



KISHI YUSUKE

*Nguyệt Phùng dịch*

# MINA DEN

SÁCH MỚI.NET - EBOOK

# **NHÀ ĐEN**



Tác giả: Kishi Yusuke

Người dịch: Phùng Nguyệt

IPM phát hành

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn – 2016

---

SACHMOI.NET

02-11-2018

## Tác giả

KISHI YUSUKE

Sinh năm 1959 tại Osaka, tốt nghiệp khoa Kinh tế học Đại học Kyoto. Năm 1996, tác phẩm *ISOLA - Nhân cách thứ 13* của ông đoạt giải xuất sắc Tiểu thuyết kinh dị Nhật Bản. Sau đó, các tác phẩm khác của ông như: *Nhà đen* (1997), *Búa thủy tinh* (2004), *Tân Thế Giới* (2005), *Giờ học của ác quỷ* (2008) cũng lần lượt được nhận các giải thưởng văn học khác nhau.

Một anh nọ làm ở công ty bảo hiểm nhân thọ, chuyên môn thẩm định tiền bồi thường tử vong. Một ngày kia, anh ta được khách gọi đến tận tư gia, và bất ngờ trở thành người đầu tiên phát hiện ra thi thể treo cổ của đứa con trai nhà ấy. Qua thái độ của bố mẹ chúng, anh ngờ rằng đây không phải là tự tử, mà là giết con để lấy tiền bảo hiểm, nên khi đơn yêu cầu bồi thường được gửi tới, anh đã âm thầm tiến hành điều tra.

Từ đó, ác mộng dồn dập tấn công cuộc sống của anh. Nỗi khủng hoảng triền miên, sát khí nặng nề lớn vờn quanh nghi can sát nhân. Và hơn hết thảy, cái chết của những người vô tình hoặc cố ý đã nháy vào làm chậm trễ quá trình chi trả đều là lời cảnh cáo bằng máu gửi tới anh chuyên viên bảo hiểm.

Một truyện dài bất tận dẫn vào địa hạt của bất nhân và run rẩy...

*Nhà đen* đoạt giải Nhất tiểu thuyết kinh dị Nhật Bản năm 1997.



# THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN  
[WWW.SACHMOI.NET](http://WWW.SACHMOI.NET)



# 1

Ngày 8 tháng Tư năm 1996, thứ Hai.

Ngừng bàn tay đang cầm cây bút chì xanh lại trong chốc lát, Wakatsuki Shinji khẽ vươn vai.

Anh vén rèm lên, để ánh mặt trời chiếu qua cửa sổ phía Đông của phòng Tổng hợp, tạo thành những đốm nắng nhỏ trên mặt bàn. Những tia sáng li ti lấp lánh trên các đồ vật nằm trong khay bút, nào nắp bút bi, con dấu, kính lúp soi dấu hồ sơ và cả com-pa nữa.

Wakatsuki nhìn ra bên ngoài cửa sổ, bầu trời Kyoto trong vắt, đâu đó có những vệt mây đang lạng lờ trôi, như thể được quệt bởi đầu bút vẽ.

Anh hít căng không khí trong lành của buổi sáng rồi lại tiếp tục kiểm tra sổ hồ sơ yêu cầu tiền bảo hiểm tử vong đang chất đống trên bàn làm việc.

Một thợ mộc 48 tuổi, ho ra máu, nhập viện và bị chẩn đoán mắc ung thư dạ dày. Một nhân viên văn phòng 60 tuổi, ngất xỉu trong lúc chơi golf và bị phát hiện mắc bệnh u não. Một sinh viên đại học vừa làm lễ trưởng thành<sup>[1]</sup> năm nay, chạy xe quá tốc độ nên đâm phải cột điện ở khúc cua...

Wakatsuki đang đối diện với cái chết của những con người anh chưa một lần gặp mặt. Xem ra, khởi đầu mỗi buổi sáng bằng công việc như thế này thật chẳng mấy dễ chịu.

Trong vòng năm năm sau khi vào công ty, Wakatsuki được phân bổ về ban Đầu tư trái phiếu quốc tế ở trụ sở chính. Bấy giờ, trong đầu chỉ rặt những vấn đề kinh tế vĩ mô như lãi suất dài hạn của Mỹ hay tỉ giá hối đoái, thành ra anh cứ ý thức một cách mơ hồ rằng mình đã trở thành nhân viên của một cơ

quan tài chính chứ nào phải công ty bảo hiểm nhân thọ. Tuy nhiên, vào mùa xuân năm ngoái, anh đã chuyển đến chi nhánh Kyoto làm công việc thẩm định tiền bảo hiểm tử vong. Kể từ đó, anh mới có cảm giác mình thật sự là nhân viên của một doanh nghiệp liên quan đến chuyện sống chết của con người.

– Hôm nay lại có hàng tá vụ tử vong nữa nhỉ.

Phó phòng Kasai Yoshio ngồi kể bên, nhìn sang bàn Wakatsuki và cất tiếng.

– Đang mùa xuân mà... Tội nghiệp quá.

Ngẫm lại, đúng là số người chết nhiều đến bất thường. Theo thống kê, lượng người chết nhiều nhất là vào mùa đông vì người già hay bệnh nhân sức khỏe yếu thường không vượt qua nổi giá rét.

Chắc chắn phải có nguyên do nào đó mới dẫn đến quá nhiều cái chết ngay giữa mùa xuân thế này... Wakatsuki thử lật mở hồ sơ. Ngay dưới đơn yêu cầu tiền bảo hiểm do người thụ hưởng điền đều có biên bản xác nhận tử vong của bác sĩ, bản phô tô hộ khẩu gia đình, vài trường hợp có biên bản chứng minh tai nạn giao thông. Ấn số ngay lập tức được giải đáp.

– Ô, hồ sơ vụ hỏa hoạn ở quận Sakyo đây mà.

Khoảng ba tuần trước, một xưởng mộc bị thiêu rụi khiến năm người trong gia đình thiệt mạng. Hiện tại, có tổng cộng mười lăm yêu cầu tiền bảo hiểm tử vong cùng một lúc nên thoát nhìn, số trường hợp có vẻ nhiều hẳn lên. Già nữa số đó là những loại bảo hiểm có tính tiết kiệm cao, chẳng hạn như bảo hiểm dưỡng lão kì hạn năm năm.

Chắc toàn những người không nữ từ chối đây mà, Wakatsuki tưởng tượng. Họ đã động lòng vì lời nài nỉ “bị áp lực chi tiêu” của đám nhân viên bán bảo hiểm và cứ liên tiếp

bỏ tiền ra mua giúp. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm nhân thọ của Nhật Bản cao nhất thế giới, phần lớn là nhờ công của những khách hàng như thế.

– Mà này, có kẻ đốt đúng không? Biết thủ phạm chưa vậy?

– Chưa anh ạ, nhưng khả năng có người thụ hưởng rất thấp nên em nghĩ việc thanh toán không vấn đề gì đâu.

– Rõ thật là... Cứ phải tử hình hết cái bọn đốt nhà người khác làm vui đi cho rồi!

Kami lẩm bẩm. Anh xắn tay áo sơ mi lên, để lộ cánh tay to như lực sĩ, thi thoảng lại lấy khăn mùi soa lau mồ hôi trán. Chiều cao tầm 1m75, cân nặng lên đến 120 kilogam có lẽ nên nhiệt lượng thoát ra từ anh hẳn phải lớn hơn nhiều so với người bình thường. Mới buổi sáng đầu xuân mà lưng và phần nách chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh da trời cỡ XXL trên người anh đã ướt đẫm.

Điện thoại đổ chuông. Kasai nhắc ống nghe không chút chần chừ rồi ấn chiếc nút đang nhấp nháy. Anh cố thực hiện kế hoạch chỉ đạo âm thầm đối với các nhân viên nữ rằng phải trả lời điện thoại ngay lập tức.

– Bảo hiểm Nhân thọ Showa chi nhánh Kyoto xin nghe! Xin lỗi đã để quý khách chờ lâu!

Giọng nam cao sang sảng của Kasai vang lên khắp phòng.

– Nhờ anh nhé, chủ nhiệm Wakatsuki.

Sakagami Hiromi đặt lên bàn tập hồ sơ yêu cầu tiền bảo hiểm trợ cấp nằm viện sau khi kiểm tra xong một lượt. Cô là nữ nhân viên xuất sắc đã có kinh nghiệm năm năm làm việc tại công ty. Ngoài hồ sơ mới, số hồ sơ đã được phân loại theo màu cũng nằm la liệt trên mặt bàn, nào là thanh toán bảo hiểm hết thời hạn, thanh toán bảo hiểm sinh kì, thanh toán lương hưu, vay tiền theo hợp đồng bảo hiểm, cắt hợp đồng,

đăng kí con dấu, thay đổi người được bảo hiểm hoặc người thụ hưởng tiền bảo hiểm, đính chính địa chỉ hoặc ngày tháng năm sinh, thậm chí còn đính chính thông tin người thân hay giới tính của người mua, và cả tái phát hành bảo hiểm rủi ro chứng khoán nữa. Nói chung là muôn hình vạn trạng hồ sơ, không có thời gian mà dừng đỉnh. Wakatsuki nhanh chóng bắt tay vào kiểm tra. Ngoại trừ vụ cháy xưởng mộc, hầu hết đều là người chết do bệnh tật kinh niên, không thấy vấn đề gì. Nhưng gần đến cuối, anh phát hiện ra một trường hợp.

Bảo hiểm trọn đời 10 triệu yên, tham gia bảo hiểm đã hai mươi năm. Một hồ sơ rất bình thường, nhưng đáng chú ý nhất là dòng chữ “Biên bản xác nhận tử vong” đã được thay thế bằng dòng chữ “Biên bản khám nghiệm tử thi”. Sự khác nhau của hai biên bản này nằm ở chỗ, bác sĩ lập biên bản có khám cho người đó trong vòng 24 giờ trước lúc chết hay không. Nếu là “Biên bản khám nghiệm tử thi” thì ngay từ đầu, bác sĩ đã chỉ tiếp xúc với tử thi nên chưa thể khẳng định chắc chắn nguyên nhân gây ra cái chết.

Wakatsuki kiểm tra các mục theo thứ tự từ trên xuống dưới.

1. Tên: Tanaka Sato.

2. Ngày tháng năm sinh: ngày 21 tháng Tư năm Taisei thứ 11<sup>[2]</sup>.

Wakatsuki nhắm tính, nếu còn sống thì chưa đầy hai tuần nữa, người này sẽ bước sang tuổi 74.

3. Địa chỉ: quận Kuse, thành phố Joyo, Kyoto.

...

11. Dạng tử vong: Chết do chấn thương bên ngoài (tự sát).

Đến đây, mọi chi tiết vẫn ổn. Suốt một năm qua, việc xem các biên bản xác nhận tử vong hàng ngày khiến anh mơ hồ

thấy được người dân của đất nước này đang chết bởi những lý do như thế nào.

Nhiều nhất vẫn là tại những khối u ác tính (ung thư chẳng hạn), tiếp theo có thể kể đến tai biến mạch máu não, bệnh tim hoặc gan.

Tự sát thực ra cũng chỉ là một trong những nguyên nhân hết sức bình thường. Tổng số người tự sát hàng năm của Nhật từ năm 1975 đến nay không mấy thay đổi, dao động từ khoảng 22.000 đến 25.000 người. Con số này cao gấp bội so với số người chết vì tai nạn giao thông.

Phân hồ sơ mà Wakatsuki thẩm định chỉ là của Bảo hiểm Nhân thọ Showa chi nhánh Kyoto, song hầu như tuần nào cũng xuất hiện một hai vụ. Đặc biệt, số vụ tự sát của người cao tuổi cũng tăng lên.

Trong khi đó, các vụ giết người họa hoằn lắm mới xảy ra, ít nhất là ở Kyoto. Tính riêng hồ sơ của Showa thì mỗi năm cũng lắm chỉ có một vụ. Mặc dù người ta nói nền trị an Nhật Bản đang đột ngột xấu đi, nhưng số liệu này đã chứng minh rằng Nhật Bản vẫn còn an toàn chán so với những nước khác.

Nguyên nhân tử vong ở mục số 12 là “Treo cổ phi định hình”. Đọc đến phần ghi chép ở mục số 13, phần bổ sung cho thông tin “Chết do chấn thương bên ngoài”, cây bút chì xanh trên tay Wakatsuki bỗng khựng lại.

“Cột dây vào tay nắm tủ quần áo cao 70 centimet, treo cổ chết.”

Chiều cao của cụ già quá cố được cố tình ghi thêm vào dù trong biên bản không có ô ghi vóc dáng. 1m45. Có thể treo cổ lên nơi có độ cao chưa bằng một nửa chiều cao cơ thể ư?

Wakatsuki cầm tập hồ sơ, liếc sang Kasai lúc này đang nghe điện thoại. Hình như có khách hàng phàn nàn. Ở chi nhánh

Kyoto, chỉ có hai cán bộ phụ trách mảng chăm sóc hậu mãi là Wakatsuki và Kasai, thành thử anh chẳng biết trao đổi với ai khác.

Công việc văn phòng của những chi nhánh thuộc công ty bảo hiểm nhân thọ được chia thành hai mảng lớn là làm hợp đồng và chăm sóc hậu mãi. Làm hợp đồng, đúng như tên gọi, là thực hiện những thủ tục tạo hợp đồng cho khách hàng tham gia bảo hiểm mới. Mảng còn lại, chăm sóc hậu mãi là dịch vụ chăm sóc khách hàng sau khi kí xong hợp đồng. Công việc này liên quan trực tiếp đến sự dịch chuyển tiền bạc, chẳng hạn như thanh toán tiền bảo hiểm, vì thế nên thường xuyên xảy ra rắc rối cũng như gặp phải các trường hợp phạm tội.

Kasai tốt nghiệp một trường cấp ba tư thục ở nội thành Osaka vào năm Showa thứ 50<sup>[3]</sup> rồi vào làm cho công ty Bảo hiểm nhân thọ Showa. Anh được đánh giá là mạnh mẽ cả về sức vóc lẫn tinh thần, là một cán bộ xuất sắc chỉ công tác trong lĩnh vực chăm sóc hậu mãi. Nhân viên công ty vẫn thường rỉ tai nhau chuyện anh từng bị giam lỏng ở sào huyệt băng đảng xã hội đen một ngày một đêm vì rắc rối liên quan đến việc thanh toán bảo hiểm trợ cấp nằm viện của trường hợp nào đó trên chi nhánh Hokkaido.

Kasai hưởng ứng từng lời của khách hàng một cách cường điệu rồi bắt đầu cười bằng chất giọng sang sảng nhưng khiến người ta dễ chịu. Xem chừng vấn đề không có gì to tát. Thực tế, hầu hết phản ứng từ khách hàng đều xuất phát từ việc nhân viên ngoại vụ hoặc nhân viên quầy giao dịch không giải thích cặn kẽ, vậy nên chỉ cần hỏi chuyện kĩ càng là giải quyết được ngay.

– Phó phòng Kasai...

Wakatsuki chờ Kasai đặt ống nghe xuống, đúng lúc anh cất tiếng gọi và toan đứng lên thì bất ngờ nghe thấy giọng nói giận dữ từ phía quầy giao dịch.

– Chúng mày coi khách hàng là cái thá gì hả?!

Anh giật mình quay ra. Một gã đàn ông chừng ngoài năm mươi, bộ dạng nghèo khổ, đang đứng sừng sững như tượng Nhân Vương<sup>[4]</sup> và lờm cô nhân viên bằng đôi mắt thô lỗ như mắt khỉ. Mái tóc muối tiêu của gã dựng ngược do nằm ngủ, trên mình là bộ pyjama nhăn nheo rúm ró trông đến là buồn cười. Xem ra gã đã mặc nguyên như thế rồi leo lên xe buýt để đi từ nhà đến đây.

Lại là gã à, Wakatsuki ngán ngẫm. Gã tên Araki, trông như vô công rồi nghề, lấy việc đến quầy giao dịch của chi nhánh này ca cẩm những điều chẳng đâu vào đâu làm thú vui. Phía công ty bảo hiểm dù có bị quất tháo trích thượng đến đâu vẫn buộc phải cư xử một cách lịch sự, thế nên gã dần dà quen thói, cứ như việc này giúp gã vơi đi nỗi u uất vì bị xã hội xa lánh.

Cả khách hàng ngồi trước quầy lẫn khách hàng đang chờ đến lượt trên ghế sofa đằng sau đều đồng loạt nhún vai ra chiều khó chịu.

Ngồi kế bên Araki là một người đàn ông tóc bạc, đeo kính gọng bạc, mang phong thái của một giám đốc doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tamura Mayumi, nhân viên ở Showa đã được hai năm, đang rê tay trên chứng từ bảo hiểm để giải thích gì đó. Đống giấy tờ trước mặt có lẽ là hồ sơ cho vay theo hợp đồng bảo hiểm, hình như cô đang nói rằng con dấu ông ta mang đến khác con dấu đóng trong hồ sơ. Ông ta nghe giải thích mà như đang trên mây, cứ mãi nhìn sang Araki. lát sau, ông ta cất chứng từ vào túi cầm tay rồi hốt hải đứng dậy ra về.

Hành động đó làm Wakatsuki thấy hơi kì lạ.

– Chúng mày đừng có mà vớ vẩn! Nghĩ tao là ai hả?! – Araki lại gào lên.

Người tiếp gã hình như là Kawabata Tomoko, nhân viên mới vào công ty. Cô lúng ta lúng túng, thậm chí còn không hiểu sao mình lại bị chửi mắng.

Người phụ trách hậu mãi cũng là người chịu trách nhiệm về các quầy giao dịch, thành thử nếu có rắc rối thì hoặc Wakatsuki, hoặc Kasai sẽ phải đứng ra xử lý.

Wakatsuki định đứng lên nhưng trong một khắc, anh bỗng do dự. Ý nghĩ “Lại phải tiếp chuyện gã” vừa lướt qua đầu anh.

Kasai đã đứng dậy, vỗ vai Wakatsuki lúc này vẫn đang khom lưng rồi nhanh chân tiến tới quầy.

– Thành thật xin lỗi quý khách. Nhân viên của chúng tôi đã làm điều gì thất lễ vậy ạ?

Vẫn giọng nói sang sảng đó.

Wakatsuki quay người lại, lén đưa mắt an ủi Kawabata Tomoko rồi ra hiệu cho cô về chỗ ngồi.

Araki ngồi tựa lưng vào ghế, bắt tréo hai chân xỏ dép để lộ cẳng chân bần thủ, rồi bằng cái giọng như trẻ con trước khi vỡ tiếng, gã bắt đầu ca cẩm rằng cô nhân viên chưa được đào tạo. Kasai không cãi lại, chỉ vừa nghe chuyện vừa chêm vào cho có lệ.

Wakatsuki nặng nề ngồi xuống. Anh xấu hổ vì đã để Kasai nhìn thấu sự do dự của mình.

Đúng lúc ấy, điện thoại đổ chuông, Sakagami Hiromi nhắc ống nghe, “Vâng, vâng” luôn miệng, giọng rất trầm. Được vài câu, cô ấn phím giữ máy, đoạn đi thẳng đến chỗ Wakatsuki.

Nhìn mặt Sakagami Hiromi, lòng Wakatsuki dấy lên dự cảm không lành. Nét căng thẳng đang gợn lên trong đôi mắt bình

thường hầu như không biểu lộ cảm xúc của cô. Vốn dĩ có thể chuyển điện thoại trong các máy nội bộ, mất công đứng dậy đi tới tận nơi thế này, xem ra không phải chuyện nhỏ.

– Chủ nhiệm Wakatsuki, khách hàng muốn trao đổi.

– Có gì khó khăn sao?

Sakagami Hiromi có năm năm kinh nghiệm đứng quầy giao dịch nên kiến thức liên quan đến bảo hiểm mà cô tích lũy được còn nhiều hơn cả Wakatsuki. Chắc chắn cô phải trả lời được những câu hỏi thông thường.

– Khách hàng hỏi có nhận được tiền bảo hiểm trong trường hợp tự sát hay không.

Công ty bảo hiểm nhân thọ thường xuyên nhận được những cuộc gọi như thế. Tuy nhiên, nhìn biểu cảm của Sakagami Hiromi, có thể đoán rằng cô không xem đó đơn thuần chỉ là cuộc gọi trêu đùa.

– Tôi biết rồi. Để tôi nói chuyện.

Thấy Wakatsuki gật đầu, Sakagami Hiromi thở phào trở về chỗ ngồi. Tất cả nhân viên nữ ở đây đều chỉ chu làm tròn nghiệp vụ và các công việc được giao, nhưng trên phương diện nào đó, họ luôn tránh đưa ra những quyết định đi kèm trách nhiệm. Họ được đào tạo rằng trong những lúc như thế, trước hết hãy xin chỉ thị từ cấp trên. Kết quả, những người như Wakatsuki phải gánh trên vai áp lực nặng nề, song nếu xét rằng anh đang nhận mức lương cao đến nỗi các cô không thể so bì được thì đây cũng là lẽ đương nhiên.

Wakatsuki lấy cuốn *Chú thích điều khoản cho hợp đồng bảo hiểm* ra khỏi ngăn kéo bàn làm việc. Đây là bản lưu hành nội bộ công ty. Các câu hỏi đều hết sức sơ đẳng, bất kì nhân viên nào làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm đều có thể trả lời ngay tức khắc, nhưng cách trả lời đòi hỏi phải thật thận trọng.

- A lô, xin lỗi đã để quý khách chờ lâu. Tôi là Wakatsuki, chủ nhiệm phụ trách quầy giao dịch.

Có tiếng na ná tiếng hắng giọng khe khẽ nhưng đầu dây bên kia vẫn chưa nói gì. Hình như là một phụ nữ.

- Quý khách có điều gì cần trao đổi phải không ạ?

- Ban này tôi đã nói rồi.

Giọng khàn khàn như thể bị nén lại, rất khó nghe. Anh có cảm giác đầu dây bên kia đang hết sức căng thẳng.

- Tiền bảo hiểm có được trả trong trường hợp tự sát không? Tôi sẽ tra luôn bây giờ, xin lỗi chị... Người đã mất là ai vậy?

Không trả lời. Lại có tiếng đằng hắng.

- Nếu có trong tay chứng từ bảo hiểm, chị làm ơn đọc cho tôi mã số kí hiệu trong đó, tôi sẽ tra được ngay. Anh thử nói rõ hơn. Sau một hồi yên lặng, người phụ nữ lên tiếng:

- Không có thứ đó thì không biết sao?

- Vâng, vì có trường hợp được thanh toán và có trường hợp thì không.

- Trường hợp không được thanh toán là sao?

Đã cố ý không nói cụ thể nhưng bị hỏi đến nước này thì không thể không trả lời.

- Thường trong vòng một năm kể từ khi tham gia bảo hiểm, trường hợp tự sát được coi là miễn trách.

- Miễn trách?

- Tức là không được thanh toán, thưa quý khách.

- Vì sao lại thế?

- Trong Luật Thương mại, mọi trường hợp liên quan đến tự sát đều được coi là miễn trách, tuy nhiên, trong các điều khoản bảo hiểm, trường hợp này thường được phân định ở mốc một năm.

- Thế nên tôi mới hỏi, vì sao? - Người phụ nữ chuyển giọng sốt ruột.

- À, điều này được quyết định dựa trên tôn chỉ không thể để bảo hiểm nhân thọ cố sùỵ cho việc tự sát...

Người phụ nữ lại im lặng.

Quy định miễn trách với lý do tự sát là một khoản đau đầu ngay cả với chính công ty bảo hiểm nhân thọ. Trường hợp người bỏ tiền mua bảo hiểm hay người thụ hưởng tiền bảo hiểm cố ý giết người được bảo hiểm thì sẽ có lý do miễn trách căn cứ vào điều khoản và không có chuyện thanh toán tiền bảo hiểm. Tương tự như thế, trong trường hợp người được bảo hiểm tự kết liễu cuộc đời mình tức là tự sát, công ty cũng không thể thanh toán tiền bảo hiểm.

Vả lại, nếu cứ thanh toán thì sẽ thành ra khuyến khích việc tự sát. Không những thế, cán cân thu chi của công ty bảo hiểm nhân thọ có khả năng sẽ bị ảnh hưởng xấu trên diện rộng vì vấn đề “lựa chọn ngược” những người có ý đồ tự tử sẽ đồng loạt tham gia bảo hiểm ngay trước lúc chết.

Điều 680 của Luật Thương mại cũng quy định rằng, “Tự sát, quyết đấu và những loại tội phạm phải thi hành án tử hình” được áp vào lý do miễn trách thanh toán bảo hiểm.

Tuy nhiên, thử đứng trên lập trường của người tham gia bảo hiểm sẽ thấy rằng, nguy cơ người được bảo hiểm trong tương lai có khả năng tự sát, về bản chất cũng chẳng khác gì nguy cơ chết do tai nạn giao thông hay bệnh tật. Có khả năng họ hoàn toàn không định tự sát ở thời điểm kí hợp đồng, nhưng về sau lại mắc chứng thần kinh và lựa chọn cái chết.

Nếu người trụ cột mất đi, trong phút chốc, cuộc sống của cả gia đình sẽ rơi vào bế tắc. Ấy vậy mà họ lại chẳng nhận được đồng bảo hiểm nào chỉ vì lý do tự sát, như vậy chẳng

phải sẽ đi ngược lại với sứ mệnh vốn có của bảo hiểm nhân thọ là “Bảo đảm cuộc sống cho gia quyến” hay sao?

Hơn nữa, tử vong vì tự sát cũng nằm trong tỉ lệ tử vong của biểu đồ nhân thọ nền tảng để tính toán tỉ lệ tiền bảo hiểm, đã vậy còn chiếm phần lớn đến mức không thể bỏ qua. Nếu loại bỏ mảng này thì công ty bảo hiểm sẽ bị chỉ trích là kiếm lợi bất chính từ những hợp đồng không được thanh toán.

Giữa tình thế tiến thoái lưỡng nan, hiện nay, các công ty bảo hiểm nhân thọ của Nhật thiết lập thời hạn miễn trách do tự sát ở mức một năm kể từ ngày tham gia bảo hiểm. Họ cho rằng kể cả nếu một người có ý định tự sát ngay từ lúc tham gia bảo hiểm thì cũng khó mà giữ nổi quyết tâm tìm đến cái chết trong suốt cả năm trời. Tuy vậy nhưng đến giờ, vẫn có nhiều nghi vấn đặt ra rằng, liệu thời hạn một năm này có thực sự thỏa đáng?

– Không có chứng từ bảo hiểm nhưng nếu biết họ tên và ngày tháng năm sinh của khách hàng, tôi sẽ tra ngay xem có được thanh toán hay không.

Wakatsuki chỉ còn biết nỗ lực hỏi tên của đối phương tới cùng, anh giả vờ tin rằng có một vụ tự sát đã thực sự xảy ra.

Bên kia im bật, chỉ có tiếng thở khe khẽ như đang bối rối. Sự căng thẳng rõ ràng đang lan qua đường dây.

Nên làm gì bây giờ? Bàn tay cầm ống nghe của Wakatsuki đã ướt nhẹp. Không còn nghi ngờ gì nữa, đối phương thực sự có ý định tự sát.

Dĩ nhiên, kể cả họ có lao ra ngoài cửa sổ ngay sau khi cúp máy đi chẳng nữa, Wakatsuki cũng không phải chịu trách nhiệm cả về pháp luật lẫn đạo đức. Dù gì anh cũng chỉ giải đáp thắc mắc của khách hàng mà thôi. Ngược lại, không trả lời khách hàng vì những phán đoán cảm tính mới chính là

điều không thể tha thứ.

Thế nhưng, linh cảm của Wakatsuki mách bảo, anh không thể cứ thế mà làm ngơ.

Người này gọi điện thoại đến chỉ để hỏi về việc miễn trách trong trường hợp tự sát, nhưng lẽ nào cảm xúc muốn truyền tín hiệu SOS đến ai đó trước lúc kết liễu cuộc đời mình đã vô thức được kích hoạt?

Làm sao để ngăn một người đang canh cánh ý định tự sát đây?

Người phụ nữ thở dài.

Nhận thấy dấu hiệu sắp cúp máy, Wakatsuki vội nói:

– Xin lỗi! Đừng cúp máy, chị chờ tôi một lát.

– Sao cơ?

– Có lẽ tôi hơi nhiều chuyện, nhưng xin chị hãy nghe tôi nói được không?

– Chuyện gì vậy? Giọng nói có vẻ ngờ vực.

– Nếu nhầm thì tôi thành thật xin lỗi, nhưng xin chị đừng khó chịu mà hãy nghe tôi nói. Lẽ nào chị đang có ý định tự sát?

Điên rồi, mình đang nói cái quái gì vậy? Wakatsuki kinh ngạc trước những lời thốt ra từ miệng mình. Công ty bảo hiểm không cần phải nói những lời thừa thãi như vậy, phát ngôn bậy bạ có thể làm tổn hại danh tiếng cũng nên.

Người phụ nữ không trả lời. Nếu Wakatsuki nóng vội mà hiểu lầm, chắc hẳn đối phương sẽ phản ứng, nặng thì nổi giận, nhẹ thì phản bác vài câu. Cứ im lặng thế này thì...

– Nếu đúng như vậy, tôi mong chị hãy suy nghĩ lại lần nữa.

Vẫn im lặng, nhưng dường như người phụ nữ đang lắng nghe lời anh nói. Wakatsuki hạ quyết tâm.

– Có thể tôi can thiệp quá sâu vào chuyện của chị, nhưng

tôi chỉ muốn chị nghe tôi nói điều này thôi. Nếu một người tự sát, gia đình người đó có thể sẽ nhận được tiền bảo hiểm, đồng thời cũng nhận vết thương lòng mà suốt đời không thể lành lại.

Wakatsuki nhìn xung quanh.

Araki đang quát tháo linh tinh ở quây, mọi ánh mắt đôi tai trong phòng Tổng hợp đều hướng về phía đó. Chẳng ai để ý đến anh cả.

- Tôi không đứng trên lập trường của người phụ trách công ty bảo hiểm, mà nói với tư cách một người đã từng có người thân tự sát. Vậy nên tôi mới mạn phép...

Thổ lộ với người lạ điều chưa từng kể với ai khiến chính anh cũng ngạc nhiên với bản thân.

- Ai trong nhà anh đã mất vậy?

Giọng điệu của người phụ nữ dường như có sự thay đổi nhẹ.

- Anh trai tôi. Năm đó anh ấy học lớp Sáu, còn tôi học lớp Bốn.

Cảm xúc chôn chặt bấy lâu nay bỗng dựng ập đến.

- Sao lại thế?

- Tôi không biết. Hình như anh ấy bị bắt nạt nhưng phía trường học phủ nhận đến cùng.

Người phụ nữ lại im lặng, dường như đang suy nghĩ mông lung điều gì, sau đó khẽ thở dài rồi lên tiếng:

- Anh tên gì vậy?

- Tôi là Wakatsuki.

- Anh Wakatsuki? Anh làm công việc này lâu chưa?

- Chưa đâu chị, mới khoảng một năm thôi.

- Vậy à.

Người phụ nữ im lặng vài giây rồi thì thầm bằng giọng khàn

khàn, “Cảm ơn” và cúp máy.

Wakatsuki đặt ống nghe xuống, bần khoăn không biết như thế đã ổn chưa. Sự kích động trong anh vẫn chưa nguôi, máu nóng chảy khắp cơ thể, đôi tai nóng bừng như phải lửa.

Dĩ nhiên, anh không nghĩ lời nói của mình có sức mạnh cảnh tỉnh một người đang muốn tự sát, nhưng nói ra được lại hóa hay. Hình như lúc gần cuối, hai bên đã có được sự đồng cảm dù chỉ là chút ít.

Phía ngoài quầy, có vẻ Kasai cuối cùng cũng đã thành công trong việc hạ hỏa cho Araki. Cửa kính tự động mở ra, anh trông thấy bóng gã ra về. Vóc dáng còm cõi như bộ xương khô, phần lưng và eo của bộ pyjama vẫn nhăn nheo rúm rỏ.

Wakatsuki suy nghĩ một lúc về cuộc điện thoại vừa xong và quyết định không thuật lại cho Kasai. Anh không dám kể rằng mình đã can thiệp quá sâu vào chuyện ngoài chuyên môn, vả lại, đằng nào phía công ty cũng chẳng làm được gì nữa. Làm sao tìm ra được danh tính của người đã gọi đến kia chứ?

Vấn đề còn lại là ý chí muốn sống của người đó. Có điều, anh cũng sẽ để ý đến những yêu cầu thanh toán bảo hiểm tử vong trong thời gian tới.

– Phó phòng Kasai, cho em hỏi một chút được không?

Thấy Kasai trở về chỗ ngồi, Wakatsuki lập tức cầm hồ sơ yêu cầu tiền bảo hiểm tử vong ban này lên, tranh thủ không để ai quấy rầy.

– Ô, chuyện gì vậy?

– Anh có thấy cái này lạ không ạ?

– Hả, lạ ở đâu cơ?

Wakatsuki hăm hở chỉ vào phần ghi tình trạng và cách thức tử vong. Anh muốn hỏi xem việc một cụ già cao 1m45 buộc dây vào tay nắm tủ quần áo ở độ cao chỉ có 70 centimet để

treo cổ thì có bất bình thường không.

– Ái chà... – Kasai xem biên bản xác nhận tử vong, có vẻ không hứng thú mấy. – Chuyện này cũng thường thôi.

Wakatsuki cảm thấy cụt hứng. Anh cứ chắc mẫm đây là một vụ giết người.

– Anh bảo “chuyện cũng thường” ấy ạ?

– Treo cổ không hẳn cứ phải treo ở chỗ cao đâu, thậm chí nếu so sánh thì số vụ cột dây vào vị trí thấp hơn chiều cao cơ thể còn nhiều hơn đấy. Hồi tôi còn làm ở chi nhánh Sendai, có cụ bà vì quá sốc khi bị chẩn đoán mắc bệnh Alzheimer nên đã cột dây áo choàng vào ống sắt ở đầu giường bệnh viện rồi treo cổ bằng cách lăn từ trên giường xuống. Độ cao ấy tính ra chỉ 40–50 centimet là cùng.

– Vậy ạ...

– Ừ, nhưng nếu cậu vẫn thắc mắc thì hỏi thử tổ trưởng Kinh doanh ở khu vực đó xem. Kể cả không thành vụ án thì cậu cũng yên tâm hơn, đúng không?

– Em sẽ làm vậy.

Wakatsuki biết Kasai đang gợi ý để không làm anh tự ái, bèn cười gượng và nhận lại tập hồ sơ. Tâm trạng anh rối bời, đan xen giữa an tâm và thất vọng.

Rắc rối thực sự phát sinh vào buổi chiều cùng ngày.

– Chủ nhiệm Wakatsuki.

Ngẩng đầu lên, Wakatsuki thấy Sakagami Hiromi và Tamura Mayumi đang đứng đó. Mặt Tamura nhăn như sắp khóc.

– Có chuyện gì vậy?

– Vị khách đằng kia... Ông ta nói ông ta bị từ chối thanh toán séc là vì lỗi của chúng ta. Bắt phải bồi thường 50 triệu yên...

Sakagami Hiromi nói với vẻ bối rối.

Wakatsuki nhìn ra quầy. Người đàn ông ngồi ở ghế trông quen quen. Tóc bạc, đeo kính gọng bạc... Chính là người đàn ông mang phong thái của một giám đốc doanh nghiệp vừa và nhỏ ngồi kế bên Araki hồi sáng. Lúc ấy, anh đã cảm thấy có điều bất thường trong điệu bộ của ông ta nhưng cũng không nghĩ sâu hơn vì mọi sự chú ý đã đổ dồn cho Araki.

Giờ ngẫm lại mới thấy, tuy đến quầy giao dịch để thương lượng trực tiếp nhưng trông ông ta chẳng tập trung chút nào, dáng vẻ như đang bị phân tâm.

Sau lưng ông ta là một người đàn ông độ 45 tuổi đang đứng khoanh tay, thân hình rắn chắc nhưng hơi mập, bộ mặt đỏ, to bạnh, đôi mắt nhỏ như hai viên bi ve đang lộ ra ánh nhìn hiểm ác. Tuy cũng mặc com lê thắt cà vạt, song trông hẳn khác hẳn nhân viên công chức bình thường.

- Tức là sao? Lỗi do chúng ta?

- Sáng nay, vị khách Yatabe đằng kia đã đến đăng kí vay tiền theo hợp đồng bảo hiểm.

Sakagami Hiromi đưa cho Wakatsuki bảng cân đối thử in ra từ máy tính. Theo đó, nhân vật tóc bạc mang phong thái của một giám đốc nọ tên là Yatabe Masahiro. Ông này tham gia gói bảo hiểm tiết kiệm cao và bảo hiểm hưu trí cá nhân nên có khả năng vay tổng cộng 16.400.000 yên bằng cách thế chấp chứng từ bảo hiểm.

- Tôi liền làm thủ tục cho vay theo hợp đồng bảo hiểm, có điều con dấu ông ấy mang đến khác với dấu đã đóng trên chứng từ bảo hiểm. Chỉ có kiểu chữ là giống hệt nhau, có lẽ vì được làm cùng một lúc.

Tamura Mayumi đặt lên bàn Wakatsuki tờ giấy can và tờ đơn đăng kí vay theo hợp đồng bảo hiểm được viết ban sáng mà nãy giờ cô nắm chặt trong tay. Trên tờ giấy can in rõ ràng

con dấu của chứng từ bảo hiểm. Đúng là trông kiểu chữ giống hệt nhau nhưng đường kính của con dấu đóng trong đơn đăng kí to hơn khoảng 2 milimet.

- Rồi khách hàng bảo sao?

- Lúc đó ông ấy bảo, “Nếu vậy thì đành chịu” rồi ra về luôn.

- Tamura Mayumi gần như đang thều thào.

- Và rồi ban nãy ông ta đến cùng một người nữa, là người đàn ông đứng phía sau kia kìa. Họ nói rằng không nhận được khoản vay nên bị từ chối thanh toán séc dẫn đến phá sản công ty, bắt chúng ta bồi thường thiệt hại 50 triệu yên...

Sakagami Hiromi bổ sung với giọng phẫn nộ.

Wakatsuki nghĩ, có lẽ mọi chuyện đã được tính toán từ đầu. Ông ta cố tình mang đến một con dấu khác để bị nhắc nhở rồi ra về. Cốt tạo lý do, từ lúc này trở đi mới chính thức thành vấn đề.

Đây có lẽ là dân xã hội đen. Wakatsuki hít thở sâu để xốc lại tinh thần. Kasai đi kiểm tra tổ Kinh doanh Shimogyo từ đầu giờ chiều. Chỗ đó ở ngay gần đây nhưng cho đến lúc Kasai trở về, anh chỉ còn cách tự mình đối phó.

Từ phía quầy, Matsumura Kana lóc cóc chạy đến:

- Xin lỗi chủ nhiệm Wakatsuki, vị khách đằng kia hỏi phải chờ đến bao giờ ạ?

Không cần nhìn ra quầy anh cũng biết gã đàn ông đứng đó đang lờm về phía này. Wakatsuki không dám nhìn vào mắt hắn.

- Cô dẫn họ vào phòng tiếp khách số 1 đi.

Wakatsuki chỉ đạo Matsumura Kana rồi lấy áo vest máng ở lưng ghế khoác lên người với tâm thế mặc giáp đội mũ sắt, chuẩn bị ra đấu trường.

- Tôi sẽ tiếp chuyện trước nên khi nào phó phòng Kasai về,

cô nhấn anh ấy vào phòng tiếp khách số 1 nhé. Còn nữa, mang đồ uống đến cho tôi được chứ?

- Vâng.

Sakagami Hiromi gật đầu và giục Tamura Mayumi về chỗ ngồi.

Wakatsuki chỉ cầm theo sổ ghi chép và bút viết ra khỏi phòng Tổng hợp. Anh vừa bước đi trên hành lang lót vải sơn vừa liên tục hít thở sâu, đến nơi, anh gõ cửa phòng rồi mở ra.

- Xin lỗi đã bắt quý khách phải chờ.

Gã đàn ông có thân hình rắn chắc xoay chiếc cốc nung núc, nhìn trừng trừng vào mặt Wakatsuki. Vùng gò mà hấn ửng đỏ, trông thế nào cũng thấy là đang tức giận, cổ áo như muốn rách bung, chỉ nhìn thôi đã thấy khó thở.

- Bọn tao đợi quá lâu rồi đấy. Cho câu trả lời thích đáng xem nào.

Trong lúc đó, Yatabe vẫn ngồi thẫn thờ không nói một lời. Wakatsuki nhìn lướt qua hai người và đặt hai tấm danh thiếp lên mặt bàn.

- Tôi là Wakatsuki, chủ nhiệm quầy giao dịch. Quý khách tên là Yatabe đúng không ạ? Xin thứ lỗi, còn vị này...

Gã đàn ông nhăn mũi.

- Tao là nhân viên. Vì chúng mày mà công ty bọn tao phá sản nên tao cùng giám đốc đến đây.

Wakatsuki biết tổng hấn đang nói dối. Nhìn hấn đâu có ra dáng nhân viên chĩnh chu, đã thế còn tỏ thái độ ngạo mạn, gần như phớt lờ giám đốc Yatabe.

Có người gõ cửa. Sakagami Hiromi bước vào, trên chiếc khay cô mang đến là ba cốc nước cam từ quán giải khát cùng tòa nhà. Tiếng thủy tinh va vào nhau lạnh canh, chắc cô đang run lẩy. Cô đặt mấy chiếc cốc đã đựng nước lấm tẩm xuống

bàn với cung cách hết như cầm phải vật gậy nỏ, gặp người chào một cái, đoạn nhanh chóng biến mất.

Ở Bảo hiểm Nhân thọ Showa tồn tại một cuốn cẩm nang đối phó khiếu nại được đúc kết từ kinh nghiệm lâu năm. Cốc nước cam được đem ra này cũng là phương pháp áp dụng theo cuốn cẩm nang đó, đối với khách hàng đang bốc hỏa thì tuyệt đối không được mang đồ uống nóng, phải mang những thứ như nước hoa quả lạnh ra và trước hết là mời họ uống một hớp...

- Tôi đã nghe cô nhân viên tiếp quý vị ban nãy báo cáo qua tình hình.

Wakatsuki mời hai người nước cam, gã đàn ông uống xong bèn châm ngòi trước:

- Ừ, thế đấy. Chỗ bọn mày dạy nữ nhân viên ngân hàng kiểu gì vậy? Trả lời xem nào.

Wakatsuki muốn cãi lại rằng không phải là nữ nhân viên “ngân hàng”, nhưng đành kiềm chế.

- Có chuyện gì thất lễ vậy ạ?

- Thất lễ? Chỉ có mỗi “thất lễ” thôi à...

Hắn rút điều thuốc lá từ trong túi áo ra, tỏ vẻ đang chờ Wakatsuki châm lửa nhưng anh cố tình giả ngu. Thấy vậy, hắn giận dữ lườm Wakatsuki rồi đành tự móc lấy bật lửa của mình.

- Này, không có gạt tàn à?! Có cái gạt tàn cũng phải chuẩn bị cho tử tế chứ!

Rít xong một hơi thuốc, hắn lại găm lên bằng thứ âm thanh trầm đục đầy sát khí.

- Tôi xin lỗi.

Wakatsuki đứng dậy, chuyển chiếc gạt tàn bằng nhôm nhẹ từ kệ đồ ở phòng tiếp khách sang bàn.

Cẩm nang nói rằng, tuyệt đối không được đặt ở quầy giao

dịch hay bàn khách những vật dụng có khả năng biến thành hung khí, chẳng hạn như gạt tàn bằng đá nặng. Cho nên cái gạt tàn nhẹ bằng này, dù có bị ném bởi một cầu thủ bóng chày chuyên nghiệp chắc cũng không thể gây thương tích nặng.

- Thăng kia, có biết con bé nhân viên ngân hàng chỗ bọn mày đã làm gì không hả? - Hấn vừa nhả khói vừa nói với chất giọng nhừa nhựa - Vì chúng mày, công ty tao đã bị từ chối thanh toán séc và giờ thì phá sản rồi. Toàn bộ nhân viên và cả gia đình họ từ ngày mai sẽ bơ vơ ngoài đường đấy. Nào? Tính chịu trách nhiệm thế nào đây?

- Đó là vì con dấu mà sáng nay ông Yatabe mang đến hơi khác một chút so với dấu trong chứng từ bảo hiểm...

- Cái đấy thì tao biết rồi! - Gã đàn ông gào lên hùng ngất lời Wakatsuki - Bọn mày không linh động được à? Sao nào? Con dấu có hơi khác thì vẫn làm được thủ tục đúng không? Đừng có lừa tao!

Ra là hấn cũng hiểu sự tình, Wakatsuki nghĩ bụng.

Trong những vụ thế này, nếu chứng minh được mình là người mua bảo hiểm bằng cách trình những giấy tờ liên quan, chẳng hạn như bằng lái xe thì kể cả con dấu có khác đi chẳng nữa vẫn sẽ làm được thủ tục. Không giống với thủ tục hành chính, về cơ bản, công việc của công ty bảo hiểm vẫn là kinh doanh với khách hàng nên không thể lúc nào cũng rập khuôn theo nguyên tắc.

- Đương nhiên nếu phía khách hàng có lý do bất khả kháng thì chúng tôi có thể đặc cách xem xét. Có điều, vì ông Yatabe đây không có yêu cầu gì...

- Á à, thằng này! Định đổ lỗi cho giám đốc tao hả?! - Gã đàn ông lại hét tướng lên, át lời Wakatsuki - Tại con bé nhân

viên chỗ bọn mày không giải thích rõ ràng nên ông ta mới không biết làm sao, đành bỏ cuộc ra về đấy chứ!

Wakatsuki nhìn vẻ mặt đắc thắng của đối phương bèn nghĩ, thế này thì chết dở. Cuộc tranh luận đang chệch theo hướng bất lợi, cứ đà này, mọi việc sẽ nằm trong tầm kiểm soát của đối phương mất.

Có tiếng gõ cửa, tiếp theo là Kasai vừa nói “Tôi xin phép” vừa mở cửa đi vào với bìa kẹp hồ sơ và bút viết trên tay.

– Gì đây, lại thêm một thắng khác à? Vào thì vào một lượt đi chứ, định bắt tao giải thích lại từ đầu à?

– Tôi đã nghe toàn bộ sự việc rồi ạ. Vô cùng xin lỗi quý khách vì sự bất cẩn của nhân viên quầy giao dịch – Kasai cúi gập người.

Trong một thoáng, gã đàn ông tỏ ra hơi cảnh giác trước thân hình to lớn của Kasai, nhưng khi thấy anh còn cúi thấp hơn cả Wakatsuki, hấn bèn được thể, bắt đầu lải nhải:

– Tao nói rồi, tiền bảo hiểm nghỉ việc cho hai mươi nhân viên và bảo đảm cuộc sống cho họ sau này. Chà, thật ra tao muốn 100 triệu yên cơ, nhưng thôi, lấy 50 triệu yên thôi nhé. Sao hả? Bảo hiểm Nhân thọ Showa lấy lòng cơ mà, thể hiện thành ý sao cho xứng với cái danh chứ nhỉ?

– Thành thật xin lỗi nhưng chúng tôi không thể đáp ứng yêu cầu của quý khách – Kasai bình thản đáp.

– Cái gì cơ?! Ý mày là thế nào?! Vì chúng mày mà công ty tao bị từ chối thanh toán séc đấy!

Gã đàn ông nổi đóa, đập bàn rầm một tiếng.

– Để vay tiền theo hợp đồng bảo hiểm, quý khách sẽ phải mang con dấu giống với con dấu đóng trong chứng từ bảo hiểm, hoặc giấy chứng nhận con dấu. Vì vậy, việc nhân viên quầy giao dịch yêu cầu mang con dấu gốc đến không có gì sai

trái.

- Đừng có vớ vẩn! Chẳng phải con dấu có khác thì bọn mày vẫn làm thủ tục được hay sao?!

- Suy cho cùng, đó cũng chỉ là trường hợp ngoại lệ. Về nguyên tắc, chúng tôi vẫn yêu cầu khách hàng mang đến con dấu giống với con dấu đóng trong chứng từ bảo hiểm.

Gã đàn ông tiếp tục quát tháo trong khoảng mười phút nhưng Kasai vẫn giữ vững nguyên tắc “Không sợ, không phản ứng thái quá” và tiếp tục từ chối một cách ôn hòa.

Lát sau, có vẻ đã mệt vì gào thét, hắn ngã ra lưng ghế, uống ừng ực cốc nước cam đã hết lạnh. Đúng lúc này, tiếng điện thoại réo vang. Theo phản xạ, Wakatsuki nhìn sang điện thoại của phòng tiếp khách, nhưng tín hiệu không phát ra từ đó.

Gã đàn ông uể oải rút di động từ trong túi áo com lê ra rồi bắt đầu oang oang nói chuyện, chẳng thèm để ý đến xung quanh.

- A, chào ông anh, lâu quá rồi không hỏi han gì. Ông anh dạo này kiếm chác thế nào? Thế thì ngon rồi! Bên em đang bị siết chặt, “mỏm” lắm. Sao cơ? Bây giờ ấy ạ? Em đang bận tí việc. Vâng. Hê hê hê, để hôm nào em qua. Cho em gửi lời hỏi thăm mấy anh cho vay nhé...

Gã đàn ông tiếp tục lớn tiếng một cách đáng ngờ, hắn đang chứng tỏ rành rành cho Wakatsuki và Kasai thấy mình liên quan đến xã hội đen. Wakatsuki đồ rằng kể từ khi luật mới về xã hội đen được ban hành, không còn được bô bô nói tên băng đảng ra để đe dọa nữa nên hắn mới phải dùng đến chiêu trò vòng vo tam quốc này với công ty.

Wakatsuki đánh mắt sang Yatabe đang ngồi mù mẫm bên cạnh. Trông ông ta kiệt quệ cả về thể xác lẫn tinh thần, dường

như không bận tâm đến những sự việc đang xảy ra trước mắt.

Ngắt cuộc gọi rồi, gã đàn ông còn dùng dằng thêm ba chục phút nữa, cuối cùng mới ném lại mấy lời rằng sẽ lại đến rồi bỏ đi.

– Gã đó đúng là yakuza<sup>[5]</sup> thật ă?

Wakatsuki nhìn theo gã đàn ông tự xưng là “nhân viên” lồi giám đốc Yatabe trông như mất hồn biến vào thang máy, đoạn quay sang hỏi Kasai.

– Không, trông gã khác thành viên băng đảng xã hội đen hoặc nhân viên mấy công ty yakuza chính cống... – Kasai lắc đầu – Cuộc gọi ban này là diễn cả đấy. Nếu là yakuza thật, gã sẽ không lộ liễu như vậy đâu. Chuyện công ty của lão già Yatabe có thể là thật, còn gã đàn ông kia hẳn là chủ nợ.

Trông Yatabe không giống một kẻ xấu. Wakatsuki mừng tượng ra cảnh công ty ông ta gặp khó khăn trong việc xoay vòng vốn giữa điều kiện kinh tế suy sụp mãn tính, và ông ta đã lỡ vay tiền từ một nơi không nên vay. Kết quả là công ty chẳng những bị dồn đến nước phá sản mà còn rơi vào tình trạng bị găm nhảm đến tận xương tủy.

– Cậu xem cái này đi.

Kasai lấy ra một bản in ghi lại quá trình vay vốn theo hợp đồng bảo hiểm của Yatabe từ bìa kẹp tài liệu trên tay, đập bốp mu bàn tay lên đó.

– Số dư khoản vay theo hợp đồng bảo hiểm đã lên đến giới hạn. Đó là bằng chứng cho thấy việc xoay vòng vốn của Yatabe đang lâm nguy. Thế rồi vào tuần trước, toàn bộ số tiền được trả một cách đột ngột.

Wakatsuki cảm thấy hối hận vì đã sơ suất. Anh không hề nghĩ đến việc xem lại ghi chép về quá trình cho vay theo hợp đồng trước đây của ông ta.

- Nhưng chẳng phải vì thế mà ông ta lại tiếp tục đi vay để trả nợ sao?

- Làm vậy để gây khó dễ cho quây giao dịch là một thủ đoạn rất hay gặp. Vả lại, chỉ cần hủy hợp đồng thì có thể lấy lại tiền bất cứ lúc nào. Cứ làm thử, có mất gì đâu.

- Có khả năng bọn chúng đã giăng bẫy sẵn, chờ chúng ta sơ sẩy một chút là hành động ngay.

- Vậy chúng sẽ lại đến nữa nhỉ?

- Chà, nếu có thì cũng chỉ đến hai, ba lần nữa thôi. Thấy không khả dĩ là chúng từ bỏ ngay. Chắc, cứ chờ đi, chắc trong tuần tới chúng sẽ cắt hết hợp đồng cho mà xem - Kasai thờ phù một cái.

Wakatsuki đột nhiên nghĩ đến một khả năng.

Loại bảo hiểm mà Yatabe đang tham gia, tình cờ thế nào lại toàn bảo hiểm tiết kiệm cao, nghĩa là số tiền nhận được trong trường hợp hủy hợp đồng hay đáo hạn không chênh lệch bao nhiêu so với trường hợp người được bảo hiểm qua đời. Nhưng nếu đây là loại bảo hiểm chủ trong bảo đảm cuộc sống thì tiền bảo hiểm tử vong sẽ cao chót vót. Gã chủ nợ kia khó mà cưỡng nổi cảm dỗ, có khi sẽ giết hại Yatabe để cướp tiền bảo hiểm cũng nên.

Định thần lại, Wakatsuki đã thấy bóng lưng vội vã của Kasai trên hành lang, anh bèn hốt hải đuổi theo sau.

Ngày 14 tháng Tư, Chủ nhật.

Trong khuôn viên đền Imamiya ở Murasakino, quận Kita, những người đàn ông mặc hakama<sup>[6]</sup> trắng và áo choàng tay rộng đỏ sẫm, hóa trang thành những con quỷ tóc đen, tóc đỏ đang vừa rung chuông, đánh trống vừa nhảy múa khí thế trong một vũ điệu hoành tráng.

– Ơ, đoạn cuối họ nói gì thế?

Kurosawa Megumi ngơ ngác lắng nghe mấy lời mà những người trong dàn nhạc khi đang xướng lên như niệm thần chú.

– *Hãy cứ thanh thoi đi, hoa ơi* – Wakatsuki đáp, vẫn luôn tay bấm nút chụp trên chiếc máy ảnh cỡ nhỏ – Sổ tay giới thiệu du lịch ghi rằng: Ngày xưa, hằng năm cứ đến mùa này là phấn hoa lại hay rải rác dẫn đến bệnh dịch hoành hành. Vậy nên lễ hội Trấn hoa bắt đầu được tổ chức ở các vùng để xua đuổi ôn thần dịch bệnh.

– *Hãy cứ thanh thoi đi, hoa ơi...* Em ở Kyoto bao lâu rồi mà không biết có lễ hội này đấy. Thế nên mới gọi là lễ hội Thanh thoi<sup>[7]</sup> đúng không? Nếu vậy, em cũng cầu cho chúng dị ứng phấn hoa của em sớm thuyên giảm.

Megumi áp khăn tay vào mũi, hắt xì một cái rõ to.

Wakatsuki nhớ lại lần đầu tiên gặp Megumi. Cô học khóa dưới, năm ấy gia nhập câu lạc bộ tình nguyện của Wakatsuki ở trường đại học. Dáng người nhỏ nhắn, mảnh mai, ấn tượng về cô là mái tóc đen huyền và làn da trắng ngần không khác gì búp bê Nhật. Có lẽ do căng thẳng nên bấy giờ cô rất kiệm lời, duy có lúc nghe ai đó nói đùa một câu nhạt nhẽo để làm dịu không khí, cô bỗng nhoẻn cười. Và anh, bị nụ cười ấy hớp

hồn hoàn toàn.

Câu lạc bộ thường tổ chức các hoạt động như đến thăm viện dưỡng lão và cơ sở phúc lợi dành cho người khiếm khuyết trí tuệ của tỉnh Kyoto, hay nấu cơm cho người vô gia cư ở khu vực Airin, quận Nishinari ở Osaka vào dịp cuối năm.

Wakatsuki vốn không có hứng thú đặc biệt với những hoạt động phúc lợi xã hội hay tình nguyện. Giống như đại đa số thành viên câu lạc bộ, vừa nhập học, anh đã miễn cưỡng nhận những lời chào mời và nhích từng bước vào câu lạc bộ lúc nào không hay. Trái lại, Megumi là một trong số ít thành viên tham gia vì mong muốn của bản thân.

Những người khó hòa nhập cộng đồng hay những mảnh đời đau khổ luôn khuấy lên trong cô niềm cảm thương sâu sắc.

Vào một đêm giao thừa, họ đã chăm sóc và đưa đi cấp cứu một cụ già viêm phổi vì nằm ngủ trên mặt đường lạnh thấu xương. Nghe đâu ông cụ rời bỏ quê hương vì một nỗi niềm nào đó, tuy trở thành người vô gia cư song tuyệt nhiên không nghèo hèn hay tự buông thả bản thân, vẫn luôn mặc bộ quần áo tinh tươm, bộ râu bạc dài đến ngực tủa tót rất đẹp. Tiếc thay, do tuổi cao không kiếm được việc làm nên rỗng rã suốt một tuần cụ không ăn gì.

Nghe cụ già kể chuyện mà đôi mắt to của Megumi chứa chan nước mắt. Thấy vậy, Wakatsuki lại càng say mê cô hơn nữa.

Chẳng bao lâu sau, những đòn tấn công khiêm nhường của Wakatsuki đã gặt hái được thành công, hai người bắt đầu hẹn hò. May cho anh, Kyoto là chốn được ban tặng không chỉ hơn 1600 ngôi chùa cổ lừng danh mà còn cả thành quách lịch sử cũng như danh lam thắng cảnh, thành thử chỉ cần đi vài bước

chân đã có thể thưởng ngoạn thiên nhiên phong phú với những ngọn núi hùng vĩ như Arashi hay Ohara. Những chốn tham quan này chính là điểm đến không thể thiếu của các cặp đôi trẻ, lại tiết kiệm chi phí.

Sau khi Wakatsuki tốt nghiệp và làm việc cho công ty bảo hiểm nhân thọ ở Tokyo, họ trải qua những ngày yêu xa. Dù hiếm có cơ hội gặp mặt nhưng mối quan hệ của hai người không phai nhạt theo lẽ thường mà vẫn duy trì, không chút đổi thay.

Cả hai đều không thuộc kiểu người thực dụng đến mức có thể dễ dàng phản bội người yêu chỉ vì hoàn cảnh. Và lại, việc không gặp gỡ thường xuyên cũng giúp họ tránh được cảm giác nhàm chán.

Megumi tiếp tục học lên cao học ở trường cũ. Và rồi năm ngoái, hết sức ngẫu nhiên, Wakatsuki chuyển công tác về chi nhánh Kyoto. Ban đầu họ lên kế hoạch hẹn hò mỗi cuối tuần nhưng công việc của Wakatsuki bận rộn hơn anh tưởng, dạo gần đây, gặp nhau được một, hai lần một tháng cũng đã được coi là kì tích.

- Hình như ngay cả lễ hội Gion vốn cũng được tổ chức để xua đuổi dịch đậu mùa đúng không anh? Các lễ hội bây giờ trông lộng lẫy là vậy, không ngờ toàn xuất phát từ nỗi lo bệnh dịch và chết chóc.

- Ừ, ở thời chưa có thuốc đặc trị, người ta còn sợ đậu mùa và dịch hạch hơn cả AIDS hay Ebola thời nay. Nghe nói dịch bệnh giết chết cả một ngôi làng còn chẳng phải chuyện hiếm cơ mà.

Hai người ra khỏi đền rồi đi tản bộ. Ánh nắng mùa xuân ấm áp, dễ chịu vô cùng.

- Nếu hồi đó anh Wakatsuki đã làm nghề thẩm định tiền

bảo hiểm tử vong thì vất vả lắm nhỉ? Bỗng nhiên hồ sơ của 500 người cùng ập đến một lúc vì hôm trước cả làng vừa chết vì bệnh đậu mùa...

- Người thụ hưởng cũng chết hết rồi nên sẽ chẳng có yêu cầu nào đâu. - Wakatsuki trả lời ráo hoảnh.

Cuộc trò chuyện bị gián đoạn một lúc. Hai người sắp đi vào con đường hẹp ngang qua nghĩa trang của chùa Daitoku. Megumi bỗng “hừ” một tiếng, nhìn vào mặt Wakatsuki đầy ẩn ý.

- Gì thế?

- Anh Wakatsuki không thích công việc hiện tại lắm, đúng không?

- Sao em lại nghĩ vậy?

- Cứ nhắc đến chuyện công việc là anh lại kiêu lời. Trước anh có thể đâu?

- Thật sao?

- Thật đấy. Hồi em lên Tokyo thăm anh, anh nhiệt tình kể đủ thứ chuyện, nào là thị trường Euro thế này, Japan Premium của LIBOR thế nọ, rồi thì trái phiếu chính phủ Mỹ thế kia, toàn những chủ đề em có hiểu mô tê gì đâu.

- Hồi đó anh hay nói lắm à? Anh chẳng nhớ nữa. - Wakatsuki vờ làm ngờ nhưng lòng anh đau buốt như vừa bị đâm một nhát - Chà, suy cho cùng, công việc hậu mãi của chi nhánh cũng chẳng có gì hay ho mà kể.

- Vì là công việc hậu cần à?

- Không, không phải. Ngược lại là đằng khác. - Wakatsuki lắc đầu - Ý nghĩa tồn tại của công ty bảo hiểm nằm ở việc trả tiền bảo hiểm cho khách hàng. Thậm chí có thể nói, toàn bộ cơ cấu công ty đều hướng đến mục đích cuối cùng đó. Xét theo ý nghĩa như vậy thì công việc quản lý tài sản anh làm ở

Tokyo còn giống hậu cần hơn.

- Nhưng thực ra anh không nghĩ vậy, đúng không?

- Ừ... À mà không, dĩ nhiên là anh nghĩ vậy chứ.

Hai người đi vào khu vực bên trong chùa Daitoku, nơi Wakatsuki để chiếc xe yêu quý. Đó là một chiếc mô tô Yamaha SR125 nguyên bản, chẳng có gì nổi bật, được mua lại với giá rẻ từ một đàn em từng làm nhân viên kinh doanh ở chi nhánh. Người này đã chuyển công tác và rời khỏi Kyoto. Hằng ngày anh đều đi làm bằng xe đạp địa hình, những ngày nghỉ thì đi chiếc SR125 này.

- Gần 2 giờ rồi à? Dở dang nhỉ. Từ giờ đến chiều vẫn còn khối thời gian đấy... Làm gì tiếp đây?

- Em hơi mệt mất rồi.

- Hay ghé đâu đó uống nước nhé?

- Cũng được... À, hay là đến căn hộ của anh Wakatsuki đi? Lâu rồi em không đến...

Phòng ốc bừa bộn lập tức hiện lên trong đầu Wakatsuki.

- OK thôi, nhưng anh cũng muốn đến xem phòng em một lần.

- Không được, nói là nhà trọ nhưng có khác gì nhà riêng của chủ nhà đâu, anh biết rồi còn gì? Họ đã quy định chỉ có người thân hai đời trở lại, nữ giới và mèo được lên phòng em thôi.

- Vậy thì chịu. Cũng lâu rồi, hôm nay, anh đành mời em đến căn hộ tồi tàn của anh chơi vậy.

Wakatsuki vừa đội mũ bảo hiểm vừa giả vờ thở dài thườn thượt, nhưng thực ra tim anh đang nhảy rộn ràng. Anh đưa cho Megumi chiếc mũ bảo hiểm hồng mà anh mua riêng cho cô rồi leo lên xe mô tô. Megumi trèo lên yên sau, ôm chặt hông Wakatsuki. Anh tra chìa vào ổ khóa và đề xe. Nổ máy

xong, chiếc xe bắt đầu chạy thẳng về hướng Đông của đại lộ phía Bắc.

\*\*\*

- Chuyện vừa nãy ấy...

Rẽ về phía Bắc đường Oike một chút sẽ đến căn hộ thuê của Wakatsuki. Xui xẻo làm sao, trước cửa thang máy đang treo tấm bảng “Bảo dưỡng định kì”. Trong lúc hai người hì hục leo bảy tầng cầu thang, Megumi lên tiếng.

- Chuyện gì cơ?

- Chuyện anh Wakatsuki không thích công việc bây giờ ấy.

- Cái đó là em nói thôi đấy nhé.

- Em cứ suy nghĩ mãi, không biết vì sao lại thế.

Cuối cùng cũng lên đến chiếu nghỉ giữa tầng 6 và tầng 7. Wakatsuki biết rõ chân và hông mình đang yếu đi vì thiếu vận động, dù vậy, anh vẫn chạy một mạch nốt mấy bậc thang còn lại nhằm thể hiện với Megumi.

- Chờ đã, anh đừng có mà trốn chứ!

Căn hộ của Wakatsuki đánh số 705. Anh lấy chìa khóa ra mở cửa, tiếng kim khí nặng nề vang vọng khắp tòa nhà vắng hơi người trong buổi chiều Chủ nhật.

- Cứ giống giống nhà tù Alcatraz<sup>[8]</sup> ấy nhỉ... - Megumi lẩm bẩm lúc theo anh đi vào.

- Căn hộ thì như buồng giam đơn ấy, xin lỗi em nhé.

Cánh cửa thép mở ra, âm thanh ken két thê lương khiến người ta nghĩ ngay đến nhà tù. Wakatsuki mời Megumi vào trong.

Đây là căn hộ đơn chỉ gồm một bếp kiêm phòng ăn và một phòng ngủ kiêm tiếp khách, mỗi phòng rộng gần 10 mét vuông, ngoài ra là buồng tắm và nhà vệ sinh. Chật thì chặt

thật nhưng nơi này khá tiện lợi, ngay gần trung tâm thành phố Kyoto, hơn nữa còn là khu nhà công ty thuê lại làm kí túc xá cho nhân viên, được bao toàn bộ chi phí thuê nên anh không phàn nàn lấy một câu.

Đã chuẩn bị sẵn cho tình huống này nên đêm qua, anh đã dọn hết đồ đạc tạp chí thuộc thể loại không thể để cho Megumi trông thấy. Tuy vậy, trong phòng vẫn còn quá nhiều thứ bừa bộn, phản ánh chính xác cuộc sống thường nhật của một thanh niên độc thân bận rộn. Quần jeans thay vứt đấy. Báo cũ. Tã tay làm bằng nylon chứa nước. Lon bia và vỏ chai rượu rỗng vung vãi.

- Gì thế này, anh vẫn chưa dỡ hết đồ ra cơ à? - Nhìn thấy những thùng carton còn nguyên tên của công ty chuyển nhà chất đống trong phòng ngủ, Megumi ngao ngán hỏi. Cũng phải nửa năm rồi cô mới lại đến căn hộ của anh - Gần một năm rồi chứ có ít đâu?

- Anh bận quá, chẳng có thời gian dọn dẹp, với cả đàng nào cũng có nhiều đồ không dùng đến mà. Bát đĩa được tặng trong mấy đám cưới<sup>[9]</sup> này, vợt tennis mới chơi được ba lần này, bộ dụng cụ chơi golf, ngoài ra thì toàn là sách...

- Hử, em thì thấy như thể anh chỉ muốn chạy trốn khỏi Kyoto sớm ngày nào hay ngày nấy ấy.

- Em đúng là nhà tâm lý học nửa vời. Không nghĩ sâu được thêm chút nữa sao?

- Nếu anh Wakatsuki mà là kẻ giết người hàng loạt, lúc nhìn thấy căn phòng này, thể nào cảnh sát cũng phân anh vào loại hình "vô tổ chức" cho mà xem - Megumi lầm bầm.

Wakatsuki trộn hạt cà phê, đổ vào máy xay bằng điện rồi bắt đầu xay. Megumi thích uống vị chua mạnh nên anh tăng lượng Mocha và Kilimanjaro hơn bình thường, giảm

Mandheling và Brasil.

Trong lúc đó, Megumi lấy cốc và đĩa lót từ chạn bát ra bày lên bàn.

Wakatsuki rót nước sôi vào phin giấy đựng bột cà phê. Mùi thơm đậm đà tràn ngập khắp căn hộ.

- Lần đầu tiên em thấy cà phê thay thế cho chất khử mùi tốt thế này - Megumi hít sâu, nghiêm túc phát biểu.

- Nói vậy chẳng khác nào em chê phòng anh hôi - Wakatsuki lập tức cự nự.

- Không đến mức hôi nhưng lúc vào phòng em thấy có mùi đúng kiểu mùi của phòng con trai.

- Thật hả?

- Ừm, nhưng anh thì không nhận ra đâu.

Thấy anh cau mày, khịt khịt mũi, Megumi nói với giọng điệu như thể mình hơn Wakatsuki nhiều tuổi lắm.

Cà phê sôi chực trào ra khỏi vòi ấm đặt trên bếp ga. Wakatsuki vội tắt bếp rồi rót thứ chất lỏng đen nhánh vào cốc đựng hiệu Kiyomizu. Hai người đã mua những chiếc cốc này trong chuyến đi đến Kiyomizu Shinmichi, nơi còn có tên gọi khác là "Dốc bát".

- Ngon quá! Cà phê anh Wakatsuki pha là tuyệt nhất!

- Cà phê còn một ưu điểm nữa, em biết là gì không?

- Là gì?

- Có tác dụng kích dục.

- Kích dục..? - Megumi thoáng ngơ ngác như thể không hiểu anh đang nói gì - Thôi đi, đừng nói dối!

- Thật đấy. Nếu không quan tâm đến mùi vị mà dững cảm xay cả sâu ban miêu vào thì hiệu quả còn mạnh nữa.

- Xin anh đấy, cái gã nghiện sâu bọ này! Kinh quá đi mất!

Wakatsuki toan vòng tay qua vai Megumi.

- Phải rồi. Chuyện vừa nãy ấy - Tay phải vẫn cầm cốc, Megumi cẩn thận lách người khỏi cái ôm của Wakatsuki - Một người cuồng việc như anh Wakatsuki, vì sao đột nhiên lại ghét nói chuyện công ty?

Cánh tay đưa ra bỗng chốc trở nên thừa thãi, Wakatsuki vờ khoanh lại.

- Anh có ghét đâu.

- Em còn nhớ mùa xuân năm ngoái, lúc mới chuyển về đây, có chuyện gì anh cũng kể với em cơ mà?

- Thế à?

- Bây giờ, chúng mình ngồi nói chuyện, chỉ một tích tắc thôi nhưng có lúc mặt anh tối sầm lại. Hôm mình uống rượu ở cái quán chỉ có mỗi Bourbon ấy, không hiểu sao em vẫn nhớ rõ lắm.

Wakatsuki lảng lảng đứng dậy rót cốc cà phê thứ hai.

- Anh kể chuyện kiểm tra biên bản xác nhân tử vong để thẩm định tiền bảo hiểm. Rõ ràng lúc ấy anh có nói... - Megumi nhắm mắt như đang gọi lại kí ức - Bắt tay vào công việc đầu tiên của buổi sáng, anh sẽ thẩm nhủ thế này: Nào, hôm nay cũng phải cố gắng lên, dù nhiệm vụ chẳng dễ chịu gì. Những cụ già sống hết đời người còn đỡ, chứ anh không muốn xem những biên bản của trẻ con. Cứ gặp trường hợp trẻ nhỏ bị xe cán vì sơ suất của cha mẹ là anh lại không thể ngừng tưởng tượng ra cảm giác của họ...

- Thôi bỏ đi.

Wakatsuki cố tỏ ra bình thản nhưng giọng anh thốt lên nghe đờ đờ sát khí, hết như có một nỗi tức giận khó chế ngự đang tích tụ trong lòng.

Megumi im bật, bàng hoàng.

Không khí trong phòng đột ngột trở nên căng thẳng.

Wakatsuki tự nhủ, thôi rồi. Anh vội vã biện minh:

- Không không, không phải anh giận gì đâu...
- Em xin lỗi.

Biểu cảm trên mặt Megumi như một đứa trẻ vừa bị mắng. Cô nghĩ mình nên nói gì đó nhưng lại chẳng nghĩ ra điều gì.

Con người Megumi không chỉ có sự rạn vỡ và vẻ ngây thơ, ngược lại, bên trong cô còn tồn tại phần tính cách dễ bị tổn thương bởi những chuyện hết sức nhỏ nhặt. Cô nhạy cảm đến gần như thành bệnh. Ở bên nhau lâu ngày, Wakatsuki biết rõ cô có những mối lo khủng khiếp về việc bị ruồng bỏ, không được yêu thương.

Đi uống với anh, cô nhiều lần bóng gió về quan hệ không suôn sẻ giữa cha mẹ và con cái trong nhà. Lý do khiến ái nữ của một giám đốc công ty linh kiện máy móc nổi tiếng ở Yokohama rời xa cha mẹ để đến tận Kyoto học ngành Tâm lý, thậm chí ở lại học tiếp lên cao học... dường như đều bắt nguồn từ trục trặc gia đình.

Wakatsuki đặt cốc cà phê lên bàn rồi đến bên Megumi. Anh khẽ vòng cánh tay từ sau lưng cô. Cô vẫn ngồi bất động, cột sống thẳng đứng, cơ thể cứng ngắc, tựa hồ đã ngừng thở.

- Em không cần phải xin lỗi. Sự thật đúng là anh đang chán công việc hiện tại. Anh phụ trách quầy giao dịch của công ty bảo hiểm nên ngày nào cũng phải làm việc với những kẻ trời ơi đất hỡi, căng thẳng lắm.

Wakatsuki bắt đầu nói chuyện để khóa lấp khoảng trống. Chỉ trông thấy một bên mặt cô, nhưng anh cảm giác nét mặt đã nhẹ nhõm hơn phần nào.

- Những kẻ trời ơi đất hỡi ư?
- Chúng đến với mục đích chiếm đoạt tiền của công ty bảo hiểm, bằng mọi cách. Chẳng hiểu vì kinh tế khó khăn hay sao

nữa, thật tình, anh nghĩ bọn chúng sẽ còn đến dài dài.

Wakatsuki kể ngọn ngành vụ đòi tiền, lấy cớ là vay theo hợp đồng bảo hiểm xảy ra ở chi nhánh hôm trước.

- Thế nhưng, sợ nhất là khi những người bình thường nổi giận thực sự. Ví dụ thế này, gần đây thì không còn nữa nhưng thời kì kinh tế bong bóng có bán một loại bảo hiểm gọi là “Bảo hiểm biến động mức giá”. Loại bảo hiểm này cho phép nhận tiền với mức tăng giảm theo thành tích kinh doanh của công ty bảo hiểm. Chà, nên gọi đó là một sản phẩm đầu tư tài chính thì đúng hơn.

- À, cái đó... hình như ba em cũng được gợi ý và đã mua thì phải.

- Ừ, người giàu có như ba em thì còn đỡ vì kinh doanh bằng túi tiền có sẵn, dở ở đây là lại bán cho cả những người không dư dả về tiền bạc. Bên anh đã khuyến khích họ vay vốn, tức là vay tiền ngân hàng để tham gia bảo hiểm biến động mức giá. Theo kế hoạch ban đầu, với khoản tiền lãi và tiền bảo hiểm đáo hạn, chắc chắn khách hàng sẽ trả được cả vốn lẫn lãi, ngoài ra còn giữ được một phần dư tương đối nữa.

Megumi trở nên dăm chiêu.

- Em không hiểu rõ vấn đề bảo hiểm cho lắm... Nhưng bảo hiểm, tính cả bảo hiểm nhân thọ lẫn bảo hiểm tai họa, vốn dĩ là để giảm thiểu rủi ro đúng không? Việc dùng bảo hiểm để kiếm lời em thấy cứ thế nào ấy.

Wakatsuki thở dài.

- Ai cũng thông minh như em đã tốt... Suốt thời kì kinh tế bong bóng, các công ty bảo hiểm đều ăn nên làm ra, tiền bảo hiểm lẫn tiền lãi cũng vì thế mà tăng đến mức dư dả để trả lãi cho ngân hàng, khách hàng cũng vui vẻ lắm. Song, thời kì đó vừa chấm dứt thì bất động sản lẫn cổ phiếu đều đồng loạt

chững lại, không những vậy còn không kinh doanh được ở nước ngoài vì đồng yên lên giá, doanh thu tụt dốc. Chỉ nháy mắt, mọi thứ đều đảo lộn. Trong số ấy, có vô vàn người vì vay ngân hàng để đầu tư mua bảo hiểm mà mất cả nhà cửa, cận kề bờ vực phá sản.

- Trước khi đầu tư, họ cũng biết sẽ có rủi ro rồi chứ?

- Vấn đề nằm ở chỗ đó. Nếu lúc chào bán bảo hiểm biến động mức giá, nhân viên giải thích cặn kẽ cho khách hàng rằng sẽ có rủi ro tùy theo biến động thị trường thì đã tốt, đằng này, nhiều nhân viên kinh doanh chỉ chăm chăm lấy thành tích nên toàn nói những điều vô trách nhiệm, kiểu như “chắc chắn sẽ kiếm được lời” hay “không có rủi ro gì cả”. Đã vậy, họ còn đem cả người phụ trách vay vốn của ngân hàng ra để bảo đảm, hòng khuyến khích mua, thành thử khách hàng tin tưởng liền. À, giống như việc thế chấp chứng khoán trở thành vấn đề nếu quỹ tín dụng phá sản ấy. Khách hàng thấy thua lỗ mới nghĩ: Thế này chẳng hóa ra là nói dối, bèn lũ lượt kéo đến chi nhánh làm âm ỉ cả lên. Trong số đó, có những người gần như phát điên.

- Những người đó cũng là những kẻ “trời ơi đất hỡi” sao?

Wakatsuki cười gượng trước câu hỏi không có ác ý của Megumi.

- Không, khác chứ. Những kẻ trời ơi đất hỡi lúc này là bên bảo hiểm và ngân hàng mới đúng.

Wakatsuki ôm lấy Megumi.

- Chặt quá. Em ngạt thở mất thôi! - Megumi cuối cùng cũng tươi tỉnh trở lại.

- Để thế này một lát nữa đi.

- Em không thích.

- Sao vậy?

– Hôm nay cứ oi bức làm sao ấy. Ban nãy đi bộ, mồ hôi em chảy ra đầm đìa...

– Tắm cùng nhau thì sao?

Nghe vậy, Megumi bèn lờm Wakatsuki.

Wakatsuki vào phòng tắm, anh mở vòi sen và huýt sáo theo một giai điệu lệch nhịp. Đáng ra đó là bài *“Are You There With Another Girl”* của Bacharach nhưng đến anh nghe cũng thấy thảm hại, giống như một người đàn ông đang cố bắt chước giọng chim hót. Hình như Megumi đang lắng tai nghe bên ngoài, có tiếng cô bật cười.

Wakatsuki đi ra, đến lượt Megumi vào phòng tắm. Cô chốt cửa cẩn thận.

Wakatsuki khoác áo choàng tắm bên ngoài quần đùi, lấy bia lon từ tủ lạnh ra uống.

Lát sau, Megumi trở ra, mái tóc đen mượt quấn trong chiếc khăn tắm. Chiếc váy liền hồi nãy được cô mặc lại cẩn thận.

– Gì thế này, em lại mặc quần áo rồi à?

– Sao em có thể trần truồng ra ngoài được chứ?

– Có ai nhìn em đâu mà.

Megumi dẫu môi, và rồi cô để ý thấy lon nhôm anh đang cầm trên tay.

– Ghét thế, mới ban ngày mà anh đã uống bia rồi hả?

– Có sao đâu, dạo này đến bò cũng uống bia ban ngày mà.

– Vậy à? Thế chắc thịt anh là loại shimofuri<sup>[10]</sup>, còn gan thì cũng phải là foie gras<sup>[11]</sup> đấy nhỉ?. – Megumi chọc ngón trỏ vào bụng Wakatsuki.

Wakatsuki nhẹ nhàng nắm lấy đôi vai Megumi. Bờ vai kiêu sa nằm gọn trong lòng bàn tay anh. Megumi chỉ kháng cự một chút rồi ngay lập tức thả lỏng cơ thể, khép mi mắt. Anh kéo cô lại gần, vòng hai tay ôm cô và hôn. Cả hai ngồi xuống

giường, môi lại chạm môi thêm lần nữa.

Tấm thân Megumi trong lòng Wakatsuki lúc này mềm mại đến mức tưởng như sẽ tan ra nếu bị siết chặt. Anh bế cô lên đùi. Cơ thể anh đã phản ứng và đang tột cùng cao hứng.

Anh khẽ chạm vào khuôn ngực nhỏ nhắn của cô, kéo chiếc váy liền thân xuống để giải phóng hai bầu ngực, vứt đồng vải vóc xuống chân giường rồi cởi quần soóc và áo choàng tắm của mình ra.

Đúng lúc cả hai sắp hòa vào nhau thì đột nhiên có gì đó vỡ vụn bên trong Wakatsuki.

Mồ hôi lấm tấm trên trán anh.

Hôm nay lại thất bại nữa sao?

Nỗi tuyệt vọng tựa như bùn lạnh chạy suốt cơ thể anh. Wakatsuki so vai đầy ngán ngẩm.

– Không sao mà – Megumi nở nụ cười ra chiều thấu hiểu.

Khuôn mặt Wakatsuki méo xệch trong nỗi thất vọng, anh buông mình nằm ngửa bên cạnh Megumi.

– Bây, ôm em đi, được không?

Wakatsuki kéo Megumi nằm lên ngực anh.

Anh đã rất kì vọng vào ngày hôm nay, vậy mà kết cục lại quá thảm hại. Một lượng nhỏ cồn rớt cuộc cũng không giúp ích được gì. Không những thế, anh có cảm giác diễn biến của triệu chứng còn tệ hơn bình thường.

Một nỗi áy náy vô lý lắng cặn trong đáy lòng anh. Trở ngại luôn xuất hiện đúng lúc cả hai định phó mặc thân mình cho niềm khoái lạc.

Chẳng lẽ nó cứ đeo bám anh suốt đời hay sao? Wakatsuki thở dài.

Megumi chạm tay vào má anh.

– Ở bên em mãi mãi, anh nhé.

Wakatsuki đổi tư thế, nằm đè lên mình Megumi, vùi mặt vào khe ngực mềm mại của cô. Những ngón tay nuột nà của Megumi luôn giữa mái tóc anh, dịu dàng ve vuốt.

Tuy chưa thỏa mãn về dục vọng nhưng giờ đây, cảm giác được an ủi vô cùng dễ chịu đang vây bọc lấy anh. Như đứa trẻ vừa khóc hờn, anh phó mặc mình cho những động tác vỗ về của Megumi rồi dần dần thiếp đi.

\*\*\*

Tối như hũ nút. Bầu không khí êm ái ban nãy đã tan biến, bao quanh anh lúc này là cái lạnh tê tái, đìu hiu.

Bất giác anh co mình, nín thở. Tuyệt đối không được gây ra tiếng động. Ngộ nhỡ có âm thanh lọt ra ngoài, anh sẽ bị phát hiện ra mất.

Anh không đặt câu hỏi mình đang ở đâu. Dường như anh đang nấp ở nơi nào đó giống như hầm trú ẩn. Nói là hầm trú ẩn nhưng độ lớn cũng chỉ đủ che giấu cơ thể nằm sấp của anh. Một thứ giống hệt chiếc mai rùa.

Ngoài kia, một kẻ thù đáng sợ không rõ hình dáng đang đi quanh quẩn. Nếu bị phát hiện, anh sẽ bị kẻ đó ăn tươi nuốt sống. Anh chỉ còn cách nín thở hoàn toàn, chờ cho nguy hiểm qua đi.

Từ khe hở hẹp của hầm trú ẩn, Wakatsuki có thể nhìn thấy tình hình bên ngoài. Anh bàng hoàng. Bởi lẽ anh nhận ra bóng dáng Megumi.

Hình như cô đang chạy thục mạng trên cánh đồng hoang để tìm chỗ nấp. Anh biết kẻ thù đang đuổi sát ngay sau lưng cô, biết cả việc cô không tài nào chạy thoát.

Đúng lúc đó, kẻ rượt đuổi xuất hiện. Anh chỉ thoáng thấy được bóng dáng nhưng một ý nghĩ sồn da gà về điềm gở đã

dấy lên.

Tiếng hét thảm thiết của Megumi dội đến.

“Megumi!” Anh kêu gào trong lòng. Megumi sẽ bị giết mất.

Anh không thể ra khỏi hầm trú ẩn để cứu Megumi. Nếu ra, anh cũng sẽ bị giết. Anh bàng hoàng dõi theo bóng dáng Megumi, tâm tâm tưởng chừng đã điên dại.

Megumi đang chết dần chết mòn trong một cái mồm đáng sợ. Hình như cô ngoảnh lại hướng này đúng lúc sắp bị tước đi sinh mạng. Ngay từ đầu, cô đã nhận ra anh đang nấp ở đây. Nhưng cô không kêu cứu. Cô muốn cứu anh cho dù có phải hi sinh bản thân đi chăng nữa.

“*Megumi*”. Anh gọi thầm tên cô, tiếc rằng cô đã mất đi ý thức và không còn cảm nhận được gì nữa.

Nước mắt anh trào ra.

Megumi chết rồi. Nỗi tuyệt vọng cùng đau đớn như đang sống trong ngày tận thế bủa vây lấy anh...

Tỉnh dậy rồi, dư âm của nỗi buồn vẫn còn đọng lại. Wakatsuki dụi đôi mắt ướt đẫm và nhìn sang bên cạnh. Megumi đang ngủ, hơi thở an lành.

Sao anh lại gặp phải giấc mơ như vậy?

Wakatsuki xòe đôi bàn tay vẫn nắm chặt nãy giờ. Lòng bàn tay còn in sâu bốn dấu móng tay. Mồ hôi đọng lại thành những giọt li ti, ánh lên lấp lánh theo đường sinh mệnh, đường tình duyên và những nếp nhăn nhỏ.

Sự yên bình mà Megumi đem đến đã tan biến không để lại vết tích, trong anh bây giờ chỉ còn cảm giác mất mát sâu sắc như đang bị nuốt dần vào đầm lầy đen ngòm không đáy.

Wakatsuki thở dài. Anh không thể xua đi cảm giác tội lỗi, rằng trong mơ anh đã bỏ mặc Megumi phải chết. Chưa một lần anh nghĩ mình sẽ bỏ rơi cô, dù chỉ trong tư tưởng.

Có nên lý giải rằng giấc mơ ấy là cảm xúc của anh dành cho người anh trai, đã thay đổi dạng thức rồi bộc phát thành như vậy? Wakatsuki từng một thời có hứng thú với tâm lý học do ảnh hưởng từ Megumi và đã nghiên cứu rất nhiều sách, nhưng học không theo hệ thống nên anh không đủ tự tin để phân tích bản thân. Ban nãy Megumi cũng định nói về chuyện đó thì phải. Giá anh đừng lảng tránh mà thử nghe cô phân tích có phải tốt hơn không.

Đột nhiên, Wakatsuki nhớ lại cú điện thoại gọi đến chi nhánh hôm trước. Anh đã kể cho một người lạ nghe chuyện anh trai tự sát. Dĩ nhiên, anh không hề thừa nhận mình có trách nhiệm trong vụ việc, nhưng chẳng phải anh cũng ám chỉ mình là nạn nhân bị tổn thương tâm lý vì chuyện này hay sao?

Có một điều gì đó vô cùng đáng xấu hổ đã ẩn náu trong tiềm thức của anh, tích tụ rất lâu và xuất hiện đúng vào ngày hôm nay.

Bản chất của cảm giác tội lỗi... mình hiểu ra rồi. Mình đã bỏ mặc người anh ruột duy nhất khi anh tìm đến cái chết.

Chắc chắn suốt đời này, nó sẽ thành vết thương lòng không thể xóa nhòa.

\*\*\*

Chuyện xảy ra vào mùa thu năm 1977, mười chín năm trước. Wakatsuki Shinji khi đó 9 tuổi, đang học lớp Bốn.

Quá trưa ngày thứ Bảy, Shinji đi học về mới phát hiện để quên đồ ở trường bèn quay lại.

Lấy đồ bỏ quên trong ngăn bàn xong, cậu chạy xuống cầu thang khu lớp học. Giữa chừng, cậu giật nảy mình, vì người anh trai tưởng đã về từ lâu giờ lại đang lúi húi chỗ tủ giày.

Anh trai Ryoichi học lớp Sáu, hơn Shinji hai tuổi. Quanh anh

có vài người bạn nữa, hai người trong số đó vừa đi vừa kẹp hai bên nách Ryoichi, trông chẳng khác nào áp giải tù nhân.

Bọn họ đổi sang giày thể dục rồi đi ra đằng sau nhà thể chất.

Ngay cả một đứa bé như Shinji cũng cảm thấy bầu không khí bất thường, cậu giữ khoảng cách và bám theo họ.

Đám lá úa rụng xuống từ những cây dương trồng trong sân trường bị gió cuốn xô lên mặt đường xi măng, dày đến mức có thể phủ kín bàn chân. Mặc dù Shinji không nấp, chỉ bám theo sau nhưng đám học sinh lớp Sáu không ngoảnh lại nên không hề phát hiện ra cậu.

Đằng sau nhà thể chất có một bức tường cao, bên kia bức tường là vườn lê bạt ngàn. Nhà thể chất cách bức tường chưa đến 2 mét nên nơi này rất kín đáo.

Nấp trong một góc khuất bên cạnh tòa nhà, Shinji len lén theo dõi tình hình.

Đám học sinh lớp Sáu vây quanh Ryoichi, hình như đang thẩm vấn gì đó. Chúng bắt đầu túm cổ áo anh và thụi lên người anh. Ryoichi vốn là một học sinh ôn hòa, thích động vật và chắc chắn không đánh nhau. Ngay cả với cậu em Shinji nhỏ hơn hai tuổi, đối tượng hết sức phù hợp cho những trò chành chọe, anh cũng chẳng bao giờ cãi vã.

Lẽ nào chính vì thế mà ở trường, anh hay bị đem ra bắt nạt? Vấn nạn bạo lực học đường thời bấy giờ chưa được truyền thông khai thác rộng rãi, đám học sinh cũng không hành hạ để vòi tiền nạn nhân nhưng đánh đập kẻ yếu để giải tỏa tâm lý thì trường nào cũng có.

Shinji sốt ruột theo dõi diễn biến vụ việc. Mức độ ác độc ngày càng tăng, chúng còn dùng chân đạp Ryoichi ngã lăn xuống đất.

Shinji quyết tâm đi gọi giáo viên. Không may đúng lúc đó, một đứa lớp Sáu ngẩng mặt lên và bắt gặp Shinji đang ló mỗi khuôn mặt ra từ trong góc khuất của nhà thể chất.

– Này! Thằng kia lại đây!

Nghe nó hét to gọi Shinji, đám lớp Sáu còn lại bèn đồng loạt nhìn cậu với vẻ mặt hiểm ác.

Nếu chạy thực mạng chắc chắn sẽ thoát nhưng cậu không đủ can đảm làm như vậy. Nói gì thì nói, chúng đã nhìn rõ mặt cậu, từ giờ trở đi cậu không thể yên thân đến trường được nữa.

Shinji sợ hãi đi về phía bọn chúng, tức thì, đám học sinh lớp trên, cao hơn cậu cả một cái đầu chất vấn xem cậu đã nhìn thấy gì.

Shinji im lặng lắc đầu.

Một đứa lớp Sáu ra dáng đầu sỏ – kẻ đá Ryoichi dã man nhất bảo rằng, “Bọn tao chỉ đang nói chuyện bạn bè với nhau. Mà học lớp mấy?”

Shinji vừa trả lời “Em học lớp Bốn” thì bị dọa “xử” nếu tiết lộ cho người khác.

– Bọn tao sẽ giết mày rồi chôn trên núi cho mà xem!

Mấy lời dọa dẫm nghe có vẻ ngớ ngẩn nhưng với Shinji bé bỏng, nỗi sợ hãi lại vô cùng chân thực.

Cậu bị ép hứa không kể cho bất kì ai về những điều mắt thấy tai nghe ở đây.

Đằng sau, Ryoichi vẫn ngồi bệt trên mặt đất, cúi đầu căm lặng. Hình như anh đang khóc. Shinji không dám nhìn vào mắt Ryoichi, nếu bị phát hiện là em trai anh, cậu cũng bị bắt nạt mất. Chắc cũng có chung suy nghĩ đó, Ryoichi không hề tỏ ra quen biết Shinji.

Rốt cuộc, cậu cứ thế bỏ anh trai ở lại mà đi như chạy trốn.

Buổi chiều hôm ấy...

Shinji lang thang ngoài đường vì sợ phải gặp mặt anh trai, đến lúc quyết định về nhà thì đã gần 5 giờ chiều. Nhà Wakatsuki ở tầng 8 của một chung cư cao tầng. Mặt trời đang lặn, cả khu nhà nhuộm màu đỏ au.

Người ta bu kín trước khu nhà cậu ở. Xe cứu thương và xe cảnh sát cũng đỗ ở đó, đèn quay nháy liên tục.

Shinji đến gần đám đông xem có chuyện gì. Tức thì, cánh tay cậu bị kéo giật lại. Ra là cô hàng xóm quen sống ở căn hộ đối diện.

– Cháu không được nhìn! – Cô nói với vẻ mặt đáng sợ mà trước giờ Shinji chưa từng thấy – Này, cháu có biết số điện thoại của mẹ cháu không?

Hai năm trước, cha Shinji mất vì tai nạn giao thông nên mẹ Nobuko phải cáng đáng cả gia đình bằng công việc bán bảo hiểm cho công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa. Bình thường, phải gần 7 giờ tối mẹ cậu mới về đến nhà. Ở nhà có số điện thoại của phòng Kinh doanh nhưng giờ này mẹ thường ra ngoài nên khó mà liên lạc được.

Shinji lắc đầu.

– Có chuyện gì vậy ạ?

– Anh cháu gặp phải chuyện lớn rồi.

Dứt lời, cô hàng xóm bèn im bật.

Trông thấy cô bặm môi, nhăn mặt, Shinji bàng hoàng. Ngay sau đó, cậu nghe tiếng xì xào từ đám đông xung quanh.

– Nhảy từ tầng thượng xuống. Vẫn đang học cấp một thôi đúng không? Lớp Sáu? Thế sao lại tự sát...?

Tự sát...? Shinji nhìn khu nhà cao tầng, thẳng từ dưới lên. Bình thường cậu không có cảm giác này, ấy vậy mà vào lúc đó, tòa nhà như muốn đổ ập xuống đầu cậu, đầy đe dọa.

Nhảy xuống ư?

Ấn tượng về các diễn biến tiếp theo trở nên nhạt nhòa một cách kì lạ, ngay cả trong kí ức.

Mẹ Nobuko gào khóc thảm thiết như thể chẳng còn bất cứ thứ gì trên đời. Từ khi chồng mất, lẽ sống duy nhất của bà là hai cậu con trai.

Bao nhiêu người đi ra đi vào, thay nhau đứng trước mặt cậu. Người chú họ. Thầy giáo ở trường. Có những người cậu còn chẳng biết tên. Hình như họ nói với cậu rất nhiều điều. Đại khái đều là những lời động viên, nhưng không câu nào đọng lại trong đầu cậu.

Chuyện cậu còn nhớ sau đó là bài kinh dài đằng đẵng với những đoạn chuyển tiết tấu lạ lùng của sư trụ trì trong đám tang ở chùa khiến hai chân gối của cậu đau ê ẩm, tiếp đến là làn khói mỏng bay lên từ nơi hỏa táng. Bấy giờ cậu đã nghĩ rằng, con người ta chết đi rồi sẽ thành như thế.

Cuối cùng, cậu vẫn không dám tiết lộ sự thật về việc anh trai bị bắt nạt cho mẹ mình hay bất kì ai khác. Nếu nói ra, cậu sẽ bị kết tội bỏ rơi anh trai mình.

Cảm giác tội lỗi đã bị chôn chặt nhưng không hề biến mất, trái lại cứ mãi âm ỉ tận đáy lòng cậu như ngọn than hồng.

Cậu vẫn luôn tự kiềm chế để dồn nén nó, nhưng một khi thôi kiềm chế hòng phơi bày bản thân trần trụi thì những hạt sạn cảm xúc đen sì ấy lại hiện ra như những bóng ma.

\*\*\*

- Anh dậy rồi à?

Định thần lại, Wakatsuki nhận ra Megumi đang gối đầu lên cánh tay phải của anh, chăm chú nhìn gương mặt anh.

- Ôi, mấy giờ rồi hả em? - Wakatsuki trở mình.

- Gần 4 giờ.

Cảm giác như nhiều giờ đồng hồ đã trôi qua, nhưng tính từ lúc anh ngủ cho đến lúc thức dậy và suy nghĩ mọi chuyện thì vẫn chưa đầy một tiếng.

- Hăng còn sớm, nhưng mình ra ngoài luôn đi.

Megumi bèn ngăn lại:

- Đừng cố thức dậy làm gì. Anh đang mệt đúng không?

- Ừ...

Wakatsuki xoay mình nằm ngửa, hướng mắt lên trần nhà.

- Anh suy nghĩ gì vậy?

- À, nhiều chuyện.

- Lúc này, trông mặt anh buồn lắm.

- Vậy à?

Anh muốn kể về giấc mơ để nghe ý kiến của Megumi, nhưng dù là mơ đi chăng nữa, anh cũng không thể thú nhận mình đã im lặng nhìn cô bị giết.

- Anh này, em đã bao giờ hỏi vì sao thời đại học anh lại chọn ngành *Côn trùng học* chưa nhỉ? - Megumi đột nhiên hỏi.

- Chưa, nhưng đơn giản là anh thích côn trùng thôi mà.

Wakatsuki thắc mắc, không hiểu sao đến lúc này cô mới hỏi điều đó.

- Đại khái thì thế nào là “côn trùng” hả anh? - Megumi nằm sấp xuống, hơi nâng người lên.

- Chúng là loại động vật chân khớp có thân mình chia ra làm ba đốt, sáu chân và bốn cánh. Thực ra cũng có nhiều loài bị thoái hóa cánh.

- Nhện hay rết lại khác sao?

- Khác, nhện thuộc lớp Nhện còn rết thuộc lớp Chân môi.

- Chữ “côn” có nghĩa là gì?

Wakatsuki toan trả lời thì bỗng nhiên, có gì đó như đâm ra

từ cổ họng anh.

- Anh sao vậy? - Megumi hỏi với vẻ mặt bất ngờ.

- À không... Có nghĩa là gì ấy nhỉ... Anh quên mất rồi.

Megumi không xoáy sâu hơn vào câu hỏi đó.

- Tại sao anh lại thích côn trùng?

- Chắc là từ khi anh đọc cuốn *Côn trùng kí* của Jean Henri Fabre<sup>[12]</sup> hồi tiểu học. Anh đọc đi đọc lại mấy chục lần đấy. Bây giờ gần nhà vẫn còn nhiều rừng cây, anh thường mang vợt và giỏ đựng đi bắt côn trùng.

- Một mình ư?

- Không... Anh hay đi với anh trai, hơn anh hai tuổi.

Megumi đăm chiêu một lúc rồi lại hỏi tiếp:

- Chẳng phải anh Wakatsuki muốn làm một công việc khác hay sao?

Giọng nói có phần căng thẳng, chắc cô sợ làm anh phật lòng. Trái lại, thâm tâm anh nhẹ nhõm hẳn đi vì không bị truy vấn về chuyện anh trai.

- Công việc khác, chẳng hạn như việc gì?

- Tiếp tục nghiên cứu về côn trùng ấy.

- Anh không kham nổi đâu.

- Nếu anh đã thật sự thích thì thế nào cũng làm được mà.

- Anh thấy cuộc sống ngày ngày mang cơm hộp ra đồng hoang từ sáng sớm rồi quan sát côn trùng đến tối mịt như Fabre là tuyệt nhất rồi, nhưng với điều kiện là Nhật Bản bây giờ phải có nền kinh tế phát triển cơ.

- Đấy là cuộc sống lý tưởng của anh ư? Là em thì em sẽ bỏ cuộc ngay.

- Vì em là người bình thường. Với em, côn trùng không có trái tim nên em sẽ thấy chẳng có gì thú vị đúng không nào? Nói chung từ xưa đến nay, người ta vẫn cho rằng học về các

loài cá và các loại côn trùng là những ngành chán ngắt, có vào công ty nào đó làm việc cũng chẳng được tích sự gì.

- Thế tại sao anh lại chọn công ty bảo hiểm?

- Tại sao nhỉ? Chà, chắc là vì mong muốn của mẹ anh. Và lại, nhà anh cũng mang ơn đặc biệt với chế độ bảo hiểm nhân thọ mà. - Wakatsuki bắt giắc thở dài - Khi cha anh mất vì tai nạn giao thông, kẻ gây tai nạn đã bỏ trốn mà không đền bù một đồng cắc nào, không có tiền bảo hiểm nhân thọ thì chẳng biết sống ra sao. Hơn nữa, chính công việc bán bảo hiểm của mẹ anh đã nuôi anh vào được đến đại học. Đâu có nhiều chỗ chịu tạo công ăn việc làm cho một phụ nữ trung niên không có chuyên môn gì đặc biệt, lại còn trả ngân ấy lương?

Megumi chống hai tay lên má, chăm chú nhìn Wakatsuki.

- Phù. Hóa ra bảo hiểm nhân thọ là nghề nghiệp lý tưởng của anh à?

Thân hình nằm sấp từ cổ tới chân của cô tạo thành một đường cong tuyệt mỹ trên chiếc giường hẹp. Wakatsuki chớp chớp mắt trước dáng vẻ gợi cảm của một Megumi thường ngày luôn ăn mặc kín chu.

- Không đến mức to tát thế đâu. Nếu ngay từ đầu đã muốn làm việc ở công ty bảo hiểm thì tốt nghiệp khoa Toán sẽ tốt hơn khoa Sinh học, dù chúng cùng thuộc ngành tự nhiên, đúng không?

- Toán có ích hơn sao?

- À, có một hướng đi là trở thành chuyên gia định phí bảo hiểm, được gọi là Actuary, dùng xác suất thống kê để tính toán tỉ lệ phí bảo hiểm hay tiền lương hưu. Chà, chỉ cần có chứng chỉ Actuary trong tay thì chẳng sợ bị đá về phòng Kinh doanh ở mấy vùng hẻo lánh, mà trong các buổi họp hội đồng quản trị, kiểu gì cũng cần đến Actuary nên khả năng làm sếp

cũng cao lắm.

– Ô. Anh thích công việc đó à?

Wakatsuki nghĩ một lát.

– Không. Không hề.

Megumi cười khúc khích. Ngắm cô cười, Wakatsuki nhận ra khóe môi mình cũng tươi lên từ lúc nào.

\*\*\*

Đêm ấy trở về nhà, Wakatsuki nhận được một tin nhắn thoại.

Anh ấn nút thì nghe thấy giọng mẹ. Có những một phút để ghi âm, vậy mà bà nói vội vàng trong khoảng mười lăm giây rồi cúp máy, nội dung cũng ngắn gọn.

“Gọi ngay cho mẹ.”

Chắc chẳng có chuyện gì quan trọng đâu. Nghĩ vậy nhưng anh vẫn ngoan ngoãn gọi về.

Sau sáu tiếng chuông đổ, bà Nobuko nghe máy.

– Vâng, nhà Wakatsuki xin nghe.

– A lô, con đây.

– À, Shinji hả? Có chuyện gì thế?

Wakatsuki tức tối.

– Mẹ nhắn tin nói con gọi điện về nên con mới gọi đấy chứ!

– À, đúng rồi. Này, con có hứng thú đi xem mặt không?

– Không ạ.

– Chẳng tích cực gì cả, con còn không thèm hỏi xem đối tượng là ai nữa à?

– Con ghét mấy chuyện đó mà.

– Sao lại ghét?

– Nói thế nào nhỉ... Thì cái kiểu hai bên cứ giấu nhem khuyết điểm và cảnh giác săm soi người kia ấy...

Xem ra hầu hết những điều Wakatsuki nói đều không lọt vào tai bà Nobuko.

- Mẹ gửi ảnh và lý lịch cho con xem rồi, chuyện liên quan đến nhà người ta nên con xem xong thích hay không cũng phải trả lời ngay nhé. Mẹ gửi chuyển phát nhanh đấy.

- Chuyện này mẹ phải hỏi con rồi hẵng làm chứ?!

Bà Nobuko phớt lờ, coi lời Wakatsuki như gió thoảng qua tai và bắt đầu đọc thoại về khóa học với chủ đề chào bán bảo hiểm tai họa mới mở ở chi nhánh từ mùa xuân năm nay.

Lại nữa rồi, Wakatsuki ngán ngẩm. Bà Nobuko lúc nào cũng dông dài, đã vậy còn nói với tốc độ khủng khiếp đến nỗi không có khoảng trống nào cho anh chen vào.

Anh luôn lắng nghe mẹ vì nghĩ bà sống một mình ở Chiba sẽ rất buồn, nhưng hôm nay thì bà nói dài hơn bao giờ hết.

Bất giác có gì đó thôi thúc Wakatsuki phải hỏi mẹ một chuyện.

- Mẹ này...

- Ừ, mẹ đây?

Dường như nhận ra giọng Wakatsuki hơi khác thường, bà Nobuko hỏi rồi nín thinh.

"Mẹ có biết vì sao anh con lại tự sát không?"

Câu hỏi cứ thế trôi trên đầu lưỡi anh mà không thành lời.

- Mai phải dậy sớm nên con cúp máy đây. Con vừa sợ nhớ con phải trả phí cho cuộc điện thoại này đấy.

- Giờ mới nhớ ra à? Thế thôi, chúc con ngủ ngon.

Wakatsuki chưa kịp nói lời chúc ngủ ngon thì điện thoại đã bị ngắt.

### 3

Ngày 19 tháng Tư, thứ Sáu.

Bệnh viện đó nằm sâu bên trong núi, từ ga JR Yamashina còn phải tiếp tục đi vào nữa.

Suganuma, tổ trưởng Kinh doanh khu vực Kameoka đỗ chiếc Legend trước cổng chính. Wakatsuki xuống xe, ngắm nghía bệnh viện bốn tầng.

Bức tường trắng đã hoen ố mang lại cảm giác u ám. Khung cảnh xung quanh cửa ra vào thì vô cùng tạp nham, chậu hoa cây cảnh mỗi thứ mỗi loại. Anh thử đi vòng ra bên cạnh, giữa tòa nhà và bức tường chắn bằng bê tông là một khe hở chừng 30 centimet, nhét đầy phế thải như linh kiện xe đạp hỏng, vỏ đồ hộp, chai nhựa...

Dù chẳng có thành kiến gì với kiểu bệnh viện này nhưng chắc chắn Wakatsuki sẽ không đời nào muốn nằm điều trị ở một nơi như thế.

- Xin lỗi vì đã bắt anh phải chờ, chúng ta đi thôi.

Đưa xe vào bãi đỗ xong, Suganuma nhanh chân chạy đến, thân hình thấp đậm lắc lư.

Ngay cả khi đã vào bên trong tòa nhà, ấn tượng của Wakatsuki vẫn không khá hơn chút nào. Thiết kế đón ánh sáng không tốt cộng thêm đèn điện không đủ khiến khu sảnh trông hệt như trước lúc bình minh. Ngược lên trần nhà, anh phát hiện một nửa số đèn huỳnh quang không sáng.

Ngồi trên ba hàng ghế sofa màu đen cũ rích là các cụ già với dáng vẻ thiếu nả. Vẫn chưa đến giờ nghỉ trưa nhưng quây tiếp tân đã kéo rèm kín mít.

Khoa Nội nằm trên tầng 4. Cả ba chiếc thang máy đều đang

dừng ở tầng trên và không có dấu hiệu đi xuống nên hai người đành dùng thang bộ.

- Lần trước tôi đến thì không có trong phòng bệnh.

Suganuma hốt hển nói trong lúc khổ sở bước lên cầu thang chật hẹp.

Có tiếng bước chân và tiếng nói chuyện vọng lại từ phía hành lang. Lớp vải sơn lót bậc cầu thang bị mài mòn trở nên trơn láng, đã vậy, lớp cao su chống trượt cũng chẳng còn nên không để ý là trượt chân ngay lập tức.

- Tôi mới hỏi khéo bệnh nhân cùng phòng thì nghe đầu ngày nào gã cũng tới tiệm pachinko<sup>[13]</sup> trước ga.

- Kiểu này hay gặp đấy.

Những người đã bình phục nhưng vẫn phải nằm viện lâu ngày ắt sẽ thừa thãi thì giờ. Ban ngày họ thường chuồn ra ngoài nhưng không đủ can đảm đi xa nên sẽ chỉ đến những nơi như tiệm pachinko là cùng.

- Đúng lúc tôi định bỏ cuộc thì gã quay về, tình cờ thật. Hai tay gã ôm một đống đồ, nào là chai Whisky, nào là cua đóng hộp. Vừa chạm trán tôi là gã làm ngay bộ mặt kiểu "Toi rồi". Lý do lý trấu thì buồn cười lắm, nào là có việc gấp phải ra ngoài, nào là có người nhờ mua hộ rượu...

- Cũng khỏe mạnh quá nhỉ?

Trên thực tế, trong các loại tội phạm liên quan đến bảo hiểm nhân thọ, có một loại gây tổn thất đặc biệt lớn cho công ty bảo hiểm dù ít được truyền thông đề cập tới vì không mang tính giết gân như giết người lấy bảo hiểm, đó là lừa đảo tiền trợ cấp nằm viện.

Đối với trường hợp bảo hiểm nhân thọ kèm điều khoản nhập viện đặc biệt, cứ mỗi ngày nằm viện, người được bảo hiểm sẽ lãnh trợ cấp lên đến cả chục nghìn yên. Nếu tham gia

bảo hiểm ở vài công ty thì thu nhập mỗi ngày sẽ là vài chục nghìn yên, hời hơn cả chăm chỉ làm một công việc tử tế. Chính vì thế, người ta cứ đua nhau giả nằm viện hồng thu tiền trợ cấp bất chính.

Căn bệnh phổ biến nhất là chấn thương đốt sống cổ, bởi ngay cả bác sĩ cũng khó mà chẩn đoán triệu chứng một cách khách quan, cứ nghe bệnh nhân kêu đau là sẽ chứng nhận có bệnh. Tuy vậy, trường hợp của Kakudo một tài xế taxi mà Wakatsuki và Suganuma sắp đến thăm đây lại liên quan đến một sự việc rắc rối hơn.

– Chuyện gã có đồng bọn ở cả bệnh viện này là thật ư? – Suganuma hỏi với vẻ bán tín bán nghi.

– Đây là một bệnh viện “moral risk” có tiếng mà.

Cầu thang không một bóng người nhưng lại có tiếng nói văng vẳng, Wakatsuki đành trả lời khẽ, đề phòng ai khác nghe thấy.

“Moral risk” là một thuật ngữ trong ngành bảo hiểm nhân thọ, ám chỉ những rủi ro đạo đức phát sinh từ tính cách hoặc thần kinh của con người. Vì vậy, nếu để từ này làm định ngữ, cả cụm từ sẽ có ý nghĩa liên quan đến tội phạm. Chỉ tính trong phạm vi hiểu biết của Wakatsuki thì ở thành phố Kyoto có bốn bệnh viện moral risk dính líu đến loại tội phạm lừa đảo tiền trợ cấp.

Những bệnh viện nắm giữ tài sản lớn, như bất động sản, đều bị coi là con mồi béo bở của các băng nhóm xã hội đen. Các bệnh viện thường xem trọng danh tiếng hơn bất cứ điều gì khác, thành thử việc tống tiền dựa trên các lỗi điều trị nhỏ sẽ trở nên dễ dàng hơn bao giờ hết.

Tuy số vụ tống tiền công khai đã giảm sau khi luật mới về xã hội đen được ban hành, thế nhưng những năm gần đây, do

hầu hết các bệnh viện đều gặp khó khăn trong kinh doanh nên những yếu tố bị đem ra lợi dụng thậm chí còn nhiều hơn trước.

Có rất nhiều viện trưởng là nhà chuyên môn ưu tú trong lĩnh vực y học song lại thiếu hiểu biết về lĩnh vực kinh tế, nên không rành rẽ về thế giới bên ngoài.

Nhắm đến những viện trưởng như thế rồi, bước đầu chúng sẽ vào vai doanh nhân tử tế để tiếp cận, dần dần gây dựng lòng tin, sau đó đưa ra những lời khuyên hoặc trao đổi liên quan đến tài chính. Kịch bản điển hình nhất là khi nghe viện trưởng than vãn về tình hình khó khăn của bệnh viện, chúng sẽ giới thiệu một nhân vật mang tên “cố vấn kinh doanh”, người đã từng dốc sức tái thiết vô số bệnh viện.

Nếu đã cài được nhân vật như thế vào rồi, chúng sẽ nắm giữ sổ sách của bệnh viện và thao túng kinh doanh lúc nào không hay. Kết cục tất yếu sau đó sẽ là, khi đã no xôi chán chè bằng những cách thức như tự ý thế chấp đất đai hoặc dụng cụ y tế đắt tiền nhằm đầu tư vào những doanh nghiệp không hề liên quan, chúng sẽ phát hành trái phiếu vô tội vạ và đưa bệnh viện đến chỗ phá sản.

Trong số các bệnh viện ấy, có những bệnh viện lên kế hoạch chờ thị trường bất động sản phục hồi và tiếp tục tồn tại trong tình trạng ngắc ngoải. Đối với những kẻ có ý định lừa đảo tiền trợ cấp thì đây đúng là môi trường lý tưởng theo đúng nghĩa đen.

– Chào ông Kakudo, tình hình sức khỏe của ông thế nào rồi?

Bước vào căn phòng lớn, Suganuma cất tiếng bởi gã đàn ông đang ngồi xếp bằng hút thuốc trên chiếc giường trong cùng.

Gã đàn ông ngoảnh mặt lại. Ấn tượng đầu tiên của Wakatsuki về gã là một tên vô lại. Ở gã, chẳng có nét nào có vẻ giống một con người bình thường.

Mái tóc rẽ tre bù xù mọc vô tội vạ, hầu như chẳng thấy trán đâu. Cặp mắt ti hí xếch lên trông vừa ti tiện vừa ngu ngốc. Sắc mặt rất kém, xương gò má nhô cao thâm đen. Nói tóm lại, trông gã đúng là một kẻ mang gương mặt chẳng ra gì, sống cuộc đời chẳng ra gì.

– Đây là chủ nhiệm Wakatsuki ở chi nhánh.

Nghe Suganuma giới thiệu, Kakudo dụi điếu thuốc vào lon nước ngọt rỗng thay cho gạt tàn. Khói thuốc phả ra từ miệng và mũi một cách nhếch nhác khi gã nheo mắt và nói:

– Thằng này là ai? Tao đã bảo dẫn giám đốc chi nhánh đến đây cơ mà?

Dường như càng những kẻ như vậy lại càng cư xử trịch thượng.

– Vì anh Wakatsuki là người chịu trách nhiệm liên quan đến việc chi trả.

Suganuma chìa tay về phía Wakatsuki, cố tránh sự tấn công của gã.

– Thế à. Rồi. Mà chịu trách nhiệm, đúng không? – Gã xoay người một chút rồi lườm Wakatsuki – Ê, tao đã đòi tiền mấy đời rồi mà mãi không nhận được là sao hả? Lúc mời tao mua bảo hiểm thì ngọt như mía lùi, đến lúc trả tiền lại lật lọng thế? Mà bảo là mà chịu trách nhiệm chứ gì? Nói tao nghe xem nào! Hay chính mà chặn tiền lại rồi?!

Kinh nghiệm cả năm trời tiếp xúc với loại người này giúp Wakatsuki xác định được đối phương có nguy hiểm thực sự hay không. Anh chắc chắn Kakudo cũng tầm thường thôi. So với gã đàn ông hôm trước dẫn giám đốc Yatabe đến chi nhánh

thì khả năng uy hiếp của gã này thiếu hụt trầm trọng, gã đích thị là một kẻ chẳng có gì, chỉ biết quất tháo loạn xạ.

Nguyên nhân ban đầu cho quá trình nằm viện dài ngày của Kakudo là chấn thương đốt sống cổ do chiếc taxi của gã bị xe khác đâm vào. Theo chứng nhận tai nạn giao thông thì cú đâm khá mạnh khiến phần sau taxi bị hư hỏng nặng. Wakatsuki còn tử tế nghĩ, có khi bệnh của gã là thật, nhưng càng về sau, anh càng nhận thức rõ đây là kiểu thấy bở đào mãi.

- Hiện tại, ở trụ sở chính, chúng tôi đang xem xét việc chi trả trợ cấp.

- Xem xét, định bắt tao chờ xem xét đến bao giờ đây? Tính giờ trò hả?

- Tôi có vài điều muốn hỏi ông.

- Hỏi? Sao giờ mới hỏi?

- Thứ nhất là vì sao ông lại nằm ở bệnh viện này?

- Tao nằm ở đây thì sao?

- Ông Kakudo sống ở thành phố Kameoka đúng không ạ? Kameoka ở tí rìa phía Tây của Kyoto, vậy tại sao ông lại mất công vào nằm ở bệnh viện của quận Yamashina, ở tận cùng phía Đông?

- Vì sao hả? Vì có người mách tao bệnh viện này rất tốt - Thái độ ngạo mạn của Kakudo đột nhiên xẹp hẳn.

- Bệnh viện tốt ạ? - Wakatsuki đưa mắt nhìn quanh những bức tường loang lổ - Ông còn khổ sở vì bệnh loét dạ dày đúng không ạ? Hay phải tự lái xe đến bệnh viện khám lắm nhỉ? Bình thường ông không đến bệnh viện nào gần hơn hay sao?

- Ý mày là gì? Chuyện đó... Tao đi viện nào thì kệ tao chứ!

Wakatsuki lấy từ trong cặp ra bản phô tô chứng nhận nhập viện, cố tình nhìn vào đó.

- Tiếp theo là về tên bệnh, từ lúc nhập viện đến giờ, tên bệnh của ông đổi những hai lần nhỉ? Ban đầu là chấn thương cổ và loét dạ dày, giữa chừng xuất hiện chứng suy giảm chức năng gan, rồi lại đến bệnh tiểu đường. Quả nhiên...

- Thế thì làm sao?! Tao vào kiểm tra mới phát hiện bệnh đấy!

- À vâng, nhưng việc chi trả trợ cấp cho mỗi lần nhập viện chỉ giới hạn trong 120 ngày, không hiểu vì sao mà cứ tròn 120 ngày là tên bệnh lại thay đổi vậy ạ?

- Thằng... thằng nhãi ranh này... Mày câm mồm lại ngay!

Kakudo thử đe dọa Wakatsuki lần nữa nhưng trái với ý định đó, giọng gã lúc này đã trở nên run rẩy. Trước giờ vẫn xem thường công ty bảo hiểm, nay bỗng nhận ra mình đang rơi vào tình thế nguy hiểm nên gã có vẻ mất bình tĩnh.

- Bệnh viện chẩn đoán thế đấy, mày đi mà hỏi bệnh viện!

Wakatsuki lục cặp lấy tài liệu và bút bi.

- Ông có thể kí vào đây cho tôi được không?

- Cái quái gì đây?

- Bản đồng ý thanh lý hợp đồng.

- Thanh lý? Thế là thế nào?!

- Chúng tôi không thể chi trả trợ cấp nằm viện được và sẽ hoàn trả số tiền bảo hiểm mà ông Kakudo đã đóng tính đến thời điểm này. Vì vậy, coi như bản hợp đồng không tồn tại. Ngoài ra, về khoản tiền trợ cấp nằm viện công ty tôi đã chi trả cho đến nay, chúng tôi cũng không yêu cầu trả lại nữa.

- Thằng... thằng khốn! Đừng có đùa với tao!

Môi Kakudo run rẩy, gã hét to và hát biên bản đi. Chiếc bút lăn lông lốc đến tận góc phòng.

- Mày nghĩ tao là ai hả?! Mày có muốn cút khỏi cái công ty đó không?! Thằng chó, dám qua mặt cả cấp trên để đến đây!

Mấy thằng ranh như mày ra sao là do tao quyết, hiểu chưa?

- Thôi, ông cứ suy nghĩ kĩ lại lần nữa đi. Hôm nay tôi xin phép dừng ở đây.

Wakatsuki nhặt tờ giấy rách dưới sàn đặt lên giường rồi nhanh chóng quay gót bước ra khỏi phòng. Lúc anh nhìn thoáng qua, khuôn mặt vốn thâm đen của Kakudo đã cắt không còn một giọt máu, chuyển hẳn sang trắng bệch.

- Chủ nhiệm Wakatsuki, liệu có ổn không ạ?

Suganuma đã đuổi kịp anh ở chỗ cầu thang bộ.

- À, biến khỏi công ty thì cũng có sao đâu - Wakatsuki vươn vai lẩm bẩm.

- Hả?

- Nếu được chuyển công tác như gã đàn ông kia nói thật thì phúc cho tôi quá.

- Không, không phải chuyện đó, gã tức giận thế liệu sau này có thành to chuyện không?

- Không sao đâu. Hướng thanh lý hợp đồng đã được trụ sở chính quyết định xong xuôi rồi, hôm nay tôi chỉ đến để thông báo thôi.

- Nhỡ gã nhất quyết không chịu kí thì sao?

- Nếu không còn cách nào khác thì chúng ta ra tòa.

- Liệu có thắng được không?

- Không đâu, sẽ phải chứng minh được bệnh viện là đồng phạm trước tòa nên vô cùng khó khăn. Hiệp hội y sĩ tuyệt đối không công nhận chuyện tồn tại những bệnh viện moral risk. Sớm muộn gì cũng phải lấy chữ kí vào bản thanh lý hợp đồng thôi.

- Biết là vậy nhưng phải làm sao?

- Công việc của chúng ta đến đây là kết thúc. Tôi sẽ nhờ "kẻ phá hợp đồng" ở trụ sở chính nên việc còn lại cứ giao cho

hắn ta.

\*\*\*

Hôm sau, “kẻ phá hợp đồng” lên chuyến shinkansen<sup>[14]</sup> sớm nhất và có mặt tại chi nhánh. Đó là một người đàn ông nhỏ con với chiều cao dưới 1m70, trên tấm danh thiếp chìa ra ghi vắn vẹn dòng chữ “Miyoshi Shigeru – Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bảo hiểm Data Service”.

Đứng ra tiếp đón có ba người: Motoya phó giám đốc nội vụ, cũng là người chịu trách nhiệm bộ phận văn phòng của chi nhánh, Kasai và Wakatsuki. Miyoshi vừa nói “Chào anh Kasai” thì Kasai cũng tươi cười gật đầu. Hình như hai người biết nhau.

Tại phòng tiếp khách, Wakatsuki đưa tài liệu liên quan đến Kakudo ra, vừa giải thích vụ việc vừa quan sát kĩ người đàn ông mang tên Miyoshi.

Chắc hắn ta chưa đến 45 tuổi, nhìn thoáng qua thì khá giống một nhà kinh doanh với nước da rám nắng khỏe mạnh. Lông mày mờ nhạt, má hóp lại cùng những nếp nhăn chạy dọc. Đôi mắt trũng sâu hầu như không hề chớp. Tóc cắt ngắn đến độ có thể nhìn thấy da đầu.

Tuy vậy, Wakatsuki có cảm giác trên người hắn ta toát ra một thứ khí chất mà người thường không có được, bất chấp việc hắn đang mặc bộ com lê đơn giản và cư xử hết sức lịch thiệp. Thứ khí chất đó không tươi sáng như nguồn năng lượng ở một người chơi thể thao mà phảng phất mùi vị đau thương, ngọt ngào và tăm tối.

– Tôi hiểu rồi.

Miyoshi nhìn tài liệu rồi gật đầu. Giọng trầm, không hợp với vẻ bề ngoài lại có lẫn âm sắc chất chúa nghe hơi chói tai.

Thoạt đầu, Wakatsuki còn ngờ đây là những triệu chứng của bệnh ung thư yết hầu giai đoạn đầu, bởi lẽ anh vừa kiểm tra giấy chứng nhận nhập viện của một bệnh nhân như thế xong. Phải mất một lúc anh mới nhận ra rằng, đó là giọng bình thường của những người hay to tiếng quát tháo người khác.

- Chắc tôi sẽ xử lý xong trong khoảng hai, ba ngày.

- Vâng, trông cậy vào anh.

Tất cả đồng loạt đứng dậy, Motoya cúi đầu và những người còn lại cũng làm theo.

- Nhưng anh Miyoshi cũng sẽ vất vả đấy! - Kasai nói trong lúc tiễn Miyoshi ra thang máy - Sau đây anh còn phải tới đâu nữa?

- Chuyện nhỏ thôi. Xong vụ này tôi lại đến Kokura ở Kyushu. Còn một công ty bảo hiểm nhân thọ khác.

Miyoshi đi khỏi, tự nhiên Wakatsuki thấy nhẹ nhõm hẳn. Cách Miyoshi nói chuyện bình thường còn làm anh sợ hơn nhiều so với việc bị Kakudo quát tháo. Kasai chọc tay vào sườn Wakatsuki.

- Tên này có khả năng uy hiếp đúng không?

- Vâng, khác hẳn người bình thường anh nhỉ?

- Nghe đâu hẳn vốn là dân đầu gấu đấy. - Kasai vừa nói vừa làm động tác cắt cổ bằng ngón trỏ - Người ta đồn hẳn từng đi đòi nợ thuê, thấy bảo cũng chọt búa lăm lăm nhưng cưới vợ xong thì rửa tay gác kiếm. Giám đốc công ty hiện tại của Miyoshi đã phát hiện ra kĩ năng đặc biệt ở hẳn nên đã nhận về trong lúc hẳn không có công ăn việc làm tử tế, phải lao động chân tay.

- Kĩ năng ấy ạ?

- Cương nhu đúng lúc, tùy từng đối tượng mà hẳn biết lúc

nào nên cứng rắn, lúc nào nên mềm dẻo rồi tài tình dẫn dắt đến màn thanh lý hợp đồng. Có khi hấn dai dẳng khùng bố tinh thần từ những điểm yếu của đối tượng, nhưng cũng có khi hấn la hét oang oang khiến đối tượng run cầm cập mà kí thanh lý. Nghe nói kĩ năng của hấn nhuần nhuyễn lắm rồi. Dù vậy tôi phản đối việc nhờ tên đó. Có gặp đối tượng xấu đi chẳng nữa, chúng ta cũng nên thuyết phục dần dần bằng lý lẽ chính thống chứ, hơi mất thời gian nhưng thường vẫn thu được kết quả tốt mà.

- Nhưng với những kẻ như Kakudo thì cũng cần đến những người như Miyoshi... Lấy độc trị độc cũng tốt đấy chứ ạ?

Wakatsuki đã chán ngấy việc ngày nào cũng phải khom lưng uốn gối tiếp một đám kí sinh trùng, thành thử anh rất hoan nghênh những phương pháp cứng rắn. Kasai cười nhả nhỏ:

- Thuận buồm xuôi gió thì đúng là rất nhanh gọn, ngược lại, nếu đổ bể thì sẽ thành công cốc. Chà, hi vọng lần này sẽ không thất bại.

Kasai đã lo thừa.

\*\*\*

Buổi chiều hôm ấy, Miyoshi lại xuất hiện sau khi các quầy giao dịch đã đóng.

Motoya và Kasai phải tham gia cuộc họp khảo sát do giám đốc chi nhánh triệu tập ở một tầng khác cùng các tổ trưởng Kinh doanh. Cán bộ phụ trách chăm sóc hậu mãi lúc này chỉ còn lại mình Wakatsuki.

- Anh Wakatsuki phải không nhỉ?

- Mọi người ra ngoài mất rồi, có vấn đề gì không ạ?

Wakatsuki vẫn để tâm đến lời Kasai nên nhác thấy bóng

dáng Miyoshi, anh đã mừng tượng ra một cuộc thương lượng bất thành.

- À không. Tôi chỉ đến để đưa lại cái này thôi.

Miyoshi lôi từ chiếc ca táp đen ra bản đồng ý thanh lý hợp đồng. Wakatsuki ngậy mặt kiểm tra lại. Đúng là Kakudo đã kí tên, đóng dấu vào đó.

- Nhanh đến vậy ạ? Gã ta đồng ý sao, anh Miyoshi?

- Tôi bắt gã phải đồng ý ấy chứ... Một tên khá dễ xử.

- Thật may mắn cho chúng tôi. Anh đã vất vả rồi.

Wakatsuki nhận ra ở mặt trong chiếc ca táp của Miyoshi có dán một bức ảnh ép plastic.

Một phụ nữ tròn người nhưng duyên dáng, cỡ trên ba mươi tuổi đang bế một bé gái bụ bẫm khoảng hai, ba tuổi. Một cảnh tượng được chớp lấy trong khoảnh khắc. Người phụ nữ với khuôn mặt rạng rỡ đang thì thầm gì đó vào tai đứa bé, như thể bảo nó nhìn vào ống kính, nhưng đứa bé buồn ngủ hay sao mà mắt gần như nhắm tịt lại, chỉ có cái miệng là há to ngơ ngác.

- Gia đình anh ạ?

Nghe Wakatsuki hỏi, lần đầu tiên Miyoshi mỉm cười và trả lời ngắn gọn:

- Vợ và con gái tôi đấy.

Wakatsuki tiễn Miyoshi, kể lúc đi cũng lặng thầm như lúc đến, cho tới khi cửa thang máy đóng hẳn.

Trở về chỗ ngồi, Wakatsuki đứng đĩnh tựa người vào lưng ghế và gọi điện lên trụ sở chính, báo cáo kết quả tốt đẹp của vụ thanh lý hợp đồng cho người phụ trách. Gọi điện xong, anh vừa ngân nga hát bằng giọng mũi vừa đặt hồ sơ vào bìa kẹp tài liệu rồi cất vào ngăn kéo bàn có khóa. Cuộc họp với phòng Kinh doanh xem ra sẽ kéo dài, cả phó giám đốc nội vụ

lần Kasai đều chưa ai quay về.

Wakatsuki đứng lên đi rửa tay.

Hốt nhiên anh nhìn vào gương, ngự trên mặt anh là nụ cười méo mó chưa từng thấy. Nụ cười từ từ giãn ra rồi cuối cùng biến mất.

Wakatsuki ấn cái vòi bơm vài lần để bơm ra thứ xà phòng màu xanh lá cây đặc sệt, đứng rửa hai tay một hồi lâu.

Ngày 7 tháng Năm, thứ Ba.

Sau mấy ngày nghỉ dài, đi làm trở lại vô cùng bận rộn, nỗi thấp thỏm phảng phất trong không gian.

Hơn 10 giờ sáng, thanh tra sở Thuế xuất hiện tại quầy giao dịch. Sau khi trình thẻ thanh tra được kẹp trong bao đựng nhựa, người này đòi xem nội dung hợp đồng bảo hiểm cụ thể của khách hàng.

Liên quan đến thông tin cá nhân nên phía chi nhánh yêu cầu phải có văn bản để hai bên cũng xác nhận, dù vậy, đối phương vẫn không nhượng bộ. Bằng thái độ ngạo mạn chưa từng thấy ở một viên chức nhà nước, hắn nói chỉ cần có thẻ thanh tra thì có quyền kiểm tra bất cứ chỗ nào.

Công văn xác nhận nội dung hợp đồng từ sở Thuế và văn phòng phúc lợi xã hội ngày nào cũng được gửi đến công ty bảo hiểm nhiều như núi, nhưng về nguyên tắc, nếu không có văn bản chính thức với sự đồng ý từ phía công ty bảo hiểm hoặc bản xác nhận của tòa thị chính thì không thể tiết lộ thông tin.

Viên thanh tra càng lúc càng hần học nhưng những việc thế này đã trở nên quá quen thuộc. Rốt cuộc, sau một hồi tranh cãi, hắn phồng mang trợn mắt, giậm chân huỳnh huých bỏ đi.

Như để thế chỗ hắn, luật sư cố vấn của công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa từ Tokyo lại đến thăm. Tiếp đón có ba người

là phó giám đốc nội vụ Motoya, Kasai và Wakatsuki. Ngày mai, ở tòa án địa phương Tokyo sẽ diễn ra phiên xét xử lần thứ nhất của một vụ án đang tranh chấp. Luật sư đến là để bàn về việc đó. Đây là vụ tranh giành thụ hưởng tiền bảo hiểm giữa những người ruột thịt cùng được hưởng thừa kế, công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa cũng tham gia tố tụng dưới hình thức bên liên quan.

Nói là vậy nhưng buổi xét xử ngày mai chỉ nhằm quyết định lịch trình cho những buổi tiếp theo. Viên luật sư có phần tóc mái xõa dài, tuổi chắc cũng không chênh Wakatsuki là mấy, đến với tâm trạng đi du lịch là chính. Ngoài việc uống trà nói chuyện phiếm thì anh ta chỉ hỏi về các danh lam thắng cảnh rồi chăm chú ghi chép.

Vị khách đến vào đầu giờ chiều mới nhìn qua đã biết không phải người phương Đông, mái tóc đen xoăn tít nhưng màu da thì trắng tái. Khách du lịch nước ngoài đến Kyoto rất nhiều nhưng chưa bao giờ có ai xuất hiện ở quầy giao dịch của một công ty bảo hiểm.

Nhân viên đứng ra tiếp là Aoyagi Yuka, tốt nghiệp cao đẳng khoa Anh văn và hiện đang theo học một lớp giao tiếp tiếng Anh, thế mà mới nói được vài ba câu, cô đã phải cầu cứu Wakatsuki.

Đứng trước quầy, Wakatsuki có phần lúng túng. Vị khách là một chàng trai tầm dưới 25 tuổi, quốc tịch không rõ.

Vừa mở miệng, câu đầu tiên cậu ta hỏi bằng tiếng Anh là người nước ngoài có được tham gia bảo hiểm không, với biểu cảm như thể đang bị dồn vào bước đường cùng.

Wakatsuki lục lọi vốn tiếng Anh hồi ôn thi đại học còn sót lại trong trí nhớ rồi trả lời rằng, không nhất thiết phải có quốc tịch Nhật nhưng về nguyên tắc phải là người đang sinh sống ở

Nhật. Nghe vậy, chàng trai liền hỏi khi tham gia bảo hiểm có cần kiểm tra hay không.

Wakatsuki bèn giải thích, tùy vào loại bảo hiểm và số tiền tham gia mà có trường hợp phải kiểm tra sức khỏe, cũng có trường hợp chỉ cần điền vào đơn là xong, tuy vậy, chàng trai vẫn hỏi đi hỏi lại rằng có cần kiểm tra không. Anh hỏi kiểm tra gì thì cậu ta không trả lời được rõ ràng.

Sau một hồi, cuối cùng cậu ta cũng hỏi có cần mẫu máu không.

Wakatsuki cố gắng tươi cười để nén nỗi bức xúc vào lòng.

Điều khoản miễn trách nhiệm trong tiếng Anh thì chắc chắn là “Escape Clause” rồi, nhưng “được miễn trách nhiệm” thì nói thế nào bây giờ?

Anh thận trọng lựa chọn từ ngữ để giải thích về sự không cần thiết của việc xét nghiệm máu, tuy nhiên, trường hợp bị bệnh trước khi tham gia bảo hiểm thì cần phải thông báo, nếu cố tình giấu giếm sẽ bị coi là vi phạm nghĩa vụ và không được nhận tiền bảo hiểm tử vong.

Xem chừng chàng trai đã hiểu nên Wakatsuki thấy nhẹ cả người. Anh tiễn cậu ta cho đến tận lúc cửa thang máy đóng lại.

Thực tế, AIDS đã không còn là căn bệnh chết người, thậm chí anh nghe nói Mỹ đang có động thái chấp nhận cả những người dương tính với vi rút HIV tham gia bảo hiểm. Song, có lẽ Nhật Bản vẫn cần nhiều thời gian để hiện thực hóa điều này.

Lúc quay lại, anh thấy Kasai vừa đặt ống nghe điện thoại xuống với vẻ mặt đăm chiêu.

Trông thấy Wakatsuki, Kasai vẫy tay.

– Chủ nhiệm Wakatsuki, có người chỉ định đích danh cậu.

Anh đưa cho Wakatsuki bản in nội dung hợp đồng bảo hiểm

và vài bản ghi chép tốc kí nhưng Wakatsuki vẫn chưa hiểu gì. Có đến ba bản hợp đồng.

Bản đầu tiên, bảo hiểm trọn đời kèm bảo hiểm định kì 30 triệu yên, người mua bảo hiểm là Komoda Sachiko, người được bảo hiểm là Komoda Sachiko, người thụ hưởng tiền bảo hiểm là Komoda Shigenori. Bản thứ hai, vẫn là bảo hiểm trọn đời kèm bảo hiểm định kì 30 triệu yên, người được bảo hiểm là Komoda Shigenori. Bản cuối cùng, bảo hiểm an sinh giáo dục 5 triệu yên, người được bảo hiểm là Komoda Kazuya.

- Là Komoda Shigenori gọi tới. Cậu biết người này không?

- Không. Em chưa nghe đến cái tên đó bao giờ.

Mỗi lần có khách hàng phàn nàn, thói quen đầu tiên của Wakatsuki là nhìn tuổi đối phương. 45 tuổi. Theo kinh nghiệm của anh thì nhóm đối tượng nguy hiểm nhất là những người trong độ tuổi từ 30 đến 35, tuy vậy cũng không thể chủ quan với các độ tuổi khác. Địa chỉ gần Arashiyama, khu này chắc chắn là khu dân cư cao cấp. Anh thử lật lại kí ức nhưng không nhớ được gì.

- Vậy hả? Sao lại thế nhỉ...? Mà nói tóm lại, khách hàng chỉ đích danh cậu, nêu rõ là chủ nhiệm Wakatsuki và bảo muốn cậu đến.

- Nội dung khiếu nại là gì ạ?

- Nói lí nha lí nhí nên tôi cũng chẳng hiểu, đại loại là chỉ trích thái độ nhân viên đến thu tiền không tốt thì phải.

- Khách hàng đang giận dữ lắm ạ?

- Cũng không hẳn... - Kasai nghiêng đầu - Chắc, thật ra để tổ trưởng Kinh doanh đến thu tiền là xong nhưng khách yêu cầu đích thân chủ nhiệm Wakatsuki đến nên thôi, cậu chịu khó đi được không?

- Vâng, em biết rồi.

Ở lại văn phòng sẽ phải chịu đựng hết khách hàng phiền toái này đến khách hàng phiền toái khác, nếu ra ngoài mà không gặp khiếu nại gì nghiêm trọng thì anh thà ra ngoài còn hơn.

Tổ Kinh doanh ở Uzumasa phụ trách thu tiền trường hợp này, Wakatsuki đã thử gọi điện cho tổ trưởng nhưng người đó đang đi vắng. Vấn đề có vẻ không có gì nghiêm trọng nên anh quyết định đi một mình sau khi tra địa chỉ trong cuốn bản đồ dân cư rồi phô trương cần thiết.

Ngoài trời, nắng tháng Năm dịu ngọt trải xuống.

Chi nhánh Kyoto của công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa nằm trên tầng cao nhất của tòa nhà tám tầng có tên “Tòa nhà Bảo hiểm Nhân thọ Showa Kyoto số 1”, phía Bắc ngã tư Shijo-Karasuma. Hầu hết các chi nhánh và văn phòng của công ty đều ở những tầng trên, tầng trệt được cho thuê vì lợi nhuận rất cao.

Mặt trời rót ánh sáng lấp lánh xuống những bức tường rào màu nâu đất giản dị. Từ trên tàu, Wakatsuki lơ mơ trông thấy từng dãy bóng đèn huỳnh quang sáng choang qua những ô cửa kính trong mờ.

Anh đã mua một hộp bánh làm quà từ cửa hàng bánh kẹo Nhật chuyên giao đồ cho công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa. Kích cỡ hộp sẽ khác nhau tùy vào nội dung khiếu nại, lần này chắc chỉ cần cỡ nhỏ nhất là đủ. Anh lên tàu điện Hankyu, đi qua một ga đến Shijo-Omiya rồi từ đó đổi sang tuyến Arashiyama của tàu điện Keifuku.

Mười mấy năm trước, các chuyến tàu điện chạy trên mặt đất ở Kyoto đã bị hủy bỏ vì lý do cản trở giao thông, tuy nhiên cho đến giờ, tàu điện Keifuku và Eizan vẫn hoạt động tích cực như đôi chân của dân thị thành.

Wakatsuki còn nhớ hồi mới vào đại học, anh từng rất ngạc nhiên khi biết chữ “Fuku” trong từ “Keifuku” được rút ra từ tên “Fukui”, bởi lẽ chẳng có tuyến đường nào đi từ Kyoto đến Fukui cả.

Nhưng trong chuyến đi Fukui vào kì nghỉ hè, anh nhận ra ở đó cũng có đường sắt Keifuku. Nghi vấn bấy lâu đã được giải tỏa. Hiện tại, Kyoto và Fukui có hai tuyến đường sắt riêng biệt nhưng công ty kì vọng đến một ngày nào đó sẽ nối liền hai tuyến đó với nhau.

Từ con đường rộng, chiếc tàu cũ kĩ với duy nhất một toa bỗng chốc luồn vào một nơi gần giống ngõ hẹp, vun vút lao qua mái hiên và bờ giậu của những căn nhà. Không hiểu sao càng gần đến nơi, Wakatsuki càng thấy thấp thỏm.

Sanjoguchi, Yamanouchi, Kaikonoyashiro... Những cái tên đậm chất Kyoto cứ nối tiếp nhau. Đi qua phim trường Uzumasa nổi tiếng sẽ đến ga “Katabiranotsuji”, điểm phân chia với tuyến đường Kitano. Nghe loa thông báo tên ga, một dự cảm không lành đột nhiên ập đến với Wakatsuki.

Sao thế nhỉ? Anh vừa nghĩ vừa nhìn bảng tên nhà ga và nhận ra, có lẽ chữ “Katabira” khiến anh liên tưởng đến kyokatabira – loại kimono chuyên mặc cho người chết. Chuyện này cũng giống như khi tinh thần bất ổn, nhìn những vân gỗ trên trần nhà lại cứ ngỡ là ma. Chẳng hiểu sao anh lại trở nên thần hồn nát thần tính như vậy, Kasai đã bảo khiếu nại cũng không nghiêm trọng lắm kia mà?

Trước điểm cuối Saga–Arashiyama là một nhà ga có cái tên lãng xẹt Sagaeki–mae<sup>[15]</sup>, nằm ngay cạnh ga Saga của tuyến JR chính San’in, từ đó đi bộ khoảng mười phút sẽ đến nhà Komoda.

Hình như rất nhiều gia đình giàu có đã ở khu này từ thời xa

xưa. Những thân xe Volvo và Mercedes-Benz sáng loáng lấp lánh bên kia tường rào bằng tre cổ kính. Anh đi dọc theo con đường có vòng cua lớn, trên tay cầm tờ phôi bản đồ dân cư, đi qua một biệt thự với hàng rào tuyệt đẹp thì nhìn thấy một ngôi nhà đen tuyền xiêu xiêu vẹo vẹo.

Đúng thời khắc ấy, tim Wakatsuki vô cớ đập thình thịch.

Địa điểm chắc chắn là đây. Ngôi nhà có vé tàn tạ nhưng khu đất thì khá rộng. Có tiếng sủa của vài con chó con vọng ra từ khu vườn bên trong lớp hàng rào màu đen.

So với căn nhà thì chiếc cổng được xây lại khá mới nhưng trông rất rẻ tiền, khác hẳn với những ngôi nhà xung quanh. Kiểm tra bảng tên thì đúng là “Komoda”. Chính là nơi này.

Anh hít thở sâu và ấn nút gọi điện vào nhà. Chờ một lúc vẫn không có tiếng trả lời. Anh ấn lần nữa rồi thử gọi “Có ai ở nhà không”, nhưng vẫn chẳng có ai đáp ngoài tiếng ăng ẳng của chó con.

Cảm thấy có ánh mắt sau lưng, Wakatsuki quay phắt người. Từ cánh cổng căn nhà đối diện, một phụ nữ trung niên đang theo dõi tình hình bên này. Chắc bà ta là chủ căn nhà bên kia. Anh đưa mắt chào nhưng bà ta hấp tấp lùi lại ngay. Anh tiến vài bước lại gần nhưng người phụ nữ đã đóng sập cửa lại khiến anh không hỏi được gì về nhà Komoda.

Cảm giác không lành mơ hồ toát lên từ mọi thứ của ngôi nhà đến thái độ đáng ngờ của người phụ nữ ở nhà đối diện. Nhà Komoda gây cho Wakatsuki một ấn tượng hoàn toàn độc lập với những căn xung quanh.

Chuyện gì đã xảy ra? Kasai nói anh đến đây ngay nhưng anh đã quên không hỏi khách hẹn như thế nào. Nhắc mới nhớ, chẳng phải theo lời Kasai, Komoda Shigenori cứ lí nha lí nhí nên chẳng rõ gã nói gì hay sao? Có khi tất cả chỉ là hiểu lầm

cũng nên.

Mà thôi kệ. Không ở nhà thì đành chịu. Bình thường Wakatsuki sẽ cố để gặp được khách hàng ngay trong ngày nhưng riêng hôm nay thì khác. Anh chỉ muốn rời khỏi nơi này càng nhanh càng tốt.

Đột nhiên, anh nhớ ra rất lâu trước kia, mình cũng từng trải qua cảm giác tương tự.

\*\*\*

Bấy giờ, anh mới lên cấp hai. Hôm ấy là một ngày tháng Tư hay tháng Năm gì đó.

Cậu bé Wakatsuki đến nhà người bạn mới quen để chơi bắt bóng chày. Ban đầu, hai đứa trẻ ngoan ngoãn ném bóng qua lại cho nhau nhưng chơi chán bèn chuyển sang ném bóng cong<sup>[16]</sup>. Dĩ nhiên không có thay đổi gì đáng kể nhưng trong lúc chơi, một trái bóng đập vào găng tay của Wakatsuki, nảy ra rồi bay đến một nơi không ngờ.

Wakatsuki đuổi theo quả bóng cứ lăn đều trên con đường dốc thoải thoải rồi lạc vào con hẻm kì lạ không một bóng người.

Bên trái là dãy nhà kho, bên phải là những ngôi nhà hoang đang dần mục nát. Đi được khoảng 30 mét thì hết con hẻm. Chấn trước mặt Wakatsuki là một bức tường rào thấp có khung gỗ với những tấm lợp hình lượn sóng bằng nhựa ốp lên trên. Phía bên kia lớp rào rõ ràng là tuyến đường sắt tư nhân mà cậu đã lên tàu để đến đây.

Kì lạ ở chỗ, cậu trông thấy một khoảng không vừa vặn giống với con đường này nằm ở phía bên kia đường ray. Không lẽ ở đó cũng có một con hẻm cụt?

Trái bóng lăn đến chân cột điện thì dừng lại. Vừa tiến thêm

đôi chút để nhặt nó lên, một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng Wakatsuki.

Cậu đứng chôn chân ở cuối con hẻm trống trơn. Những tấm nhựa hình sóng trông rẻ tiền. Dường như bên kia có thứ gì đó. Tâm trạng cậu lúc này trở nên lạ thường, từng sợi tóc gáy dựng đứng cả lên.

Wakatsuki khẽ với tay nhặt bóng rồi chạy một mạch trốn khỏi nơi đó. Không hiểu sao, cậu có linh cảm nếu đứng ở đây lâu sẽ gặp phải chuyện không hay.

Cứ ngỡ thời gian từ lúc chạy theo quả bóng đến lúc nhặt nó về lâu lắm, nhưng thực tế chỉ mới vỏn vẹn ba mươi giây trôi qua.

Người bạn của Wakatsuki kể, ngày xưa ở đó có thanh chắn tàu nhưng nay đã bị tháo dỡ. Lý do không rõ nhưng có lẽ vì xảy ra quá nhiều vụ tai nạn nên ban tự trị và công ty đường sắt đã họp bàn rồi quyết định rào bít cả hai phía lại.

Trên chuyến tàu về nhà, cậu lại đi qua đó một lần nữa. Thử nhìn vào thì quả nhiên nơi đó thấp thoáng những dấu vết giống như tàn tích của thanh chắn tàu...

\*\*\*

Wakatsuki rùng mình, dứt khỏi dòng hồi tưởng để trở về hiện thực. Ngay lúc này, một hồi cảnh báo gióng lên trong đầu anh.

Rời khỏi đây ngay lập tức!

Cảm giác khó chịu tựa như nổi bồn chồn khiến anh nóng ruột. Đúng lúc Wakatsuki từ từ lùi lại, toan ra về thì có một người bước tới từ con đường anh vừa đến.

Người đàn ông mặc bộ đồ bảo hộ dính đầy vết dầu mỡ tiến thẳng đến trước mặt Wakatsuki.

Gã ta có chiều cao tương đương Wakatsuki nhưng dáng người trông tiêu tụy hơn với lồng ngực lép và chân tay gầy guộc. Trán hói nhưng trông không quá già, đôi mắt to với con ngươi đen sì không hề chớp, tựa như đang chăm chú nhìn gì đó. So với tổng thể gương mặt thì khuôn miệng nhỏ đến mất cân đối, hình như gã còn đang nhếch mép cười một cách khó hiểu. Sự hối hận từ từ bao trùm lên Wakatsuki trong lúc anh nhìn mặt người đối diện.

- Anh là ai?

Người đàn ông hỏi. Chắc gã ta rất hiếm khi mở miệng. Giọng nói ùng ục khó nghe đúng như lời Kasai miêu tả.

- Tôi là Wakatsuki ở công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa, chi nhánh Kyoto. Ông là Komoda đúng không ạ? Nghe nói ông đã điện thoại đến chỗ chúng tôi...

- À, đúng rồi đấy. Không ai mở cửa cho anh à?

- Vâng, hình như nhà vắng người.

- Lạ thế nhỉ...

Người đàn ông dùng tay phải móc chìa khóa từ túi áo bảo hộ, không hiểu sao gã chỉ đeo găng bảo hộ bên tay trái. Gã ta mở luôn cổng rồi đi vào nên cực chẳng đã, Wakatsuki đành phải theo sau.

Nghe thấy tiếng chủ, mấy con chó con từ trong vườn bèn lao đến. Một con màu nâu hao hao giống chó Shiba. Một con chó lai màu trắng tai cụp. Một con chó đen thân dài với đôi mắt đáng thương... Trông chúng giống như những chú chó bị vứt đi rồi ngẫu nhiên được nhặt về.

Người đàn ông ngồi xuống, lần lượt bế từng con lên và vuốt ve chúng:

- Ôi, con buồn hả Kenta? Nhớ cha lắm đúng không? Ừ ừ, cha biết mà. Ờ kìa, Junko à, con cũng lại đây đi...

Cách cưng nựng giống với nựng con cái hơn là thú nuôi. Gã ta mãi mê chuyện trò với đám chó, dường như quên hẳn sự tồn tại của Wakatsuki.

Mãi sau Komoda mới đứng lên, mấy chú chó lại chạy vào vườn. Gã ta cầm chùm chìa khóa mở cửa và mời Wakatsuki vào nhà.

- Nhà hơi bẩn nhưng anh cứ vào đi.

-Tôi xin phép.

Trong nhà tối mờ mờ, vừa nhấc chân bước qua ngưỡng cửa thì một thứ mùi bất thường đã xộc thẳng vào khoang mũi Wakatsuki, khiến anh tưởng đâu mình đang bước vào hang ổ của một động vật nào đó không rõ hình dạng.

Những ngôi nhà cũ thường có mùi đặc trưng, nhưng ở nhà Komoda, thứ mùi đó rất không bình thường. Ngoài mùi rác thối khảm còn có hỗn hợp men chua hay hương liệu gì đó hăng hắc, tanh tanh như xạ hương nguyên chất. Wakatsuki thấy lồng ngực phát đau.

Thứ mùi khó đoán nọ dường như đã nhuốm lên toàn bộ ngôi nhà trong suốt bấy nhiêu năm. Tuy biết rằng chẳng ai nhận ra mùi trong nhà mình vì ở đâu quen đó, nhưng việc sinh sống bình thản trong không gian nồng nặc này thì quá dị thường. Wakatsuki cật lực đấu tranh tư tưởng hòng cưỡng lại nỗi ham muốn rút khăn tay ra che kín mũi miệng, anh chỉ mong xử lý khiếu nại xong xuôi và chuồn khỏi đây sớm phút nào hay phút nấy.

Komoda nhìn xuống chỗ để giày trước cửa rồi lẩm bẩm:

- Trời ạ, Kazuya ở nhà còn gì... Chắc vợ tôi đi đâu đó thôi...

Wakatsuki nhìn xuống và bắt gặp một đôi giày thể thao cỡ học sinh tiểu học đặt trong góc. Nếu có thể, anh muốn từ chối vào nhà nhưng lỡ rồi, đành cởi giày và xếp ngay ngắn bên

cạnh.

Gỗ lát sàn đen bóng như sơn mài nhưng đặt trong thứ xú khí này thì trông giống hệt bị đông cứng lại dưới lớp cát bản lâu ngày.

Người đàn ông bước vào bên trong và gọi toáng lên “Kazuya! Kazuya!”. Không có tiếng trả lời. Giữa chừng gã ta còn quay đầu lại, nhướn miệng cười hỏi Wakatsuki:

– Mùi lấm hả?

Anh chỉ còn biết đờ mặt lác đầu.

Xem ra mũi gã chưa mất hẳn cảm giác, ít nhất vẫn nhận ra sự tồn tại của mùi hôi thối. Sao không biết đường mà dùng xịt khử mùi nhỉ?

Người đàn ông dẫn Wakatsuki đến một chiếc bàn thấp trông ra vườn. Mùi ở đó cũng khủng khiếp nhưng gã ta đã mở cửa cho thoáng nên Wakatsuki có thể miễn cưỡng chịu đựng được.

Gã ngồi xuống bên kia bàn, đối diện anh, bên cạnh có tủ tường trang trí.

– Bắt anh phải chờ lâu quá. Không ngờ lại lấm việc thế.

– Không sao, tôi cũng vừa mới đến thôi ạ. – Wakatsuki đặt hộp bánh lên mặt bàn – Ông là Komoda Shigenori, người đã gọi điện cho chúng tôi đúng không ạ?

– Đúng vậy.

– Nghe nói nhân viên phòng Kinh doanh chỗ chúng tôi đã làm điều gì không phải, thành thật xin lỗi ông.

– Không có gì, anh cũng vất vả rồi.

– Mong ông bỏ quá cho.

Komoda nhận lấy hộp bánh nhưng thần trí như đang trên mây, vào nhà rồi mà vẫn chưa tháo chiếc găng tay bảo hộ, đã vậy còn chẳng đá động gì đến chuyện khiếu nại.

Wakatsuki không hiểu mình bị gọi tới đây làm gì, rồi anh sực nhớ Kasai có nói người đàn ông này đã chỉ đích danh anh. Quên tên nhưng chí ít nhìn mặt cũng phải nhận ra, đằng này anh không hề có ấn tượng là đã từng tiếp gã ta ở quầy giao dịch của chi nhánh.

Anh vẫn thắc mắc vì sao Komoda Shigenori lại biết tên mình.

– Này, Kazuya! Mà ở nhà thì ra đây tí xem nào!

Komoda Shigenori đột nhiên vươn cổ, quát âm ỉ về phía cánh cửa kéo chếch sau lưng Wakatsuki, điệu bộ như diễn kịch. Đáp lại gã chỉ có sự im lặng.

– Kazuya! Khách đến nhà mà làm ngơ thế hả?! Tao dạy mày thế à?!

– Không... không sao đâu ạ...

Wakatsuki nói như khuyên can, song Komoda tặc lưỡi.

– Anh kéo cho tôi cái cửa đó được không?

– Dạ?

– Đó là cửa phòng học, chắc chắn thằng Kazuya đang ở đấy.

Cực chẳng đã, Wakatsuki đành y lời đứng lên, vừa kéo cửa vừa nói, “Xin chào.”

Bên trong phòng, một bé trai chừng 11, 12 tuổi đang giương cặp mắt trắng dã nhìn trân trân về phía anh. Mặt thằng bé trắng bệch, bên trên cái miệng há một nửa có vết gì đó như nước mũi khô.

Wakatsuki không tin vào mắt mình.

Chân tay đứa bé buông thõng, người lơ lửng trên không cách sàn nhà chừng 50 centimet.

Sợi dây căng cứng nối giữa người đứa bé với xà nhà đập vào mắt anh. Mặt chiếu ngay dưới sàn thâm đen như bị ngấm nước, bên cạnh là chiếc ghế gắn bánh xe đổ chỏng chơ.

Wakatsuki không biết mình đã đứng thần thờ bao lâu kể từ lúc nhận ra đó là một thi thể treo cổ. Định thần lại, anh đã thấy Komoda Shigenori đứng cạnh mình từ lúc nào với đôi con ngươi đen sì. Vẻ sượng sùng hiện ra trên gương mặt vô cảm của Komoda Shigenori, gã đảo mắt đi chỗ khác.

Cảm giác thần thờ nhanh chóng chuyển thành kinh ngạc tột độ.

Komoda Shigenori không hề nhìn vào con trai.

Mặt kệ thi thể Kazuya đang treo lơ lửng, hắn chỉ quan sát phản ứng của Wakatsuki, đôi mắt lạnh lùng không mấy may thể hiện chút cảm xúc nào.

Rốt cuộc, Komoda cũng tiến đến bên xác chết, luôn miệng lẩm bảm “Kazuya, sao lại ra nông nỗi này...” Những lời sáo rỗng vẫn hết như đang diễn kịch.

Lúc này đây, có hai dòng thời gian khác nhau đang trôi chảy. Thời gian xung quanh trò tuồng chèo của Komoda thì trôi một cách bình thường; trái lại, thời gian xung quanh thi thể đứa bé trợn to mắt như đang sợ hãi thì đóng băng, khiến cảnh tượng trông chẳng khác gì một bức hình chụp.

Wakatsuki á khẩu, trân trối nhìn Komoda Shigenori.

Komoda tuyệt nhiên không có ý định chạm tay vào xác con trai, như thể gã sợ vẩy tay mình sẽ lưu lại trên đó.

Có gì đó bất thần dâng lên cổ họng làm Wakatsuki phải rút khăn tay ra che miệng lại. Mùi dịch vị xộc lên khoang mũi, nước mắt anh lập tức trào ra.

Anh chỉ biết đứng nguyên tại chỗ, cố gắng cưỡng lại cơn buồn nôn.

Xung quanh nhà Komoda chằng dây thừng có gắn biển “Cấm vào”, cảnh sát đông nghìn nghịt.

Đội giám định hiện trường nháy đèn flash liên tục một hồi, hình như đã chụp ảnh xong. Thang nhôm đã được dựng sẵn, một viên cảnh sát béo mập đội mũ bê rê, mặc bộ đồ cơ động in dòng chữ KYOTO POLICE sau lưng đang chậm chạp leo lên đó. Dù không to con như Kasai nhưng trông anh ta cũng có vẻ khá nặng, vừa đứng lên thì chiếc thang phát ra tiếng kêu ken két, dường như đang lung lay.

Trần nhà của gia đình Komoda khá cao, vị trí xà ngang có buộc sợi dây nằm ở độ cao phải đến trên 2 mét. Viên cảnh sát béo mập lấy con dao lớn cắt độ một nửa chiều dài sợi dây, hai cảnh sát khác bên dưới đỡ lấy thi thể và đặt xuống một tấm trông như bạt chống nước đã được trải sẵn. Viên cảnh sát không gỡ đoạn dây còn lại mà cắt rời rồi bỏ vào chiếc túi nylon trong suốt. Có lẽ nút thắt cũng sẽ được điều tra.

Được đặt xuống sàn, chân tay cái xác cong oặt như búp bê, nhưng quá trình đông cứng đã bắt đầu từ phần gáy trở lên, dù bị lắc thế nào cũng không động đậy.

Wakatsuki đứng im cách đó một quãng. Anh vẫn chưa thể tin điều trước mắt vừa xảy ra trong hiện thực, nó giống cảnh quay trong một bộ phim nào đó hơn.

Anh thoáng nhìn dáng lưng của Komoda Shigenori lúc này đang đứng bần thần trước cái xác. Với người ngoài, có lẽ trông gã giống một người cha đang đau đớn vì mất con lắm.

Mẹ đứa bé vẫn chưa về. Không biết ả sẽ nghĩ gì khi nhìn thấy cảnh này.

Ai đó từ đằng sau vỗ vai anh. Wakatsuki ngoảnh lại và trông thấy một người có vẻ là điều tra viên đang mặc thường phục.

– Anh là người báo tin phải không nhỉ? Anh nói chuyện với tôi một lát được không?

Bình thường chỉ cần nghe cảnh sát hỏi chuyện anh đã căng thẳng lắm rồi, vậy mà lần này, mấy điều tra viên chẳng khác nào phao cứu sinh.

Anh không thể chịu nổi việc phải một mình giấu giếm những điều trông thấy. Nỗi căng thẳng khó chịu đến mức lồng ngực đau nhói vẫn chưa tan. Cơ chấn động dữ dội đến hoảng loạn. Mồ hôi lạnh nơi lòng bàn tay. Anh chỉ muốn nói chuyện ngay với ai đó để bình tâm trở lại.

Nhưng ở đây thì không ổn. Anh có cảm giác Komoda Shigenori đang chăm chú lắng tai nghe từng lời anh nói.

Wakatsuki cố nuốt nước bọt trong cổ họng khô không khốc.

– Xin lỗi nhưng... Nếu có thể, tôi muốn nói chuyện ở một nơi kín đáo.

– Được, vậy chúng ta vào trong xe nhé.

Nghe đề nghị, điều tra viên dẫn Wakatsuki ra khỏi nhà với thái độ bình thản. Ra ngoài rồi, người đó mới hít một hơi thật sâu rồi quay lại mỉm cười với Wakatsuki:

– Nói thật, tôi cũng chẳng muốn ở lâu trong căn nhà bốc mùi tởm tởm ấy đâu.

Cách dùng tính từ hai lần liên tiếp là đặc trưng của tiếng địa phương Kyoto. Điều tra viên mở cánh cửa sau xe cảnh sát, để Wakatsuki ngồi vào trước rồi ngồi xuống bên cạnh anh.

Cả việc ngồi vào xe cảnh sát lẫn việc bị cảnh sát điều tra thông tin đều là những trải nghiệm lần đầu trong đời Wakatsuki. Trong này cũng chẳng khác xe bình thường là

mấy. Trước đây anh từng nghe nói rằng, xe cảnh sát được thiết kế để không tự ý mở được cửa từ bên trong. Cứ nghĩ đến chuyện mình sẽ không thể ra khỏi đây trừ phi tay điều tra viên này bỏ cuộc là anh lại cảm thấy áp lực kì lạ.

Anh lại nhìn điều tra viên vừa lấy sổ tay ra. Chắc anh ta khoảng 35, 36 tuổi, mặc sơ mi không cài khuy cổ và khoác áo vest, thân hình nhìn có vẻ yếu ớt dù là cảnh sát. Cách nói chuyện khá hiền lành, khuôn mặt ôn hòa nhưng trông không giống một viên chức bình thường vì mái đầu xoắn tít.

Wakatsuki trao danh thiếp giới thiệu bản thân và nhận lại danh thiếp từ điều tra viên. Matsui Kiyoshi, trưởng ban điều tra, phòng Điều tra số 1, Sở Cảnh sát tỉnh Kyoto. Không phải cảnh sát địa phương mà là cảnh sát tỉnh hẳn hoi, hơn nữa, phòng Điều tra số 1 chắc chắn là nơi phụ trách loại hình phạm tội tàn ác, chẳng hạn như giết người. Có lẽ nào ngay từ đầu phía cảnh sát đã xác định đây là một vụ án mạng? Anh bỗng có cảm giác mình vừa tìm được một đồng minh vô cùng vững chắc.

Điều tra viên Matsui chăm chú nhìn tấm danh thiếp của Wakatsuki.

– Anh Wakatsuki là... chủ nhiệm phụ trách hậu mãi của Bảo hiểm Nhân thọ Showa chi nhánh Kyoto à? Vậy là khác với nhân viên kinh doanh phải không? Sao bên bảo hiểm lại đến ngôi nhà này?

– Chúng tôi nhận được điện thoại từ Komoda Shigenori. Nghe nói ông ta có khiếu nại nhưng chỉ đích danh tôi và muốn tôi đến nhà.

- Nghe nói có khiếu nại? Khiếu nại chuyện gì vậy?
- Tôi cũng không rõ.
- Không rõ?

- Nghe nói liên quan đến nhân viên phụ trách thu tiền nhưng trao đổi qua điện thoại nên chúng tôi không nắm rõ thông tin. Tôi định cứ đến và sẽ hỏi chuyện sau.

- Chỉ định anh Wakatsuki, có nghĩa là trước đây hai bên đã biết nhau rồi sao?

- Không, hôm nay tôi mới gặp ông ta lần đầu.

-Ồ, vậy tại sao lại biết tên anh Wakatsuki được nhỉ?

- Tôi cũng không hiểu nữa.

- Vậy sao.

Điều tra viên Matsui như thế cảm nhận được điều gì

- Ông ta vào bảo hiểm bao nhiêu tiền?

- Hai vợ chồng Komoda mỗi người 30 triệu yên. Con trai họ 5 triệu yên.

- Vào cả ba người cơ à? Phí bảo hiểm cũng nhiều đấy nhỉ?

- Ừm, tổng cộng mỗi tháng chắc phải lên đến năm, sáu mươi nghìn yên.

- Lát nữa anh có thể cho tôi biết nội dung cụ thể không?

- Vâng, có điều anh phải yêu cầu qua văn bản chính thức tôi mới tiết lộ thông tin được.

Ngay cả trong trường hợp này, người phụ trách hậu mãi cũng không được quên nguyên tắc.

- Được được, tôi sẽ viết... Tiếp nữa, anh Wakatsuki kể lại cho tôi nghe quá trình anh phát hiện ra thi thể treo cổ được không?

- Wakatsuki nhấp nhồm trên băng ghế.

- Tôi được mời ngồi, và ông Komoda luôn miệng gọi tên con trai Kazuya. Không thấy tiếng đáp lại nên ông ta bảo tôi mở cánh cửa trượt đó ra.

- Ông Komoda Shigenori đã nhờ anh Wakatsuki mở cửa?

Matsui nắn nót viết vào sổ tay bằng bút chì.

- Đúng vậy.
- Sau đó thì sao?
- Tôi đứng dậy và kéo cửa.
- Rồi anh phát hiện ra xác chết. Ra là vậy, ra là vậy...

Wakatsuki hít sâu.

- Anh này, lúc đó...
- Sao cơ?
- Biểu hiện của Komoda lúc đó... Tôi nghĩ mình nên nói ra thì hơn.

- Mời anh, xin anh cứ nói - Matsui tỏ vẻ rất quan tâm.

Wakatsuki chùi hai tay vào quần với vẻ hoang mang.

- Ban đầu tôi mãi chú ý đến cái xác nên không bận tâm đến biểu hiện của Komoda, nhưng rồi ông ta đến bên cạnh tôi từ lúc nào...

- Ô, thế rồi sao?

- Tôi nhìn sang Komoda. Hình như tôi định nói điều gì đó. Tôi cũng không nhớ định nói gì nữa. Tức thì, tôi nhận ra Komoda đang nhìn tôi.

- Nhìn anh Wakatsuki? Nghĩa là sao?

Ánh mắt điều tra viên đột ngột trở nên sắc lẹm.

- Ông ta không nhìn vào xác chết. Tôi không biết nói thế này có phải không... Nhưng tôi cảm giác ông ta quan tâm đến phản ứng của tôi hơn là cái xác...

Wakatsuki ý thức sâu sắc tầm quan trọng trong phát ngôn của mình, bởi lẽ anh vừa tố cáo rằng anh nghi ngờ Komoda Shigenori là kẻ giết người. Điều tra viên Matsui im lặng một lát rồi mới nói chuyện trở lại. Giọng điệu anh ta dường như đã thay đổi, các từ ngữ vẫn lịch sự nhưng trở nên phổ thông hơn.

- Anh có chắc không? Có khả năng là ảo giác nữa đấy.
- Không phải ảo giác đâu, tôi chắc chắn.

- Chẳng hạn đúng lúc anh Wakatsuki nhìn sang phía Komoda thì Komoda cũng quay lại nhìn anh, có chuyện đó không?

- Không, tôi có cảm giác ông ta đã quan sát tôi từ trước đó rất lâu rồi.

- Sao anh biết được?

- Vì vừa chạm ánh mắt tôi thì Komoda vội vàng nhìn sang hướng khác.

Nếu gặp phải tình huống bất thường không biết phải xử lý ra sao, con người ta có xu hướng nhìn vào mắt nhau. Việc đọc được sự kinh ngạc và nỗi sợ hãi giống mình trong mắt đối phương sẽ giúp họ an tâm hơn.

Thế nhưng, Komoda đã tránh ánh mắt của anh, bởi lẽ dù muốn biết phản ứng của Wakatsuki nhưng gã lại không muốn để Wakatsuki nhìn ra biểu hiện của mình.

Sự căng thẳng in rõ trên nét mặt điều tra viên Matsui.

Wakatsuki từng nghe nói các điều tra viên hết sức xem trọng những bằng chứng trực quan như thế này. Suy nghĩ phiến diện là điều nguy hiểm nhưng những ấn tượng ban đầu lại hiếm khi sai lệch.

Wakatsuki thở phào nhẹ nhõm. Trước mắt, anh đã hoàn thành trách nhiệm của mình. Chỉ cần có tác động ban đầu thì chắc chắn cỗ máy mang tên “cảnh sát” sẽ bắt đầu hoạt động. Và rồi có lẽ, mọi thứ sẽ được sáng tỏ.

\*\*\*

Wakatsuki phải đến Sở Cảnh sát tỉnh Kyoto để thuật lại câu chuyện từ đầu và làm biên bản lấy lời khai nên gần chiều tối mới về đến chi nhánh.

- Cậu vất vả quá!

Ngồi bên bàn với vẻ thảnh thơi, Kasai lên tiếng. Phong thái tràn trề năng lượng quen thuộc của Kasai đúng là niềm an ủi cho Wakatsuki lúc này. Giọng nói của anh lúc Wakatsuki gọi điện từ Sở Cảnh sát về báo cáo tình hình quả nhiên rất bình tĩnh, nhưng đối diện với Kasai, Wakatsuki vẫn nhận ra vẻ lo lắng.

- Em về muộn quá. Phó giám đốc nội vụ đâu ạ?

- Đang ở phòng họp số 1. Ông ấy gọi tổ trưởng Kinh doanh Uzumasa đến, hai người họ hỏi chuyện tôi từ nãy đến giờ. Cậu đi luôn được không?

- Còn việc làm hồ sơ thông báo Komoda Kazuya tử vong thì sao ạ?

- Xong rồi.

Wakatsuki nhìn lên bàn. Đống hồ sơ đã được sắp xếp gọn gàng, thậm chí Kasai còn đóng dấu giùm anh luôn.

Kasai và Wakatsuki cầm theo sổ ghi chép và một tập hồ sơ, vội vội vàng vàng chạy xuống phòng họp ở tầng dưới bằng thang bộ. Trong căn phòng thường dùng làm phòng đào tạo cho nhân viên ngoại vụ mới vào công ty đang có ba người chăm chú bàn bạc, là phó giám đốc nội vụ Motoya, phó giám đốc ngoại vụ Osako chỉ đạo trực tiếp mảng kinh doanh và quản lý nhân viên ngoại vụ, ngoài ra còn có Sakurai tổ trưởng Kinh doanh khu vực Uzumasa.

Giám đốc chi nhánh đi công tác Tokyo nên hiện tại, hai phó giám đốc là những người chịu trách nhiệm cao nhất.

- Cậu vất vả rồi. Mọi chuyện thế nào?

Motoya ngẩng khuôn mặt hần sâu những nếp nhăn. Ông là con người tự lực cánh sinh, lao động cật lực ở đủ các chi nhánh trong nước Nhật, cuối cùng mới về đây. Tuổi ông cũng đã xấp xỉ sáu mươi, sắp đến tuổi về hưu.

- Em đã khai với phía cảnh sát, họ nói có khả năng sẽ phải ra tòa làm nhân chứng.

Osako nhả một hơi thuốc rồi bật cười thành chuỗi âm thanh lạ lùng nghe như tiếng nấc. Trái với phó giám đốc nội vụ, phó giám đốc ngoại vụ mới đang ở độ tuổi bốn mươi, cân nặng có vẻ kém Kasai một chút nhưng chiều cao đạt hạng nhất chi nhánh: 1m87.

- Kinh khủng quá nhỉ, Wakatsuki. Cậu là người đầu tiên phát hiện ra xác chết à?

- Vâng, đêm nay chắc em mơ thấy ác mộng mất.

- Chắc, chẳng ai muốn gặp phải chuyện như vậy cả. Ờ, thế còn chuyện có kẻ giết người là thật hả?

- Vâng. - Wakatsuki đáp không do dự.

- Nhưng phía cảnh sát vẫn chưa có kết luận đúng không?

Kasai hỏi với vẻ ái ngại. Có lẽ phán đoán của Wakatsuki ít nhiều vẫn có điểm đáng ngờ.

- Chưa, nhưng em tin vào trực giác của mình.

Osako lại cười rung cả thân hình to lớn:

- Thế hả? Chà, Wakatsuki đã nói đến thế thì chắc không sai đâu. Không khéo vụ này lại giống "Vụ án Beppu 300 triệu yên" cũng nên!

Vụ án Osako nhắc đến là vụ một người đàn ông chở vợ và hai con riêng trên ô tô rồi lao từ cầu tàu xuống biển. Bấy giờ, Osako phải gặp cảnh sát rất nhiều lần với tư cách trưởng phòng Kinh doanh.

- Tôi vừa hỏi tổ trưởng Sakurai, bản hợp đồng này không kí ở phòng Uzumasa đâu.

Motoya chìa ra bản in một trong ba hợp đồng bảo hiểm của nhà Komoda, bảo hiểm an sinh giáo dục trị giá 5 triệu yên, người được bảo hiểm là Komoda Kazuya.

- Nơi mời tham gia bảo hiểm là tổ Kinh doanh 5 của chi nhánh Nam Osaka. Hợp đồng kí cách đây một năm rưỡi và được chuyển về chi nhánh ta năm ngoái.

Trong số những người ngồi đây, đàn em duy nhất của Wakatsuki là Sakurai. Cậu ta 27 tuổi, vào công ty tính đến nay đã được năm năm nhưng gặp nhiều căng thẳng hay sao mà tóc ngày càng thưa đi.

- Ai đã mời bảo hiểm trong trường hợp này vậy?

Kasai trả lời câu hỏi của Osako.

- Một phụ nữ 45 tuổi tên là Onishi Mitsuyo, hiện đã nghỉ việc. Tôi đã thử gọi điện hỏi tổ trưởng Kinh doanh Sayama thì nghe đầu tính cách chị ta không hợp công việc lắm, giới thiệu được một loạt người thân và họ hàng vào bảo hiểm xong thì hầu như không lấy được hợp đồng nào nữa và không trụ được quá một năm. Những hợp đồng này sau đó đều bị hủy bỏ nhưng hình như không có vụ moral risk nào.

- Chị ta có quan hệ thế nào với nhà Komoda?

- Vợ Komoda là Komoda Sachiko. Nghe nói người này với Onishi ngẫu nhiên lại là bạn học tiểu học, tuy nhiên, quá trình tham gia bảo hiểm cũng có chút vấn đề. - Kasai nhìn xuống bản ghi chép - Onishi Mitsuyo tình cờ ngồi cạnh Komoda Sachiko trong một lần đến tiệm pachinko ở phía Nam Osaka. Thời cấp một cách đây mấy chục năm nhưng họ vẫn nhận ra nhau ngay. Cả hai vốn cũng chẳng thân thiết gì nhưng Onishi Mitsuyo đang bí hợp đồng nên mời Komoda Sachiko đi uống nước như để cầu cứu, chị ta than vãn không đạt được chỉ tiêu và trao danh thiếp trong lúc nói chuyện phiếm. Chắc chị ta mong bạn cũ dù không tham gia cũng sẽ giới thiệu cho ai đó. Và rồi ba ngày sau, Komoda Shigenori bất ngờ gọi điện đến phòng Kinh doanh nói sẽ tham gia bảo hiểm.

Ở Nhật, hầu hết các trường hợp khách hàng tham gia bảo hiểm đều do bị nhân viên ngoại vụ mời mọc dai như đĩa và chịu thua trước những lời khóc lóc van lơn. Mặt khác, nếu khách hàng chủ động tìm đến chi nhánh hoặc phòng Kinh doanh của công ty bảo hiểm thì phần lớn là có động cơ. Có thể nói suy luận này là phương pháp sơ đẳng nhất trong những phương pháp phòng chống tội phạm bảo hiểm nhân thọ từ trong trứng nước.

– Và rồi hẳn tham gia ba hợp đồng cùng lúc. S (số tiền bảo hiểm) là 30 triệu yên dành cho Sachiko và Shigenori, 5 triệu yên dành cho con trai. Cộng thêm sử dụng đầy đủ các dịch vụ đặc biệt thì P (phí bảo hiểm) mỗi tháng tổng cộng là 61.872 yên.

– Chủ nhiệm Wakatsuki này, thu nhập nhà Komoda tầm bao nhiêu?

– Em không hỏi công việc của họ nhưng hình như Komoda Shigenori làm ở nhà máy hay đâu đó. Trông không dư dả mấy. Nhà cửa tuy khá lớn nhưng mục nát lắm rồi...

– Có khi là nhà thuê cũng nên.

– Gì vậy? Thế thì quá khả nghi còn gì nữa! Sao lúc cho họ vào bảo hiểm, chi nhánh Nam Osaka không kiểm tra?! – Osako quát lớn.

Wakatsuki cầm bản in trên mặt bàn lên để kiểm tra tháng tham gia bảo hiểm.

Mới tham gia bảo hiểm vào tháng Mười một năm kia.

– *Cuộc chiến tháng Mười một à?* – Osako rên rỉ.

Tháng Mười một hằng năm được coi là “Tháng Bảo hiểm Nhân thọ”, tên gọi quen thuộc hơn là “Cuộc chiến tháng Mười một” – tháng trọng điểm cạnh tranh nhằm giành hợp đồng giữa các công ty. Vào tháng này, chi nhánh và các tổ Kinh

doanh bị giao chỉ tiêu khẩn khe gấp vài lần những tháng thông thường nên rất nhiều hợp đồng là mang bừa về cho xong. Và lại, không thể phủ nhận rằng, phía thẩm định cũng nhẹ tay trong việc kiểm tra vì tiếp nhận quá nhiều hồ sơ đăng kí cùng một lúc.

- Đưa ra kết luận vào lúc này e là quá sớm. Chờ khi nào có yêu cầu tiền bảo hiểm, chúng ta sẽ quyết định cách giải quyết.

- Motoya nói.

- Chủ nhiệm Wakatsuki sẽ làm việc với bên cảnh sát đúng không? Từ lúc này, cậu cố gắng tiếp cận các thông tin bí mật nhé.

- Em hiểu rồi.

- Thông thường, bên chúng ta sẽ giục người thụ hưởng làm hồ sơ yêu cầu tiền bảo hiểm. Lần này thì sao ạ? - Sakurai hỏi với vẻ lo lắng.

- Lần này cũng vậy. Ngay ngày mai tổ trưởng hãy trực tiếp mang tờ yêu cầu đi nhé.

Kasai bất chợt lên tiếng:

- Tổ trưởng Sakurai, có chuyện quan trọng hơn. Komoda gọi điện thoại kêu ca với tôi về thái độ của nhân viên thu tiền bảo hiểm, chuyện đó thì sao? Trước đó gã có bắt bẻ gì không?

- Chuyện đó... Em đã thử hỏi nhân viên phụ trách, đúng là hầu như không gặp được vì nhà đó thường xuyên vắng người. Có điều, cậu ta nói những lúc ấy đều đánh dấu để hôm sau quay lại nên không biết bị phàn nàn về chuyện gì. Cậu nhân viên này khá chăm chỉ nên em nghĩ có thể tin lời cậu ta nói. - Sakurai bối rối đáp.

- Bẫy! Đúng là bẫy rồi! Tức là thế này, gã một mực gọi Wakatsuki đến để gài cậu ấy làm người phát hiện đầu tiên đúng không?! - Osako giận dữ nói.

- Vậy là gã giết con mình rồi.
- Cũng có thể đứa bé đã chết không phải con đẻ của gã đâu. - Kasai tỏ vẻ trác ẩn.
- Kể cả thế đi nữa... Hành động đó không thể chấp nhận được.

Hình ảnh cái xác treo cổ bỗng hiện ra trước mắt Wakatsuki. Đứa trẻ đung đưa qua lại như thể lơ lửng giữa không trung. Chân tay nó buông thõng, cái cổ hơi gục về trước đang dần cứng lại như một pho tượng, cặp mắt đục ngầu căng màng trắng không hề gợn lên chút ánh sáng nào.

Sinh mạng nó đã bị cướp mất, chỉ còn lớp vỏ bên ngoài mang hình dáng con người. Chẳng bao lâu nữa, đứa bé đã từng tồn tại ấy sẽ chỉ còn là cái bóng, là ảo ảnh trên cõi đời này. Đó không phải sự trưởng thành dành cho một thực thể chưa hoàn thiện, mà là sự tan biến thông qua quá trình phân hủy hóa học chậm chạp.

Đối với Wakatsuki, điều đó tượng trưng cho sinh ly tử biệt, giống như người anh trai đã rời bỏ cõi đời này vừa tròn mười chín năm trước đây.

Ngọn lửa rực rỡ luôn cháy mãnh liệt mười mấy năm trời đã vụt tắt trong chớp mắt. Nguồn năng lượng sống mất phương hướng ấy rồi sẽ ra sao? Sẽ vĩnh viễn mang hận thù và vật vờ giữa vòng luân hồi?

- Cậu không sao chứ?

Giọng Kasai khiến Wakatsuki giật mình. Mọi người đứng dậy cả rồi. Cuộc họp dường như đã kết thúc.

- Em không sao. - Anh gượng cười.

\*\*\*

Wakatsuki chợt tỉnh giấc.

Đập vào mắt anh là trần nhà mình. Căn phòng tắm tối, chỉ có tiếng kim giây đồng hồ đang khắc từng giây phút.

Vẫn giữ nguyên tư thế nằm ngửa, anh quờ tay sang bên gối để tìm đồng hồ báo thức rồi nhìn vào mặt đồng hồ sơn dạ quang. Hơn 3 giờ sáng.

Cơ say dường như vẫn còn ngấm sâu đến tận ruột gan. Thì đương nhiên rồi, anh chỉ mới ngủ chưa đầy hai giờ đồng hồ. Anh nghiêng đầu, chai gin rỗng và chiếc ly nơi bàn bếp in bóng trên nền sáng của khung cửa sổ trông ra hành lang khu nhà.

Vị đắng của rượu gin và hương nhựa thông vẫn quyện vào nhau trên đầu lưỡi. Bỗng nhiên anh thấy khát không chịu nổi. Chính cơn khát đã khiến anh tỉnh giấc.

Anh lăn nửa vòng rồi nhoài người đứng lên, suýt chút nữa thì vấp ngã bởi chiếc tạ tay nylon lăn lóc ngay dưới sàn. Đóng giầy báo, tạp chí và quần áo thay ra vứt lung tung khiến anh phải bước cẩn thận từng bước. Gần một tháng rồi anh chưa dọn nhà.

Ở góc phòng, mấy thùng carton chưa mở nắp vẫn chất đống như trước.

Trong tủ lạnh chỉ còn duy nhất một hộp sữa tươi ít béo loại 1 lít. Anh còn chẳng nhớ mua nó lúc nào nhưng vẫn mở nắp hộp rồi cứ thế tu. Sữa gần như không có vị. Uống một mạch khoảng nửa lít xong, cái bụng nóng bừng cuối cùng cũng dịu đi.

Anh ngồi xuống chiếc ghế trong bếp mà không bật đèn.

Điện thoại không dây vẫn nằm trên bàn. Anh nhớ mình đã gọi điện cho Megumi nhưng không nhớ rõ là nói những gì. Hình như anh say và cứ lảm nhảm một mình.

Nương theo ánh sáng le lói chiếu qua khung cửa sổ nhỏ,

Wakatsuki nhìn chăm chăm vào bức tường trắng.

Trong khi ý thức của anh gần như trống rỗng, bề mặt bức tường trắng bắt đầu phình to ra như một đám mây vũ tích rồi từ từ xoắn vào, tụ lại thành hình.

Chân tay buông thõng. Cái cổ gục về trước. Đôi mắt trắng dã...

Wakatsuki đứng bật dậy. Cơ sây không giúp anh đóng băng nỗi sợ hãi mà chỉ mơ hồ làm nó lan rộng ra thêm. Sao cũng được. Anh phải tìm thứ gì đó giúp anh quên đi cảm giác này.

Anh vào phòng trong, bật chiếc radio kiêm ổ chạy đĩa CD lên, đeo tai nghe rồi ấn dò kênh bất kì.

Có sóng ngay lập tức, sau đó là tiếng nói chuyện như vẳng lại từ nơi xa xăm của một cặp nam nữ. Tiếng nói truyền vào màng nhĩ anh rõ ràng là tiếng Nhật nhưng nghe vô nghĩa chẳng khác gì tiếng ong vo ve.

*À, anh... Thật đấy... Chuyện... Quả, thật là... Là như vậy đúng không... Chính vì vậy mà... Gì mà... Tức là... Của chúng ta... Đấy, thấy không... Đấy nhỉ... Ha ha ha... 1... Đã... Thấy bảo... Ghế... Chà... Nghĩa là... Rằng... ngoài ra... Nhỉ... Quay tròn...*

Đến lúc không chịu nổi nữa, anh giật phắt tai nghe ra. Nó rơi cạch xuống sàn rồi co tròn mình lại như một loài động vật chân khớp khổng lồ, tiếp tục thềm thì những lời vô nghĩa bằng thứ âm thanh khó hiểu.

Anh tắt nút nguồn. Sự tĩnh lặng lại ghé thăm.

Nằm vật ra giường, anh đan hai tay vào nhau rồi nhắm mắt như người chết.

Trong chốc lát, anh nghe thấy tiếng kim giây đồng hồ cứ to dần lên.

Hình ảnh đứa bé bất động như một pho tượng...

Anh trở mình hòng xua đuổi cảnh tượng ấy ra khỏi đầu.

Cùng lúc, anh nhận ra ngực mình đang nhẹ nhàng phập phồng lên xuống, giống hệt động tác thở trong giấc ngủ.

Có chuyện gì vậy? Wakatsuki thử cử động tay chân nhưng không thể. Người anh run rẩy. Anh đang bị bóng đè<sup>[17]</sup> sao?

Không có gì phải sợ hết...

Chỉ có thời gian vẫn từ từ trôi đi. Cơ thể say ngủ là thế mà thần kinh thì vô cùng sắc bén. Trạng thái đó cứ kéo dài suốt. Anh những muốn trốn ngay vào giấc ngủ yên bình nhưng lúc này đây, mong ước ấy dường như bất khả thi.

Trong trạng thái mơ màng, anh bất chợt nhận ra có thứ gì đó từ xa đang tới gần.

Một thứ gì đó, không phải là người... Anh định dập tắt ý nghĩ điên khùng này đi nhưng cảm giác bất thường càng lúc càng trở nên mạnh mẽ.

Nó đang nhẹ nhàng bước lên cầu thang. Tầng 5. Nó đi qua chiếu nghỉ và bây giờ đã lên đến tầng 7. Nó chậm chậm đến trước cửa phòng anh. Bên tai anh nghe thấy tiếng bước chân khe khẽ.

Cụm từ “Bước chân nơi núi vắng” bỗng hiện lên trong đầu anh.

Giờ học Hán văn hồi cấp ba. Giọng thầy giáo ngâm thơ với thứ ngữ điệu đặc biệt ngân nga bên tai anh. Một người sống đơn độc nơi thung lũng hẻo lánh, bất chợt nghe thấy tiếng bước chân ai đó đến thăm. Những lời thơ miêu tả niềm hạnh phúc.

Thế nhưng với Wakatsuki lúc này, tiếng bước chân chỉ mang đến nỗi sợ hãi tột cùng.

*Ai đó?*

*Đến đây làm gì?*

*Là cậu bé treo cổ ấy ư? Cháu muốn nói điều gì?*

*Chú ơi...*

Tiếng bước chân dừng lại trước cửa.

*Đừng vào! Đi chỗ khác đi!*

Anh hét lên trong lòng như thế, còn đôi môi vẫn cứng đờ.

Thời gian cứ thế trôi qua. Rất lâu.

Trong tình trạng căng thẳng như vậy mà đầu óc vẫn tỉnh táo thì mới đau khổ làm sao. Anh thống thiết mong mỗi được chạy thoát, kể cả có phải trốn vào ác mộng đi chăng nữa.

Chẳng bao lâu sau, trong ý thức dần trở nên mờ mịt, Wakatsuki có cảm giác ai đó trong phòng đang nhìn anh.

Ngày 15 tháng Năm, thứ Tư.

Vụ án xảy ra được một tuần, thì hồ sơ yêu cầu tiền bảo hiểm tử vong của Komoda Kazuya đến tay Wakatsuki. Hôm đó là ngày diễn ra lễ hội Aoi Matsuri – một trong ba lễ hội lưu ở Kyoto với những điệu rước được trang trí hoa tử đằng chậm chậm diễu hành trên các đại lộ.

Tập hồ sơ bị chôn vùi giữa núi hồ sơ mà Sakagami Hiromi đã kiểm tra xong một lượt. Chắc nó nằm trong mớ hồ sơ được chuyển phát bằng xe ôm về sáng nay.

Vừa nhìn thấy nó, mặt Wakatsuki nóng bừng lên. Anh tưởng tượng ra khuôn mặt giả ngơ của tổ trưởng Sakurai. Rõ ràng anh đã nghiêm khắc nhấn mạnh đây là vấn đề quan trọng, ấy vậy mà không hiểu sao lúc hồ sơ yêu cầu tiền bảo hiểm của Komoda Kazuya được nộp về phòng Kinh doanh, cậu ta vẫn không thèm báo lên chi nhánh lấy một tiếng.

Cậu tổ trưởng này thường nỗ lực hết mình cho những hợp đồng mới liên quan trực tiếp đến thành tích, mặt khác lại thờ ơ, tặc trách với những công việc hậu mãi. Sau này anh phải

nghiêm khắc nhắc nhở mới được.

Wakatsuki lật tập hồ sơ, tìm ngay biên bản khám nghiệm tử thi.

11. Dạng tử vong. Quả nhiên không khoanh tròn chữ “Tự sát” mà là chữ “Nguyên nhân khác – Chưa rõ.”

Ở phần 12 Nguyên nhân tử vong, thì nguyên nhân trực tiếp là thiếu máu não cấp tính do nghẽn động mạch cảnh và động mạch đốt sống, tác nhân dẫn đến là treo cổ.

Anh xem phần 13 Cách thức và tình trạng (chi tiết), trong đó viết: “Có khả năng đã dùng loại dây nylon buộc hàng hóa treo lên xà nhà trên cao, tạo thành vòng dây có đường kính 30 centimet và treo cổ vào đó.”

Wakatsuki đăm chiêu. Anh tin chắc Komoda Shigenori đã siết cổ Kazuya rồi quàng dây treo lên, thế nhưng những ghi chép trong bản khám nghiệm tử thi này hoàn toàn đi ngược lại dự đoán của anh. Nếu đọc mỗi phần này thì chỉ có thể kết luận rằng đây là một vụ tự sát.

Kasai đi ngang qua ngó vào và trợn mắt:

– Ô, vụ đó hả?

– Vâng, cuối cùng thì nó cũng tới.

– Thế là thế nào, sao tôi chưa nghe thông báo gì hết?

Vừa lúc ấy, trước dàn máy tính đặt thành hàng ngay sát tường, Sakagami Hiromi đã nhập xong dữ liệu và cầm tập hồ sơ liên quan đến tiền trợ cấp nằm viện đứng dậy.

– Sakagami, cô tới đây một lát được không?

Nhanh mắt tìm ra Sakagami, Kasai bèn vẫy cô lại.

– Hồ sơ yêu cầu tiền bảo hiểm tử vong này nằm trong mớ bưu phẩm ban sáng hả?

Sakagami Hiromi chăm chú nhìn hồ sơ với thái độ hoài nghi. Các nữ nhân viên quầy giao dịch hầu như không được

nghe những thông tin chưa chính thống, thành thử họ cũng chưa biết chuyện có nghi vấn moral risk trong cái chết của Komoda Kazuya.

- À, không phải đâu ạ, cái này được bưu điện chuyển đến vào sáng nay.

Bưu điện. Wakatsuki không hề nghĩ đến khả năng đó. Thông thường, hồ sơ yêu cầu tiền bảo hiểm tử vong sẽ do nhân viên phòng Kinh doanh lấy tận nhà người yêu cầu để nhanh chóng phát hiện các lỗi khai thông tin hoặc thiếu sót giấy tờ.

Vậy mà Komoda Shigenori dám gửi thẳng đến chi nhánh bằng bưu điện, lẽ nào gã tự tin rằng tuyệt đối không có sai sót? Hoặc đây chẳng phải lần đầu tiên gã yêu cầu tiền bảo hiểm?

Kasai lật tập hồ sơ, nhìn vào biên bản khám nghiệm tử thi với vẻ mặt bực dọc. Wakatsuki hỏi anh:

- Thế này thì chịu rồi, anh nhỉ?

- Ừ, phần “Nguyên nhân khác - Chưa rõ” này... Chắc gã mua chuộc bên pháp y rồi. Mà sao ở đây không có biên bản giải phẫu tử thi nhỉ?

- Chiều nay em sẽ đến Sở Cảnh sát tỉnh gặp điều tra viên lần trước xem thế nào.

- Đành nhờ cậu vậy.

Có tiếng chuông điện thoại. Kasai vội vã trở về bàn làm việc của mình và bắt máy.

- Xin chào quý khách, Bảo hiểm Nhân thọ Showa, chi nhánh Kyoto xin nghe.

Wakatsuki vừa đối chiếu chứng từ bảo hiểm vừa kiểm tra chi tiết hồ sơ yêu cầu. Trước tiên, anh phải xem bút tích có đồng nhất không, tiếp đó sẽ dùng kính lúp để so sánh đường

kính và chiều dài các chữ trong con dấu.

Nét chữ viết tay ngộ nghĩnh như học sinh tiểu học nhưng không hề có sơ sẩy gì, cũng không điền sót những chỗ thường gặp như ngày tháng năm. Anh mở sổ hộ khẩu trong hồ sơ đính kèm. Nguyên quán là thị trấn K, tỉnh W. Người đầu tiên được ghi tên trong sổ hộ khẩu là...

Chắc hẳn ý nghĩ “Ra thế” đã rành rành hiện lên trên mặt Wakatsuki, Kasai vừa nghe điện thoại xong bèn chạy lại hỏi, “Sao vậy?”

– Cậu bé Komoda Kazuya đã chết là con riêng của Komoda Sachiko, cha không rõ. Hai năm trước, Komoda Shigenori kết hôn với Sachiko, tên cũ của gã là Kosaka Shigenori.

Kasai gật đầu, mặt nghiêm lại. Trong số các vụ giết trẻ em lấy tiền bảo hiểm từ trước đến giờ, nhiều nhất vẫn là trường hợp giết con riêng của vợ hoặc chồng.

– Hôm trước, tôi đã kiểm tra ba cái tên Komoda Shigenori, Sachiko và Kazuya trong danh bạ nhưng không có kết quả, giờ sẽ kiểm tra thêm Kosaka Shigenori cho chắc chắn.

Kasai ghi lại ngày tháng năm sinh của Komoda Shigenori. Với bước chân nhẹ nhàng chẳng hợp với thân hình, anh đến ngồi xuống trước máy tính và bắt đầu gõ bàn phím.

Trên bàn lúc này chỉ còn toàn hồ sơ liên quan đến tiền bảo hiểm tử vong. Tranh thủ công việc vẫn chưa dồn dập, Wakatsuki mở cuốn sách chuyên ngành pháp y dày cộp mượn được từ Suzuki – bác sĩ giám định của công ty.

Anh vốn rất ghét phải đọc cuốn sách này, nhưng riêng hôm nay thì không thể không đọc.

Vừa mở sách ra, một bức ảnh rợn tóc gáy đập ngay vào mắt Wakatsuki. Hình như là thi thể chết đuối. Kawabata Tomoko mang hồ sơ thay đổi tên đến, thấy tấm ảnh thì nhìn chăm

chăm một lúc, rồi chùn người lại.

Wakatsuki cố gắng quýt lật những trang in màu lảng bóng nhưng bức nào bức nấy đều rất kinh khủng. Cuối cùng, anh quyết định chỉ dò tìm danh mục.

Thấy rồi. “Chết treo cổ”, được phân vào loại “Chết ngạt”. Mục này cũng đầy rẫy ảnh tử thi. Anh lật tiếp đến mục “Siết cổ”.

Càng đọc, nỗi lo lắng của Wakatsuki càng dâng cao, bởi anh có cảm giác rất khó để chứng minh đây là một vụ giết người. Có lẽ ngay cả bác sĩ khám nghiệm tử thi cũng gặp phải vấn đề nan giải này.

Khi muốn ngụy tạo hiện trường tự sát, kẻ giết người đa phần đều siết cổ nạn nhân trước rồi mới đem treo lên. Có điều, làm vậy sẽ tạo ra rất nhiều sơ hở không thể chối cãi được.

Thứ nhất, những thi thể bị siết cổ sẽ có gương mặt phình lên thành màu đỏ tím do sung huyết tĩnh mạch, nhưng Wakatsuki đã tận mắt trông thấy gương mặt Komoda Kazuya mang màu trắng tái. Đây là đặc trưng của những tử thi treo cổ.

Hơn nữa, nếu dấu nước tiểu bị sún nằm ngay dưới tử thi thì khả năng cao là tự sát, còn nằm ở vị trí cách xa thì nghi bị giết. Anh nhớ rất rõ tấm chiếu bị ướt ngay dưới xác chết Komoda Kazuya.

Còn một vấn đề nữa, đó là vết dây hằn ở cổ, hay còn gọi là “rãnh treo”. Ở tử thi treo cổ, rãnh treo sẽ tạo thành vết sâu chỉ ở cổ họng và đứt đoạn ở chính giữa gáy. Ngược lại, trong trường hợp bị siết cổ, rãnh treo sẽ tạo ra hơn một vòng quanh cổ với độ sâu đều nhau.

Biên bản khám nghiệm tử thi không hề động chạm đến đặc

trung rõ ràng này, lẽ nào cả rãnh treo cũng mang đặc trưng của một vụ treo cổ tự tử?

Gã đàn ông đó ranh ma hơn anh tưởng rất nhiều.

Mới ban nãy còn ngồi trước máy tính, thế mà không hiểu Kasai đã quay về bàn để nói điện thoại từ lúc nào. Hình như anh đang gọi đến một chi nhánh, vẻ mặt trông còn nghiêm nghị hơn cả lúc trước. Wakatsuki cảm nhận được cơn giận dữ ngấm ngấm của Kasai ngay cả trong mấy lời phụ họa “Vậy à?”.

– Chủ nhiệm Wakatsuki, tên này bậm trợn có tiếng đấy! – Đặt cộp ống nghe xuống, Kasai gầm lên như một con hổ dữ. – Tôi tra tên Kosaka Shigenori trong danh bạ thì đã bị xóa, nhưng vẫn còn nguyên hợp đồng cũ. Gã là một trong số vài thành viên còn sót lại của “Tộc săn ngón tay”.

– Tộc săn ngón tay?

– Cậu chưa nghe bao giờ à? Khá nổi tiếng đấy. Bọn này toàn tự chặt ngón tay mình để lấy tiền trợ cấp thương tật.

Wakatsuki nhớ ra chuyện Komoda Shigenori ở trong nhà vẫn đeo nguyên găng tay bên trái. Hóa ra gã muốn giấu đi ngón tay bị khuyết.

Điều khoản thương tật là một trong những điều khoản đặc biệt của bảo hiểm nhân thọ. Trường hợp bị những thương tật nằm trong quy định thì người tham gia bảo hiểm sẽ được chi trả vài chục phần trăm từ tiền bảo hiểm của hợp đồng chính.

Theo lời giải thích của Kasai thì khoảng mười mấy năm trước, tại một nhà máy sản xuất ở địa phương nọ liên tục xuất hiện yêu cầu tiền trợ cấp thương tật. Tất cả đều gặp tai nạn lao động và bị đứt mất ngón tay.

Bấy giờ, hầu hết các hợp đồng bảo hiểm nhân thọ đều chi trả không quá 10% tiền bảo hiểm cho trường hợp bị đứt ngón tay, tuy nhiên, nếu là ngón tay cái thì sẽ nhận được 20%.

Chính vì vậy, một hiện tượng hiếm có đã phát sinh. Tất cả công nhân đều bị đứt mất ngón tay cái.

- Nhưng... Số tiền trợ cấp thương tật ấy có thấm vào đâu so với ngón tay bị mất? - Wakatsuki hỏi với vẻ bán tin bán nghi.

- Đương nhiên không chỉ có vậy. Trước hết, vì giả vờ bị thương trong lúc làm việc nên lấy được tiền trợ cấp bồi thường nghỉ việc do tai nạn lao động. Khoản này cũng khá lớn đấy. Ngoài ra, nếu xin trợ cấp bệnh tật của bảo hiểm bưu chính và trợ cấp thương tật có di chứng của Hiệp hội Nông nghiệp thì còn lừa được nhiều tiền nữa. Đừng nói một hòn đá ném trúng hai con chim, mà phải trúng đến ba bốn con ấy chứ. Tổng cộng tất cả phải lên đến khoảng 5 triệu yên.

- Kể cả thế đi chẳng nữa... Cũng vẫn đau lắm...

- Đau chứ, nhưng đã bị dồn đến bước đường cùng thì con người nghĩ ra nhiều mánh khéo lắm.

Nói rồi, Kasai bắt đầu giải thích cụ thể về cách thức cắt đứt ngón tay...

- Có một vài cách để giảm đau khi cắt, cách hữu hiệu nhất là gây mê cẩn thận nhưng cách này rất khó nếu không có sự trợ giúp của y bác sĩ. Cậu biết chuyện thời xa xưa, các geisha tự chặt đứt ngón tay mình để bày tỏ lòng chung thủy đến người đàn ông họ yêu rồi chứ?

Wakatsuki lắc đầu vì chưa nghe chuyện đó bao giờ.

- Không biết ư? Họ dùng dây thả điều thít chặt gốc ngón tay để ngăn máu lưu thông, đợi mất cảm giác rồi thì chặt đứt phăng luôn. Nghe đâu yakuza thời nay vẫn dùng cách đó để chặt ngón tay. Dùng đá hoặc đá khô thì tốt hơn một chút nhưng thấy bảo bọn "Tộc săn ngón tay" thích dùng bình xịt.

- Bình xịt ạ?

- Các vận động viên thường dùng bình xịt lạnh để giảm đau

cơ bắp đúng không? Bọn chúng xịt thứ đó vào ngón tay, dùng hết một bình cho một ngón, xịt nhiều như vậy sẽ làm tê liệt hoàn toàn cảm giác ở ngón tay. Chờ đến lúc tê liệt rồi, chúng mới ghè dao đầu nhọn hoặc dao đi rùng vào đó, nếu dồn hết sức nặng cơ thể để chặt thì cảm giác cũng chỉ như chặt đầu cá mà thôi. Dĩ nhiên chỉ gây tê được trong chốc lát, sau đó cơn đau sẽ ập đến dồn dập, tới đêm là đau thấu xương tủy luôn. Cảm giác các dây thần kinh giật mạnh đến mức tóe lửa ấy. Sau một thời gian dài, lại đến lượt những cơn đau *chi ảo*<sup>[18]</sup> tấn công mỗi đêm...

- Thôi đủ rồi ạ!

Wakatsuki vội vã ngăn Kasai lại vì mới nghe thôi anh đã thấy lợm giọng.

Lại tồn tại thêm một thể loại người mà Wakatsuki không tài nào hiểu nổi. Dám cắt cả một phần cơ thể chỉ vì tiền, khác gì loài bạch tuộc ăn cả chân mình vì đói.

Wakatsuki đồ rằng, những kẻ có gan làm được điều đó chắc chắn sẽ chẳng màng đến tính mạng của người khác.

Trong công tác thẩm định bảo hiểm tử vong, trụ sở chính chỉ xử lý trường hợp “Tử vong sớm” ở những hợp đồng tham gia chưa đầy một năm hoặc trường hợp có số tiền bảo hiểm lớn, ngoài ra thì chi nhánh có thể tự quyết định có thanh toán hay không.

Tuy nhiên, theo kết quả trao đổi với phòng Bảo hiểm của trụ sở chính thì vụ án Komoda Kazuya sẽ là ngoại lệ. Hồ sơ được chuyển đến Tokyo để trụ sở chính giải quyết, kì thực sẽ giao cho một công ty có tên gọi “Dịch vụ Bảo hiểm Showa” điều tra. Công ty này 100% là công ty con của Bảo hiểm Nhân thọ Showa, khác với công ty của Miyoshi, Dịch vụ Bảo hiểm Showa chỉ đơn thuần làm nhiệm vụ điều tra. Riêng việc quyết

định chuyển hồ sơ cũng đã tốn rất nhiều thời gian.

Wakatsuki đã mấy lần cùng tổ trưởng Sakurai tìm đến Sở Cảnh sát tỉnh Kyoto nhưng đều không gặp được điều tra viên Matsui.

Các điều tra viên đứng ra tiếp thay Matsui, người nào người nấy đều tỏ thái độ hết sức khó chịu, khẳng khẳng rằng không thể tiết lộ tiến trình điều tra cho các doanh nghiệp tư nhân được. Ngay cả lúc hỏi cái chết của Komoda Kazuya có phải án mạng hay không, họ vẫn giữ cung cách trả lời quan liêu như thể sợ rằng lời nói của mình sẽ bị đem ra làm bằng chứng. Trong trường hợp cảnh sát hay kiểm sát viên chưa đưa ra quyết định thì phía công ty bảo hiểm cũng chưa thể tự giải quyết được. Wakatsuki phải trải qua những ngày như ngồi trên đồng lửa.

Không chỉ vậy, chừng một tuần sau ngày chi nhánh Kyoto nhận được hồ sơ yêu cầu tiền bảo hiểm, Komoda Shigenori cứ sùng sục gọi điện tới. Lần nào gã cũng hỏi bao giờ mới có quyết định thanh toán tiền bảo hiểm.

Gã đàn ông này không dẫn dắt như những khách hàng có khiếu nại khác mà vẫn giữ kiểu phát âm lúng búng khó nghe, thế nhưng, cuộc gọi của gã lại gây khá nhiều áp lực. Các nhân viên nữ chưa nghe giải thích bất cứ điều gì, song dường như họ quan sát được Wakatsuki và Kasai luôn trao đổi với phó giám đốc nội vụ sau mỗi lần tiếp chuyện Shigenori nên giờ cũng tỏ ra vô cùng căng thẳng.

Ngày 29 tháng Năm, thứ Tư.

Còn một thời gian nữa mới đến mùa mưa nhưng hôm nay, mưa đã rả rích suốt từ sáng.

Máy điều hòa trong tòa nhà đã bật chế độ hút ẩm nhưng không khí vẫn dấp dính, thứ mùi tương tự phấn trang điểm

của mấy nhân viên nữ có vẻ nồng hơn mọi ngày.

Shindo Miyuki đi từ quầy giao dịch đến chỗ Wakatsuki. Vừa ngẩng lên và bắt gặp nét mặt cô, lòng anh đã có dự cảm không lành.

Anh vội lia mắt ra quầy. Có bốn vị khách đang ngồi đó, đáng chú ý nhất là người đàn ông trung niên ngồi gần phía anh nhất với bộ dạng luộm thuộm và cái đầu trọc lốc. Sakagami Hiromi đang cho ông ta xem tập quảng cáo và giải thích gì đó.

Ba người còn lại là một bà già dáng người nhỏ bé, may mà cũng nhô được phần vai lên quầy giao dịch; một thanh niên trẻ khoác áo bảo hộ lao động màu be, trông hao hao kiểu cách của công nhân làm việc ngoài công trường và một phụ nữ trạc bốn mươi tuổi ra dáng một bà nội trợ.

– Chủ nhiệm Wakatsuki, vị khách đằng kia muốn hỏi về việc chi trả tiền bảo hiểm của Komoda Kazuya.

Gương mặt Shindo Miyuki nhăn nhó một cách kì dị. Bình thường, cô phụ trách mảng Margin (quản lý phí bảo hiểm trừ qua tài khoản ngân hàng) nhưng những lúc rảnh rỗi vẫn thường đứng quầy giao dịch. Nãy giờ không ai to tiếng, vậy mà chẳng hiểu sao cô lại lo sợ đến mức này.

– Là người nào?

– Người thứ tư ạ.

Shindo Miyuki chỉ vị khách ngồi ngoài cùng, cố gắng để không bị phía đó nhìn thấy.

Wakatsuki đứng dậy, cầm theo một tấm danh thiếp. Nhìn từ xa, ả ta không khác gì những phụ nữ trung niên bình thường đâu đâu cũng thấy, nhưng anh nhận ra ngay đó chính là Komoda Sachiko. Anh nở nụ cười kiểu dịch vụ và tiến dần từng bước đến quầy.

Một thứ mùi rất mạnh đột ngột tập kích khoang mũi Wakatsuki, nụ cười của anh phút chốc trở nên cứng ngắc. Là mùi nước hoa, lẫn với mùi tanh tươi mà nồng nặc như xạ hương nguyên chất. Lẽ nào mùi phấn trang điểm trong phòng này giờ chính là mùi này?

Theo cảm nhận của Wakatsuki, nước hoa vừa phải thì thơm thật nhưng quá nhiều sẽ thành mùi hôi hám đơn thuần. Người phụ nữ trung niên ngồi ngoài quầy phát tán thứ mùi kinh khủng đến mức tưởng chừng đã xúc nguyên cả lọ nước hoa lên người.

Cuối cùng, Wakatsuki cũng hiểu ra một phần nguồn gốc của thứ mùi trong ngôi nhà đen đó.

- Xin lỗi đã bắt bà phải chờ. Tôi là Wakatsuki, phụ trách hậu mãi.

Vừa trao danh thiếp, anh vừa tranh thủ quan sát khuôn mặt đối phương.

Wakatsuki không có nghiệp vụ kinh doanh nhưng do tính chất đặc thù của bảo hiểm nhân thọ, anh cũng đã gặp khá nhiều phụ nữ trung niên bán bảo hiểm. Kết quả là anh luôn tự tin rằng, chỉ cần nhìn qua một người cũng đủ để phán đoán người đó có thể mang về các hợp đồng bảo hiểm hay không.

Chẳng rõ từ bao giờ, hễ bắt gặp phụ nữ trung niên trên phố là anh lại vô thức đánh giá họ với con mắt của một nhà tìm kiếm tài năng bóng chày chuyên nghiệp đang nhìn học sinh cấp ba chơi bóng. Ở mỗi chi nhánh đều có một nhân viên ngoại vụ ưu tú nổi danh với mức lương bổng vượt xa cả giám đốc, những phụ nữ ấy đều toát lên vẻ rạng rỡ cùng một tinh thần mạnh mẽ.

Với quan điểm đó, người ngồi trước mặt anh chắc chắn không đủ tư cách.

Xét tổng thể thì ả đàn bà này quá đỗi cục mịch, điệu bộ lại còn u ám. Khuôn mặt béo phì cộng thêm vầng trán hình núi Phú Sĩ càng khiến cho phần cằm bạnh ra gấp bội. Đôi mắt hẹp như dùng dao khắc gỗ khắc một đường duy nhất, vẻ vô cảm gợi người ta nhớ đến tượng đất nung Haniwai<sup>[19]</sup>.

Dù có bỏ qua mùi nước hoa điếc mũi đi chẳng nữa, cung cách ăn mặc của ả ta cũng khó mà chấp nhận được. Mái đầu chải quá tậm bọ để có thể bước chân ra đường, những sợi tóc lác quẻ cứ phát pha phát phơ. Trời nóng bức thế này mà ống tay của chiếc váy liền bằng len màu đỏ nhạt vẫn phủ kín đến tận cổ tay.

– Bảo hiểm nhân thọ của Kazuya... vẫn chưa có hả?

Vừa nghe thấy giọng nói trầm trầm của ả, Wakatsuki chột nghĩ thầm, “Ơ kìa!” Anh nhớ đã nghe giọng nói này ở đâu đó rồi.

– Xin lỗi nhưng, bà có phải Komoda Sachiko không?

– Đúng rồi.

– Bà có mang giấy tờ chứng minh nhân thân đến đây không?

Ả đàn bà lẳng lặng mở túi xách tay và rút ngay thẻ bảo hiểm y tế ra như thể đã chuẩn bị rất kỹ càng. Wakatsuki kiểm tra đúng tên Komoda Sachiko và trả lại tấm thẻ.

– Tôi xin bày tỏ niềm tiếc thương vô hạn cùng gia quyến. Về bảo hiểm nhân thọ của cháu Komoda Kazuya, hiện tại bên trụ sở chính đang thẩm định nên bà có thể kiên nhẫn chờ thêm được không ạ?

– Sao lại mất nhiều thời gian như vậy?

– Vì chúng tôi cần xác nhận thêm vài điều.

– Xác nhận cái gì?

– Theo biên bản khám nghiệm tử thi mà gia đình nộp lên,

nguyên nhân tử vong không phải “Tự sát” mà là “Chưa rõ” nên chúng tôi cần xác nhận lại với bên cảnh sát.

- Không làm nhanh lên được à?

- Chúng tôi đã năm lần bảy lượt đến gặp cảnh sát để trao đổi nhưng mãi vẫn chưa có kết luận.

Wakatsuki quyết định, trước mắt cứ tạm đổ hết trách nhiệm sang phía cảnh sát.

- Anh nói gì cơ? Chẳng phải chính mắt anh đã trông thấy rồi sao?

Giọng Sachiko đột ngột trở nên sắc lẹm, cứ như đã biến thành một con người hoàn toàn khác khiến Wakatsuki giật bắn mình.

- Chẳng phải chính anh là người phát hiện ra xác Kazuya sao?

Wakatsuki bỗng lép vế trước một Komoda Sachiko càng lúc càng ngoa ngoắt. Lẽ nào ả đã nhận ra anh khi nhìn thấy danh thiếp?

- À, đúng, nhưng chỉ có thể thôi...

- Các anh không trả tiền bảo hiểm thì chúng tôi sẽ khó khăn lắm... Komoda Sachiko lại thay đổi 180 độ, ngậm ngùi như sắp khóc đến nơi - Tôi phải lo hậu sự cho thằng bé, ngoài ra còn bao nhiêu thứ phải chi trả nữa.

Wakatsuki hắng giọng, đoạn che mũi lại. Anh khó mà chịu đựng nổi mùi nước hoa cứ lờn vờn quanh mình của Sachiko. Không rõ từ lúc nào, khách ở quầy chỉ còn mình ả. Phải chăng họ cũng chịu thua thứ mùi này nên đã vội vã rút lui?

- Vô cùng xin lỗi bà, tôi sẽ giục trụ sở chính để có thể đưa ra kết luận sớm nhất.

Komoda Sachiko vẫn tiếp tục lèo nhèo về những khó khăn nếu không nhận được tiền bảo hiểm.

Trong lúc này, tuyệt đối không được ngắt lời giữa chừng, dù gì cũng phải để khách hàng nói cho thỏa thích. Wakatsuki kiên nhẫn lắng nghe Komoda Sachiko vừa nói vừa nức nở, thậm chí còn lấy khăn tay trong túi xách ra chấm mắt. Có lẽ ả buồn thật nhưng Wakatsuki chẳng thấy giọt nước mắt nào.

Ả thao thao bất tuyệt, liên tục đưa tay phải cầm khăn lên mặt. Đúng lúc toan đổi khăn sang tay trái thì tay áo của ả bị co lên, để lộ phần cổ tay khuất bên trong.

Wakatsuki há hốc mồm nín thở. Nhận ra mình sơ suất, Komoda Sachiko cố gắng quýt chỉnh lại tay áo nhưng đã quá muộn.

Trên cổ tay ả có vài vết sẹo trông như vết thương do dao cứa, nằm song song nhau. Tuy đã lành nhưng sẹo trắng lồi cả lên, chứng tỏ vết cứa khá sâu.

Đến lúc đó, Wakatsuki chợt nhớ ra vì sao anh thấy giọng Komoda Sachiko quen quen.

Anh đã tiếp chuyện ả qua điện thoại một lần. Chính là người đàn bà gọi điện đến hồi đầu tháng Tư, hỏi xem có được nhận tiền bảo hiểm trong trường hợp tự tử hay không.

Ngày 12 tháng Sáu, thứ Tư.

Cửa chiếc thang máy kiểu cũ ken két mở ra, cách đó khoảng 2 mét là cánh cửa tự động có chữ “Nhân thọ Showa” cùng logo công ty. Qua tấm cửa kính, anh thấp thoáng trông thấy bóng dáng vài vị khách ngồi trước quầy và trên sofa, đang chờ đến lượt.

Wakatsuki căng mắt quan sát. Vừa nhận ra người đàn ông mặc bộ đồ bảo hộ màu vàng đất ngồi bên trong cùng của sofa, dạ dày anh bất giác nặng trĩu như thể bát mì soba tempura mới ăn hồi trưa đã biến hết thành chì.

Anh đi qua cửa dành cho nhân viên ở góc trong bên trái, rón rén bước vào phòng Tổng hợp.

Wakatsuki về đến bàn mình thì Sakagami Hiromi đã lập tức bước tới với tập hồ sơ cần kiểm tra trên tay.

– Hôm nay gã lại đến nữa.

Cô quay lưng ra phía quầy, nói khẽ đủ cho Wakatsuki nghe thấy và đặt hồ sơ lên bàn.

Sau hôm Komoda Sachiko đến chi nhánh, đến lượt Komoda Shigenori xuất hiện. Hai tuần nay, gã đều đặn đến vào giữa giờ nghỉ trưa.

– Từ lúc mấy giờ vậy?

– Khoảng 12 giờ 5 phút ạ.

Hôm nay, Komoda Shigenori lại chờ gần một tiếng đồng hồ. Theo lời kể của các nữ nhân viên trực ca trưa thì gã luôn ngồi bất động trước quầy chỉ để chờ Wakatsuki.

– Phó phòng Kasai định ra tiếp nhưng gã bảo bình thường gã vẫn nói chuyện với chủ nhiệm Wakatsuki... Giờ anh ấy đang

tiếp một khách hàng khác, anh ấy dặn nếu có chuyện gì cứ sang gọi.

Kasai đã mấy lần ngỏ ý thay Wakatsuki tiếp Komoda song lần nào Komoda cũng ôn hòa khước từ rằng, mình rất rảnh rỗi nên có chờ vài tiếng cũng được. Khách đã nói đến vậy thì Kasai chỉ còn biết rút lui.

Có lẽ nào Komoda cho rằng Wakatsuki dễ bị lôi kéo hơn Kasai? Đáng tiếc, Wakatsuki buộc phải công nhận đó là phán đoán chính xác.

Anh xốc lại tinh thần và tiến về phía quầy.

Komoda nhìn anh chăm chăm. Ngay cả khi chạm ánh mắt Wakatsuki, nét mặt gã vẫn hoàn toàn không thay đổi.

- Chào ông, bắt ông phải chờ lâu quá rồi.

Wakatsuki ngồi xuống phía đối diện, cảm nhận rõ nụ cười của mình đã trở nên sượng ngắt.

Đập vào mắt anh là bàn tay trái đeo găng nhem nhuốc của Komoda đặt trên mặt quầy, dường như gã nhồi thứ gì đó vào khiến cho ngón tay cái phồng lên một cách mất tự nhiên.

Komoda nhào người qua quầy, nói bằng thứ giọng lùng bùng trong miệng:

- Về chuyện tiền bảo hiểm của Kazuya ấy mà. Đã có quyết định rồi đúng không?

- Bên trụ sở chính vẫn đang điều tra việc đó, ông có thể chờ thêm một thời gian được không?

- Thế à. Vẫn chưa có à... - Komoda thoáng nín lặng rồi cất giọng trầm đục.

Vẫn là câu hỏi đã lặp lại hàng ngày suốt hai tuần nay, chẳng khác nào một nghi thức.

- Thành thật xin lỗi vì bắt ông phải chờ lâu.

- Thế à. Vẫn chưa có à...

- Tôi sẽ giục bên trụ sở chính lần nữa. Nếu có quyết định, tôi sẽ liên lạc ngay với ông.

- Ừ... thế à. Vẫn chưa có à...

Wakatsuki thăm dò vẻ mặt Komoda, nhưng đôi đồng tử đen sì của gã trống rỗng như hòn bi ve, không thể đọc được bất cứ biểu hiện nào, chỉ có nụ cười khó hiểu trên khuôn miệng nhỏ xíu.

Komoda lờ mờ đứng dậy, đưa lưng về phía Wakatsuki.

Wakatsuki cất tiếng chào “Phiền quý khách đã đến tận nơi”, nhưng gã không đáp, cứ thế lặng lẽ lê bước ra ngoài.

Đôi theo gã đến tận khi cánh cửa tự động đóng lại, Wakatsuki cảm nhận rõ rệt sự mệt mỏi trước giờ chưa từng có.

Cho đến lúc này, Komoda hoàn toàn không sử dụng vũ lực cũng như tỏ thái độ đe dọa anh, nghĩa là gã vẫn chưa làm bất cứ điều gì vi phạm pháp luật. Khách quan mà nói, gã chỉ là người thụ hưởng tiền bảo hiểm thường xuyên đến hỏi vì sao chi trả chậm.

Thế nhưng, đây thực sự là một cuộc chiến tinh thần.

Komoda ngày ngày đến chi nhánh rồi lại cun cút ra về như một đứa trẻ bị sai vặt. Wakatsuki hiểu, việc bắt khách hàng đến đây một cách vô ích sẽ gây áp lực tâm lý lên chính chi nhánh.

Nếu Komoda hùng hổ đập phá hay quất tháo thì chắc chắn anh sẽ nhẹ nhõm hơn nhiều. Anh đã quá quen với việc giải quyết loại khách hàng kiểu đó, chính sự “ngoan ngoãn” của Komoda mới khiến anh phát sợ.

Một hai ngày đầu anh vẫn chưa cảm thấy gì nhưng liên tục suốt hai tuần liền như vậy, nỗi sợ hãi mang tên “một lúc nào đó Komoda sẽ bộc phát” cứ lớn dần trong lòng Wakatsuki. Đối

phương là kẻ vì tiền mà dám chặt đứt ngón tay cái của mình, thậm chí khả năng cao là đã phạm tội giết người... Dù có nghĩ rằng âm mưu của gã là khiến mình phải khuất phục, nhưng sự lo lắng trong anh vẫn không hề suy giảm.

Kasai đã quay về. Anh chạm trán Komoda ngay trước cửa thang máy, hai bên trao đổi với nhau vài câu. Kasai lịch sự cúi đầu, chờ đến lúc cửa thang máy đóng lại mới bước vào phòng Tổng hợp.

- Komoda ngày nào cũng đến nhỉ? - Kasai thì thầm với Wakatsuki, cố không để cho khách ngồi trước quầy nghe thấy  
- Lúc làm ăn cũng kiên nhẫn như thế thì có phải bây giờ giàu to rồi không?

Wakatsuki biết Kasai đang cố đùa để xoa dịu tâm trạng anh.

- Em vẫn mong chuyện này sớm được giải quyết cho xong, anh ạ.

Dù Wakatsuki cố khoác lên mình vẻ điềm tĩnh thế nào cũng không thể qua nổi mắt Kasai.

- Tôi gặp nhiều tên có máu mặt rồi nhưng gan lì như gã thì là lần đầu tiên đấy - Kasai tỏ vẻ đồng cảm - Ngày trước, chi nhánh nào cũng có một đám gây rối như vậy, ăn cả cái gạt tàn vào người là chuyện thường ngày ở huyện. Chúng nguy hiểm lắm, có khi còn găm cả dao vào túi áo ngực cũng nên. Mỗi lần chúng gọi điện báo sắp đến là không thể không làm bộ mặt đưa đám. Cơ mà, con người là giống loài kì quặc lắm nhé, ngay cả những đối tượng như vậy mà cứ chạm mặt vài lần rồi cũng thành có quan hệ.

- Có quan hệ ấy ạ?

- Ừ, hình như con người có bản năng lạ lùng là nhìn nhiều thành thân, bất kể là bạn hay thù. Chuyện nạn nhân bị bắt cóc cứ ở cùng hung thủ suốt sẽ dần chuyển sang đồng cảm với

hung thủ, chắc cậu nghe rồi đúng không?

Wakatsuki lục lại trí nhớ. Ngày nay, có kha khá vụ bắt cóc xảy ra ở Nhật Bản, thông tin trên báo chí cũng trở nên phổ biến.

- Có phải hội chứng Stockholm không ạ?

- Ừ, chính nó, cậu cũng am hiểu đấy chứ nhỉ? Hiện tượng này cũng tương tự thế. Cho dù đối phương có là yakuza đi chăng nữa, nếu gặp thường xuyên sẽ dần hiểu rõ ý đồ của nhau. Cứ như vậy, chúng ta thì cố gắng hết sức để xử lý linh động, đối phương thì không quát tháo vô lý và gây khó dễ nữa. Hơn nữa, bọn chúng cũng tránh kiểu tình hình lình đẽo chi nhánh vào những giờ cao điểm.

- Có thể coi đó là “biết ý” đúng không ạ?

- Dĩ nhiên cũng là một cách khiến chúng ta lơ là để dễ dàng tấn công, nhưng vẫn có thể coi đó như một trong những mối quan hệ giữa người với người, cậu có nghĩ thế không?

Khuôn mặt Kasai bỗng trở nên nghiêm khắc.

- Có điều, không thể so sánh tên Komoda Shigenori với đám người đó được. Nguyên việc gã đang nghĩ gì tôi cũng không tài nào hiểu nổi. Cậu nói với gã là trụ sở chính sẽ quyết định việc chi trả rồi đúng không? Vậy mà gã vẫn cứ tiếp tục gây áp lực lên người phụ trách chi nhánh, không hiểu có ý đồ gì nữa.

Phó giám đốc nội vụ Motoya ra ngoài đã quay về, Kasai và Wakatsuki cùng tới bàn của ông để báo cáo việc hôm nay Komoda lại đến.

- Hôm nay lại đến nữa sao?

Motoya lo lắng nhìn Wakatsuki.

- Tôi có ra tiếp nhưng gã nhất quyết không mở miệng. Xem ra Wakatsuki phải gánh vác một mình thôi.

- Trụ sở chính vẫn chưa nói gì sao?

- Chưa ạ, vì bên cảnh sát cũng chưa có kết luận gì cả.

Nhìn Motoya trầm ngâm nghĩ ngợi, Wakatsuki đánh bạo nói:

- Phó giám đốc nội vụ, nếu được, em muốn bí mật điều tra vụ này...

- Điều tra ư... Chẳng phải Dịch vụ Bảo hiểm Showa đang điều tra đó sao?

- Đúng là vậy, nhưng bên Dịch vụ không nắm được những bằng chứng trực quan đầy đủ về nghi phạm Komoda Shigenori, e rằng họ sẽ không biết đào sâu đến đâu để điều tra. Em nghĩ, thà thử điều tra trên một phương diện khác còn có ích hơn là cứ ngồi chờ thế này.

- Biết vậy, nhưng cụ thể cậu định làm gì? - Motoya có vẻ không mấy đồng tình.

- Trước mắt, em muốn gặp người mời tham gia bảo hiểm để hỏi chuyện trực tiếp. Nghe nói chị ta là bạn thời thơ ấu của Komoda Sachiko, biết đâu còn nắm được chuyện gì khác ngoài việc mời chào bảo hiểm.

- Phó giám đốc nội vụ, lúc này Wakatsuki ở lại chi nhánh cũng không cải thiện được tình hình đâu ạ - bên cạnh Wakatsuki, Kasai đỡ lời - Giờ văn phòng không quá bận nên có thiếu một người cũng chẳng ảnh hưởng gì.

Trước sự việc chưa từng có tiền lệ, Motoya nhăn nhó, song cuối cùng ông cũng đồng ý.

Wakatsuki nhẹ cả người. Việc anh muốn tự mình điều tra không hẳn chỉ để giải tỏa áp lực từ Komoda Shigenori.

Kể từ giây phút phát hiện cái xác Komoda Kazuya, đêm nào anh cũng gặp ác mộng. Chúng lặp lại hàng đêm như đóng dấu nung đỏ.

\*\*\*

Wakatsuki đang dừng chân ở nơi nào đó giống như hang động. Anh có cảm giác đây chính là “thế giới bên kia”. Trước mắt anh giăng một tấm mạng nhện lớn chưa từng thấy, trong bóng tối đen tuyền, chỉ có những sợi tơ nhện mỏng manh là ánh lên lấp lánh.

Lát sau, anh trông thấy một vật thể trắng trắng treo lủng lẳng đang lơ mờ hiện lên từ lớp mạng nhện. Ban đầu, trông nó giống cái kén đang nuôi mình, nhưng ngay lập tức, anh nhận ra bộ kimono trắng dành cho người chết. Thì ra, một xác chết xấu số đã trở thành thức ăn cho loài nhện và bị các vòng tơ cuốn lại chẳng khác gì kén tằm.

Nhìn kĩ thì xác chết ấy mang mặt người.

Tùy từng góc độ mà lúc thì anh nhìn ra Komoda Kazuya, lúc lại thành người anh trai quá cố.

Bỗng nhiên, xác chết bắt đầu đung đưa. Lớp mạng nhện rung lắc dữ dội. Con nhện đã trở về...

Giấc mơ luôn kết thúc ở đó mà không xuất hiện bóng dáng con nhện, còn Wakatsuki tỉnh giấc trong tình trạng toàn thân ướt đầm mồ hôi.

Anh có cảm giác chừng nào chưa giải quyết xong vụ Komoda Kazuya, chừng đó cơn ác mộng vẫn sẽ ám ảnh anh.

– Được rồi, cậu mau ra ngoài thay đổi không khí đi!

Kasai vỗ mạnh vào vai Wakatsuki.

Ngày 13 tháng Sáu, Thứ Năm.

Wakatsuki thò đầu ra ngoài cửa sổ căn hộ. Trời vẫn tối sầm dù lúc này đã là 8 giờ 40 phút sáng. Cả bầu trời đang bị bao phủ bởi tầng mây ảm đạm. Đám mây đen kịt phía biển Nhật Bản dường như đang sà xuống thấp hơn. Có lẽ mạn Fukui mưa rồi cũng nên.

Cơn gió Đông thổi tới từ hướng hồ Biwa như làn theo hơi ẩm. Wakatsuki nhét chiếc ô gấp hiệu Viva vào cặp xách.

Chiếc xe đạp địa hình hiệu Cannondale dựng trước cửa ra vào. Bình thường anh vẫn dùng nó để đi làm nhưng hôm nay đã xin phép đi công chuyện nên không cần ghé qua chi nhánh nữa.

Ra khỏi khu nhà trọ rồi đi bộ một đoạn về phía Nam sẽ tới đường Oike với chiều rộng mặt đường lên tới 50 mét. Cùng với đường Gojo, đây là con đường lớn nhất trong số các đường chạy theo hướng Đông-Tây của Kyoto. Nó miễn cưỡng được mở rộng từ thời chiến, trở thành kết quả của công cuộc giải phóng mặt bằng theo chính sách di dời bắt buộc, tuy vậy, toàn bộ chiều dài chỉ vắn vện 2 kilomet nên việc mở rộng cũng chẳng có ý nghĩa gì mấy, may ra độ rộng chỉ phát huy tác dụng được hai lần mỗi năm, khi đoàn diễu hành của lễ hội Gion và lễ hội Thời Đại đi ngang qua.

Nói vậy nhưng con đường rộng thênh thang vẫn khiến tâm trạng Wakatsuki dễ chịu vô cùng. Bóng các nhân viên nhà nước thấp thoáng giữa những hàng cây. Họ đều mặc com lê, có lẽ đang trên đường đi làm.

Anh lên tàu điện ngầm tuyến Karashima đi một ga từ Oike đến Shijo, đổi sang tuyến Kyoto của Hankyu rồi sau đó lại lên tiếp một con tàu tốc hành màu đậu đỏ đến Umeda, Osaka.

Mất khoảng bốn mươi hai, bốn mươi ba phút để đi từ Kyoto đến Osaka. Trời âm u khiến anh rất lo lắng, y như rằng, mưa bắt đầu đập lộp bộp vào kính cửa sổ khi tàu đi qua cầu sắt trên sông Yodo. Ban đầu cứ ngỡ là mưa từ mạn Fukui, nhưng cơn mưa không thể đuổi kịp tốc độ tàu nên chắc hẳn là mưa của một vùng khác.

Wakatsuki xuống điểm cuối của tuyến tàu là ga Umeda rồi

tiếp tục lên tuyến Midosuji đến Nanba. Đi qua khu mua sắm Nanba City, anh lại bắt tuyến Koya từ ga Nanba của hãng đường sắt Nankai.

Khi chuyển tàu tốc hành chuẩn bị rời ga Nanba, mưa cũng bắt đầu nặng hạt.

Phía bên phải, sân bóng chày Osaka mờ ảo hiện lên giữa màn mưa. Tuy vẫn giữ nguyên kiến trúc ban đầu nhưng sân bóng này đã thành khu triển lãm nhà ở sau vụ chuyển nhượng đội bóng Nankai Hawks.

Wakatsuki bỗng nhớ lại câu chuyện nghe Kasai kể lúc nói chuyện phiếm hôm qua.

Người Osaka từ xưa đã sống mà không dựa dẫm vào nhà nước nên hệ thống đường sắt tư nhân vẫn phát triển hơn đường sắt quốc doanh. Chẳng hạn như đường sắt Nankai, dù không mấy nổi tiếng nhưng thực tế lại là hãng đường sắt cổ nhất Nhật Bản; hay chiều dài đường ray của đường sắt Kintetsu đã vượt trên sáu trăm cây số và đứng số 1 Nhật Bản trong số các công ty đường sắt tư nhân.

Kasai nói với niềm tự hào, chính vì thế mà đường sắt tư nhân của Kansai phát triển hơn hẳn Kanto<sup>[20]</sup>

Thấy bộ mặt ngờ vực của Wakatsuki, Kasai bèn đưa ra đủ các ví dụ để minh chứng cho sự phát triển sớm của Kansai, chẳng hạn như vùng này phổ cập cửa soát vé tự động sớm hơn hẳn Tokyo. Anh còn ra sức thuyết phục đến vắng cả nước miếng rằng ngay cả tuyến Nankai Koya mà Wakatsuki đang ngồi lúc này cũng đã tự động hóa cửa soát vé toàn tuyến từ hai mươi năm trước rồi.

Sau khi ra khỏi nội thành Osaka, tuyến Koya sẽ dẫn đến các thành phố thuộc phía Nam tỉnh Osaka như Sakai, Sayama và Tondabayashi. Đến ga Kitanoda, Wakatsuki đổi từ tàu tốc

hành sang tàu chặng ngắn.

Ga kế tiếp là Sayama. Nơi đây vẫn còn kha khá đồng ruộng nên Wakatsuki có thể ngắm cảnh mưa tấp vào cánh đồng lúa bạt ngàn. Qua cửa sổ tàu, anh nhìn thấy những hạt bong bóng li ti được tạo nên từ những hạt mưa và những lá mạ xanh rì oằn mình trước gió. Khung cảnh này gợi lên hình ảnh người nông dân Nhật Bản hay sao mà nó khiến tâm hồn anh trở nên êm dịu đến kì lạ.

Wakatsuki nhớ hồi còn nhỏ, vào mỗi chiều thứ Bảy tan học về, anh trai sẽ cùng anh ra cánh đồng gần nhà. Thi thoảng họ cũng bắt tôm đồng, nhưng mục đích chính là bắt các loại côn trùng nước. Thu hoạch vào những ngày mưa nhiều đến bất ngờ, vậy nên nếu mưa nhỏ, hai anh em sẽ không quản ngại che ô và say sưa lùng sục ruộng bùn với cái vợt gắn trên đầu ống tre. Anh không động lòng trước đám gọng vó hay bọ vẽ, nhưng cứ hễ nhìn thấy những con bọ nước thuôn dài xinh đẹp là tim anh như nhảy thót lên. Đa phần côn trùng nước đều là loài quỷ hút máu chuyên đi hút dung dịch các vật sống khác, song với Wakatsuki, chúng lại có sự lôi cuốn kì lạ đến mức khó mà ghét cho được. Anh yêu thích nhất họ bọ xít và bọ ngựa nước.

Anh trai anh vẫn luôn quăng vợt với động tác điêu luyện và bắt được vô số côn trùng, trong khi Wakatsuki bé bỏng hăng còn sợ sệt trước dáng vẻ khổng lồ của chúng đến mức không dám sờ tay vào. Nhưng có lần, may mắn không ngờ, anh đã bắt được một con bọ ngựa nước. Đêm ấy, cứ nghĩ đến việc đang được ở chung phòng cùng con bọ ngựa là anh lại hưng phấn không ngủ nổi. Anh trai Wakatsuki thử căng vợt lên trên bể cá để cho nó ăn nhưng đáng tiếc, con bọ ngựa nước đã chết ngay sau đó. Suốt một thời gian dài, Wakatsuki vẫn còn

mãi mơ đến con bọ ngựa.

Tàu điện đã tới đích đến Wakayama ở ga Kongo. Nếu cứ đi thẳng về ga cuối, chắc chắn sẽ đến được núi Koya – nghĩa trang của huyện Wakayama, tên tuyến đường sắt Koya cũng bắt nguồn từ đó.

Wakatsuki xuống tàu và nhìn đồng hồ. Đã quá 10 giờ. Mưa vẫn chưa ngớt.

Trước nhà ga có một bùng binh, tiến lên thêm một chút là con dốc thoải thoải, hai bên đường là khu dân cư và những tòa nhà chờ bán.

Wakatsuki xòe chiếc ô gấp. Không có bản đồ dân cư Osaka ở chi nhánh nên anh chỉ còn biết dựa vào mấy dòng ghi chép lúc hỏi đường qua điện thoại. May sao mưa cũng ngớt dần, anh tìm ngay ra nơi cần tìm trong khu dân cư.

Kiểm tra đúng bảng tên đề chữ “Onishi”, anh bèn bấm chuông cửa. Một lát sau, cánh cửa sắt từ từ hé mở. Một phụ nữ trung niên cao ráo đeo kính nhìn chăm chăm vào Wakatsuki với vẻ mặt bối rối. Ôm lấy chân chị ta là một bé gái chừng 5 tuổi. Cô bé mở to đôi mắt tròn xoe ngược nhìn Wakatsuki. Con người đen láy, phần lòng trắng ngả sắc xanh, trông cô bé như búp bê Pháp.

– Tôi là Wakatsuki, đến từ công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa, chi nhánh Kyoto. Hôm trước tôi đã mạn phép gọi điện. Chị có phải là Onishi Mitsuyo không ạ?

– Vâng, mời anh vào.

Onishi mời Wakatsuki vào nhà nhưng không có ý định nhìn vào mắt anh. Có lẽ chị ta vốn không phải kiểu người ngoại giao tốt. Vậy thì đúng là không hợp với công việc nhân viên ngoại vụ rồi, Wakatsuki nghĩ bụng.

Trong nhà còn có một bé trai khoảng 4 tuổi đang ngoan

ngoãn ngồi trên ghế đọc sách tranh.

- Nhà tôi hơi bừa bộn...

Onishi Mitsuyo phân trần, và cũng khó mà nói là chị ta đang khiêm tốn. Trong khoảng không gian vốn đã chật hẹp, không chỉ có đồ gia dụng nhồi nhét vào mọi góc ngách mà cả đồ chơi của hai đứa bé cũng bày tung tóe, thành ra khung cảnh tạp nham dường như đã thành trạng thái bình thường của ngôi nhà này.

Vừa ngồi xuống chiếc sofa bằng da tổng hợp có vẻ rẻ tiền trong phòng khách, Wakatsuki đã chạm phải thứ gì dính dính. Một viên kẹo ngậm dờ nhèo nhằng bám vào khuỷu tay anh. Wakatsuki lấy khăn tay ra lau nhưng cũng không cảm thấy quá khó chịu. Đây là những chuyện không thể tránh khỏi trong một căn nhà có trẻ nhỏ, nhất là nếu nhớ lại cảm giác rùng rợn bất thường ở nhà Komoda thì vẻ bình thường nơi đây còn khiến anh an tâm hơn nhiều.

- Anh mất công lặn lội từ Kyoto tới đây mà tôi lại chẳng có mấy chuyện để kể...

Onishi Mitsuyo vừa rót hồng trà vừa nói. Trà dùng kèm với một lát chanh và một thanh đường. Wakatsuki nói lời cảm ơn và lén thò tay vào cặp bật nút nguồn của máy ghi âm.

- Về chuyện mời tham gia bảo hiểm, tôi đã thuật lại gần như mọi điều cho anh Yasuda ở chi nhánh Nam Osaka rồi...

Hình như Mitsuyo muốn ám chỉ rằng, lấy hợp đồng là việc của nhân viên ngoại vụ nhưng thẩm định là việc của chi nhánh.

- Vâng, nhưng hôm nay tôi đến gặp chị vì chuyện khác. Nghe nói chị Onishi và Komoda Sachiko là bạn từ thuở nhỏ, đúng không ạ?

- Đúng rồi. Nhưng học hết tiểu học, tôi hoàn toàn không

gặp lại Komoda.

- Trường tiểu học của chị ở đâu vậy?
- Trường tiểu học K... Ở thị trấn K của Wakayama.

Wakatsuki sực nhớ ra đó là nguyên quán của Komoda Sachiko.

- Hai người đã học cùng nhau suốt sáu năm sao?
- Đúng vậy, nhưng quả thực chúng tôi không nói chuyện với nhau nhiều. Tôi có cảm giác Komoda mắc chứng tự kỉ nên hầu như không nói chuyện với ai trong lớp. Cậu Kosaka thì có gì đó hơi đáng sợ.

- “Cậu Kosaka”? Chồng của Komoda Sachiko cũng học cùng lớp chị ư?

Nghe người đối diện ngạc nhiên hỏi, Mitsuyo gật đầu.

Wakatsuki không ngờ vợ chồng nhà Komoda lại là bạn từ thời thơ ấu. Anh còn nhớ rõ ràng hộ khẩu của Komoda Shigenori trước lúc kết hôn là ở Fukuoka.

- Hơn nữa, chồng cũ của cô ấy cũng là người thị trấn K, mặc dù học khác trường.

- Chị nói “chồng cũ” có nghĩa là Komoda Sachiko đã tái hôn phải không?

- Phải, tôi quên mất đây là lần thứ ba hay thứ tư rồi. Nhớ không nhầm thì cô ấy nói họ của người chồng trước là Shirakawa thì phải.

Wakatsuki ghi chữ Shirakawa vào sổ tay.

- Chị nói Komoda Shigenori hơi đáng sợ, tức là sao ạ?

Mitsuyo ngập ngừng như không muốn nói.

- Những gì tôi nghe thấy ở đây tuyệt đối sẽ không để lộ ra ngoài nên chị cứ thoải mái.

- Chà, thực ra... cũng không rõ ràng cho lắm...

Lời lẽ của Mitsuyo đứt đoạn nhưng Wakatsuki vẫn kiên

nhân chờ đợi. Rõ ràng chị ta muốn nói ra nhưng còn e dè vì thông tin chỉ là những lời đồn thổi vô căn cứ, giờ chỉ cần cho chị ta thời gian để xóa tan sự ngại ngùng là được.

– Mai, con ra đằng kia một lát đi.

Xua con gái đang ngồi trong góc phòng ra chỗ khác, Mitsuyo bắt đầu kể.

– Chuyện xảy ra hồi chúng tôi học lớp Năm. Lũ thỏ, vịt và gà nuôi trong trường bỗng nhiên liên tục bị giết.

– Là do Komoda, à, Kosaka Shigenori làm sao?

– À, ừm, không có chứng cứ rõ ràng nhưng mọi người đồn thế.

– Nhưng sao lại đồn là Kosaka làm?

– Là vì... cậu Kosaka đó thường xuyên trốn học, trên lớp có lúc lại đột ngột hét lên...

– Nhưng những điều đó chẳng thể hiện được gì, đúng không?

– Còn các biểu hiện khác nữa. Có người nói đã nhìn thấy cậu ấy loanh quanh chỗ chuồng lưới sắt của lũ gia súc gia cầm. Ngoài ra, đại khái thì cách chúng bị giết...

Mitsuyo bỗng ngậm miệng lại như thể vừa lỡ nói ra một điều rất kinh khủng.

– Cách giết thế nào hả chị? – Wakatsuki nhẹ nhàng hỏi.

– Tất cả đều bị siết đứt cổ bằng dây thép.

Wakatsuki hớp một ngụm hồng trà đã nguội ngắt để che giấu cơn run rẩy.

– Vì sao việc siết cổ lại liên quan đến Kosaka?

– Vì cha của Kosaka đã treo cổ tự vẫn, hình như hồi cậu ấy học lớp Một thì phải.

Wakatsuki á khẩu. Đương nhiên nếu chỉ có vậy thì chưa thể kết tội Kosaka Shigenori là hung thủ. Chẳng có mối liên hệ

trực tiếp nào giữa việc tự sát của người cha với vụ giết chóc đám động vật cả.

Song, với một người cũng đã từng trải qua những điều tương tự như Wakatsuki, anh dễ dàng mừng tượng được cái chết của người cha đã ảnh hưởng thế nào đến việc trưởng thành của Shigenori, thậm chí là hủy hoại quá trình hình thành nhân cách. Thống kê đã chỉ rõ, nếu trong gia đình hoặc họ hàng ruột thịt có người tự sát thì khả năng trẻ em sau này cũng tự sát là cực kì lớn. Hiện tượng tự sát giống hệt như một căn bệnh truyền nhiễm. Anh không biết cha của Shigenori đã chết trong hoàn cảnh nào nhưng giả sử, đứa trẻ mang tên Shigenori đã trực tiếp nhìn thấy thi thể thì ảnh hưởng tâm lý có lẽ còn lớn hơn nữa.

Không chỉ vậy, tâm lý học còn cho rằng tự sát và sát nhân là hai mặt khác nhau của cùng một vấn đề. Có vô số kẻ sát nhân bị chấn động nội tâm dẫn đến tự sát, ngược lại, cũng tồn tại những kẻ khát khao tự sát rồi thể hiện ra bằng cách giết người.

Trong trường hợp của Komoda Shigenori, chẳng phải xuất phát điểm là việc người cha tự sát hay sao?

Những đồn đoán lan tràn ở trường tiểu học K quả thực chỉ là những lời đồn thất thiệt từ sự liên tưởng quá đà, tuy vậy, không hẳn chúng đã sai hoàn toàn.

- Nhưng sao anh lại hỏi cả chuyện đó vậy? Không phải con trai của Komoda đã tự sát à? - Mitsuyo chuyển giọng nghi ngờ.

- Vẫn chưa rõ, phải chờ kết luận của cảnh sát mới biết được. Vậy, sau cái chết của ông bố thì Kosaka Shigenori ra sao ạ?

- Vừa sinh Kosaka thì mẹ cậu ấy mất vì bạo bệnh. Kosaka

sống cùng bà thì phải.

- Người bà giờ còn sống không?

- Bà ấy mất rồi. Bị ung thư hay gì đó. Bấy giờ tôi học cấp ba nên Kosaka cũng phải 16, 17 tuổi rồi. Tôi nghe nói trước đây cậu ta vật vờ ở nhà suốt nhưng sau khi bà mất thì không còn thấy bóng dáng đâu nữa. - Mitsuyo lắc đầu.

- Kosaka đi đâu?

- Tôi không biết. Nghe chừng cậu ta lên vùng Kanto.

Chắc chắn Kosaka Shigenori đã lang thang khắp nước Nhật rồi vướng vào vụ “Tộc săn ngón tay” ở Kyushu, sau đó quay về Kansai, bất ngờ gặp lại Komoda Sachiko và kết hôn... Wakatsuki cảm giác đã hiểu sơ dòng đời của gã. Nhưng thiếu gì người mà Sachiko lại đi chọn một gã đàn ông như Kosaka Shigenori để tái hôn?

- Hình như bạn này chị bảo Komoda Sachiko mắc chứng tự kỉ?

- Tôi nghĩ thế. Lúc nào cô ấy cũng thui thủi một mình.

- Hoàn toàn không có người bạn nào sao?

- Mọi người không bắt nạt nhưng cũng chẳng trò chuyện với Komoda. Cô ấy không có mẹ, lúc nào trông cũng luộm thuộm. Anh thấy đấy, trẻ con mà hơi khác người là bị xa lánh ngay.

Mitsuyo nói như thể mình không nằm trong số lũ trẻ xa lánh Komoda.

- Mẹ của Komoda bị làm sao hả chị?

Cô con gái tên Mai bạn này đã ra khỏi phòng khách giờ lại xuất hiện, bắt đầu quấy khóc đòi chơi với mẹ. Mitsuyo vừa dỗ dành vừa dẫn con ra chỗ khác.

- Cũng là nghe đồn thôi. - Mitsuyo quay lại rồi khẽ khàng kể - Họ đồn mẹ cô ấy bỏ nhà theo trai, người bố rượu chè be

bết và không hề quan tâm đến Sachiko. Trên cánh tay và lưng Sachiko thì thoảng còn xuất hiện vết sẹo như vết đánh...

- Vết đánh... Lẽ nào ả từng bị ngược đãi?

Wakatsuki bỗng nhớ lại vết thương trên tay Komoda Sachiko. Mới nhìn thoáng qua nhưng anh cũng nhận ra mấy vết thương sâu chạy song song, nếu chỉ dọa tự sát thì không thể để lại dấu vết như vậy được.

Có thể Komoda Sachiko đã nhiều lần có ý định tự sát thật sự.

- Tôi nghe nói Komoda Sachiko đã từng tự sát không thành, vụ đó thì sao ạ?

Câu hỏi bất chợt hiện ra trong đầu Wakatsuki hóa ra lại trúng tim đen, Mitsuyo lộ vẻ nghi hoặc rõ rệt, không hiểu vì sao anh lại biết.

- Chuyện xảy ra vào thời cấp hai, người ta đồn rằng cô ấy cắt cổ tay bằng dao rọc giấy.

- Sao Sachiko lại muốn chết?

- Chà, là tin đồn nên tôi cũng không rõ lắm... Có lẽ do quá sức chịu đựng chăng?

Mọi chuyện đều chỉ là đồn, đồn và đồn, nhưng các tin đồn cứ lan ra thì một lúc nào đó sẽ được coi là sự thật và được ghi nhớ. Việc Mitsuyo lúc này vẫn nhớ như in những lời đồn thiếu căn cứ đã chứng tỏ điều đó. Rốt cuộc, thị trấn nhỏ của hơn ba mươi năm trước, nơi Kosaka Shigenori và Komoda Sachiko được nuôi dưỡng, mang bầu không khí như thế nào đây?

- Xin lỗi anh, anh hỏi tôi nhiều thế này, lẽ nào vì cái chết của cháu Kazuya là do cậu Kosaka, à, do chồng của Komoda gây ra? - Giọng Mitsuyo run run đầy lo lắng.

Lúc này đây, dường như Mitsuyo muốn quên đi quá khứ bán bảo hiểm. Những hợp đồng chị ta lấy được trong suốt

một năm làm việc ở Bảo hiểm Nhân thọ Showa có lẽ chỉ toàn người thân quen, tổng cộng khoảng chục hợp đồng là cùng. Vỡ vụn như thế mà đã có một hợp đồng liên quan đến án mạng thì mọi chuyện có lẽ không chỉ dừng lại ở hồi tiếc.

– Không, cũng không hẳn, chỉ là chúng tôi cần điều tra theo thủ tục thôi.

Wakatsuki nói, cốt làm cho Mitsuyo yên tâm nhưng như thế vừa nhớ ra điều kinh khủng nào đó, khuôn mặt chị ta bỗng trở nên đáng sợ.

– Có lẽ những gì Kosaka đã giết không hẳn chỉ là động vật.

Wakatsuki choáng váng.

– Ý chị là sao?

– Tôi không biết có nên nói ra không – Mitsuyo lại ngập ngừng, nhưng không kiềm chế nổi mong muốn được kể – Hồi bọn tôi học lớp Sáu, một bạn gái ở lớp khác đã mất tích trong một lần đi dã ngoại. Mọi người ráo riết tìm khắp thị trấn và cuối cùng phát hiện ra bạn ấy nổi trên mặt ao.

Sống lưng Wakatsuki lạnh toát, bất kể căn phòng lúc này đang nóng hầm hập.

– Không phải tai nạn à?

– Chúng tôi cắm trại cách cái ao đó khoảng 500 mét. Cô bạn này rất ngoan nên không có chuyện cô ấy đi một mình ra đó.

– Nhưng giữa Kosaka Shigenori và vụ án ấy có mối liên kết cụ thể nào không?

– Trước đó một thời gian, Kosaka cứ bám riết cô bạn này, giáo viên cũng phải thắc mắc. Nhưng rồi có người làm chứng rằng đã ở gần Kosaka suốt nên nghi vấn mới tan đi.

– Tức là có chứng cứ ngoại phạm rồi còn gì? – Wakatsuki thở phào.

- Nhưng giờ tôi mới nhớ ra - Mitsuyo mở to mắt, nhìn chăm chăm vào Wakatsuki. - Người làm chứng năm đó chính là Komoda Sachiko.

\*\*\*

Cơn mưa càng lúc càng nhỏ nhưng vẫn chưa ngừng hẳn. Wakatsuki vào trạm điện thoại công cộng trước ga Kongo gọi về chi nhánh Kyoto rồi lên chuyến tàu chạy ngược chiều, rời xa khỏi ga Nanba.

Tính trong khu vực Kinki thì Wakayama là nơi giao thông đặc biệt bất tiện, nhưng may là thị trấn K nằm ngay trên tuyến Nankai Koya. Phần vì chưa có cơ hội đến đây lần nào, phần vì nghe Mitsuyo kể rằng giáo viên chủ nhiệm lớp Komoda hồi đó là cô Hashimoto sau vài lần thuyên chuyển công tác lại về đúng trường tiểu học cũ nên anh nổi hứng muốn đến nơi này.

Anh xuống ở một ga ngay trước ga cuối Koyasan. Phía Bắc có dãy Katsuragi trùng điệp, phía Nam có núi Koya vươn sừng sững, màu xanh bạt ngàn trải khắp tầm mắt.

Mất khoảng hai mươi phút để đi bộ đến trường tiểu học K.

Lúc anh bước qua cổng trường, mưa đã tạnh. Lũ trẻ đang chơi bóng đá giữa sân trường đọng đầy nước và lầy lội đất bùn, chúng chẳng buồn bận tâm đến những đám bùn đang văng tung tóe. Một cậu bé đầu trọc bắt được đường chuyền bóng bèn tung một cú vô lê sắc bén khiến tiếng hò reo tán thưởng vang lên âm ỉ.

Bọn trẻ thật giàu sức sống và tràn trề năng lượng. Bất giác, Wakatsuki nhớ đến Komoda Kazuya, đứa bé treo cổ trong căn nhà tối nhờ nhờ và nồng nặc mùi hôi hám. Đám trẻ đang chạy nhảy ồn ào lúc này cũng tầm tuổi cậu bé.

Anh đến phòng Giáo vụ xin gặp cô giáo Hashimoto thì được

dẫn ngay tới phòng tiếp khách. Đúng là có Mitsuyo gọi điện nhờ vắng hơn. Lát sau, một phụ nữ khoảng lục tuần xuất hiện với mái tóc muối tiêu và cặp kính lão cài trên sống mũi. Với tầm tuổi này, việc bà lên chức quản lý cũng không có gì lạ, tuy nhiên trên danh thiếp chỉ đề chức vụ giáo viên.

– Công ty bảo hiểm điều tra cả những chuyện xa xưa như vậy sao?

Cô giáo Hashimoto vừa xem danh thiếp của Wakatsuki vừa hỏi với vẻ ngờ vực.

– Vâng. Đây là vấn đề cá nhân nên em không thể tiết lộ vụ việc đang điều tra được.

– Chuyện thừa kế ư?

– Bao gồm cả chuyện đó ạ. Em sẽ cố gắng không làm phiền đến cô giáo và rất biết ơn nếu được cô kể cho nghe những điều cô biết về Kosaka Shigenori và Komoda Sachiko.

Khác với cảnh sát hay luật sư, Wakatsuki không có bất cứ quyền hạn điều tra nào. Nếu đối phương không hợp tác, anh cũng đành chịu thua nên đòi hỏi việc giao tiếp phải hết sức khéo léo.

– Chuyện cũng hơn ba mươi năm rồi... Tôi nhớ chút ít về Kosaka Shigenori vì thằng bé đã gây ra rất nhiều chuyện, còn Komoda Sachiko thì tôi không nhớ. Xin lỗi anh.

Cô giáo Hashimoto cố gắng lật lại kí ức nhưng những gì bà kể ra hầu hết chỉ xoay quanh sự vất vả của một giáo viên trẻ phải đảm đương vai trò chủ nhiệm. Kết quả, Wakatsuki chỉ thu hoạch được chứng cứ cho một phần trong câu chuyện của Mitsuyo.

Vừa lúc Wakatsuki bắt đầu cảm thấy hối hận vì đã đến đây thì cô giáo Hashimoto bảo “Chờ tôi một lát”, đoạn rời phòng tiếp khách. Sau mười phút chờ đợi thì bà quay lại, cầm theo

một thứ trông như cuốn sổ nhỏ.

– Đây là tập san hồi lớp Năm của lớp đó. Hễ làm chủ nhiệm lớp nào là tôi bắt lớp đó làm tập san để giúp các em tăng khả năng viết. May mà nó vẫn còn.

Cuốn tập san được in bằng máy in quay tay ronéo trên loại giấy rất thô sơ. Trải qua ba mươi năm, nền giấy đã bị ôxy hóa khùng khiếp còn viền thì quăn queo như bị cháy, đã vậy, mực in cũng mờ đi, không còn rõ chữ. Phần ghim đóng gáy bị gỉ, sắp gãy đến nơi.

Tiêu đề của tập san là “Giấc mơ”. Wakatsuki cứ tưởng các học sinh được yêu cầu kể về ước mơ trong tương lai nhưng đọc qua mới thấy chúng toàn viết về giấc mơ trong lúc ngủ. Có thể nói, đây là chủ đề thích hợp dành cho những đứa trẻ ghét làm văn.

Có những giấc mơ hồn nhiên đúng kiểu trẻ con, nhưng cũng có những câu chuyện viết tốt đến mức khiến người ta nghĩ ngay tới hai chữ “hư cấu”.

Giấc mơ được đưa đi ăn nhiều của ngon vật lạ, nhất là món bò bít tết cũng gợi nhớ bầu không khí thời bấy giờ.

Các bài viết được xếp theo thứ tự bảng chữ cái La tinh nên bài của Kosaka Shigenori nằm ở khoảng số 6, 7 của nửa trước tập san.

### *Giấc mơ*

*Kosaka Shigenori*

*Bà nói người chết sẽ trở về gặp ta trong giấc mơ, em rất vui vì được gặp bố mẹ trong mơ.*

*Bố mẹ bảo em, “Shigenori này, con phải nghe lời bà nghe chưa, không được nghịch ngợm đâu đấy!” Em vừa trả lời “Con đâu có nghịch” thì bố mẹ biến mất. Sau đó em không được gặp bố mẹ nữa. Em muốn gặp lại nhưng mà bố mẹ không còn*

*về gặp em trong mơ nữa. Hết.*

So với một học sinh lớp Năm thì bài văn non nớt đến kinh ngạc, giỏi lắm chỉ ở trình độ lớp Hai là cùng. Không chỉ bởi cả bài viết toàn chữ Hiragana<sup>[21]</sup> mà còn bởi nó hoàn toàn không ra cấu trúc của một bài văn.

Lời văn dù non nớt nhưng Wakatsuki không thể phủ nhận rằng anh đã mũi lòng. Không có một từ “buồn” nào xuất hiện, vậy mà từng câu chữ đều toát ra nỗi buồn sâu xa của một cậu bé mất đi cả cha lẫn mẹ.

Tuy đây là một bài văn cách đây ba mươi năm, Wakatsuki vẫn có cảm giác nó không thể được viết ra bởi một kẻ máu lạnh tàn nhẫn đến độ nhẫn tâm giết chết một đứa trẻ ngây thơ chỉ để chiếm đoạt tiền bảo hiểm.

Trong lúc suy nghĩ về tính cách hai mặt kì lạ của nhân vật mang tên Komoda Shigenori, Wakatsuki chợt nhớ ra, trước đây mình cũng từng có cảm xúc tương tự như lúc này. Cảm giác là có gì đó không hợp lý, nhưng cụ thể là gì thì anh nhất thời không nghĩ ra được.

Bài văn của Komoda Sachiko ở ngay sau Kosaka Shigenori. Số thứ tự mà ngay cạnh nhau thì thường chỗ ngồi chắc cũng gần nhau.

*Giấc mơ về cái xích đu*

*Komoda Sachiko*

*Em sẽ viết về giấc mơ em gặp đêm hôm qua. Thực ra không chỉ mỗi hôm qua mà em đã từng mơ thấy từ trước đây rất lâu rồi. Em đã mơ thấy năm, sáu lần từ lâu lắm rồi.*

*Trong mơ, em đi đến công viên trung tâm, bấy giờ chẳng có ai ở đó.*

*Em trèo lên xích đu rồi bắt đầu nhún.*

*Em càng nhún trên xích đu thì nó văng càng mạnh và lên tít*

*trên cao. Em nhún nữa thì nó lại lên cao hơn nữa.  
Và rồi thật thú vị vì em cứ nhún là xích đu lại lên cao mãi.  
Và rồi cuối cùng nó cao lắm, cao đến mức như sắp quay thành  
một vòng.*

*Đến khi nó cao hết mức có thể em trượt khỏi cái xích đu. Và  
rồi em rơi xuống một nơi tối tăm, không có gì ở đó.*

So với bài của Kosaka Shigenori thì bài này ra dáng một bài văn hơn, tuy vậy, học sinh lớp Năm mà chỉ viết được thế này, chứng tỏ năng lực làm văn vô cùng nghèo nàn.

Wakatsuki mới gặp Komoda Sachiko đúng một lần khi ả đến chi nhánh, nhưng bài văn này phù hợp lạ kỳ với ấn tượng anh cảm nhận được từ ả. Một dạng nghiêm túc đến lập dị, hay còn gọi là ngoan cố.

Tính cách đó thể hiện rõ ràng qua cách viết. Cố tình viết về giấc mơ đêm hôm trước rồi lại phủ nhận bằng cách miêu tả đó không phải lần đầu tiên mơ thấy giấc mơ này, thậm chí còn bảo thủ viết thêm số lần cho chắc. Giấc mơ – điều quan trọng nhất – thì lại hời hợt vô cùng. Những từ như “nhún” hay “cao” cứ dai dẳng lặp đi lặp lại mà chẳng để lại trong lòng người đọc bất cứ điều gì, cảm giác như thể chỉ liệt kê nguyên xi chuyện đã xảy ra.

Xích đu. Thời sinh viên, Wakatsuki từng đọc một cuốn sách về giải mã giấc mơ. Ý nghĩa của xích đu là điềm báo cho sự thay đổi hoặc ám chỉ nỗi phân vân thì phải. Anh chỉ nhớ mang máng, phải hỏi lại Megumi mới được,

Bỗng nhiên, Wakatsuki nhận ra ánh mắt cô giáo Hashimoto nhìn mình rất lạ. Chắc cái cách anh chau mày đọc tập san trông kì dị lắm. Mà kể cũng phải, lúc này còn ngồi đọc lại những lời văn ngô nghê từ hơn ba mươi năm trước thì được tích sự gì chứ?

Wakatsuki nở nụ cười ngượng nghịu, toan trả cuốn tập san cho cô giáo nhưng lại chần chừ.

Không hiểu sao anh nghĩ mình nên đọc kĩ tập san hơn nữa. Đây là trực cảm, ngoài ra, anh không còn lý do nào khác để giải thích cho ý nghĩ này.

- Xin lỗi cô, em có thể phô tô cái này được không ạ?

Wakatsuki cũng phải ngạc nhiên với lời đề nghị của chính mình.

- Không vấn đề gì, nhưng chữ mờ hết rồi nên phô tô không rõ đâu. Anh cứ mang về đi, bao giờ xong việc đem trả tôi là được.

Wakatsuki lịch sự nói lời cảm ơn và rời khỏi trường tiểu học.

Đã mất công tới đây nên Wakatsuki tìm đến tận khu nhà của Kosaka Shigenori và Komoda Sachiko ngày trước để hỏi chuyện những người xung quanh, nhưng không thu được kết quả gì. Anh lại đổi các tuyến tàu, lúc về đến Kyoto cũng đã hơn 7 giờ rưỡi.

Mặc dù đã xin phép về thẳng nhà nhưng vốn quen nếp nhân viên làm công ăn lương, Wakatsuki vẫn ghé qua chi nhánh một lát. Hằng ngày đều có người ở lại tăng ca tự nguyện đến tầm 9 giờ nhưng hôm nay, phòng Tổng hợp không một bóng người. Anh đến phòng họp vì nghe thấy tiếng cười trong đó, hóa ra phó giám đốc ngoại vụ Osako đang tụ tập uống rượu với vài cựu tổ trưởng Kinh doanh. Giờ làm việc đã kết thúc nên đương nhiên không có vấn đề gì. Nghe nói cả phó giám đốc nội vụ lẫn Kasai đều về đúng giờ, khác hẳn ngày thường. Anh quyết định để việc báo cáo sang sáng mai.

Trên mặt bàn làm việc của Wakatsuki đặt trơ trọi một

phong bì cỡ lớn bằng giấy sần dày dặn. Đây là loại phong bì dùng để liên lạc giữa các phòng ban, chi nhánh và trụ sở chính, phía trên cùng có in rất nhiều ô trống để viết địa chỉ cần gửi nhằm tái sử dụng trong nội bộ, coi như là một phần của công cuộc tiết kiệm tài nguyên.

Chi nhánh Marunouchi dùng phong bì này trước nhất, sau đó chuyển đến phòng bảo hiểm của trụ sở chính. Từ đó, chiếc phong bì lại tiếp tục chu du khắp nước Nhật theo thứ tự chi nhánh Yamagata – ban Lưu trữ ở chi nhánh Matsue – chi nhánh Hiroshima – ban Y tế chi nhánh Kushiro – ban Quản lý kinh doanh – chi nhánh Shonan.

Và cuối cùng là chi nhánh Fukuoka, phó giám đốc Endo – chi nhánh Kyoto, gửi riêng cho chủ nhiệm Wakatsuki. Có lẽ vì thế mà cả Kasai cũng không mở phong bì này.

Wakatsuki nhét phong bì vào cặp, tính mang về nhà đọc. Mưa đã tạnh hẳn nên anh quyết định đi bộ. Dọc đường, anh ghé vào một quán ăn Trung Hoa ăn mì ramen và há cảo, sau đó mua một chai Chivas Regal từ quán rượu rồi trở về nhà trọ.

Anh treo áo vest lên mắc, phun hơi nước lên quần rồi kẹp vào máy là. Trên mình chỉ còn bộ đồ lót, anh ngồi xuống bàn trong bếp rồi đọc lại tập san một lượt.

Anh xem lướt qua bốn mươi lăm bài tập làm văn của bốn mươi lăm học sinh trong lớp. Khá nhiều học sinh học lớp Năm đã biết miêu tả sinh động giấc mơ chúng gặp, đủ thấy năng lực làm văn của vợ chồng nhà Komoda thuộc hạng đặc biệt yếu kém.

Ngoài ra, chẳng có điểm nào đáng chú ý nữa. Anh mất công mượn tập san về vì trực giác mách bảo nhưng giờ bình tĩnh nghĩ lại, lúc đó chẳng qua chỉ là do bản thân đang rối trí mà thôi.

Anh cần Megumi cho lời khuyên. Chuyên môn của anh là côn trùng học chứ không phải tâm lý học.

Khác với những bài kiểm tra tâm lý có thể xử lý theo số liệu, phân tích giấc mơ đòi hỏi phải có khả năng phán đoán đặc biệt. Nhất là trong trường phái Jung<sup>[22]</sup>, ông cho rằng giải mộng đặc biệt cần năng khiếu về văn học, đi đôi với một lượng kiến thức khổng lồ liên quan đến thần thoại và truyền thuyết.

Bản thân anh thiếu cả hai yếu tố đó nhưng nếu là Megumi, chắc chắn cô sẽ giúp được.

Wakatsuki bỏ đá vào bình giữ nhiệt, đổ nước vào Chivas, lắc nhẹ để trộn qua loa hỗn hợp rồi rót ra ly. Uống một ngụm là đủ để giải tỏa phần nào căng thẳng. Chừng một tuần nay, nếu không uống rượu thì anh không tài nào ngủ được.

Anh từng nghĩ, có khi nào cảm hứng được khơi gợi nhờ sự kích thích của cồn vào đâu đó trong não bộ không. Dĩ nhiên làm gì có chuyện hay ho ấy, có chăng cũng là cơn buồn ngủ ập đến, còn óc phán đoán chỉ sa sút hơn mà thôi.

Tiếng chuông điện thoại bỗng xé tan màn đêm tĩnh mịch khiến Wakatsuki gần như nhảy dựng lên. Anh với tay lấy chiếc điện thoại không dây đặt trên đầu giường.

- A lô, Wakatsuki đây ạ.

Không có tiếng trả lời. Wakatsuki thử lắng tai nghe. Điện thoại vẫn đang kết nối nhưng không có âm thanh gì. Anh đợi một lát rồi cúp máy.

Anh rót ly Chivas thứ hai, sực nhớ chiếc phong bì được gửi đến chi nhánh bèn lấy nó ra khỏi cặp xách.

Bên trong phong bì là bản phô tô hợp đồng đã thanh lý của Kosaka Shigenori mà Wakatsuki gọi điện nhờ gửi, cũng chính là bản hợp đồng liên quan đến vụ "Tộc săn ngón tay". Có lẽ

người phụ trách đã phải dỡ tung cả kho để moi nó ra từ đống thùng carton cũng nên.

Nội dung hầu như đúng với suy đoán của anh. Với điều khoản trợ cấp nằm viện và điều khoản nằm viện do tai nạn lao động, phần trợ cấp Kosaka Shigenori nhận được tương ứng với tối đa là 700 ngày nằm viện, sau đó, gã lại hưởng trợ cấp thương tật 1 triệu yên cho tai nạn đứt ngón cái bên tay trái. Cuối cùng, gã hủy hợp đồng.

Bản phô tô giấy chứng nhận nhập viện cũng được đính kèm. Có tổng cộng tám trang, trong đó liệt kê đủ loại bệnh, bắt đầu từ thứ bệnh được đóng khung sẵn là chấn thương đốt sống cổ, rồi đến các dạng thương tích. Đáng tiếc, không thể biết được có bệnh viện moral risk nào lẫn trong những chẩn đoán đó hay không.

Xem ra đến phút chót vẫn không thu được chứng cứ xác thực để chứng minh đây là một vụ yêu cầu tiền trợ cấp nhập viện bất chính.

Đang gà gật vì rượu, mắt Wakatsuki bỗng sáng lên khi bắt gặp một tờ chứng nhận nhập viện.

Thời gian được ghi cách đây mười ba năm, đúng vào lúc Nhật Bản bắt đầu phổ cập chẩn đoán bằng hình ảnh, chẳng hạn như sử dụng công nghệ chụp cắt lớp (CT). Kosaka Shigenori nhập viện vì ngã từ giàn giáo trong lúc làm xây dựng, đầu bị va đập. Để kiểm tra xem gã có bị xuất huyết não hay không, người ta đã tiến hành chụp cộng hưởng từ ở phần đầu (MRI). Kết quả là không có dấu hiệu xuất huyết não hay nhồi máu não, nhưng có một sự thực khác đáng lưu tâm hơn.

Trong một phần não của Kosaka Shigenori, người ta phát hiện ra một dị tật nhỏ. Chứng tắc dịch não tủy vì một u nang bẩm sinh đã dẫn đến hiện tượng não úng thủy nhẹ, tuy nhiên

theo kết quả kiểm tra thì áp suất nội sọ đang trong trạng thái ổn định và sẽ không tăng cao nên không tiến hành phẫu thuật. Nhưng điều đó có ý nghĩa gì thì với kiến thức nghèo nàn về y học của mình, Wakatsuki đành chịu bó tay.

Anh nhét hồ sơ vào phong bì, pha thêm một ly rượu nữa rồi uống cạn trước khi trèo lên giường.

Vừa nhắm mắt lại, những suy nghĩ về đám gia súc gia cầm nhỏ bị siết cổ, về cô bé bị ngã xuống ao, về bài văn của vợ chồng nhà Komoda và về vụ án “Tộc săn ngón tay” cứ quẩn quanh trong đầu anh.

Ngoài trời, mưa lại rơi tiếp từ lúc nào. Wakatsuki chìm vào giấc ngủ nặng nề, hỗn tạp, bên tai vẫn là âm thanh bất quy tắc của những hạt mưa đang đập lộn xộn vào kính cửa sổ.

## 6

Ngày 14 tháng Sáu, thứ Sáu.

Trong lúc nói chuyện, điều tra viên Nakamura của Dịch vụ Bảo hiểm Showa cứ liên tục đung đưa đầu gối. Sau khi căng thẳng hút hết điếu thuốc chỉ trong vòng hai, ba phút, anh ta dụi thật lực đầu lọc lên cái gạt tàn.

Wakatsuki chán nản nhìn cảnh tượng đó. Có lẽ anh ta đang bất mãn điều gì, cứ như thể ghét cay ghét đắng công việc điều tra viên và muốn từ bỏ sớm khắc nào hay khắc ấy.

Nhưng trên thực tế, Nakamura lại có tin tức quan trọng thu được từ buổi dò hỏi xung quanh nhà Komoda.

- Komoda Sachiko chuyển nhà đến khu đó mười bảy năm trước, vào tháng Năm năm 1979. Người sống trước đó là một đôi vợ chồng có tên Katsura. Nghe nói Katsura từng là bếp trưởng của một nhà hàng cao cấp ở Arashiyama nhưng sau khi người vợ chết vì ung thư cổ tử cung, ông chìm trong rượu chè rồi chết do xơ gan dẫn đến vỡ tĩnh mạch thực quản. Hình như còn chưa đến năm mươi tuổi. Họ không có con cái lẫn người thân nên toàn bộ nhà cửa, đồ đạc và của cải đều để lại cho Komoda Sachiko là họ hàng xa của Katsura.

Wakatsuki khá ngạc nhiên, thì ra ngôi nhà ấy không phải đi thuê mà đúng là nhà của Komoda. Từ lối kiến trúc, có thể thấy trước kia căn nhà khá khang trang, ấy vậy mà mới mười bảy năm trôi qua đã tan hoang và bốc mùi như thế.

- Có điểm gì đáng nghi trong cái chết của vợ chồng nhà Katsura không?

- Không có vấn đề gì. Cả hai đều chết vì bệnh tật rất rõ ràng, còn việc thừa kế thì luật sư phải tìm mãi mới ra người

họ hàng gần nhất là Komoda Sachiko – Nakamura nhovn miệng cười, một nụ cười tự mãn vì công cuộc điều tra hoàn hảo – Thế nhưng ngay từ ngày Komoda Sachiko mới chuyển đến, rắc rối đã liên tục xảy ra. Khu này vốn là khu dân cư yên tĩnh với nhiều gia đình bám trụ từ ngày xưa, đúng không? Rõ ràng Komoda Sachiko khác biệt hẳn xung quanh, kể cả có so với vợ chồng Katsura trước kia đi chẳng nữa.

– Đã xảy ra rắc rối gì vậy?

– Đầu tiên là vấn đề đổ rác. Nghe đâu Komoda Sachiko phớt lờ ngày thu gom rác, cứ thích lúc nào đổ lúc ấy. Hàng xóm than vãn vì chó và quạ bới banh tanh bành, làm rác rưởi vung vãi khắp nơi. Tiếp đến là mùi hôi thối. Họ không biết đó là mùi gì nhưng nó theo hướng gió lan tới cả năm nhà bên cạnh, có phen nản thế nào thì đối phương vẫn trơ như đá. Họ đã trình báo lên chính quyền nhưng cũng chỉ được giải quyết phiên phiên, rốt cuộc chẳng thay đổi được gì.

Nakamura lật số tay.

– Vẫn chưa hết. Năm 1994, Komoda Sachiko kết hôn với Kosaka Shigenori, lần này lại nổi lên vấn đề về tiếng chó sủa. Ông Komoda thường nhặt chó bị bỏ rơi ở khắp nơi về nuôi. Số lượng chó không phải vừa, nghe đâu phải tới mười mấy con. Cứ trước giờ ăn là chúng đồng loạt sủa, mấy bà nội trợ hàng xóm nghe mà phát điên.

– Họ chịu đựng cũng giỏi đấy chứ.

– Vẫn là vì chuyện đó – Nakamura ấn điếu thuốc vào gạt tàn rồi vươn người lên – Có một nhà không chịu đựng nổi nên đã đến gặp Komoda Shigenori và mắng mỏ khá nặng lời nhưng vẫn vô ích, thế là đêm đó, ông này đem sơn đến viết bậy lên tường nhà Komoda... Chắc, cả ông này cũng hơi có vấn đề.

Nakamura châm một điếu thuốc mới như muốn bắt

Wakatsuki phải sốt ruột chờ đợi.

– Một thời gian sau, người này đột nhiên chuyển nhà đi chỗ khác. Mặc dù không hé răng cho bất kì ai về chuyện đã xảy ra nhưng trông ông ta run rẩy như sắp chết. Có người hàng xóm thấy Komoda Shigenori ghé nhà ông mấy lần. Nhà ông ta có nuôi chó nhưng hình như lúc chuyển đi lại chẳng mang theo con chó nào cả. Họ đồn nhiều chuyện lắm nhưng không ai biết rõ chân tướng. Tam sao thất bản mà!

Nakamura một khi đã vào guồng thì bắt đầu thao thao bất tuyệt. Wakatsuki mất đến hai mươi phút để nghe hết những điều hàng xóm nhận xét về nhà Komoda, rốt cuộc, tất cả những lời nhận xét đều không tốt đẹp gì.

Wakatsuki cảm ơn Nakamura và tiễn anh ta ra tận thang máy.

Nghiệp vụ cơ bản của Dịch vụ Bảo hiểm Showa chỉ là trình báo cáo lên trụ sở chính, kể cả có được nhờ vả thì việc cất công đến tận chi nhánh để thuật lại tường tận nội dung điều tra cũng là cực kì hiếm có.

Đến lúc này, Wakatsuki càng tin chắc rằng mình cần phải hỏi ý kiến chuyên gia về vợ chồng nhà Komoda.

Tiếng chuông báo thang máy dừng ở tầng 8 vang lên đúng lúc Wakatsuki chuẩn bị đứng dậy để đi ăn trưa. Giây phút tiếp theo, cánh cửa tự động mở ra và Komoda Shigenori bước vào.

Hôm nay gã đến sớm hơn mọi ngày. Nghe nói hôm qua gã bỏ về ngay vì biết Wakatsuki vắng mặt nên lẽ nào hôm nay gã phá vỡ quy tắc, đổi giờ tấn công? Kasai đã bước ra đến tận cửa dành cho nhân viên, lúc này lại làm bộ mặt tỉnh bơ quay về chỗ ngồi và bắt đầu vờ vẫn sắp xếp hồ sơ. Wakatsuki đưa mắt về phía Kasai, đoạn tiến ra quầy.

– Xin chào quý khách.

Wakatsuki đã ngồi xuống ghế rồi mà Komoda vẫn chưa mở miệng. Gã không hề động đậy, cứ nhìn chăm chăm vào một điểm giữa khoảng không như kẻ mất hồn. Wakatsuki quyết định tấn công trước.

- Chúng tôi xin lỗi về chuyện tiền bảo hiểm của cháu Komoda Kazuya. Vẫn chưa có quyết định nên mong ông chờ thêm chút nữa.

Thi thoảng, Wakatsuki lại cẩn thận quan sát đối phương nhưng Komoda hoàn toàn không có chút phản ứng nào.

- Chúng tôi rất lấy làm ái ngại vì ngày nào ông cũng cất công đến chi nhánh, nếu có quyết định, chúng tôi sẽ liên lạc với ông ngay.

Không biết Komoda có hiểu anh đang bóng gió bảo gã đừng đến đây nữa hay không mà ánh mắt gã rớt cuộc cũng dừng lại trên mặt Wakatsuki. Sau hai ba lần mở miệng rồi khép miệng, cuối cùng, gã lên tiếng bằng chất giọng khàn đặc những đờm:

- Anh bảo là... vẫn chưa có hả?

- Vâng. Bắt ông phải chờ lâu quá.

Bàn tay trái đeo găng tay của Komoda khẽ run lên trên mặt quầy, Wakatsuki bất giác im bật. Lẽ nào lại là một màn kịch khác?

- Tôi không có tiền.

- Dạ?

- Có quá nhiều thứ cần đến tiền. Đám tang cho thằng bé cũng chưa lo nổi. Không có tiền để nhờ nhà sư. Ít nhất cũng phải cố làm đám tang cho nó chứ... Vì đã lỡ làm điều đáng trách với Kazuya rồi...

Dù câu cuối cùng gã nói với giọng thấp đến mức gần như không thể nghe thấy, nhưng Wakatsuki cảm nhận rất rõ một

luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng mình.

- Tôi không còn xu nào. Không thể xoay xở được nữa. Thế nên hôm nay mới đến vì nghĩ sẽ lấy được tiền bảo hiểm.

Komoda đưa tay phải lên miệng, cong ngón tay trở và cắn vào gốc ngón tay.

Wakatsuki không biết phải nói gì hơn là lẳng lặng quan sát dáng vẻ của Komoda. Không thể phủ nhận rằng phía chi nhánh cũng có lỗi, bình thường việc quyết định chi trả bảo hiểm sẽ không mất nhiều thời gian đến mức này.

Sự im lặng tiếp tục kéo dài thêm vài phút, Komoda không chớp mắt lấy một lần. Bầu không khí căng thẳng bất thường bao trùm cả quầy giao dịch. Sau Komoda còn hai người khách nữa nhưng không hiểu sao họ không ngồi cạnh gã, như thể đang né tránh. Wakatsuki nhận thấy các nhân viên nữ trực buổi trưa và cả Kasai đều đang cố nín thở.

- Anh... này? - Komoda khẽ bắt chuyện trong lúc vẫn cắn vào tay.

- Vâng, có chuyện gì vậy, thưa ông? - Wakatsuki thở phào vì Komoda đã phá tan sự im lặng.

- Anh sống ở đâu?

Trong một thoáng, Wakatsuki á khẩu. Theo cảm nang hướng dẫn đối phó với khiếu nại, tuyệt đối không tiết lộ thông tin cá nhân, nhưng cũng không thể nói toạc ra rằng "tôi không thể trả lời" được.

- À, ở nội thành thôi ạ.

- Chỗ nào của nội thành thế?

Wakatsuki nuốt nước bọt.

- Cái đó... tôi không thể trả lời ông được ạ.

- Sao lại không?

- Vì quy định là như vậy.

Komoda thở dài “phù” một tiếng, âm thanh như vọng lên từ dưới đáy hố sâu, cơ hàm gã bỗng căng cứng như thể đang cắn chặt một quả táo.

Một dòng máu đỏ tràn ra từ miệng Komoda.

Người phụ nữ trung niên ngồi phía xa thấy vậy liền sợ hãi hét toáng lên, Wakatsuki cũng hét theo bà ta:

– Ông Komoda...!

Komoda không hề phản ứng. Máu từ cằm rỏ xuống ngực áo bảo hộ, tạo thành một vệt đỏ sẫm.

– Dừng lại đi!

Sống lưng đang khom xuống của Wakatsuki cứng đờ. Komoda nhìn vào mắt anh nhưng tuyệt nhiên không nhả ngón tay mình ra.

Bỗng dưng, gã hạ tay xuống, dường như đến lúc này mới cảm thấy đau. Dấu răng in hằn quanh gốc ngón tay ướt đẫm nước miếng, máu tứa ra từ một lỗ răng sâu hoắm và đen ngòm, trông như vết răng chó cắn.

Có tiếng bước chân của Kasai từ đằng sau. Anh đến bên Wakatsuki, chìa hộp khăn giấy trước mặt Komoda.

– Ông có sao không? Chuyện gì xảy ra vậy?

Komoda rút vài tờ giấy ăn bằng bàn tay trái đeo găng tay rồi rịt vào miệng vết thương. Chẳng mấy chốc, những tờ giấy nhuộm màu đỏ đậm, thậm chí còn thấm cả sang chiếc găng.

– Cảm ơn. Xin lỗi nhé. Tôi nhớ đến Kazuya... Cứ nghĩ đến thằng bé tội nghiệp là tôi lại đau khổ, nên lỡ cắn cả ngón tay mình.

– Máu chảy nhiều lắm, ông nên đến bác sĩ thì hơn.

– Không sao, chuyện bình thường thôi.

– Không được. Phòng Y tế có bác sĩ trực nên ông xuống khám mau đi.

Kasai nhanh chân chạy sang bên kia quầy và đẩy Komoda đi, tránh ánh mắt thất thần của những khách hàng khác.

Trước khi ra khỏi cửa tự động, Komoda ngoái lại nhìn Wakatsuki. Đôi môi dính máu của gã nhếch lên như đang cười. Bằng ánh đèn huỳnh quang phản chiếu trong đôi mắt như hòn bi ve, anh nhận ra đồng tử gã co thành một điểm nhỏ xíu.

\*\*\*

Khuôn viên trường lúc 5 giờ 30 phút chiều tắm trong ánh hoàng hôn, tĩnh lặng như tờ. Đây là lần đầu tiên anh trở về trường kể từ đợt tốt nghiệp nhưng mọi thứ vẫn như xưa, ngoại trừ một hai tòa nhà mới có vẻ là khu thí nghiệm của các khoa Tự nhiên.

Bên trong khu lớp học ốp tường đá là không gian âm u, tối nhờ nhờ. Kiểu thiết kế từ thời Meiji, chú trọng vẻ bề ngoài kệch cỡm hơn là tiện ích bên trong, không hiểu sao lại làm anh nhớ đến Bảo hiểm Nhân thọ M ở Marunouchi hay trụ sở chính của Bảo hiểm Nhân thọ D, nổi tiếng vì sau Thế chiến đã trở thành tòa nhà của Bộ Tư lệnh Quân đội.

Wakatsuki bước lên những bậc cầu thang cũ kĩ, băng qua hành lang tắm tối với những tấm ván lót sàn kêu cọt két của tầng 3. Anh gõ cửa căn phòng gắn tấm bảng tên “Giáo sư Daigo Noriko” rồi mở cửa.

Bị chiếm lĩnh bởi giá sách khổng lồ làm bằng thép và chiếc máy tính để bàn, căn phòng trông như một con ngõ nhỏ hẹp, đang bông bênh trong hương thơm của cà phê mới xay.

Có ba người đang ngồi trên bộ bàn ghế tiếp khách bọc vải cũ nát. Kurosawa Megumi nhìn Wakatsuki và vẫy tay. Một phụ nữ khác là cô giáo của Megumi, giáo sư Tâm lý học Daigo

Noriko mà Wakatsuki mới chỉ biết mặt. Cuối cùng là một người đàn ông xa lạ chừng dưới 35 tuổi, đeo kính gọng kim loại với sắc mặt không tốt lắm.

– Cô Daigo, hôm nay em lại phải làm phiền cô rồi ạ.

– Wakatsuki phải không? Mời em vào. Em ngồi xuống đi.

Giáo sư Daigo đứng hẳn dậy để đón anh. Bà có vóc người nhỏ thó, xương xẩu, làn da trắng cộng thêm khuôn mặt gầy với chiếc cằm nhọn nhưng không hề gầy ấn tượng yếu đuối bởi đôi mắt to, tựa như có thể nhìn thấu mọi thứ. Chắc chắn bà phải ngoài năm mươi và chẳng mấy quan tâm đến chuyện ăn mặc. Trang phục của bà chỉ có áo phông, quần âu và một chiếc áo khoác trắng, mái tóc điểm bạc cắt bằng không hề kiểu cách.

– Cô vừa nghe Megumi kể chuyện của em. Đây là Kanaishi, trợ giảng của cô. Chuyên môn của cậu ấy là tâm lý học tội phạm. Nghe nói em gặp phải đối tượng khá nguy hiểm nên cô gọi cậu ấy đến.

Wakatsuki ngồi xuống sofa và trao danh thiếp cho Kanaishi. Megumi liền đứng dậy pha cà phê cho anh. Wakatsuki nhận ra giáo sư Daigo nở nụ cười trìu mến trong lúc dõi theo bóng dáng Megumi, có lẽ chuyện anh và cô đang yêu nhau không qua nổi mắt bà.

Sự im lặng bao trùm mất một lúc sau khi Wakatsuki tuân tự kể lại các sự việc. Tất nhiên, tên nhân vật được giấu kín. Vẻ bàng hoàng hiện rõ trên gương mặt Megumi.

– Trước mắt, chúng ta cứ giả định chính nhân vật K đó đã gây ra vụ giết người nhé. – Giáo sư Daigo nghiêm túc nói – Gã không muốn mình trở thành người đầu tiên phát hiện ra cái xác nên đã cố tình gọi Wakatsuki đến... Nắm được đại khái diễn biến rồi đúng không? Khó mà nói gã là hung thủ thông

minh được. Kanaishi, em phân tích thế nào về lý lịch của K?

- Vâng. Em chưa thể đưa ra phán đoán chính xác chỉ qua câu chuyện lần này, tuy nhiên giả sử đúng là K đã giết người thì chắc chắn gã là kẻ thiếu hụt những chức năng tâm thức như sự đồng cảm, lương tâm và sự hối cải. Thêm vào đó, có khả năng trong con người gã lẫn lộn cả tính thiếu kiểm soát lẫn tính bộc phát.

- Hội chứng phi đạo đức nhỉ?

Giáo sư Daigo lẩm bẩm. Wakatsuki hỏi ý nghĩa của cụm từ vì chưa nghe đến bao giờ.

- Rối loạn nhân cách có rất nhiều loại, với những trường hợp thiếu hụt tâm thức cũng như có tính thiếu kiểm soát và tính bộc phát kết hợp với nhau thì được gọi là hội chứng phi đạo đức. Đây là sự kết hợp tệ nhất, rất dễ lặp lại những tội ác nghiêm trọng.

Quả thực không gì nguy hiểm bằng một kẻ tàn ác cực độ không thể kiểm chế được bản thân, đã vậy còn dễ bộc phát cơn giận dữ điên cuồng.

- Nhưng một kẻ như thế có thực sự tồn tại không? - Megumi thắc mắc, một tay cô cầm cốc cà phê với vẻ dăm chiêu - Đúng là có hai kiểu người, những người giàu tình cảm và những người nghèo tình cảm hơn, nhưng liệu có ai không có chút cảm xúc nào không? Tâm lý học tội phạm không phải chuyên môn của em nhưng em nghĩ mỗi người một khác, không thể đánh đồng tất cả bằng một vài từ ngữ.

- Ý em là nghe có vẻ hơi áp đặt, đúng không?

- Vâng, ngay bản thân những từ như “thiếu hụt tâm thức” cũng đáng đặt ra nghi vấn. Liệu chúng có đơn thuần được sinh ra từ tâm lý học?

- Ý cô là gì? - Nét mặt Kanaishi bỗng chốc trở nên gay gắt -

Chẳng phải phía cảnh sát hay kiểm sát viên đều có nhu cầu rập tội phạm vào các khuôn nhất định để thuận tiện cho việc điều tra và xét xử hay sao? Trên phương diện đó thì sử dụng những thuật ngữ này quá thuận tiện. Nếu kết luận bị cáo là một kẻ thiếu hụt tâm thức thì dù hắn có gây tội ác đến nhường nào cũng không cần thiết phải điều tra đến tận chân tơ kẽ tóc. Đương nhiên tôi không có ý nói các nhà tâm lý học tội phạm sáng tạo ra các thuật ngữ chỉ để đáp ứng yêu cầu của cảnh sát đâu nhé.

Trước lý luận của Kanaishi, Wakatsuki hơi bực mình nhưng Megumi không có vẻ gì là hoảng hồn vì bị lép vế. Đúng lúc đó, giáo sư Daigo nói chen vào như để xoa dịu sự căng thẳng:

- Cô hiểu nghi vấn của em, đúng kiểu Kurosawa. Về việc đặt tên “Thiếu hụt tâm thức” hay “Hội chứng phi đạo đức”, thực sự cô cũng cho rằng có vấn đề.

Kanaishi toan mở miệng nhưng đã bị bà ngăn lại.

- Thế nhưng... có lẽ cô nên kể lại kinh nghiệm của mình thì hơn. Cô đã từng chứng kiến một vụ có thể xem là ví dụ thực tế cho vấn đề này.

Giáo sư Daigo nở nụ cười nhưng vết nhăn hằn sâu giữa hai chân mày lại chứng tỏ rằng bà đang nhớ lại một kí ức chẳng mấy dễ chịu.

- Người đó là sinh viên của cô. Cậu ta hơn Wakatsuki hai, ba khóa. Lần đầu tiên cô chú ý đến sinh viên đó, là lúc xem tranh cậu ta vẽ trong bài kiểm tra Baum<sup>[23]</sup>.

Wakatsuki từng nghe đến bài kiểm tra này rồi nhưng nhất thời không nhớ ra đó là bài kiểm tra thế nào. Giáo sư Daigo dường như đọc được biểu cảm của anh.

Lúc mới nhập học em cũng phải vẽ đúng không? Đó là bài kiểm tra tâm lý bằng cách để các em vẽ một cái cây lên tờ giấy

A4, sau đó phán đoán hình tượng cá nhân của người vẽ. Thực ra lý do tiến hành bài kiểm tra Baum đối với toàn bộ sinh viên mới là vì trường ta đang giữ kỉ lục không mấy vinh quang: Trường có tỉ lệ tự sát cao hàng đầu trong số các trường đại học công lập.

Chuyện này thì Wakatsuki đã từng nghe rồi. Không chỉ có thế, thời anh còn ở trường, tỉ lệ lưu ban của trường cũng thuộc hàng top.

- Cô đã xem vô vàn bức vẽ cây của các tân sinh viên và cực kì kinh ngạc bởi đó giống như một cuộc “tổng tấn công” của những bức tranh dị thường. Có bức chỉ còn gốc cây đã bị chặt hẳn thín, có bức thân cây bị toác ra tơi tả, có bức lại ngây ngô như tranh của trẻ lên ba, còn một bức vô cùng hiếm thấy là cây đã trồi lên mặt đất rồi nhưng ngọn cây lại cong xuống, đâm sâu vào lòng đất. Chà, cô không dám diễn giải ý nghĩa ở đây... Có điều, đây cũng là những mẫu rất hay để biết được điều gì sẽ xảy ra nếu đánh giá con người chỉ dựa trên những giá trị chênh lệch so với tiêu chuẩn. Và cậu sinh viên đó, gọi là F đi, nằm trong số “lệch chuẩn” ấy. Cả đời cô cũng không thể quên được bức tranh của cậu ta, dù mới chỉ nhìn qua một lần.

Giáo sư Daigo khẽ rùng mình.

- Nó là bức tranh mà bất cứ ai nhìn thấy, kể cả người không có kiến thức về tâm lý học đi chăng nữa, đều cảm nhận được vẻ quái dị. Với bài kiểm tra Baum, phần trong lòng đất được coi là biểu hiện của vô thức. Phần này chiếm hơn một nửa bức tranh của F. Nhưng vấn đề không nằm ở đó mà nằm ở nội dung bức vẽ. Thứ bị quấn vào gốc cây là một xác người, xung quanh là những mảnh xác chết rữa nát nằm la liệt. Những rễ cây mảnh như những đường huyết quản mỏng dính bằng sợi tóc bám chặt lên toàn thân cái xác để hút chất dinh

dưỡng, còn họa tiết trên thân cây trông chẳng khác gì những khuôn mặt người đang tột cùng đau đớn... Cả nét vẽ lẫn phối cảnh đều kì quặc, đó là một bức tranh nguệch ngoạc nhưng lại lôi cuốn dị thường.

– Cô đã tư vấn tâm lý cho sinh viên đó sao?

Giáo sư Daigo gật đầu trước câu hỏi của Wakatsuki.

– Ừ, cô đã gặp thử. Trông cậu ta cũng không đến mức bất thường như cô tưởng tượng. Trong mắt cô, cậu ta không hề tệ. Gia cảnh tầm tầm, cũng học hành căng thẳng để thi đỗ đại học. Ấn tượng của cô về cậu ta là một thanh niên bình thường, chỉ số IQ cao nhưng hướng nội. Điểm khác người có chăng chỉ là chuyện cô pha cà phê vừa xay ra mời nhưng cậu ta không hề động đến. Cậu ta giải thích vì khứu giác có vấn đề bẩm sinh nên hoàn toàn không cảm nhận được mùi hương...

Giáo sư Daigo uống một ngụm cà phê như để xác nhận khứu giác của bà vẫn bình thường.

– Về bức vẽ, cậu ta nói đã tưởng tượng ra hình ảnh “xác chết chôn dưới gốc cây hoa anh đào” của nhà văn Kajii Motojiro và vẽ nó. Giờ nghĩ lại thì đó chỉ là lời bào chữa thôi. Cô đã gặp F thêm vài lần nhưng cũng không thể xác định được chuyện gì đang xảy ra. Bây giờ cô chỉ nghĩ, F đã chống đối bài kiểm tra tâm lý bằng cách cố tình vẽ bức tranh ấy hòng làm giáo viên phải đau đầu.

Giáo sư Daigo thở dài và nheo mắt, dường như bà không hề muốn đá động đến phần kí ức này.

– Mười tháng sau, F bị cảnh sát bắt. Lúc biết chuyện, cô ngạc nhiên lắm, nghe đâu cậu ta bám riết một nữ sinh quen qua tiệc giao lưu rồi cứ lập đi lập lại các hành vi như một ngày gọi điện cho cô gái ấy mười mấy lần bất kể ngày đêm, phục kích ở cổng trường đại học hay bám đuôi cô gái. Đó giống

như những bước khởi điểm của một kẻ đeo bám vậy. Cuối cùng, cậu ta theo về tận nhà cô gái. Cả ánh mắt lẫn thái độ đều vô cùng gian xảo, khác hoàn toàn lúc gặp cô trong các buổi phỏng vấn. Cô gái rất sợ hãi nên người anh trai đã ra đời thay, sau một hồi cự cãi, F đâm trọng thương cả hai anh em bằng con dao mang theo... Mỗi người bị đâm hơn chục nhát. Cô đã nói chuyện với cảnh sát và được biết cách đâm đó mang dụng ý giết người rõ ràng, và việc hai anh em nhà kia còn sống sót gần như là một phép màu.

Đôi mắt giáo sư Daigo tối sầm lại. Không ai định hỏi gì thêm.

- Biết chuyện F từng được tư vấn tâm lý ở trường, cảnh sát đã đến hỏi ý kiến thầy Yamazaki bên Tâm lý học tội phạm. Cô cũng tham gia buổi họp vì đã từng phỏng vấn cậu ta trước đây. Nói ra thật xấu hổ nhưng đến lúc bấy giờ, cô mới biết được con người thực sự ẩn giấu đằng sau diện mạo ngoan ngoãn giả tạo của F. Một thanh niên tàn ác, đáng sợ, không màng đến tính mạng của người khác chỉ để thỏa mãn dục vọng bản thân. Thầy Yamazaki cho rằng cậu ta bị rối loạn nhân cách, bao gồm cả thiếu hụt tâm tính, tức là mắc hội chứng phi đạo đức và vẫn có khả năng chịu trách nhiệm cho hành vi của mình. Tuy nhiên, trước khi khởi tố, một cuộc giám định thần kinh đã được tiến hành theo yêu cầu của luật sư. Bác sĩ chuyên khoa thần kinh chẩn đoán F bị bệnh tâm thần phân liệt hoang tưởng. Rốt cuộc, F không bị khởi tố mà được sắp xếp cho nhập viện tâm thần. Vụ án giết người đã trở thành một vụ trẻ vị thành niên mắc bệnh tâm thần nên báo chí chỉ đăng một mẩu tin ngắn ngủi.

- Cô nghĩ F không mắc bệnh tâm thần phân liệt à?

Nghe câu hỏi của Wakatsuki, giáo sư Daigo nở nụ cười yếu

ớt.

- Cô nghĩ vậy, nhưng cô không thể nói điều đó cho bất kì ai. Ranh giới giữa kẻ rối loạn nhân cách với bệnh nhân thần kinh mập mờ lắm. Vả lại, phía kiểm sát và phía luật sư, mỗi bên lại có ý đồ riêng nên bên nào đề nghị giám định, bên đó sẽ dễ được thiên vị. Nói một cách cực đoan thì nếu để cho một trăm người giám định, khả năng sẽ cho ra một trăm kết quả giám định thần kinh khác nhau.

- Cậu sinh viên đó bây giờ ra sao ạ? Megumi khẽ hỏi.

- Cậu ta bị cách ly khoảng một năm trong viện tâm thần, sau đó về nhà và tiếp tục đi khám định kì một thời gian. Nhưng như cô vừa nói đấy, cô không nghĩ cậu ta bị tâm thần phân liệt nên cũng có khả năng trị liệu không hiệu quả. Sau này, cô không nghe thêm được tin tức gì về cậu ta nữa... Nhưng kể từ lúc ấy, cô đặc biệt chú ý đọc báo mảng xã hội vì nghĩ là một ngày nào đó, tên của F sẽ xuất hiện.

Giáo sư Daigo lộ nét mặt buồn bã.

- Ở F còn có một điểm khác thường nữa. Cậu ta bẩm sinh bị thiếu mất một phần xương sọ. Phía sau đầu bên trái có vết lõm nhưng cậu ta để tóc che đi, thành thử nếu ấn vào thì mới cảm nhận được. Cậu ta suốt ngày phải đội một chiếc mũ đặc biệt với phần bên trong được thiết kế như mũ bảo hiểm để đề phòng tai nạn. Thời bấy giờ, cô không nghĩ chi tiết đó có gì quan trọng... - Giáo sư Daigo nhìn sang phía Kanaishi - Trong câu chuyện của Wakatsuki, não K cũng có dị tật đúng không nhỉ? Liệu những bất thường này có gây ảnh hưởng trực tiếp đến tính cách không?

- Thưa giáo sư, người ta cho rằng di chứng của bệnh viêm não, chấn thương sọ não hay dị tật bẩm sinh sẽ để lại thương tật nhỏ cho não, có trường hợp dẫn đến rối loạn tính cách.

Đây được gọi là MiBOCCS, hội chứng biến đổi đặc điểm hữu cơ của não... Nghe nói trong trường hợp này, tần suất phát sinh các loại rối loạn như thiếu hụt tâm thức, hình thành tính bộc phát và tính bảo thủ khá cao, trùng khớp với dự đoán là K mắc hội chứng phi đạo đức. – Kanaishi vừa xoa hai tay vào nhau vừa bất ngờ chuyển tông giọng lên cao chót vót – Có điều, số người mắc thương tật tương tự nhưng không xuất hiện biểu hiện rối loạn tâm lý lại nhiều hơn hẳn. Y học hiện nay vẫn bó tay, không thể biết được loại tổn thương não nào sẽ dẫn đến sự biến đổi tính cách.

Mỗi lần Wakatsuki tưởng chừng đã nắm được thóp của Komoda Shigenori thì sự thật lại trôi tuột qua kẽ ngón tay, mọi thứ vẫn lờ mờ như bị đám sương bao phủ.

– Thừa cô, còn một chuyện về K mà em vẫn chưa thể lý giải  
– Wakatsuki chồm người khỏi ghế – K nhặt rất nhiều chó bị bỏ rơi và đem về nhà nuôi. Em đã tận mắt thấy gã rất cứng chiều chúng và không có vẻ gì là đang diễn. Em không sao liên hệ được dáng vẻ đó với một kẻ giết người vì tiền bảo hiểm...

– Vậy à. Gã cứng chiều như thế nào?

Wakatsuki nhớ lại giọng gọi chó ngọt như mía lùi bất thường của Komoda. “Ôi, con buồn hả Kenta... Ơ kìa, Junko à, con cũng lại đây đi...”

– Gã đặt tên cho tất cả lũ chó như đặt tên người, cách gọi tên cũng ngọt ngào như đang nựng con cái chứ không đơn thuần là nựng chó cưng ạ.

– Ra là vậy. Hay đấy. Có rất nhiều trường hợp mà sự đa cảm thái quá lại là mặt trái của sự tàn ác.

Megumi có vẻ bồn chồn, hình như cô không được thoải mái.

– Nhưng có nhiều người như vậy không ạ? Em cũng hay

nặng vật nuôi lắm. Mấy đứa nhà em... à, em đang nuôi hai con mèo ở nhà trọ và suốt ngày nói chuyện với chúng y như nói chuyện với người.

Giáo sư Daigo mỉm cười với cô học trò cứng:

- Cô nghĩ em cũng biết rõ rằng sự cảm thương cũng là một loại tình cảm, vậy nên những người có tính cảm thương cũng được chia ra làm hai dạng, chính diện và phản diện. Dạng chính diện là trường hợp dư thừa năng lượng tình cảm, giống như những cô bé ở tuổi dậy thì, còn dạng phản diện là trường hợp dòng chảy tình cảm bình thường bị chặn lại bởi một nguyên nhân nào đó và buộc phải để tình cảm thoát ra dưới dạng cảm thương. Cô nghĩ Kurosawa rõ ràng là dạng thứ nhất, còn K sẽ là dạng thứ hai.

Megumi tỏ ra chưa tâm phục khẩu phục.

Wakatsuki nhớ về những nhân vật lịch sử tàn nhẫn có biểu hiện tương tự. Hoàng đế Nero đã phóng hỏa khắp thành Roma rồi lại sáng tác những bài thơ đầy đau khổ. Tần Thủy Hoàng. Từ Hi Thái Hậu. Cả chuyện Goring<sup>[24]</sup> khóc thương cho chú chim nhỏ mới chết...

Wakatsuki vẫn còn một nghi vấn nữa. Anh lấy từ trong cặp xách ra kẹp tài liệu có đựng một bản tổng hợp. Đây chính là bài văn của Kosaka Shigenori và Komoda Sachiko trong tập san mượn từ cô giáo Hashimoto mà anh đã lược bỏ tên riêng và đánh lại bằng máy đánh chữ.

- Đây là bài tập làm văn hồi lớp Năm của vợ chồng nhà K. Em muốn biết ý kiến của cô.

Tờ giấy được chuyển từ giáo sư Daigo sang Kanaishi rồi đến Megumi. Đọc xong một lượt, giáo sư Daigo có vẻ rất hứng thú, Kanaishi thì thờ ơ, trong khi Megumi lại chăm chú như thể cảm nhận được điều gì đó.

- Thú vị lắm.

Tờ giấy đã được chuyển về chỗ giáo sư Daigo, bà cầm lên đọc thêm một lần nữa.

- “Giấc mơ” của K ngắn quá nhỉ? Có cảm giác như ấn tượng về nhân vật K có chút thay đổi đúng không?

- Em cũng nghĩ vậy! - Megumi hào hứng đáp lời giáo sư Daigo. - So với độ tuổi học sinh lớp Năm thì có thể gã phát triển hơi chậm, nhưng hoàn toàn không mang lại cảm giác bị thiếu hụt tâm thức.

Nói mới nhớ, chuyên ngành của Megumi là tâm lý học trẻ em, trong số những người ngồi ở đây, chắc chắn cô là người đọc nhiều bài văn của lũ trẻ hơn bất kì ai.

- Nhưng không thể phán đoán chỉ dựa trên bài văn ngắn này đúng không? - Kanaishi cười gượng.

- Đúng là như vậy. Nhưng nếu là người tàn ác thật thì sẽ không thể có những cảm xúc này được. - Megumi hình như đang bực dọc vì không thể diễn đạt đầy đủ những gì mình suy nghĩ.

So với bài “Giấc mơ” thì bài “Giấc mơ về cái xích đu” nhằm chán hơn, hay có thể nói là để lại ấn tượng mờ nhạt hơn. Thế nhưng này giờ cô cứ băn khoăn mãi... Có cảm giác như cô đã từng nghe câu chuyện về giấc mơ giống thế này ở đâu đó rồi... Nét quan tâm sâu sắc ánh lên trong mắt giáo sư Daigo.

- Wakatsuki, em cho cô tờ giấy này được không? Cô muốn đọc lại và suy nghĩ thêm chút nữa.

- Vâng, có gì cô báo cho em biết với ạ.

Ngoài miệng nói vậy nhưng Wakatsuki cảm thấy rất thất vọng. Khi những ý nghĩa tâm lý học sâu xa được làm sáng tỏ cũng là lúc anh nhận ra chúng chẳng thể giúp anh giải quyết những vấn đề mà anh đang phải đối mặt trong thực tế. Dù họ

có tư vấn cho anh nhiều đến đâu thì sau cùng cũng chỉ là người ngoài cuộc, cách duy nhất là anh phải tự mình chiến đấu.

Lúc Wakatsuki rời phòng nghiên cứu của giáo sư Daigo thì nền trời đã chuyển màu xanh thẫm. Anh mời Megumi đi ăn tối, cả hai cùng thả bộ trên đường Imadegawa.

- Sao anh không kể với em? - Megumi ngập ngừng hỏi.

- Chuyện gì cơ?

- Vụ nguy hiểm của anh đấy.

- À, nhưng cũng chưa hẳn là dính vào xã hội đen mà - Wakatsuki cố dùng giọng bình thản.

- Chỉ là "chưa" thôi đúng không?

Wakatsuki nhìn sang Megumi, đúng lúc khuôn mặt cô khuất dưới bóng cây nên anh không thấy rõ biểu cảm.

- Chuyện này cũng không phải hiểm mà. Trước khi đến Kyoto, anh đã từng nghe vài vụ từ một trưởng phòng dày dạn kinh nghiệm chuyên làm việc với những đối tượng như thế ở trụ sở chính rồi. Anh ấy tên Shidara, hiện đang là trưởng phòng Phí bảo hiểm. Nghe đâu từng bị khách đánh mấy lần liền, cũng may chưa bị thương nặng.

Gương mặt dễ chịu và cần mẫn của trưởng phòng Shidara hiện lên trong đầu Wakatsuki.

- Ban đầu anh Shidara cũng sốc lắm, vì không ngờ bạo lực lại tồn tại trong thế giới của nhân viên văn phòng. Nhưng về sau, anh ấy nhận ra việc bị đối phương hành hung lại hóa hay, bởi anh ấy có thể đổ mọi tội lỗi lên đầu họ và dẫn dắt các cuộc thương thảo sao cho thuận lợi, lúc cần còn có thể tố cáo với cảnh sát. Nếu nhìn xa được đến đó thì chẳng còn gì đáng sợ cả.

Megumi im lặng lắng nghe.

Hai người đi lên dốc rồi rẽ trái ở đường Chùa Bạc. Nếu cứ đi thẳng mãi sẽ bị chặn bởi những vách núi thoai thoải, nhưng chỉ cách đó vài cây số sẽ là thành phố Otsu của tỉnh Shiga.

– Em có cảm giác đối thủ của anh Wakatsuki khác hẳn với những kẻ đánh anh trưởng phòng. – Megumi đột ngột nhận xét khiến Wakatsuki giật mình.

– Em nói những kẻ trong câu chuyện ban nãy ư? Khác ở đâu?

– Tên K kia đã tự cắn tay mình chảy máu lênh láng đúng không? Em nghĩ người bình thường chẳng ai làm như vậy đâu.

– Gã đó đúng là bất thường mà.

– Hoặc có khi... đó là lời nhắn gửi của gã.

Wakatsuki dừng bước, quay sang nhìn Megumi.

– Ý em là sao?

– Tự làm tổn thương cơ thể mình để ra oai với đối phương vốn là một dạng ngôn ngữ cơ thể thông thường của loài người. Có rất nhiều trường hợp tương tự, chẳng hạn như cắn lưỡi hoặc đập đầu thật lực vào tường...

Wakatsuki nhớ lại cảnh Komoda Shigenori tự cắn tay mình. Ánh mắt tựa loài thú hoang đang điên dại vì bị tấn công. Đồng tử thu lại nhỏ xíu. Điều đó chứng tỏ chính bản thân Shigenori cũng đang đau đớn tột cùng. Gã bất chấp cơn đau để truyền tải thông điệp gì đến Wakatsuki đây?

Không đợi Megumi nói, anh cũng đoán được ý nghĩa của hành động đó. Đe dọa. Hoặc tuyên bố phục thù.

Hai người lặng lẽ bước trên đường Shirakawa. lát sau, họ mở cửa bước vào quán ăn có tấm biển đề chữ “Quán ăn Papyrus” ở tầng hầm B1 của một tòa nhà.

Dù chưa đặt chỗ trước nhưng cả hai vẫn được chủ quán Sasanuma mời ngồi vào vị trí giáp tường khá đẹp. Sasanuma

là đàn anh của Wakatsuki và Megumi thời đại học, anh mở quán ăn này với mục đích tái hiện hương vị ẩm thực của các nước trên thế giới, nơi anh từng đạp xe qua. Hồi còn là sinh viên, Wakatsuki có duyên quen anh vì công việc làm thêm ngắn hạn, nên thỉnh thoảng bây giờ anh vẫn cùng Megumi đến quán.

Wakatsuki lại một lần nữa cảm nhận sâu sắc rằng nơi chốn thay đổi thì tâm tình sẽ chuyển biến theo. Đồ ăn được mang lên liên tục cùng những ly rượu vang, ngay cả Megumi cũng đã lấy lại vẻ rạng rỡ từ lúc nào.

Quán ăn có nhiều hốc tường được bày la liệt những đồ gốm sứ, vốn là sản phẩm sáng tạo của các tác giả trẻ. Thứ ngay sau lưng Megumi có hình thù vô cùng độc đáo, nó khiến Wakatsuki liên tưởng đến những đồ cúng tế rườm rà thời cổ đại. Lớp men xanh lục pha lẫn sắc vàng ánh lên tuyệt đẹp dưới đèn điện.

– Cứ nhìn chúng là em lại cảm thấy con người có rất nhiều trái tim – thở dài trong lúc ngắm đống đồ gốm – Anh này, anh có biết chân lý quan trọng nhất mà em học được trong suốt quá trình nghiên cứu tâm lý học là gì không?

– À...

Wakatsuki chỉ nghĩ ra được một câu trả lời rất dễ khiến Megumi nổi giận.

– Đó là vũ trụ này quá phức tạp, mỗi con người lại là một thực thể hoàn toàn khác nhau.

Megumi nghiêng ly, Wakatsuki rót rượu vang cho cô, nhưng dường như hôm nay cô uống nhanh hơn bình thường. Hai người đã uống cạn ba chai half-bottle<sup>[25]</sup> rồi.

– Em đã cảm nhận rất rõ điều đó từ khi học ngành Tâm lý học trẻ em và tiếp xúc nhiều với trẻ con. Chắc anh Wakatsuki

nghe đứa trẻ nào cũng giống nhau đúng không?

- Anh đâu có nghe vậy.

Wakatsuki phản đối nhưng Megumi vờ như không nghe thấy.

- Mọi người đều nghe vậy, nghe rằng trẻ con cũng giống như loài động vật chỉ có hệ thần kinh tủy sống, không có những lo lắng phức tạp như người lớn. Nhưng cứ thử nói chuyện với bọn trẻ sẽ thấy chúng không đơn giản, chính xác là mỗi đứa một vẻ, chẳng đứa nào hoàn toàn giống với mô tả trong sách giáo khoa tâm lý học đâu.

- Anh hiểu điều em muốn nói.

- Thế nên em hoàn toàn phản đối chuyện phân tích con người theo định kiến nhé.

Wakatsuki gật đầu.

- Gọi họ là “kẻ thiếu hụt tâm thức”, có khác nào coi họ là quỷ đầu? Còn “hội chứng rối loạn nhân cách” thì không còn gì để nói nữa. Mấy từ như “bảo thủ” rồi thì “vô cảm”, có nghe mãi cũng chỉ thấy giống thuật ngữ của Sở Cảnh sát hay Bộ Tư pháp chứ chẳng phải của nhà tâm lý học. Tên Kanaishi đáng ghét ấy đã đành, nhưng em không ngờ ngay cả cô Daigo cũng lại tán đồng.

- Ừm, đúng là mấy từ đó nghe không hay thật - Wakatsuki cố đồng tình với chủ đề câu chuyện - Ví dụ nhé, anh đọc trên báo thấy người ta đang tính đổi tên bệnh tâm thần phân liệt đúng không? “Tâm thần phân liệt” vốn được trực dịch từ một từ tiếng Đức có ý nghĩa xấu, đã vậy lại chẳng hề khớp với tình trạng bệnh, hơn nữa còn dễ gây nhầm lẫn với bệnh đa nhân cách. Mới nghe đã có cảm giác tối tăm, cứ như chứng bệnh vô phương cứu chữa ấy, người nhà bệnh nhân mà nghe bác sĩ tuyên bố thế thì họ sẽ tuyệt vọng đến mức nào? Tương tự, từ

“thiếu hụt tâm thức”, đổi đi một chút có phải nhẹ nhàng hơn không?

- Khoan đã, anh mà cũng nghĩ đây chỉ là vấn đề tên gọi thôi sao?

Wakatsuki không biết trả lời thế nào, đành im lặng hút thuốc.

- Anh thực sự cho rằng trên đời này tồn tại những con người không có chút nhân tính nào à?

Wakatsuki thở dài, dụi tắt điếu thuốc. Nói dối lúc này sẽ bị Megumi phát hiện ngay.

- Ừ, anh nghĩ vậy.

- Sao lại thế? Là K sao?

- Ừ.

- Anh dựa vào đâu mà khẳng định như vậy? Anh đọc được suy nghĩ của hắn chắc?

- Đương nhiên không ai đọc được, nên đành phán đoán thông qua cách người đó hành động thôi.

- Kể cả thế thì anh cũng chưa có chứng cứ rõ ràng, đúng chứ? Chỉ qua vài điểm đáng nghi hay bằng chứng mờ mờ mà đã khẳng định một con người là quái vật thì thật là...

- Em nói thế vì trên thực tế em chưa từng gặp những kẻ như thế.

Anh biết mình lỡ miệng nhưng đã quá muộn. Megumi hằm hằm nhìn anh.

- Câu nói của anh thật hèn nhát. Anh bảo em chưa gặp bao giờ nên không hiểu, vậy mà là phản biện à?

- Nhưng đấy là sự thật nên anh đành chịu, cả cô Daigo cũng nói rồi còn gì? Ngoài đời quả thực có tồn tại những kẻ thiếu hụt tâm thức, và chỉ ai âm thầm theo dõi chúng mới phát hiện ra bộ mặt thật mà thôi.

- Em không tin... - Megumi uống cạn chỗ rượu vang còn lại, viền mắt đỏ ngầu như đang khóc - Cả anh Wakatsuki, cả Kanaishi lẫn cô Daigo đều sai bét rồi! Em nghĩ con người tên K đó có nhân tính đàng hoàng.

- Sao em nghĩ vậy?

- Vì bài tập làm văn ấy - Megumi lắc đầu như cố gạt đi một sợi tóc vướng trên mặt - Một đứa trẻ viết như thế thì không thể nào là quái vật được.

- Anh cảm giác chính điều đó mới là căn cứ lập lờ ấy - Wakatsuki hơi bực - Em mâu thuẫn nhỉ? Trên đường đến đây, em còn bảo đối thủ anh đang gặp phải là con người nguy hiểm, khác với những kẻ chỉ ra tay đơn thuần vì máu nóng bốc lên đầu kia mà?

- Không mâu thuẫn đâu.

- Vì sao?

Megumi im bặt. Wakatsuki muốn truy cứu nhưng nhìn mặt cô, anh liền dẹp ngay ý định ấy.

Có lẽ lúc này nên về thì hơn. Anh lặng lẽ đứng lên thanh toán, tiện thể nhờ Sasanuma đang lo lắng gọi hộ một chiếc taxi.

Phải mất một lúc lâu men rượu mới bắt đầu ngấm. Wakatsuki mở cửa và loạng choạng bước vào phòng.

Anh ghé miệng vào vòi nước trong bếp. Nghe nói chẳng ai biết được có thứ gì trong bồn chứa nước của các tòa nhà trong thành phố, nhưng giờ chuyện đó không quan trọng. Cởi áo vest và nới lỏng cà vạt xong, anh nằm vật xuống giường.

Từ lúc rời khỏi quán Papyrus cho đến khi vào taxi và đóng cửa, Megumi không nói một lời. Hôm nay anh đã định cùng cô ngủ lại một khách sạn tử tế nào đó, nhưng xem ra Komoda Shigenori đang bắt đầu gây ảnh hưởng xấu lên mọi mặt cuộc

sống của Wakatsuki.

Để cô về rồi, anh đến quán rượu một mình và uống thêm rất nhiều.

Wakatsuki thở dài, cởi tất và kéo phẳng cà vạt khỏi cổ, đúng lúc ấy, ánh mắt anh chạm phải chiếc điện thoại không dây trên mặt bàn. Nút báo có hộp thư thoại đang nhấp nháy.

Vẫn nằm sõng soài, anh với tay lấy chiếc máy con trên đầu giường, ấn nút nghe rồi áp vào tai.

“Bạn có ba mươi tin nhắn thoại,” tiếng máy thông báo.

Anh hoảng hồn. Cơn say tưởng chừng tan hẳn. Con số này không bình thường chút nào. Nói đúng hơn, đây là con số tin nhắn tối đa mà máy có khả năng lưu lại.

Ba mươi tin nhắn lần lượt được phát ra.

Tất cả đều không lời.

Những tin nhắn này có độ dài khoảng năm đến mười giây sau âm báo bắt đầu. Kể từ sau 10 giờ tối, có ai đó cứ năm phút lại gọi điện đến một lần.

Wakatsuki nghe hết một lượt vì sợ giữa chừng có lần tin nhắn nào khác rồi xóa toàn bộ.

Tần suất quá nhiều so với một cuộc điện thoại trêu chọc gọi đùa, đủ thấy chủ nhân của chúng biết rõ Wakatsuki. Hơn nữa, cảm ghét anh và dai dẳng đến nhường này thì chỉ có thể là một kẻ...

Nhưng làm sao gã biết số điện thoại của anh? Wakatsuki chưa đăng kí vào danh bạ điện thoại, còn danh sách tên ở chi nhánh chỉ được phát cho số ít nên không đời nào có chuyện lọt vào tay người ngoài.

Wakatsuki ngồi dậy. Như chỉ chờ có thế, điện thoại chính trên mặt bàn lập tức đổ chuông, phá tan không gian tĩnh lặng. Vài giây sau, máy con cũng bắt đầu reo, tạo thành một vòng

âm thanh liên tục đến chói tai.

Wakatsuki nhắc máy con theo phản xạ. Máy được kết nối, mọi dây thần kinh trong tai anh như căng lên. Từ thâm tâm, anh chỉ hi vọng đây là cú điện thoại của Megumi, cô gọi đến và sẽ an ủi anh vài câu như, “Anh Wakatsuki à? Em xin lỗi chuyện vì chuyện vừa nãy, em uống hơi nhiều...”

Đầu dây bên kia im lặng. Nỗi bất an lẫn căng thẳng chạy dọc cơ thể Wakatsuki. Anh không dám lên tiếng. Anh sẽ không chủ động mà định bụng chờ đối phương sốt ruột nói ra điều gì đó. Anh cảm nhận được ở bên kia, ai đó cũng đang nín thở nghe ngóng tình hình.

Một phút trôi qua mà Wakatsuki cảm thấy như dài vô tận, cuộc gọi bị ngắt đột ngột. Xác nhận có tiếng tút tút vang lên, anh đặt máy xuống, lòng bàn tay ướt đẫm mồ hôi.

Anh vừa đứng dậy cởi áo sơ mi và quần thì điện thoại lại đổ chuông.

Chuyện gì thế này?

Anh nhắc máy, trong lòng dấy lên hi vọng mong manh, lần này có lẽ là Megumi.

Nhưng đối phương vẫn không nói gì.

Wakatsuki dập mạnh máy. Chưa đầy ba mươi giây sau, chuông lại đổ.

Anh nhắc máy. Anh muốn nổi đóa nhưng sợ làm vậy sẽ rơi vào bẫy của đối phương. Sau khi xác nhận đối phương không nói gì, anh cúp máy. Ngay lập tức chuông lại đổ.

Lần này anh nhắc máy rồi cúp luôn. Tuy vậy, điện thoại lại đổ chuông ngay sau đó.

Sau một hồi chơi trò đuổi bắt, Wakatsuki quyết định rút dây điện thoại.

Sự im lặng đã quay trở lại.

Tim anh đập thành thịch. Anh biết thần kinh mình đang căng lên vì giận dữ.

Wakatsuki lấy lon bia từ tủ lạnh, dựa vào ghế trong bếp và tu liền một hơi. Bia kích thích đầu lưỡi anh chẳng khác gì cồn y tế, anh không cảm nhận được mùi vị gì khác ngoài mùi kim loại của lon nhôm.

Anh không muốn uống thêm nhưng chẳng còn cách nào để làm dịu cảm giác căng thẳng khó chịu này.

May sao, uống cạn lon bia 500 ml, cơn say quay trở lại. Anh nằm vật ra giường, ngủ lịm đi như chết.

Đêm đó, Wakatsuki mơ thấy một giấc mơ kì quái.

Anh đang đứng một mình trong căn phòng tắm tối. Hình như đó là căn hộ anh đang thuê, nhưng trông cũng giống căn phòng nơi anh phát hiện ra xác chết treo của Komoda Kazuya.

Từ bên ngoài phòng, anh nghe thấy một âm thanh rất lạ. Hình như là tiếng bước chân, nhưng lẫn vào đó có cả tiếng kéo lê...

Là con nhện.

Tiếng chuyển động của tám cái chân cộng với tiếng kéo lê phần bụng căng phồng kì dị trên mặt đất. Con nhện đã quay trở về.

Anh nhìn khắp phòng và phát hiện mạng nhện chằng chằng nhện nhện mọi phía, chỗ nào chỗ nấy treo rải rác những mảnh xác người.

Ra vậy, đây là tổ của con nhện.

Trốn nhanh đi! Anh nghe thấy tiếng hét thống thiết trong lòng. Cứ ở đây rồi sẽ bị ăn thịt mất.

Anh muốn bỏ chạy nhưng từ dưới sàn, một lỗ đen đã ngoác miệng ra từ lúc nào khiến anh không thể tiến lên phía trước dù chỉ một bước.

Tiếng bước chân kì lạ từ phía bên kia tường đang dần dần áp lại gần.

Wakatsuki giật lùi.

Tiếng bước chân dừng lại sát anh.

Anh nín thở nhìn trân trân ra cửa.

Cánh cửa mãi không mở. Wakatsuki đang nghĩ, lẽ nào con nhện đã đi đâu đó rồi.

Tức thì, từ phía sau anh, một luồng ánh sáng xuyên vào căn phòng tối om. Cánh cửa kéo sau lưng đã mở ra không một tiếng động.

Wakatsuki ngoảnh lại.

Ở đó, một sinh vật quái đản khó mà miêu tả thành lời đang cõng ánh sáng chói lòa trên lưng.

Vô số bộ phận giống như chân đang bò quằn quại nhưng anh không thể phân biệt được hình dạng rõ ràng, chỉ có những thứ na ná răng nanh to dài là phát sáng như gương.

Sinh vật đó đang nhăn nhở cười.

Anh biết mình sẽ bị ăn thịt nhưng không sao cử động được cơ thể theo ý muốn.

Cái bóng khổng lồ từ từ phủ lên đầu anh.

Ngày 20 tháng Sáu, thứ Năm.

Từ sáng sớm hôm đó, Wakatsuki đã gọi điện đến Sở Cảnh sát Kyoto. Lần này anh gặp được điều tra viên Matsui. Matsui vốn dĩ lấy có bận rộn, xem chừng muốn tránh mặt Wakatsuki nhưng sau một hồi kì kèo, Wakatsuki cũng đặt được cuộc hẹn.

Sau khi nhờ Kasai đảm nhận giúp núi hồ sơ như mọi lần, Wakatsuki cầm chiếc ô đen lớn ra ngoài.

Mùa mưa đã trùm xuống toàn bộ đảo quốc Nhật Bản, mưa suốt từ sáng sớm. Không khí không hẳn dễ chịu nhưng ra ngoài lúc này có thể giúp anh thay đổi tâm trạng.

Wakatsuki lên tàu điện ngầm từ ga Shijo và xuống ở ga thứ hai về phía Bắc là ga Marutamachi. Ra khỏi nhà ga rồi đi thêm một đoạn vẫn theo hướng Bắc sẽ nhìn thấy sắc xanh lục của Hoàng cung Kyoto. Cung điện cổ kính đứng đó, ướt sũng trong cơn mưa.

Gần đây là trụ sở chính của Sở Cảnh sát tỉnh Kyoto, từ ngã tư đâm sang phía đối diện Hoàng cung sẽ thấy nó nằm ngay cạnh tòa thị chính Kyoto và tòa nhà hội nghị tỉnh. Nhưng xem ra điều tra viên không muốn Wakatsuki đến trụ sở chính, bằng chứng là anh ta chỉ định điểm hẹn tại một quán nước bên cạnh.

Wakatsuki mở cửa bước vào khiến tiếng chuông cửa kêu leng keng. Những quán nước kiểu này vẫn tồn tại ở Kyoto, nếu là Tokyo chắc đã bị cấp tốc liệt vào dạng “đang tuyệt chủng” rồi.

Anh nhìn xung quanh. Chỉ có một nhóm ba nhân viên công ty trẻ có vẻ đang bàn chuyện kinh doanh, điều tra viên Matsui

vẫn chưa đến. Anh nhìn đồng hồ, thấy còn khoảng năm phút nữa mới đến giờ hẹn, liền cầm chiếc ô ướm vào giá đựng ô rồi chọn một chỗ ngồi cạnh cửa sổ, gọi một tách trà Darjeeling.

Vừa hớp vài ngụm trà nóng, Wakatsuki vừa ngắm cơn mưa đang trút xuống thành cổ.

Vạn vật chìm trong một màu xám ngoét, ngay cả tâm trạng anh cũng mù mịt như bầu trời mùa mưa.

Anh từng nghĩ, một khi cảnh sát đã vào cuộc thì chỉ trong hai, ba ngày sẽ bắt được Komoda Shigenori. Trên thực tế thì một tháng hai tuần đã trôi qua mà việc điều tra chưa có bất cứ tiến triển gì, ấn tượng của anh về năng lực của điều tra viên Matsui cũng nhanh chóng phai nhạt rồi mất hẳn. Cảm giác không tin tưởng các nhân viên nhà nước nói chung trong những năm gần đây lại dấy lên, những kẻ không làm việc, chỉ biết ăn uống bằng tiền thuế xương máu của dân...

Điều tra viên Matsui cuối cùng cũng xuất hiện, đang che chiếc ô nylon đi trong mưa.

Matsui gật đầu đáp lại cái cúi chào qua cửa sổ của Wakatsuki rồi bước vào quán nước. Cả mái tóc xoắn lẫn gương mặt ôn hòa đều không thay đổi so với lần gặp trước, nhưng đầu đó phảng phất vẻ mới mẻ.

- Xin lỗi vì đã hẹn gặp anh đúng lúc bận rộn thế này.  
- Không sao, tôi mới có lỗi vì để anh đến nhiều lần mà không được việc.

Gọi cà phê nóng xong, Matsui bắt đầu lấy khăn lau áo vest và quần đã lấm đẫm nước mưa.

- Thế nào? Anh nói hôm nay anh có chuyện muốn hỏi phải không nhỉ?

Wakatsuki muốn nổi cáu trước kiểu giả đò như không biết gì của anh ta nhưng cố nhẫn nhịn, nở nụ cười kiểu “tiếp

khách”.

– Về cái chết của Komoda Kazuya. Lần trước tôi đã giải thích với anh rằng khoản tiền bảo hiểm 5 triệu yên vẫn chưa giải quyết xong.

– Hả, vì sao?

Tách cà phê được mang đến, Matsui cầm lên uống với vẻ mặt ngờ ngác. Wakatsuki tức điên.

– Vì nếu đây là một vụ giết người và chưa rõ hung thủ thì bên chúng tôi không thể dễ dàng thanh toán tiền bảo hiểm được.

– Tôi chưa bao giờ nói đây là án mạng cả.

Wakatsuki lặng người.

– Ý anh là Komoda Kazuya đã tự sát?

– Ừ, vẫn chưa kết luận được gì... – Matsui lầm bầm mấy từ cuối trong miệng.

Wakatsuki hồ nghi. Rõ ràng hôm phát hiện ra thi thể, cả Matsui cũng nắm được những bằng chứng trực quan chứng tỏ đây chính xác là một vụ giết người. Nếu họ tin vào lời khai của anh thì khả năng Komoda Shigenori là hung thủ rất cao, tại sao giờ anh ta lại rút lui?

Wakatsuki lấy từ trong cặp ra bản in hợp đồng của vụ “Tộc săn ngón tay”.

– Hôm trước tôi có chuyển tờ phô tô này cho bên cảnh sát, không biết anh đã xem chưa? Trước đây Komoda Shigenori từng kí hợp đồng với công ty chúng tôi, sau đó gây ra một vụ lừa đảo chiếm đoạt tiền trợ cấp thương tật.

– Xin lỗi nhưng chuyện đó thì...

Matsui rút ra một bao thuốc từ túi ngực hình vuông đang phồng cộm của chiếc áo sơ mi không cài khuy cổ, lấy một điếu rồi châm lửa bằng diêm của quán nước.

- Tên cũ của hắn là Kosaka Shigenori. Đúng là Kosaka đã từng bị cảnh sát tỉnh Fukuoka bắt vì tình nghi cố ý chặt đứt ngón tay để yêu cầu tiền trợ cấp. - Anh ta nhả khói vào không trung như thể đang cố lặn lại ý nghĩ - Tuy nhiên, rốt cuộc Kosaka không bị truy tố. Có một gã cầm đầu, gã này là giám đốc nơi bọn Kosaka làm việc và chắc chắn giờ này đang bóc lịch trong tù vì tội lừa đảo và gây thương tích.

- Vì sao Kosaka không bị khởi tố?

- Tính cả Kosaka thì có tổng cộng ba nhân viên của công trường đó đã chặt ngón tay, nghe nói cả ba đều dính líu đến trò cờ bạc của xã hội đen và điều đứng vì nợ nần. Tay giám đốc tình cờ biết chuyện nên đã lên kế hoạch lừa đảo tiền trợ cấp, với âm mưu kiếm lời cùng nhau. Có điều, sau khi điều tra kĩ thì phát hiện gã này cũng có dây mơ rễ má với xã hội đen trong việc tổ chức sòng bài. Tuy không làm rõ được sự vụ nhưng có khả năng mọi tình tiết đã được lên kế hoạch từ đầu rồi.

- Thế nghĩa là...

- Kosaka, à, bây giờ là Komoda Shigenori, viện kiểm soát Fukuoka kết luận gã là người bị hại.

Wakatsuki bỗng nghi ngờ vào những thành kiến của bản thân mình. Có điều, thực sự chỉ vậy thôi sao? Biết đâu còn điều gì ẩn giấu đằng sau mà ngay cảnh sát cũng không biết? Dù vậy, anh cũng không đủ tài liệu để truy cứu vụ này sâu hơn.

- Ra là vậy. Tôi hiểu rồi. Nhưng cái chết của Komoda Kazuya thì sao? Tôi đã chứng kiến thái độ đáng nghi của Komoda Shigenori và đến lúc này tôi vẫn tin chắc rằng Komoda có dính líu trên phương diện nào đó. Tôi cứ tưởng anh Matsui tin vào lời khai của tôi chứ?

- Ừm.

Matsui dụi tắt thuốc lá rồi uống nước. Dường như anh ta đang phân vân xem có nên kể cho Wakatsuki hay không.

- Về kết quả giải phẫu tử thi của Komoda Kazuya, chúng tôi đã nhờ bác sĩ pháp y tiến hành đặc biệt tỉ mỉ nhưng không tìm ra bất cứ bằng chứng nào cho thấy đây là một vụ án mạng. Không có dấu vết bị siết cổ, trên mặt không bị sung huyết cũng không có đốm xuất huyết rõ ràng, ngay bên dưới tử thi còn có vết nước tiểu. Từ mọi dấu hiệu, chỉ có thể cho rằng cậu bé đã treo cổ tự sát.

- Hành vi sát nhân đã được thực hiện tài tình đến vậy sao? Nghĩa là phía cảnh sát đã gạt bỏ mọi nghi ngờ?

- Vì có lời khai của anh nên vẫn chưa kết luận hoàn toàn, cuộc điều tra vẫn được tiếp tục cho tới lúc tìm ra chứng cứ ngoại phạm của Komoda Shigenori.

- Chứng cứ ngoại phạm?

Thời điểm xác định Kazuya tử vong là trong khoảng thời gian từ 10 giờ sáng đến giữa trưa, Komoda Shigenori khai lúc đó đang ở cùng bạn. Lại chỉ là bạn quen ở quán nhậu nên vẫn chưa xác định được tên tuổi chỗ ở.

Lẽ nào gã đang tính câu giờ bằng cách chờ cảnh sát tìm ra chứng cứ ngoại phạm vớ vẩn đó? Wakatsuki không thể hiểu nổi ý đồ của Komoda.

Matsui nhìn đồng hồ đeo tay rồi đứng dậy:

- Tôi phải đi bây giờ. Dù sao cũng mong anh hiểu rằng chúng tôi vẫn đang dốc sức điều tra. Nếu có kết luận, tôi sẽ thông báo ngay cho anh.

Mưa đã tạnh từ hồi nào nhưng Matsui vẫn không quên lấy chiếc ô nylon rẻ tiền mang đi.

Wakatsuki cầm hóa đơn lên, nhận ra Matsui đã quên búng

trả tiền cốc cà phê.

Ra khỏi quán, Wakatsuki quyết định ăn trưa sớm trước khi các quán hết chỗ nên tạt vào dọc đường ăn mì soba cá. Còn hơn ba mươi phút nữa là đến giờ nghỉ trưa, cứ nghĩ tới việc Komoda Shigenori đang chờ là tâm trạng anh lại trở nên nặng nề, nhưng cũng không thể thông dong để Kasai làm thay việc mình mãi được.

Lên mặt đất từ ga tàu điện ngầm Shijo-Karasuma, Wakatsuki trông thấy một dáng người quen thuộc đi ra từ tòa nhà Bảo hiểm Nhân thọ Showa Kyoto số 1 có tường màu nâu đất. Là trợ giảng Kanaishi. Hắn mặc quần jeans đen với áo sơ mi trắng dài tay. Hai người cách nhau khoảng 50, 60 mét, hình như hắn vẫn chưa nhận ra anh.

Anh định cất tiếng gọi nhưng trợ giảng Kanaishi đã đi sang tòa nhà bên cạnh.

Anh ngờ vực nhìn theo thì thấy bóng dáng Kanaishi xuất hiện bên trong cửa kính của một quán nước dưới tầng 1. Hắn chiếm một chỗ cạnh cửa sổ rồi nhìn ra bên ngoài.

Wakatsuki cố tình đi qua trước quán nước, vờ như không biết gì. Trước khi vào tòa nhà công ty, anh liếc sang nhưng có lẽ Kanaishi đã chuyển sang một góc mà từ chỗ anh không nhìn được, vì không thấy bóng dáng hắn ta đâu nữa.

Wakatsuki bước ra khỏi thang máy tầng 8. Quả đúng như dự đoán, Komoda Shigenori đã xuất hiện tại quầy giao dịch. Hắn là gã sẽ không buông tha anh chỉ vì vết thương trên tay.

Anh vào phòng Tổng hợp theo lối riêng dành cho nhân viên thì trông thấy ngay Kasai đang đứng đó nhìn anh, nét mặt khó dăm dăm, trên mình mặc bộ com lê đặt may to đùng, tay cầm chiếc cặp da ưa thích. Có lẽ Kasai sắp ra ngoài.

- Em xin lỗi, em về muộn quá. Hôm nay gã lại đến nữa rồi.

Nghe Wakatsuki nói khẽ, Kasai bèn nhướng mày.

- Chuyện gã đến thì giờ tôi còn lạ gì, nhưng vừa nãy có một người khác nữa đến tìm cậu đấy.

Chắc là Kanaishi.

- Trông người đó thế nào ạ?

- Một tên gầy gò, đeo kính gọng bạc, sắc mặt tằm tối. Xưng tên là Kanaishi, cậu có biết là ai không?

Xem ra Kasai không có ấn tượng tốt về Kanaishi.

- À, là giảng viên Tâm lý học... ở trường cũ của em.

Wakatsuki suýt buột miệng cụm từ “tâm lý học tội phạm”, bèn vội vàng lấp liếm. Anh không dám thú nhận mình đã để lộ thông tin cho người ngoài biết, dù có giấu tên đi chẳng nữa.

- Hắn không nói đến có việc gì, nhưng không phải là khách hàng đâu, đúng không?

- Vâng, chắc gặp em vì chuyện riêng.

- Hừ, tôi bảo cậu sắp quay lại nhưng hắn nói không có thời gian và vội vã ra về - Kasai nhìn Wakatsuki với ánh mắt nghi ngờ - Mà không. Sau đó ngó ra, tôi thấy hắn bắt chuyện với Komoda nhiệt tình lắm. Komoda thì không phản ứng mấy. Thấy tôi chạy tới, hắn bèn im bặt.

Wakatsuki tự dưng nóng mặt... Không hiểu tay trợ giảng Kanaishi này có ý định gì đây?

- Chắc cậu cũng biết, việc khách hàng trao đổi với nhau ở đây không được hoan nghênh, cho dù là tán gẫu đi chẳng nữa. Phát sinh rắc rối mới là phức tạp lắm đấy, kể cả không thuộc trách nhiệm của chúng ta, nhất là rắc rối liên quan đến Komoda. Nếu Kanaishi là người quen của cậu thì hãy nhắc nhở rõ ràng, được chứ?

- Em hiểu rồi ạ.

- Giờ tôi phải đến Murasakino có việc gấp. Xảy ra một vụ

biển thủ của nhân viên, khách hàng đến cãi vã với tổ Kinh doanh. Cậu ở đây một mình không sao chứ?

Dù hơi bất an với cái chau mày của Kasai, nhưng Wakatsuki nào dám thú nhận là mình sợ. Trong lúc dõi theo bóng lưng Kasai, anh bỗng nhận ra mình đã phụ thuộc vào người đồng nghiệp này nhiều đến thế nào.

Wakatsuki xốc lại tinh thần rồi đi về phía quầy.

Komoda tay trái đeo găng tay, tay phải cuốn băng gạc. Một kẻ tật nguyền đúng nghĩa.

- Chưa có tiền bảo hiểm à?

- Xin lỗi ông, bên cảnh sát vẫn đang điều tra. Ông cho chúng tôi thêm chút thời gian được không?

Komoda nhìn chăm chăm vào Wakatsuki với đôi mắt bi ve vô hồn.

- Chúng tôi đã giục rất nhiều lần nhưng phía cảnh sát vẫn chưa đưa ra kết luận rõ ràng.

Komoda im lặng, tiếp tục nhìn Wakatsuki không chớp mắt. Bất ngờ, gã nhào người qua quầy rồi với tay trái về phía Wakatsuki. Thoạt tiên anh ngỡ mình sắp bị đánh, nhưng Komoda chỉ nắm lấy vai anh. Bàn tay gã run run yếu ớt, ngón cái cong một cách thiếu tự nhiên áp vào cổ Wakatsuki. Từ tiếng loạt soạt, anh đoán bên trong găng nhồi thứ gì đó như giấy, khiến anh nổi cả da gà.

- Anh trai à, đủ lắm rồi đấy. Không thể chịu đựng được nữa. - Giọng Komoda khàn khàn đầy đau đớn - Xin anh. Tôi không biết làm gì cho ra tiền bây giờ.

Gã đang tính vượt qua ranh giới hay sao? Wakatsuki nuốt nước bọt.

- Vô cũng xin lỗi ông. Đây là quyết định của trụ sở chính nên tôi sẽ báo cáo lại lần nữa xem có sớm sửa lên được chút

nào hay không...

- Chúng tôi đã đóng phí bảo hiểm đầy đủ. Tuy rất đắt nhưng vẫn cố đóng, vậy mà Kazuya chết lại không được trả bảo hiểm là sao?

Sắc mặt Komoda xám ngoét. Wakatsuki nhận ra không chỉ có những ngón tay gã đang rung lên. Không khí nóng hầm hập, vậy mà toàn thân anh run bần bật như bị hơi lạnh bao vây. Anh cảm thấy mình như một con chuột bị đuổi dồn tới bước đường cùng.

- Không, chắc chắn không có chuyện đó... Chỉ là... chúng tôi cần thời gian...

Komoda bắt đầu lẩm bẩm luôn mồm như người mất hồn, nước dãi trắng xóa còn dính bên khóe miệng. Wakatsuki run lẩy bẩy. Anh nghe thấy mấy từ như “Kazuya” và “chết”, ngoài ra hoàn toàn không hiểu gã muốn nói gì.

Đột nhiên, Komoda đứng phắt dậy và sải bước ra cửa tự động. Wakatsuki cất tiếng chào “Tạm biệt quý khách” từ phía sau nhưng gã không hề phản ứng lại.

Công việc ngày hôm đó kết thúc vào lúc hơn 8 giờ, Wakatsuki lên tàu điện Hankyu về ga cuối Kaharamachi. Lúc anh đến được quán rượu ở đường Kiyamachi thì đã 8 giờ rưỡi.

Hồi chiều, anh nhận được điện thoại của Kanaishi, nói rằng có chuyện hệ trọng liên quan đến Komoda Shigenori nên nhất định muốn gặp anh. Dù không có hứng uống rượu với Kanaishi nhưng bản thân anh cũng có mấy điều muốn hỏi, mà giờ này thì không thể đến quán cà phê được.

Quán rượu đó giá cả phải chăng, chủ quán lại không mấy khi xen vào chuyện của khách, thành ra rất hợp để thổ lộ những chuyện bí mật. Wakatsuki mở cửa vào quán thì đã thấy

Kanaishi đang uống một ly rượu pha đá, bên cạnh là chai Wild Turkey.

Thông thường, lương mặc định của các trợ giảng đại học công lập thường rất thấp, ấy vậy mà trang phục của Kanaishi hôm nay lại là kiểu vest hai hàng khuy màu xanh nhạt vô cùng trau chuốt, trên cổ tay trái còn lấp lánh chiếc đồng hồ đeo tay bằng vàng hoành tráng hiệu Rolex không hợp với những người Nhật có phong cách lịch lãm. Anh liếc thấy nơi cổ tay trái, gần ngón cái của Kanaishi có một nốt ruồi to cỡ đồng xu năm trăm yên, bị che mất một nửa bởi dây đeo đồng hồ vàng chói.

Thấy Wakatsuki, Kanaishi lộ vẻ mừng rỡ. Wakatsuki nhận ly từ bartender rồi cùng Kanaishi chuyển đến một chỗ ngồi riêng.

- Hôm nay tôi đến đột ngột lúc anh không có mặt.

Kanaishi dăm chiêu mở lời. Tuy ngồi riêng hai người, Wakatsuki lại kém tuổi nhưng Kanaishi vẫn giữ cách xưng hô lịch sự.

- Tôi có nghe kể anh mất công đến không phải để gặp tôi mà là để quan sát gã đàn ông đó đúng không?

- Đúng như anh nói.

Kanaishi không có vẻ gì là ngượng ngùng. Wakatsuki dậm bực.

- Tôi đã giấu tên nhân vật để trao đổi với giáo sư Daigo, giờ anh lại tự ý đến chi nhánh hỏi chuyện thế này thì làm khó tôi quá.

- Thành thật xin lỗi. Tôi chỉ định đến để quan sát nhưng không sao kiểm chế được hứng thú nghiệp vụ. Là Komoda đúng không... nhân vật mà anh kể có tên là K ấy?

Wakatsuki vẫn khó chịu, bèn im lặng, tức thì Kanaishi bỏ đá

vào rượu cho anh. Dù đang đói bụng nhưng anh không có hứng ăn tối cùng người này, chỉ muốn uống vài ba ly rồi về cho xong chuyện.

- À, tôi xin lỗi, anh Wakatsuki không thể tiết lộ được nhỉ.

Kanaishi cười nhăn nhó, môi trề ra như miếng cao su đỏ, để lộ chiếc răng mạ vàng lấp lánh ở hàm trên bên phải.

- Anh đã nói chuyện gì với gã đó vậy?

- Tôi nói nhiều, nhưng chẳng có gì to tát, chẳng hạn như "Hôm nay oi nhỉ" thôi. Gã hầu như không trả lời.

Wakatsuki cúi đầu, nhận ly rượu từ Kanaishi rồi uống một ngụm.

- Cái mặt ấy thật vô cảm đúng không? Nhìn bề ngoài rất khó đoán nhưng có thể thấy gã đang bị dồn ép.

- Ý anh là thiếu thốn về kinh tế?

- Ừm, cả khoản đó. Ngày nào cũng đi đi lại lại thế này thì phí tiền tàu điện lắm nhỉ?

Wakatsuki có cảm giác Kanaishi vừa nói hớ điều gì đó, nhưng anh chưa xác định được hớ ở điểm nào.

- Còn gì nữa không?

- Chà, chi tiết thì tôi không rõ nhưng có một điều chắc chắn là gã đàn ông đó đang chịu áp lực rất nặng nề. Tôi nghĩ gã sắp không chịu nổi nữa rồi.

Nhớ lại thái độ hôm nay của Komoda, Wakatsuki bỗng hiểu được điều Kanaishi muốn nói.

- Có thể gã sẽ bùng phát?

- Đúng, vì bị gã đe dọa ráo riết hằng ngày như vậy, dần dần anh lại thành quen và đánh giá sai mức độ nghiêm trọng của vấn đề.

Quen với gã đàn ông đó ư? Wakatsuki rất muốn phản bác. Quả nhiên, góc độ nhìn nhận của Kanaishi cũng chỉ là người

ngoài cuộc.

- Ngày nào cũng vậy, cứ tầm trưa là Komoda lại lên tàu điện Keifuku đến chi nhánh, anh có biết mỗi lần đợi gã, tôi cảm thấy thế nào không? Về cách dùng từ của anh ấy mà, tôi nghĩ chẳng ai quen nổi với gã đàn ông đó đến mức trở nên lơ là đâu.

- Nếu vậy thì tốt.

- Hơn nữa, tôi đã đến ngôi nhà đen ấy và tận mắt nhìn thấy cái xác treo cổ.

- Ngôi nhà đen à... Ra là vậy... - Kanaishi nở nụ cười mơ hồ.

Wakatsuki lại khó chịu một cách kì lạ. Nụ cười và thái độ của Kanaishi khiến anh cứ có cảm giác hấn ta biết ngôi nhà Komoda đang ở. Làm sao có chuyện đó được?

Đúng giây phút ấy, Wakatsuki bỗng nhận ra vì sao ban nãy anh cảm thấy Kanaishi nói hớ. Là tiền tàu điện. Chắc chắn Kanaishi đã nói “phí tiền tàu điện”. Tàu điện cũng là một phương tiện phổ biến, có điều dân Kyoto thường dùng xe buýt để di chuyển trong nội thành cơ. Kanaishi dùng từ “tiền tàu điện”, chứng tỏ hẳn biết Komoda đi lại bằng tàu điện Keifuku. Chỉ có một cách lý giải duy nhất, đó là hôm nay, Kanaishi đã bám đuôi Komoda về nhà. Lý do hẳn vào quán nước ở tòa nhà bên cạnh là để chờ Komoda đi ra, bám đuôi và quan sát gã lên tàu điện Keifuku, chưa biết chừng còn đến cả ngôi nhà đen kia nữa.

Wakatsuki muốn nổi khùng nhưng anh kịp dừng ý định tra hỏi Kanaishi. Mọi chuyện mới chỉ là phỏng đoán, hơn nữa, cứ nghe xem hẳn ta muốn nói gì cái đã.

- Vấn đề không chỉ dừng lại ở việc gã đàn ông đó có thể sẽ bộc phát. Hôm anh Wakatsuki đến trường, tôi cũng chưa diễn

đạt được đầy đủ ý mình. Nói gì thì nói, hôm ấy tôi cũng chỉ là người quan sát, vả lại ở đó không chỉ có cô Daigo mà còn có cả cô sinh viên cao học kia nữa, đúng không?

- Là Kurosawa Megumi.

- Đúng rồi. Kurosawa. Cô ta theo chủ nghĩa nhân đạo thì phải? Nhu mì, nhạy cảm, lại còn có trái tim nhân hậu. Vô cùng nữ tính... Nhưng theo thời gian thì những điều đó chỉ gây cản trở cho cái nhìn hiện thực mà thôi.

Wakatsuki không thể đoán được Kanaishi đang muốn nói điều gì.

- Có thể cô ta sẽ không coi đây là vấn đề, cứ sống trên đời này bằng niềm tin của mình là được. Tuy nhiên, anh Wakatsuki lại là người trong cuộc. Anh có biết đối thủ của anh là người thế nào không?

- Theo như câu chuyện hôm qua thì là kẻ thiếu hụt tâm thức, hay còn gọi là mắc hội chứng rối loạn nhân cách ranh giới đúng không?

Kanaishi gật đầu.

- Hôm nay tôi đã quan sát gã đàn ông đó, dù chỉ trong một khoảng thời gian ngắn ngủi. Đương nhiên vẫn chưa đủ bằng chứng để khẳng định chắc chắn, nhưng tôi nghĩ mình có nghĩa vụ phải cảnh báo anh. Để tôi nói thẳng ra nhé. Có khả năng gã đàn ông đó sẽ giết anh đấy.

Một mối nguy hiểm hết sức mơ hồ, nhưng khi được đánh giá qua lời chuyên gia thì vẫn có khả năng gây sốc. Việc Kanaishi bám đuôi Komoda bỗng trôi tuột khỏi đầu Wakatsuki.

- Động cơ giết tôi là gì chứ? Vì giết tôi cũng đâu có lấy được tiền bảo hiểm?

- Chính vì biết rằng anh có suy nghĩ đó, nên hôm nay tôi mới mạn phép tới tận đây để gặp anh.

Trái ngược với từ ngữ lịch sự, đôi mắt xé một mí của Kanaishi ánh lên sắc lẹm đằng sau gọng kính.

- Đó là cách suy nghĩ của những người hết sức bình thường như chúng ta, nhưng bọn họ lại không nghĩ thế. Với bọn họ, việc thỏa mãn nhu cầu trước mắt của bản thân là tất cả. Anh Wakatsuki có bao giờ thử lấy mất đồ ăn của lũ mèo đói trong lúc chúng đang ăn không?

Wakatsuki giật mình trước câu hỏi bất ngờ.

- Không, vì tôi chưa từng nuôi mèo.

- Bọn mèo sẽ phát điên vì bị làm phiền đúng lúc đang được thỏa mãn, chúng sẵn sàng cào cấu kể cả đó có là tay của chủ nhân đi chăng nữa. Đám người kia cũng chẳng khác gì. Nếu bọn họ đang có ý định chiếm đoạt tiền bảo hiểm mà nhận thấy anh gây cản trở thì khả năng cao là sẽ trả thù mà không suy tính trước sau.

- Bọn họ... Ý anh là những người thiếu hụt tâm thức ư?

- Chi tiết ra thì có khác đôi chút.

Kanaishi mở chiếc cặp đựng tài liệu đặt dưới chân và lôi từ trong đó ra một cuốn sách dày khổ B5.

- Chuyên ngành của tôi vốn là Sinh vật học xã hội nên chắc chắn cách suy nghĩ của chúng ta sẽ có nhiều điểm tương đồng. Hồi đi Mỹ du học, tôi chuyển sang thích tâm lý học, đặc biệt là tâm lý học tội phạm... Cuốn sách này là phiên bản mới nhất của *Nhập môn phân tích và chẩn đoán rối loạn tâm thần*, thường gọi là *DSM-IV* của Hiệp hội Nghiên cứu Tâm thần học Mỹ. Việc phân tích rối loạn nhân cách ở Mỹ tương đối khác với Nhật, trong *DSM-IV* thậm chí còn không có mục nào tương đương với thiếu hụt tâm thức.

Kanaishi thận trọng lật trang sách.

- Tuy nhiên, trong hạng mục "Rối loạn nhân cách nhóm B"

có một mục là “Rối loạn nhân cách phản xã hội”. Trong đó, họ đưa ra rất nhiều mô tả nhưng để tóm lược thì bao gồm những đặc điểm như: khuynh hướng phạm tội lặp đi lặp lại, lừa đảo người khác vì lợi ích và khoái lạc của bản thân, dễ bị kích động, dễ nổi giận và gây ra bạo lực, không lường trước được các mối nguy hiểm, vô trách nhiệm, và thiếu tính ăn năn hối cải.

Wakatsuki thấy điểm nào cũng đúng với Komoda Shigenori.

– Tôi nghĩ rối loạn nhân cách phản xã hội có nhiều phần trùng khớp với hội chứng phi đạo đức. Gần đây, từ “psychopath” cũng được biết đến nhiều ở Nhật, anh Wakatsuki nghe qua chưa?

– Vâng, cũng có.

Wakatsuki nhớ lại một cuốn sách anh từng đọc. Đó là sách dịch do nhà xuất bản H ấn hành, vì cuốn sách đó mà từ “psychopath” mới được sử dụng phổ biến ở Nhật. Cùng thời điểm, bộ phim *Psycho* của Hitchcock cũng nổi vọt theo.

– “Psychopath” dùng để chỉ chứng thái nhân cách, nhưng dần dần, “thiếu hụt tâm thức” hoặc “hội chứng phi đạo đức” cũng bị đánh đồng với từ này.

– Tôi từng nghe rồi, nhưng hơi có chút nghi vấn với từ đó, bởi lẽ ấn tượng của tôi về từ “psychopat” là do “xấu máu” hay nguyên nhân nào đó mà ngay từ khi sinh ra, người mắc chứng này đã là kẻ tội phạm rồi.

– Đúng như anh nói, Mỹ cũng đã công nhận tình trạng của psychopath là di truyền.

Kanaishi thản nhiên nói toạc ra. Wakatsuki á khẩu, nghĩ bụng may mà Megumi không ở đây. Để cô nghe thấy phát ngôn này của Kanaishi thử xem, chắc chắn cô sẽ nổi giận đùng đùng.

- Nếu vậy thì nó sẽ giống hệt với thuyết “tội phạm bẩm sinh” của Lombroso phải không?

Wakatsuki biết đến cái tên đó là bởi anh đã từng đọc bản báo cáo với nội dung kịch liệt phê phán Lombroso mà Megumi viết hồi đại học.

Kanaishi mỉm cười, chiếc răng vàng lại lấp ló hiện ra.

- Anh có rành về Lombroso không?

- Không... cũng không rành lắm...

Kanaishi bắt đầu giọng điệu diễn thuyết dài lê thê trong lúc soi ly rượu dưới ánh đèn điện.

- Trong số các học giả y học người Ý ở thế kỉ XIX, Cesare Lombroso là một tài năng đã để lại vô số thành tích trong nhiều lĩnh vực như Tâm thần học và Pháp y. Nếu tôi nhớ không nhầm, vào năm 1870, trong lúc nghiên cứu xương sọ của một tên trộm, ông đã phát hiện ra rất nhiều biến dị, chẳng hạn như hố sọ trung ương phía sau, bộ phận có ở loài khỉ nhưng cực hiếm ở loài người. Sau đó, ông lại tiến hành giải phẫu xương sọ của gần bốn trăm tên tội phạm và điều tra cấu tạo cơ thể của khoảng sáu nghìn người, kết quả đã cho ra đời khái niệm “tội phạm bẩm sinh” do di truyền. Lombroso cho rằng, khoảng một phần ba số tội phạm là tội phạm bẩm sinh, phân biệt với số còn lại là tội phạm bột phát.

- Tội phạm bẩm sinh bị coi là “loại người hạ đẳng” phải không nhỉ?

- Đúng rồi. Tội phạm bẩm sinh là những kẻ vẫn còn sót gen di truyền từ loài vượn, ngay từ lúc sinh ra đã bị khoác lên mình số mệnh trở thành tội phạm. Những người này được cho là có ngoại hình giống vượn như cánh tay dài, các ngón chân có thể cầm nắm đồ vật, trán thấp và hẹp, tai to, xương sọ dày và méo, cằm bạnh và chìa về trước, răng nanh to, lông rậm, và

phần lớn não bộ bị biến dạng.

- Nhưng mà... - Wakatsuki lên tiếng.

Kanaishi giơ tay ra hiệu cho anh ngừng lại.

- Không không, tôi rất hiểu điều anh muốn nói. “Tội phạm nhân chủng học” do Lombroso khởi xướng, suy cho cùng cũng chỉ là một học thuyết thiếu căn cứ, không có tính khoa học nên hiện nay đã bị phủ định hoàn toàn. Nhưng psychopath và “tội phạm bẩm sinh” của Lombroso hoàn toàn khác nhau nhé, nói là đối nghịch cũng không ngoa đâu.

Cách nói chuyện của Kanaishi cặn kẽ chẳng khác nào đang giảng bài cho cậu học sinh yếu kém.

- Lombroso khởi xướng một loại tư tưởng duy tâm, đó là loài người tiến hóa và chẳng bao lâu sau sẽ xây dựng một xã hội không tội phạm. Vậy nên theo ông, tội phạm bẩm sinh là những người mang gen di truyền ngược chiều tiến hóa của nhân loại, tức là thoái hóa. Có điều, psychopath thích ứng với môi trường mới và lại là loài người tiến hóa.

- Tại sao tội phạm lại tiến hóa?

Đá trong ly của Wakatsuki đã tan hết từ lúc nào.

- Anh Wakatsuki tốt nghiệp khoa Sinh học nên chắc biết rõ về chiến lược  $r$  và chiến lược  $K$  của sinh vật đúng không?

Bị hỏi bất ngờ nhưng đúng lĩnh vực chuyên môn nên Wakatsuki trả lời được ngay.

- Chiến lược  $r$  là phương pháp tạo ra số lượng lớn thế hệ sau rồi gần như bỏ bằng, giống các loài côn trùng. Chiến lược  $K$  là phương pháp nuôi dưỡng cẩn thận số ít con cái, giống như con người.

- Chính xác. Chiến lược  $K$  điển hình đã nêu ra rằng, trong số các loài động vật có vú thì con người đặc biệt coi trọng con cái. Ngày xưa, tỉ lệ tử vong của trẻ nhỏ cực kì cao, chỉ cần rời

mất một lúc là chúng có thể chết ngay, thành ra sự chăm sóc kỹ lưỡng của bố mẹ là điều không thể thiếu. Tuy nhiên, thời đại ngày càng phát triển và xã hội ngày càng được bảo đảm nên không có bố mẹ, con cái vẫn có thể sống được. Lúc này, lợi ích tương đối của chiến lược  $r$  lại được nâng cao. Nói ngắn gọn thì cứ để con càng nhiều càng tốt, dù có bỏ mặc chúng thì xã hội cũng sẽ nuôi hộ, vậy nên thay vì tốn công nuôi nấng thì nên để thật nhiều. Vậy là ngày nay, phương pháp để nhiều con có lợi hơn so với phương pháp nỗ lực nuôi con.

Kanaishi làm ướm cổ họng với ly Wild Turkey đã nhạt bớt rồi cười nhả nhỏ:

- “Con đường dẫn tới địa ngục được lát đầy thiện ý... [26]” Đó là câu ngạn ngữ mà một người... bạn rất thân đã dạy cho tôi từ ngày còn ở Mỹ. Một xã hội luôn nâng niu kẻ yếu, thật nực cười, lại vô tình khiến gen của chiến lược  $r$  tàn ác gia tăng một cách chóng mặt. Đấy mới là chính thể của psychopath.

Wakatsuki đau đầu suy nghĩ. Anh không chấp nhận được lý lẽ của Kanaishi. Không phải anh không hiểu suy nghĩ của hắn ta, nhưng cứ khẳng định khơi khơi như vậy mà được sao?

- Khoan đã, nếu vậy thì những người có nhiều con đều là psychopath sao?

- Không, với các đại gia đình thì lại là chiến lược  $K$  truyền thống, bởi họ phải rất vất vả để nuôi dạy con cái - Kanaishi vẫn dùng giọng điệu giảng bài - Chà, cách dùng từ “chiến lược  $r$ ” xem ra dễ gây hiểu lầm nhỉ? Gọi là psychopath nhưng cũng không hẳn là sinh nhiều con cái như loài rệp đâu. Đặc trưng của những người này đúng hơn là thản nhiên vứt bỏ con cái sinh ra, chứ không phải sinh nhiều con. Nên gọi là “chiến lược vứt bỏ”.

- Việc vứt bỏ con cái như vậy sẽ dẫn đến một hành vi phạm

tội khác, ý anh là thế?

- Những ai học tâm lý học đều biết tình cảm bố mẹ con cái là điều cơ bản trong tất cả các mối quan hệ của con người, đúng vậy không? Nhưng những kẻ đó, đến con mình họ còn không có tình cảm cơ mà, anh nghĩ họ sẽ dành sự quan tâm nồng nhiệt cho người khác chắc? Chiến lược vứt bỏ tất nhiên sẽ tạo nên những con người “thiếu hụt tâm thức” đầy ích kỉ. Họ chẳng ngại phạm tội đâu, miễn là thỏa mãn được dục vọng bản thân.

Những kẻ có chiến lược vứt bỏ... vứt bỏ cả những đứa con thân thiết gần gũi mà mình dứt ruột đẻ ra... Ý niệm này gần như chưa từng tồn tại trong đầu Wakatsuki.

Anh tự rót rượu vào ly của mình.

Kanaishi gằn giọng ở câu “đến con mình họ còn không có tình cảm”. Có lẽ nào chính hắn cũng gặp phải vấn đề nghiêm trọng trong quan hệ với bố mẹ mình? Nhớ lại thái độ của Kanaishi với Megumi, anh bỗng có cảm giác dường như hắn ta đang nung nấu một nỗi oán hận với tất cả phụ nữ.

Dù sao... Anh vẫn bận tâm một cách kì lạ về luận điểm “đến con mình còn không có tình cảm”. Một liên tưởng nào đó sắp xuất hiện trong đầu anh, một điều rất quan trọng. Thế nhưng chỉ một phút sau, cái ý nghĩ đang thành hình ấy bỗng tiêu tan đi mất, mà một khi đã mất thì không thể trở lại nữa.

- Những điều anh Kanaishi nói chỉ là giả thuyết thôi đúng không? Có căn cứ không? - Wakatsuki thử phản biện - Tôi không thể quen được với suy nghĩ tội phạm được quyết định bởi gen. Gen phạm tội hay gen chiến lược  $r$  cũng vậy thôi, một khi không được xác định trên vị trí gen của DNA thì...

Kanaishi không hề nao núng.

- Rốt cuộc lại biến thành cuộc tranh luận về việc sinh ra hay

nuôi dưỡng nhỉ? Thông thường, hành động của con người bị chi phối bởi hai yếu tố là di truyền và môi trường. Trường hợp một yếu tố chiếm 100%, yếu tố còn lại bằng 0 thì thứ lỗi cho tôi hiểu biết hạn hẹp nên không rõ; nhưng riêng với tội phạm, việc yếu tố môi trường quyết định 100% là việc chỉ xuất hiện trong truyện cổ tích, gần giống với thuyết tính thiện mà tất cả các nước đều không công nhận.

- Nhưng nếu vậy thì cũng không có chuyện ngược lại, tỉ lệ của yếu tố di truyền chiếm đến một 100% được đúng không?

- Dĩ nhiên là thế. Một người không thể sinh ra với Vận mệnh phạm tội tuyệt đối, tách biệt với môi trường. Có điều, 90% thì có thể đấy chứ? Trong xã hội chúng ta đang sống hẳn sẽ tồn tại những người có khả năng phạm tội cao hơn người bình thường.

- Tôi hiểu điều anh nói, nhưng chẳng phải chính cách suy nghĩ như vậy mới vô cùng tai hại hay sao? - Không biết từ lúc nào, Wakatsuki đã phản biện lại Kanaishi với tâm thế phát ngôn thay cho Megumi - Nếu công nhận điều đó, xã hội sẽ tính đến phương án cách ly hoặc tiêu hủy những người này, đúng không?

Wakatsuki sực nhớ Lombroso từng chủ trương đối phó với những tội phạm bẩm sinh bằng cách xua đuổi hoặc cách ly họ khỏi xã hội, thậm chí ông ta còn đánh giá cao ý kiến cho rằng phải giết họ đi.

- Quả thật tôi cũng công nhận mối nguy hiểm đó, nhưng trên tất cả, việc chấp nhận thực tế là rất quan trọng, phải không? - Kanaishi nở nụ cười như thể đang dỗ dành trẻ con.

- Đối sách thì tính sau cũng được, cần để tâm đến nhân quyền trước chứ? Tôi không thể không liên tưởng đến việc trước đây Hitler từng ủng hộ thuyết ưu sinh gần giống như

vậy, ông ta coi chủng tộc Arya là thượng đẳng và loại bỏ các chủng tộc khác là sự chọn lọc tự nhiên...

- Việc Hitler sử dụng khoa học với mục đích xấu có phải chỉ giới hạn trong sinh học xã hội thôi đâu, hơn nữa, ông ta chính là điển hình của psychopath đấy. - Có vẻ như đã quen với kiểu tranh luận này, Kanaishi phản pháo ngay tức khắc - Một điều rõ ràng là số lượng psychopath ngày càng gia tăng, nếu không ra tay kịp thời, chẳng sớm thì muộn xã hội cũng bị bọn họ phá tan tành.

Thấy Wakatsuki im bặt, Kanaishi liền rót rượu cho anh. Mãi một lúc sau, anh mới lên tiếng tiếp.

- Nhưng có bằng chứng nào cho thấy gần đây, số lượng những người như vậy đang gia tăng không?

- Bằng chứng rõ ràng thì chưa nhưng tôi có tài liệu ước tính cá nhân từ những thống kê tội phạm của các nước. Từ trước đến giờ, con số ấy đều tăng nhưng trong khoảng chục năm gần đây thì tăng đến mức tiêu cực, gấp bốn, năm lần. Nếu anh đến phòng nghiên cứu của tôi, tôi sẽ cho anh xem.

- Cứ cho là thế, nhưng có thể biến đổi khốc liệt đến vậy chỉ vì chế độ bảo đảm của xã hội sao? Tôi thấy, nếu xét theo thời gian chuyển giao thế hệ của con người thì việc tăng đến mấy lần chỉ trong vòng chục năm có vẻ hơi vô lý.

- Đúng như anh nói, tôi cũng đã nghĩ đến chuyện đó. - Lần đầu tiên Wakatsuki thấy vẻ đăm chiêu xuất hiện trên mặt Kanaishi - Tôi thấy có hai hướng suy luận. Thứ nhất, có thể lý giải rằng sự biến đổi được tích trữ dần dần từ trước, sau mười năm cuối cùng thì được thể hiện rõ qua thống kê. Hướng này có hai phương diện, một là những psychopath tiềm ẩn cho đến lúc đó mới bộc lộ và hai là công cuộc thống kê bấy giờ mới hoàn chỉnh. Thứ hai, psychopath không đơn giản gia tăng

vì di truyền mà còn vì tác động của yếu tố môi trường nữa.

- Nhưng nếu biến đổi bởi môi trường thì còn gọi gì là psychopath, nữa phải không?

- Môi trường mà tôi đề cập tới không phải hoàn cảnh gia đình hay nơi ở toàn tội phạm tung hoành, tôi đang nói đến môi trường sinh học, môi trường hóa học có ảnh hưởng trực tiếp đến gen ấy.

- Anh nói hóa học, tức là... ô nhiễm môi trường sao?

- Đúng vậy, ngày xưa làm gì có những chất độc hại gây biến đổi gen lan tràn như bây giờ, nhất là trong nông nghiệp. Năm 1981, Rachel Carson đã viết cuốn *Mùa xuân thầm lặng*, sau đó, việc sử dụng các loại thuốc trừ sâu nguy hiểm như dòng DDT đã bị đưa vào quy chế. Nhưng một khi đã ngấm vào lòng đất, thuốc trừ sâu sẽ mất một thời gian dài để gây ảnh hưởng lên cơ thể con người. Theo những kinh nghiệm trong quá khứ thì tốt nhất không nên sử dụng hóa chất để bảo vệ môi trường, kể cả loại có độc tính thấp đi chăng nữa, thế mà cái đất nước này vẫn còn phun thuốc Sumithion để diệt tuyến trùng hại thông đấy. Chỉ có loại ngớ ngẩn mới phun một lượng lớn thuốc trừ sâu bất chấp mật độ dân cư đông đúc thế này, thêm nữa, việc tuyến trùng hại thông không phải là nguyên nhân chính dẫn đến thông bị khô đã rõ như ban ngày rồi mà?

Wakatsuki cũng biết đến kết quả nghiên cứu cho rằng thông bị khô là do ô nhiễm khí thải từ ô tô. Nếu đúng vậy thì thật nực cười, chính phủ Nhật đang xử lý ô nhiễm môi trường bằng cách ra sức tạo ra một loại ô nhiễm khác.

- Ngoài ra còn có các chất hóa học chứa trong sản phẩm công nghiệp và chất thải công nghiệp nữa, chẳng hạn chất PCB nổi tiếng trong vụ Kanemi<sup>[27]</sup> mãi đến năm 1972 mới bị

cấm sản xuất và sử dụng. PCB không chỉ làm hại chức năng gan mà còn ngấm cả vào DNA, gây lỗi sao chép thông tin di truyền. Kinh khủng nhất vẫn là Dioxin, chất độc được coi là mạnh nhất. Dioxin sinh ra từ khói thải của những bãi đốt rác, sau khi được hấp thụ qua thức ăn sẽ cô đặc gấp mấy lần trong cơ thể con người, truyền tích cực sang cả trẻ sơ sinh qua sữa mẹ. PCB không thể đứng ngang hàng với chất độc này được đâu. Trong chiến tranh Việt Nam, thứ hóa chất diệt cỏ tạo nên những bi kịch dị tật như đứa trẻ sinh ra có hai cơ thể, chính là sự kết hợp của hóa chất 2,4,5-T với Dioxin. Ngoài ra, không thể bỏ qua các chất phụ gia thực phẩm đang trôi nổi không ai kiểm soát, đây vốn là nguyên liệu bảo quản có độc tính mạnh để tiêu diệt vi sinh vật; rồi thì nguyên liệu tạo màu tổng hợp có thể dễ dàng chuyển thành chất gây ung thư như các hợp chất nitrosamine. Đường hóa học cũng bị chỉ trích là nguyên nhân gây ung thư. Cứ nghĩ đến lượng chất chúng ta hấp thụ vào cơ thể hàng ngày mới thấy các loại hóa chất đáng sợ như thế nào. Dù gì thì trong trường hợp của Nhật Bản, Bộ Y tế là nơi trực tiếp quản lý tất cả những vấn đề này...

Kanaishi cười với vẻ khoái chí.

- Trẻ em được sinh ra trong khoảng thời gian từ cuối thập niên 1960 đến thập niên 1970, thời kì ô nhiễm môi trường do chất độc di truyền đang trở nên trầm trọng, đã lần lượt dậy thì trong đúng khoảng thời gian mười năm này. Điều này hoàn toàn trùng khớp với sự gia tăng bột phát số lượng psychopath. Có thật chỉ là ngẫu nhiên không? Ngoài ra, cũng không hẳn là vô căn cứ nếu cho rằng sóng điện từ, vấn đề nổi cộm gần đây, cũng là một trong những căn nguyên của sự gia tăng này. Chưa biết chừng tất cả những ví dụ tôi đưa ra lần này đều góp phần hủy hoại DNA của con người và thúc đẩy

psychopath gia tăng cũng nên – Hẳn ta nói tiếp một cách vô cảm – Dù nguyên nhân là gì đi chăng nữa, lúc này, người ta thậm chí còn chưa bắt tay vào nghiên cứu, bởi xét theo một ý nghĩa nào đó thì nội sự tồn tại của psychopath đã là một điều kiêng kị rồi. Nhưng tôi cho rằng, chẳng còn gì để nghi ngờ về sự tồn tại của họ.

– Nhưng mà...

Kanaishi lại ngăn Wakatsuki phản biện.

– Vấn đề ở đây là những ảnh hưởng của họ đến xã hội. Chỉ cần có một psychopath cũng sẽ khiến cho cả vài nghìn người xung quanh bị ảnh hưởng do hiệu ứng cấp số nhân thường gặp trong kinh tế học. Tất nhiên là ảnh hưởng xấu rồi. Anh cứ nhìn Nhật Bản bây giờ là hiểu rồi chứ gì? Chủ nghĩa tôn thờ đồng tiền đã ăn sâu cả vào trẻ nhỏ, mở miệng nói chính nghĩa, đạo đức thì bị cười nhạo, trong khi những giá trị quan mang tính psychopath kiểu như thảo nhiên gây tổn thương cho người khác thì được khen là “ngầu”, là “ra dáng”. Ví dụ... đúng rồi, theo quan điểm của tôi, có đến một nửa trong số nhân vật chính của manga và anime ngày nay đều là psychopath. Ngày xưa thì còn có vẻ có tính “người” hơn. Như bây giờ, kể cả nhân vật chính là người tốt thì cũng xuống tay giết kẻ phản diện không chút ngại ngần, phải không? Trong game thì còn kinh khủng hơn nữa, là con người nhưng ngay từ đầu đã không có nhân cách, chỉ biết hành động mà thôi.

Kanaishi nghiêng đầu, che miệng cười.

– Thế hệ trẻ được nuôi dưỡng trong môi trường ấy đã ra sao? Đa phần họ chẳng thèm suy nghĩ điều gì sâu sắc, chỉ đơn giản hành động theo cảm tính, có thể dễ dàng giết người chỉ vì tức giận nhất thời, cực kì nông cạn. Gọi họ là bản sao của psychopath cũng không ngoa. Và rồi, khi những kẻ có hành

động tương tự psychopath càng gia tăng thì psychopath thật càng trở nên mờ nhạt, giống như những psychopath này đã thở ra thứ khí độc để nhuộm môi trường xung quanh thành thứ màu giống họ, từ đó tạo ra hiệu quả lá chắn.

– Anh nói cứ như họ là loài sinh vật khác chúng ta ấy nhỉ?

Wakatsuki cố mỉa mai nhưng Kanaishi lại không hiểu.

– Tôi nghĩ vậy. Dường như họ là những kẻ đột biến, bởi ở họ đã rơi rớt hẳn yếu tố làm nên “nhân tính”. Họ không có siêu năng lực như các nhân vật trong phim truyện giả tưởng nhưng độ nguy hiểm còn cao hơn. Chỉ cần chưa bị trừng phạt thì cứ thản nhiên mà giết người, đúng không? Tôi thấy nên xem họ là một sinh vật khác loài nhưng ngẫu nhiên lại mang chung vốn gen với chúng ta thì đúng hơn.

Quả nhiên Wakatsuki không thể theo kịp suy nghĩ của Kanaishi, nhưng trong lúc nghe hẳn ta thao thao bất tuyệt, trong đầu anh lại hiện lên hình ảnh của loài nhện kiến.

Nhện kiến có chiều dài thân khoảng 6–7 milimet, cùng họ với nhện bắt ruồi. Chúng phân bố rộng rãi trên khắp nước Nhật nhưng do kích thước, hình dáng lẫn màu sắc đều giống hệt loài kiến nên có lẽ ít người nhìn thấy mà nhận ra chúng. Nhện kiến cũng có tám chân nhưng lại chia hai chân về phía trước như xúc giác, thành thử nếu chúng tỉnh bơ bò trườn lẫn trong lũ kiến trên lá hoặc thân cây thì gần như không phân biệt được. Chỉ đến lúc nhện kiến nhả một sợi tơ từ trên cao xuống, người ta mới hiểu rõ chúng không phải là kiến.

Người ta vẫn chưa rõ vì sao nhện kiến lại ngụy trang giống loài kiến đến vậy. Có giả thuyết cho rằng chúng ngụy trang giống kiến để bảo vệ mình trước kẻ thù, còn một giả thuyết khác lại cho rằng chúng ẩn mình vào đám kiến để tìm cơ hội tấn công kiến làm mồi.

Wakatsuki nhớ lại đôi mắt đen sì vô cảm của Komoda Shigenori, không mấy khó khăn để liên tưởng hình ảnh đó với hình ảnh của loài nhện kiến. Biết đâu đây lại là một ví dụ hay để chứng tỏ rằng tư duy chỉ dựa vào hình ảnh mà không theo lý luận là cực kì nguy hiểm.

- Vấn đề chúng ta cần suy nghĩ bây giờ là có nên bỏ qua cho sự sinh sản vô tội vạ của họ hay không. Chế độ phúc lợi mà con người tạo ra để cứu giúp nhau, mĩa mai thay, lại đi cứu tế gen di truyền của psychopath, kiểu gen vốn dĩ phải bị chọn lọc tự nhiên và loại bỏ.

Xem ra Kanaishi rất ghét thứ gọi là “chế độ phúc lợi”.

- Anh muốn nói chúng ta cần chọn lọc nhân tạo?

- Psychopath hóa, kể cả không do ô nhiễm môi trường thì vẫn là một thể đột biến thường gặp. Có một đạo ở Mỹ, tôi đã nghiên cứu về sói. Chắc hẳn anh Wakatsuki cũng sẽ ngạc nhiên nếu biết được loài sói có tính kỉ luật cao độ và tinh thần hòa ái đến mức nào để duy trì trật tự trong đàn. Tôi nghĩ con người cần học hỏi rất nhiều từ loài sói.

Kanaishi xòe rộng bàn tay ra trước mặt rồi ngấm nghĩa như thể đang kiểm tra. Móng tay hấn quét sơn trong suốt hay sao mà trông sáng bóng một cách kì lạ.

Họa hoằn cũng xuất hiện vài cá thể kiểu psychopath được sinh ra trong đàn sói. Đó là những cá thể không hoàn thành nghĩa vụ của một thành viên trong đàn mà chỉ chăm chăm thỏa mãn dục vọng bản thân. Ngay lập tức, các con đực với sự lãnh đạo của con đầu đàn sẽ đuổi cá thể đó ra khỏi đàn. Tôi đã từng thực mục sở thị một nơi có vẻ như hiện trường của vụ đó, người ta giải thích rằng chúng hành động như vậy để bảo vệ vốn gen của đàn được khỏe mạnh.

Kanaishi chuyển ánh mắt từ những ngón tay sang gương

mặt Wakatsuki rồi đặt tay mình lên tay anh, ra vẻ như cử chỉ vô tình.

- Giữa loài sói và loài người, anh nghĩ loài nào thông minh hơn?

Chia tay với Kanaishi xong thì đã quá 12 giờ đêm, rốt cuộc Wakatsuki vẫn chưa ăn được bữa tối ra hồn.

Dĩ nhiên anh không tài nào chấp nhận nổi giả thuyết cực đoan của Kanaishi, dù trong đó quả thực có những phần anh không thể phớt lờ. Còn việc phát hiện hắn ta là người đồng tính thì khó mà vui mừng cho được.

Hình như trong lúc ngồi ở quán rượu mưa lại rơi, vì khi anh ra ngoài, mặt đường đen nhánh còn không khí thì ẩm ướt. Nơi đây cách nhà gần hai cây số nhưng Wakatsuki đi bộ về cho tỉnh rượu.

Trên đường Kiyamachi dọc bờ sông Katase, dù không muốn nhưng anh vẫn phải nhớ lại những lời Kanaishi đã nói.

Kanaishi cho rằng, trong số các loại tội phạm bảo hiểm nhân thọ thì giết người nhằm chiếm đoạt tiền bảo hiểm có tỉ lệ liên quan đến psychopath nhiều nhất.

Luận điểm này cũng không hẳn là vô lý, bởi lẽ, khác với loại tội phạm bốc đồng hay loại tội phạm bị kích động, tội phạm giết người chiếm đoạt tiền bảo hiểm cần lên kế hoạch thật cẩn thận, gây án sao cho hoàn hảo để không bị nghi ngờ, thậm chí cần phải nuôi dưỡng ý chí giết hại đối phương trong một thời gian dài.

Vả lại, con mồi chúng nhắm đến thường là người thân hay họ hàng, thành thử các vụ án càng nhuộm màu psychopath hơn.

Wakatsuki nhớ lại những kẻ đầu sỏ trong các vụ giết người chiếm đoạt tiền bảo hiểm nổi tiếng ở Nhật. Quả thực nếu bảo

bọn họ mắc chứng psychopath, chắc anh cũng tin ngay tắp lự.

Tuy nhiên, không thể chấp nhận ý kiến của Kanaishi một cách đơn giản thế được.

Kanaishi đã đưa ra một vài ví dụ khác như các vụ án liên tiếp đầu độc vợ và đầu độc chị em xảy ra ở Đức, hoặc vụ đầu độc vợ bằng vi khuẩn ở Nhật. Hầu hết các vụ đó Wakatsuki đều chưa nghe tới, anh có phần xấu hổ với vốn hiểu biết hạn hẹp của mình.

Trong kho sách của trụ sở chính chắc chắn sẽ có các tập hợp liên quan đến tội phạm bảo hiểm nhân thọ. Lần tới, anh phải mượn về nghiên cứu mới được.

Đi hết đường Kiyamachi và sang đường Oike, Wakatsuki bỗng có cảm giác xung quanh rộng thênh thang, gió thổi hun hút. Tầm này thì chẳng còn ai đi bộ ra đường. Anh băng qua cột đèn giao thông rồi đi qua trước tòa thị chính Kyoto. Tòa nhà uy nghiêm, cũ kĩ, trái ngược hoàn toàn với tòa thị chính kiểu cận đại của Kobe, nơi anh nhìn thấy trong chuyến đi du lịch cùng Megumi vào kì nghỉ hồi tháng Năm. Kyoto và Kobe là hai thành phố có nhiều điểm tương đồng nhưng xu hướng phát triển lại hoàn toàn đối lập nhau.

Trước khi đến Kyoto, anh vẫn nghĩ Kansai nơi nào cũng như nhau, song đến lúc này anh mới hiểu rằng, mỗi thành phố lại có một khí chất riêng.

Càng ngày anh càng yêu thích những con phố của Kyoto, chính vì vậy mà anh không muốn rời xa nơi này theo lời khuyên của Kanaishi.

Kanaishi đã ra sức khuyên Wakatsuki xin chuyển công tác, lý do là vì chừng nào còn ở chi nhánh Kyoto, anh còn là đích ngắm của Komoda Shigenori. Có vẻ như hẳn ta thật lòng lo lắng cho anh nên Wakatsuki cũng lấy làm cảm

động.

Đúng là nếu anh muốn thuyên chuyển bằng mọi giá thì không phải là không thể. Anh sẽ nhờ cậy đàn anh thời đại học đang rất có thế lực, hoặc cùng lắm thì làm phiền phó giám đốc nội vụ viết đơn gửi lên phòng Nhân sự, chắc sẽ được gọi ngay về phòng ban nhân nhả nào đó ở trụ sở chính.

Dù phải rời Kyoto và những cuộc gặp Megumi trở nên thưa thớt hơn, song ý tưởng được quay về trụ sở chính lần nữa nghe cũng khá hấp dẫn.

Có điều, cứ nghĩ đến hình ảnh những nhân viên đột nhiên chuyển về trụ sở chính giữa lúc dang dở, chẳng phải mùa thuyên chuyển nhân sự thì tâm trạng anh lại chùng ngay xuống. Bọn họ đều còng lưng làm việc, trưa đến thì thui thủi đi ăn một mình. Wakatsuki thừa biết xung quanh sẽ nhìn theo bóng lưng của những người ấy mà xì xầm thế nào.

Vả lại, cùng là cúp đuôi bỏ trốn nhưng nếu lý do là bị yakuza giam giữ hay bị khách hàng gây thương tích thì còn được tiếng là trang nam tử và được thông cảm. Đàng này, chuyện xảy ra mới chỉ dừng ở mức khách hàng ngày nào cũng đến chi nhánh để hỏi xem có tiền bảo hiểm hay chưa thì, chắc hẳn phòng Nhân sự sẽ cười vào sự nhu nhược của Wakatsuki và đánh giá anh là không đủ sức chịu đựng.

Chết tiệt!

Wakatsuki đá bay chiếc lon rỗng rơi bên lề đường. Theo cơn gió cuốn, nó lăn đi một quãng xa, phát ra những tiếng leng keng.

Về đến khu nhà, anh mở hòm thư chỗ lối vào để lấy báo chiều, ngoài ra còn sờ thấy mấy bưu phẩm khác nữa.

Lúc mở khóa, Wakatsuki phát hiện có ba phong thư rơi ra. Một thư của hãng ô tô ngoại quốc và một thư quảng cáo từ

công ty môi giới hôn nhân, còn phong bì thứ ba có nét chữ mà anh đã quá quen thuộc. Thư của Megumi.

Vừa thấy thư của cô, bước chân anh nhẹ hẫng đi. Vào phòng khóa cửa xong, anh đứng ngay trong bếp cắt phong thư. Mặt trên phong bì có vẻ hơi thô ráp.

Nội dung thư không có gì quá quan trọng, chắc cô chỉ muốn làm lành vì hôm ở Papyrus đã tạm biệt anh trong giận dữ. Bằng nét chữ nắn nót trong hai tờ giấy ghim chặt với nhau, cô không trực tiếp nhắc lại chuyện đó mà kể những chuyện như hai con mèo Schrodinger và Petrosyan cô đang nuôi ở nhà đã sinh con với nhau.

Bỗng nhiên anh để ý thấy ngày tháng của bức thư. Thứ Bảy ngày 15 tháng Sáu. Nếu Megumi viết xong rồi gửi ngay thì chắc chắn thư phải đến trong ngày thứ Hai, đằng này lại bị chuyển muộn mất ba ngày.

Wakatsuki nhặt phong bì đã cắt lên, anh nhớ lúc cầm có cảm giác là lạ.

Chất giấy thô giống như đã bị ướt rồi khô lại, cũng có thể bị ướt bởi nước mưa trong lúc chuyển phát.

Lần này, anh cẩn thận bóc phần dán của phong bì, lập tức phát hiện ra một lớp keo bất thường.

Megumi luôn thấm nước máy vào ngón tay để dán phong bì, chắc chắn chẳng mấy khi cô dùng loại keo khác.

Dĩ nhiên anh không thể khẳng định tuyệt đối điều đó, nhưng thử kết hợp hai dấu hiệu là thư đến chậm và phong bì bị ẩm thì khả năng cao có ai đó đã dùng hơi nước để bóc thư và dán lại bằng keo dán.

Wakatsuki cầm hai phong bì thư quảng cáo lao ra cửa và chạy xuống cầu thang. Anh thả thư quảng cáo vào hòm thư rồi thử đút ngón tay vào khe nhét thư.

Đầu ngón tay anh chạm vào mép phong bì. Chiều ngang của hòm thư khá hẹp nên phong bì kiểu gì cũng nằm dọc bên trong. Anh kẹp lá thư vào hai đầu ngón trỏ và ngón giữa, và rút được lá thư ra khỏi hòm. Mất chưa đầy mười giây.

Máu nóng bốc lên đầu Wakatsuki. Cứ nghĩ đến việc Komoda đã đọc trộm thư của Megumi là anh không sao ngăn nổi nỗi căm giận. Mà khoan. Liệu đây là lần thứ mấy rồi?

Anh lục lại trí nhớ nhưng gần đây không có thư từ nào từ bạn bè, kể cả Megumi. Thế nhưng... Thông báo nộp tiền của công ty NTT<sup>[28]</sup>. Nhắc mới nhớ, tháng này anh vẫn chưa thấy đâu.

Ra là vậy. Cuối cùng, bí ẩn đã được giải đáp. Chắc chắn Komoda đã xem tờ thông báo của NTT và biết số điện thoại của anh. Gã trả lại thư của Megumi để tránh bị lộ nhưng đã tính toán nhầm khi cho rằng anh sẽ không nhận ra thư thông báo của NTT đã biến mất.

Dù biết rõ chân tướng nhưng Wakatsuki vẫn chưa nghĩ ra đối sách cụ thể nào. Trước mắt, anh phải gọi điện cho Megumi, dặn cô tạm thời hãy gửi thư đến chi nhánh.

Ngày 24 tháng Sáu, thứ Hai.

Kiểu thời tiết ẩm ương, nhiều mây mù vẫn cứ tiếp diễn.

Wakatsuki nhấm nháp miếng bánh mì nướng phết mứt cam như một cái máy và trút cà phê vào bụng. Đây là loại Blue Mountain đựng trong túi lọc, được pha khá loãng.

Đài CD Panasonic đặt trên bàn đang phát một bản nhạc thuộc thể loại progressive rock của thập niên 1970.

Giọng hát khàn đục kích thích của Peter Hammill thật không hợp để nghe vào buổi sáng, nhưng không nghe nhạc thì anh thậm chí còn chẳng muốn cử động chân tay. Thực ra, những bản nhạc vui nhộn vào lúc này sẽ khiến anh ủ rũ hơn.

Số buổi sáng của *Thời báo Kinh tế* Nhật Bản đang để mở trên mặt bàn. Wakatsuki chỉ lướt qua tiêu đề một lượt chứ không có hứng đọc.

Hình như khoa Tâm thần ở đâu đó đã có nhận định rằng, nhân viên văn phòng mà không đọc báo sáng là dấu hiệu đầu tiên của bệnh trầm cảm.

Wakatsuki nhìn đồng hồ đeo tay, xỏ cánh tay vào ống tay áo trong lúc vẫn đang ăn nốt miếng bánh mì nướng rồi bỏ bát đĩa vào bồn rửa. Hôm nay lại là một ngày u ám. Dù không muốn nghĩ song anh vẫn cứ vô thức mừng tượng chuyện gì sẽ xảy ra vào buổi trưa.

Komoda Shigenori sẽ lại xuất hiện ở chi nhánh như mọi ngày. Gã vốn đã kiệm lời nhưng mấy ngày gần đây còn ít nói hơn nữa, chỉ ngồi xuống ghế, không mở miệng và nhìn Wakatsuki chăm chăm.

Mặt nước vẫn yên ả, không còn xảy ra những ồn ào như vụ

tự gây thương tích hôm trước, nhưng những đợt sóng ngầm dưới đáy đang ngày một dâng cao. Lời cảnh cáo của Kanaishi vẫn văng vẳng bên tai anh.

“Có khả năng gã đàn ông đó sẽ giết anh đấy.”

Nhắc mới nhớ, nghe đâu trước đây có một gã thường xuyên mang dao găm đến quầy giao dịch của chi nhánh. Theo lời Kasai, lúc bấy giờ cũng căng thẳng lắm.

Liệu Komoda có bộc phát và rút dao đâm Wakatsuki? Tay trái gã hầu như không dùng được còn tay phải lại đang băng bó, có giấu dao ở đâu đó đi nữa cũng không thể lấy ra trợn tru được, vả lại, trong lúc gã nhào người qua quầy giao dịch thì Wakatsuki vẫn đủ thời gian bỏ chạy.

Nhưng chị em phụ nữ phụ trách quầy giao dịch sẽ thế nào đây? Ngộ nhỡ Komoda tấn công bất kể nam nữ...

Thật ngớ ngẩn. Anh đang nghĩ gì vậy?

Wakatsuki tắt đài CD như để dẹp tan suy nghĩ điên rồ cứ liên miên không dứt trong đầu. Sự yên tĩnh đột ngột ập đến khiến anh thấy bất an.

Anh kiểm tra cửa sổ nhỏ trong bếp và cửa ban công mấy lần cho chắc. Xác định bên ngoài cửa ra vào không có ai, anh mới lên đường đi làm.

Wakatsuki tới chi nhánh trước giờ làm việc hai mươi phút. Mới có mình Kasai đến, anh đang nói chuyện điện thoại trong phòng Tổng hợp tổng hươu tổng hoác. Nghe cách nói chuyện thì có vẻ đối phương là người trong công ty.

- Tôi hiểu rồi, nhưng sau đó thì bên tôi cũng hết trách nhiệm. Chà, trụ sở chính mà đã quyết định rồi thì...

Vài túi vải cotton nhem nhuốc vút bừa bãi cạnh bàn làm việc của Kasai, kích cỡ lớn đến mức có thể đựng vừa một đứa trẻ con. Đó là túi đựng bưu phẩm của phòng Kinh doanh, mỗi

ngày đều được gửi đến hai lần.

Phong bì và hồ sơ trong túi nằm la liệt trên mặt bàn, có lẽ trước đó Kasai đang mở từng phong bì để đóng dấu ngày tháng lên hồ sơ. Công việc đó vốn là của các nhân viên nữ nhưng Kasai thường xuyên làm thay mỗi lần đến sớm.

Vẫn áp ống nghe vào tai, Kasai vẫy tay chào Wakatsuki và chỉ xuống trước mặt mình. Ở đó có một tài liệu in bằng giấy thô.

Wakatsuki cầm lên và nhận ra đó là thông báo quyết định thanh toán từ trụ sở chính. Anh đọc cái tên được viết bằng bút bi.

“Komoda Kazuya. Sinh ngày 28 tháng Năm năm 1985. Bảo hiểm trẻ em. “Nhanh gọn. Số kí hiệu...”

Thật hoang đường.

Wakatsuki bàng hoàng. Thanh toán tiền bảo hiểm cho Komoda Shigenori. Rốt cuộc trụ sở chính đang nghĩ gì vậy?

Lát sau, Kasai đặt ống nghe xuống với vẻ thất vọng tràn trề.

– Thế này nghĩa là sao ạ?

Mặt Wakatsuki biến sắc, lập tức tra hỏi Kasai. Anh hiểu, phàn nàn với Kasai là sai nhưng cũng không biết phải làm gì hơn vào lúc này.

– Như cậu thấy đấy, trụ sở chính đã quyết định thanh toán. Nghe đâu không có gì nhầm lẫn.

– Nhưng mà... tại sao?

– Phía cảnh sát đã chính thức đưa ra kết luận trong cuộc trao đổi với trụ sở chính, rằng cái chết của Komoda Kazuya là tự sát. Không làm được gì nữa đâu. Ra tòa bây giờ, khả năng chúng ta thắng kiện bằng 0.

Hoang đường...

Wakatsuki ngồi phịch xuống ghế. Anh đã cố gắng đến tận

bây giờ để làm gì chứ? Để nhắm mắt làm ngơ trao tiền bảo hiểm cho kẻ giết người hay sao?

Mĩa mai thay, đến lúc này thì mọi vấn đề khiến anh cứ phiền muộn đều sắp được giải quyết. Anh sẽ không còn bị đe dọa bởi sự xuất hiện của Komoda mỗi lần nghỉ trưa, cũng chẳng còn sợ bị móc mất thư từ ở căn hộ. Quan trọng hơn, anh cũng không còn phải đau đầu nghĩ về chuyện chuyển công tác vì lo sợ Komoda trả thù.

Thế nhưng, đó không phải là những điều Wakatsuki thực lòng trông đợi. Sau bao ngày chịu đựng nỗi căng thẳng tưởng chừng loét cả dạ dày, kết quả anh nhận được chẳng phải sự phấn chấn mà chỉ là cảm giác rã rời.

- Tôi hiểu cảm giác của cậu. Đợi lát nữa rồi gọi cho gã Komoda ấy đi, bảo với gã là: Xin lỗi vì bắt ông phải đợi lâu, việc thanh toán đã được quyết định nên phiền ông đến chỗ chúng tôi lần nữa.

Vẻ mặt Kasai thật cay đắng, trái ngược hẳn với giọng điệu như đùa.

Hình ảnh đứa bé đã trở thành cái xác không hồn treo lủng lẳng lại hiện ra trong đầu Wakatsuki.

“Xin lỗi cháu. Chú không nghĩ kết quả lại thành ra thế này...”

Wakatsuki nhắm mắt, chấp tay và thầm cầu nguyện trong lòng.

Nghe thông báo qua điện thoại về việc thanh toán, giọng Komoda Shigenori hết sức tươi tỉnh, như thể đã trở thành một con người khác hẳn so với trước kia. Gã nhắc đi nhắc lại câu “May quá, làm phiền anh”, cách cảm ơn thái quá như thể đang tạ ơn ân nhân cứu mạng không bằng.

Trong khi Wakatsuki nghe câu cảm ơn từ một tên sát nhân

và cố gắng chịu đựng nỗi nhục nhã, gã không biết có hiểu nỗi lòng anh hay không mà mãi không chịu cúp máy, cứ dai dẳng lặp đi lặp lại.

5 triệu yên đã được chuyển vào tài khoản mang tên Komoda Sachiko ngay trong buổi sáng hôm đó.

- Nhưng như thế cũng may, giải quyết nhẹ nhàng được một vụ.

Osako nói như để xoa tan bầu không khí u ám còn đọng lại trong buổi họp chỉ có bốn người, gồm hai phó giám đốc Motoya, Osako, rồi Kasai và Wakatsuki, những người có liên quan đến vụ Komoda ngay từ đầu.

- Kể ra cứ làm ngơ mà dâng cho gã 5 triệu yên thì cũng bức bối thật. Nhưng từ giờ trở đi, gã sẽ không còn đeo bám cậu Wakatsuki nữa đúng không?

- Ừm, đúng thế thật, nhưng...

Thấy Wakatsuki âm ừ, Motoya cười gượng:

- Tôi biết cậu tin Komoda là hung thủ. Nếu tôi có mặt ở hiện trường, chắc tôi cũng sẽ tin như vậy, nhưng cảnh sát đã kết luận gã vô tội thì tức là vô tội thôi.

- Không phải, cảnh sát chỉ không chứng minh được gã là hung thủ thôi. Kết luận vô tội là sai.

Wakatsuki nói chắc nịch. Motoya có vẻ thất vọng vì kể từ ngày Wakatsuki chuyển công tác về chi nhánh Kyoto, đây là lần đầu tiên anh dám phản bác.

- Trước mắt là xong một vụ. Từ giờ, chúng ta sẽ cắt bỏ mọi quan hệ với Komoda.

Osako nói to để giải tỏa căng thẳng, nhưng một ý kiến không ngờ bỗng được đưa ra.

- Có thật là xong không đấy?

Kasai nãy giờ vẫn khoanh tay im lặng bỗng đột ngột lên

tiếng, cơ bắp trên cánh tay rắn chắc cũng gồng căng.

- Hả?

- Biết đâu, mọi chuyện bây giờ mới thực sự bắt đầu.

- Ý cậu là gì?

Kasai chỉ vào bản in nội dung hợp đồng đặt trên mặt bàn.

- Komoda Shigenori và Komoda Sachiko vẫn còn hai hợp đồng nữa, giá trị mỗi hợp đồng là 30 triệu yên. Đóng phí bảo hiểm một thật đấy nhưng có 5 triệu yên trong tay rồi thì đó không còn là vấn đề nữa đúng không?

- Khoan, gã định tiếp tục giở trò sao? - Osako tỏ vẻ ngỡ ngàng.

- Không biết thế nào nhưng gã đã giằng co với chúng ta căng thẳng đến vậy rồi mà? Hơn nữa, gã cũng thừa biết đã bị cảnh sát đưa vào tầm ngắm đúng không?

- Thần kinh và suy nghĩ của Komoda khác hẳn người bình thường, chưa biết chừng việc được trả tiền bảo hiểm và không bị buộc tội gì lần này còn làm gã thêm phần tự tin cũng nên. Tôi cho rằng không phải không có khả năng.

Wakatsuki rùng mình. Sao anh không nhận ra chuyện này sớm hơn chứ?

- Em cũng nghĩ... có thể lắm. Chỉ còn là vấn đề thời gian mà thôi.

- Ôi, cả Wakatsuki cũng cho là thế à?

- Có căn cứ gì không? - Motoya nghiêm khắc nói.

- Bọn họ vốn không có nhu cầu mua bảo hiểm, vậy mà lại chủ động tham gia, không những vậy còn khổ sở đóng phí bảo hiểm giữa lúc đang khó khăn về tài chính... Tất cả những điều này chứng tỏ rất rõ ràng rằng, ngay từ đầu bọn họ đã có âm mưu chiếm đoạt tiền bảo hiểm phi pháp, nếu không đã tự thanh lý hợp đồng từ lâu rồi. Một trong những đặc trưng nổi

bật của tội phạm chiếm đoạt tiền bảo hiểm là lặp đi lặp lại các hành vi phạm pháp đồng dạng. Thực tế, có vô số vụ án bị phát giác vì sau một lần trót lọt, bọn tội phạm lại tiếp tục sử dụng thủ đoạn cũ. Nhìn vào hoàn cảnh kinh tế nhà Komoda có thể thấy rằng, tiêu hết số tiền bảo hiểm 5 triệu yên thì họ sẽ không thể tiếp tục chi trả phí bảo hiểm được nữa. Hành vi phạm tội tiếp theo sẽ phải thực hiện trước khi tiêu hết tiền, tức là nội trong năm nay.

- Đừng nói những điều khủng khiếp vậy chứ. Mà kể cũng đúng... Có khi lần này gã ta sẽ giết vợ cũng nên...

- Osako! Cậu không nên phát ngôn khinh suất như vậy! - Motoya nhăn mặt nhắc nhở - Ban này tôi đã nói rồi, Komoda vô tội. Cứ quy cho gã tội giết người theo phán đoán cá nhân, chưa biết chừng sẽ thành bồi nhọ danh dự đấy.

- Khả năng ấy rất cao...

Motoya ngắt lời Wakatsuki:

- Không được hiểu nhầm. Chúng ta khác với cảnh sát. Nghĩa vụ của cảnh sát là phòng chống tội phạm, nhưng công ty bảo hiểm thì không có trách nhiệm đến mức ấy.

Hàm ý bất khả kháng toát lên rành rành. Rốt cuộc, câu nói của Motoya được coi là kết luận, mọi người đồng loạt giải tán.

Tự dưng, Wakatsuki bỗng thấy thương cảm cho người phụ nữ trung niên cục mịch Komoda Sachiko.

Chỉ vì kết hôn với một gã đàn ông đáng sợ như Komoda Shigenori mà đứa con duy nhất bị giết chết, và lần này, ngay cả tính mạng bản thân cũng như ngọn đèn treo trước gió.

Liệu anh có làm ngơ được không đây?

Đúng như phó giám đốc nội vụ Motoya đã nói, đây là công việc vượt quá phạm vi của một công ty bảo hiểm, nhưng có thể phủ nhận hoàn toàn trách nhiệm được ư?

Việc kí hợp đồng bảo hiểm với một người như Komoda Shigenori mà không thẩm định kĩ lưỡng chẳng phải chính là sai lầm của công ty bảo hiểm hay sao? Nếu lý do đó dẫn đến hành vi giết người thì công ty bảo hiểm đã gián tiếp trở thành đồng phạm.

Suốt ngày hôm ấy, Wakatsuki vừa làm việc vừa tiếp tục tự vấn.

Ngày 28 tháng Sáu, thứ Sáu.

Wakatsuki được sống bình yên trở lại. Nhận tiền bảo hiểm rồi, Komoda Shigenori đã không còn đến chi nhánh nữa, những cuộc điện thoại không lời mỗi tối cũng ngưng bật.

Nhờ đó, Wakatsuki cũng bỏ được các thói quen của chứng căng thẳng thần kinh, không mở nhạc liên tục hoặc kiểm tra cửa nẻo vài chục lần một ngày nữa.

– Sắc mặt cậu tốt hơn nhiều rồi đấy – Kasai nhìn Wakatsuki và nhận xét với vẻ chân thành – Chắc cậu không nhận ra nhưng một thời gian trước, cơ mắt cậu cứ giật giật trong lúc nói chuyện. Cái này gọi là “tic<sup>[29]</sup>” hả? Tôi đã lo cứ thế thì cậu suy sụp mất.

Mối đe dọa trực tiếp bao vây anh đã biến mất nhưng nỗi day dứt lại ngày một dâng cao.

Anh bị lợi dụng biến thành người phát hiện đầu tiên trong vụ án (mà anh tin chắc là) sát hại Komoda Kazuya. Việc mọi chuyện được coi là giải quyết xong xuôi trong khi hung thủ vẫn nhởn nhơ khiến lương tâm anh cắn rứt.

Chưa hết, mặc dù vụ án đã kết thúc song hằng đêm Wakatsuki vẫn tiếp tục gặp giấc mơ về con nhện, với hai cái xác trẻ em khô quắt lủng lẳng treo trên mạng nhện.

Cái chết của Komoda Kazuya chưa được truy cứu rõ ràng thì chớ, lúc này đây, cảm giác tội lỗi vì bỏ mặc người anh trai

quá cố lại tiếp tục hành hạ Wakatsuki. Có lẽ vì vậy mà xuất hiện đến hai cái xác.

Trong mơ, mạng nhện bắt đầu đung đưa. Lại có con mồi tiếp theo rồi sao? Anh không trông thấy nhưng hình như con mồi đang vùng vẫy tìm cách bỏ trốn. Tức thì, lại có chuyển động khác trên mạng nhện. Chuyển động này ngày một lớn, cuối cùng, toàn bộ lớp mạng nhện võng xuống rồi nảy lên liên hồi. Nghe thấy tiếng động của con mồi, con nhện từ xa đã trở về.

Mạng nhện đổ một cái bóng lờ mờ xuống mặt đất sáng lóa. Chẳng mấy chốc, bóng dáng một con nhện tám chân méo mó kệt cớm xuất hiện, đung đưa thân mình rồi lao mạnh lên trên...

Anh giật mình choàng tỉnh, người ướt đầm mồ hôi, tim đập thình thịch.

Wakatsuki có thể thấy rõ ý nghĩa của giấc mơ. Nó mách bảo anh hãy hành động trước khi có thêm một người nữa phải hi sinh, là thông điệp mà sự vô thức trong anh tạo ra để phòng vệ cho bản thân. Chẳng phải nếu cứ làm ngơ để quá khứ lặp lại, vết thương tinh thần trong anh sẽ càng bị khoét sâu hơn hay sao?

Chính xác thì nên làm gì bây giờ? Sau một hồi suy nghĩ kĩ càng, anh đã đi đến một kết luận.

Ngày kế tiếp, vừa từ chi nhánh trở về, anh bèn ngồi ngay vào máy đánh chữ.

Đây là loại máy được ưa chuộng từ sáu, bảy năm trước và đã bán được mười mấy nghìn chiếc trên thị trường. Nếu chỉ nhìn mặt chữ sẽ không thể đoán được người đánh máy là ai, cứ phủ nhận rằng thiếu gì máy đánh chữ giống nhau là được. Và lại, chắc chắn đối phương sẽ không trình lên cảnh sát.

Anh thận trọng soát kĩ bản nháp, sửa đi sửa lại tỉ mỉ từng câu chữ rồi gõ thành một bức thư ngắn.

*Kính gửi chị Komoda Sachiko,*

*Tôi nghĩ chị sẽ ngạc nhiên khi đột ngột nhận được bức thư này.*

*Tôi xin gửi đến chị lời chia buồn sâu sắc về cái chết của cháu Kazuya hồi tháng Năm. Đây là một mất mát to lớn. Tuy nhiên, Kazuya đã không tự sát.*

*Tôi làm việc trong ngành cảnh sát, và tôi tin cháu Kazuya đã bị Komoda Shigenori giết hại vì một lý do nào đó.*

*Chị có biết trước đây, Komoda Shigenori đã từng cố tình chặt đứt ngón tay cái của mình để chiếm đoạt tiền bảo hiểm ở Kyushu không?*

*Không chỉ gây thương tích cho bản thân mình, Shigenori còn là kẻ có thể nhẫn tâm gây thương tích cho người khác, thậm chí giết người.*

*Komoda Kazuya không phải con ruột của Shigenori.*

*Chúng tôi cho rằng Shigenori đã giết hại Kazuya để lấy tiền bảo hiểm.*

*Điều tôi lo lắng bây giờ là chị cũng tham gia bảo hiểm. Có vẻ như Shigenori đang có ý định giết cả chị nữa.*

*Cảnh sát đã điều tra Shigenori song tiếc là không có chứng cứ. Cứ đà này, e rằng chị cũng sẽ gặp nguy hiểm nên tôi mới viết thư gửi chị.*

*Chuyện rất khó tin, nhưng mong chị hãy thử suy nghĩ kĩ một lần. Nếu bằng mọi giá chị không thể chia tay Shigenori thì tôi khuyên chị hãy đổi người thụ hưởng bảo hiểm thành ai khác ngoài Shigenori, hoặc hủy hợp đồng.*

*Mong chị bảo trọng.*

*Kính thư.*

Một bức thư nặc danh. Một lời đổ tội vô căn cứ. Wakatsuki cười chua chát, anh phải gõ hầu hết bằng chữ Hiragana vì tính đến khả năng đọc hiểu của Sachiko, thành thử bức thư càng trở nên mờ ám. Ngay cả trong mơ, anh cũng chưa bao giờ tưởng tượng mình lại viết bức thư thế này.

Wakatsuki đeo găng tay nylon rồi cẩn thận gấp tờ giấy vừa được in ra, nhét vào chiếc phong bì màu nâu rẻ tiền phổ biến nhất, dán con tem 80 yên cùng một mảnh giấy đánh máy địa chỉ.

Anh phân vân không biết nên gửi thư ở đâu, cuối cùng quyết định sẽ gửi ở ga Kyoto trước khi lên tàu cao tốc đi Tokyo tập huấn vào ba ngày tới. Từ giờ đến lúc đó chắc hẳn sẽ không có vụ giết người nào đâu.

Việc anh đang làm vượt quá chức trách của một nhân viên bảo hiểm, nếu vỡ lở chắc chắn sẽ bị sa thải.

Wakatsuki nhắc đi nhắc lại trong lòng rằng, tất cả mọi việc anh làm chỉ để xoa dịu những gánh nặng tâm hồn.

Giá như Sachiko không tin vào nội dung bức thư, hoặc tin nhưng không tìm ra cách thức hiệu quả thì chắc chắn ả sẽ bị giết. Có điều, Wakatsuki không thể kiểm soát đến mức ấy. Cảnh cáo xong coi như hết trách nhiệm rồi.

Vấn đề nan giải nhất là trong trường hợp xảy ra chuyện, liệu anh có nghĩ được như thế hay không?

Ngày 1 tháng Bảy, thứ Hai.

Xuống khỏi tàu cao tốc rồi chuyển sang JR, Wakatsuki thực sự bối rối. Mới đi xa một thời gian ngắn mà Tokyo dường như đã biến thành một xứ sở hoàn toàn xa lạ.

Nhưng dù đường phố có biến đổi dữ dội cỡ nào cũng không thể trở nên khác biệt nhanh như vậy. Sự biến đổi lớn nhất, có chằng chính là cách cảm nhận của anh.

Kyoto cũng là một thành phố lớn nhưng vẫn có những con sông rộng chảy qua và còn cả cây xanh với mật độ phù hợp để bảo đảm môi trường sống cho con người.

Mọi thứ ở Tokyo đã không còn như xưa. Anh có cảm giác mình là một gã khổng lồ đang nhìn vào những mê cung phức tạp.

Wakatsuki có mặt tại trụ sở chính ở Shinjuku rồi lên tàu tuyến Keio để đến trung tâm tập huấn ở Chofu, gặp lại những người đã lâu không gặp.

Các đồng nghiệp vào công ty cùng đợt với anh đã phân tán đi khắp nước Nhật, từ Wakkanai phía Bắc cho đến Okinawa ở miền Nam.

Càng những kẻ từ xa đến lại càng hơn hở một cách thái quá, còn những người ở trụ sở chính lại không có vẻ gì là hứng thú cho lắm. Wakatsuki nghĩ, không lẽ một năm rưỡi trước mình cũng như vậy?

Buổi tập huấn được tiến hành theo khuôn mẫu đã định sẵn. Nhân viên được chia ra thảo luận theo nhóm đến tận tối khuya về chủ đề “Chiến lược đối diện khi lệnh cấm tham gia gộp bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm tai họa được dỡ bỏ”, các luận điểm sẽ được viết vào giấy kraft vuông có cạnh dài 1 mét. Sáng hôm sau, người đại diện sẽ phát biểu, sau đó tiến hành phản biện và tranh luận giữa các nhóm. Cuối cùng, tất cả bỏ phiếu để quyết định nhóm xuất sắc nhất.

Nghe qua thì thấy chẳng đáng phải bỏ chi phí từ đi lại đến ăn ở để triệu tập nhân viên nội vụ khắp nơi về trụ sở chính chỉ với chừng ấy công việc; có điều, một trong những mục đích của buổi tập huấn còn là cổ vũ tinh thần nhân viên ở các địa phương xa xôi sau những ngày lao động vất vả. Trong số đó có cả những nhân viên phải đảm nhận chức trưởng phòng

Kinh doanh ở địa phương cho đến tận tuổi nghỉ hưu, những người chẳng mấy khi có cơ hội đến Tokyo.

Được cầm bút dạ bảy màu, nói chuyện oang oang với các đồng nghiệp mà chẳng cần giữ ý giữa đêm khuya, lâu lắm rồi anh mới có cảm giác thư giãn đến vậy. Bầu không khí này chẳng khác gì lúc chuẩn bị cho lễ hội trường hồi cấp ba.

Quá trưa hôm sau, buổi tập huấn giải tán, các đồng nghiệp tụm năm tụm ba rủ nhau đi chơi, riêng Wakatsuki một mình đến trụ sở chính lần nữa. Hôm qua đã chào hỏi xong xuôi, hôm nay anh đến vì một việc khác.

Ở trụ sở chính, ngoài những phòng ban phổ biến là phòng Nhân sự, phòng Kế toán, còn có những phòng ban điều hành như phòng Tài vụ, ban Chứng khoán, ban Bất động sản hay ban Đầu tư trái phiếu quốc tế; thậm chí còn có cả những phòng ban đặc biệt không mấy khi gặp ở những ngành khác như ban Y tế hay ban Toán-Lý.

Do mỗi phòng ban lại đòi hỏi trình độ chuyên môn khác nhau nên phòng tài liệu ở tầng hầm đầu tiên chứa rất nhiều sách.

Wakatsuki đi vòng qua những kệ sách cao vút đến tận trần nhà, cuối cùng cũng tìm ra cuốn sách anh cần. Sách không quá cũ, vậy mà bìa đen bên ngoài đã nhăn nhúm, một phần giấy bên trong đã ngả sang màu nâu xỉn, hình như không được giữ gìn cẩn thận cho lắm. Anh thử mở cuốn sách, thì ra phần màu nâu đó là do cà phê đổ vào.

Anh viết tên mình vào danh sách mượn rồi đem cuốn sách có nhan đề *Tuyển tập các vụ án bảo hiểm nhân thọ* ấy ra về. Về nguyên tắc mà nói, chỉ nhân viên của trụ sở chính hoặc các chi nhánh lân cận mới được mượn sách về nhưng thực tế thì quản lý lỏng lẻo, vả lại những chuyện thế này thường không

bị truy cứu. Lúc trả chỉ cần gửi cho đồng nghiệp ở trụ sở chính qua đường chuyển phát giữa các chi nhánh rồi nhờ cất vào phòng tài liệu là xong.

Ngay chính anh cũng không hiểu vì sao mình lại có hứng mượn cuốn sách này.

Vụ án Komoda nhìn chung đã giải quyết xong, những công việc dang dở đang chất đầy như núi. Đến giờ mới đọc cuốn sách này thì được tích sự gì?

Vẫn để ngỏ những thắc mắc ấy, Wakatsuki nhét cuốn sách vào chiếc túi Boston rồi lên tuyến Sobu. Anh may mắn tìm được chỗ ngồi nhưng không có hứng mở cuốn sách ra ngay. Anh đang ở Tokyo và hoàn toàn không muốn nghĩ đến những con người đó.

Lúc anh xuống tàu điện ở ga Funabashi thì đã là buổi chiều, nhưng mặt trời vẫn treo tít trên cao.

Wakatsuki muốn về nhà luôn, nhưng chắc giờ này mẹ anh vẫn đang ở văn phòng. Khoảng cách về nhà và khoảng cách đến chi nhánh của mẹ đều tầm mười phút đi bộ nên anh quyết định ghé thăm bà.

Tổ Kinh doanh Funabashi của công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa nằm ở tầng trệt của một tòa nhà cách trung tâm thị trấn một đoạn. Thấy Wakatsuki bước vào, một nữ nhân viên văn phòng đeo kính, có vẻ là nhân viên mới cất tiếng chào anh:

– Xin chào quý khách!

– Chào chị. Tôi là Wakatsuki ở chi nhánh Kyoto. Tôi là con trai của Wakatsuki Nobuko. – Wakatsuki đáp lại.

Tức thì, cô nhân viên cuống quýt đứng dậy, luôn miệng lẩm bẩm “Ôi vậy à, thật không vậy”, nhưng lại lúng túng chẳng biết làm gì, không mời ngồi cũng chẳng pha trà.

Wakatsuki chán nản nhìn quanh, đúng lúc ấy mẹ anh trở về.

- Ơ kìa, Shinji à?

- Con đây ạ.

- Sao con lại ở đây?

- Con có bảo là sẽ đi tập huấn rồi về qua nhà còn gì? -

Wakatsuki bực bội.

- Là hôm nay sao?

- Hôm nay mà.

Mẹ anh nhắc đi nhắc lại “Ơ thế à” rồi hỏi cô nhân viên Văn phòng “Tổ trưởng đâu?”. Nghe trả lời “Hôm nay tổ trưởng không về”, bà bèn viết nội dung công việc hôm đó vào sổ báo cáo rồi quay sang Wakatsuki.

- Đi thôi.

Trông thế nào cũng không thấy mẹ anh giống nhân viên ưu tú nhất nhì chi nhánh Chiba, nhưng theo như những gì anh nghe được từ trưởng phòng Kinh doanh thì một khi có hẹn với khách hàng, ngay cả những chuyện nhỏ nhặt nhất, bà cũng tuyệt đối không bao giờ quên.

- Mẹ không biết hôm nay con về nên chưa chuẩn bị bữa tối đâu.

- Không phải mẹ không biết mà là mẹ quên đúng không?

Mẹ anh phớt lờ.

- Thôi, đi ăn lẩu sukiyaki<sup>[30]</sup> nhé.

Vào quán sukiyaki, mẹ anh vừa nói tên đã được dẫn ngay vào chỗ ngồi. Wakatsuki nhận ra bà đã đặt trước rồi.

Lâu lắm con trai mới về nên chắc bà mong anh lắm, nhưng lại ngượng không dám thừa nhận nên mới giả vờ như quên khuấy mất.

Vừa cạn cốc bia xong, bà đã giục Wakatsuki ăn thịt.

- Mẹ, con có phải trẻ con nữa đâu. Ngần này tuổi rồi cũng

phải để ý cân nặng chứ.

- Giờ con bao nhiêu cân?

- Bảy mươi tư ạ.

- Hử! - Bà Nobuko nhìn anh với ánh mắt nghi ngờ - Nhưng trông con gầy hơn đấy.

- Thế ạ?

- Má hóp lại kia kìa.

- Có sao đâu, bụng con đang phình ra đây này.

Tuy nói vậy nhưng mẹ Wakatsuki vẫn gấp đầy thịt và hành vào bát cho anh.

- Công việc hậu mãi vất vả lắm nhỉ?

- Cũng không hẳn ạ.

- Cơ mà gần đây nhiều chuyện lắm đúng không? Chi nhánh mẹ dạo trước cũng có đấy. Vụ đấy là... à đấy, giết người lấy tiền bảo hiểm...

- Giết người ạ? Wakatsuki há hốc mồm.

- Không phải... là lừa đảo. Hai vợ chồng cãi nhau xong, ông chồng để lại di chúc rồi biến mất tăm, bà vợ thấy vậy bèn yêu cầu tiền bảo hiểm. Nhưng vợ chồng họ đã lên kế hoạch ngay từ đầu rồi, ông chồng dùng tên giả làm việc cho một tiệm pachinko ở Tohoku.

- À... Chuyện này cũng thường xảy ra mà. Đàng nào cũng phải mất bảy năm mới có thể tuyên bố mất tích nên trong lúc ấy, tiền bảo hiểm sẽ không được thanh toán đâu.

- Hay xảy ra lắm hả?

- À, không. Chỗ con không có mấy, dù gì Kyoto cũng là cố đô nghìn năm, toàn những con người thanh lịch nên chẳng có mấy tội phạm đâu.

- Vậy à? Tức là con rảnh đúng không?

- Vâng. Rảnh. Con rảnh mà.

- Việc nhẹ lương cao thì nhất rồi còn gì nữa.
- Công nhận, công ty vốn hào phóng mà mẹ.

Chắc chắn mẹ anh không hoàn toàn tin những lời anh nói, nhưng không tiết lộ sự thật sẽ làm bà đỡ lo nghĩ linh tinh.

Bởi lẽ, dù lúc này mẹ đã gượng dậy được, anh vẫn không muốn để bà nhớ lại cú sốc chín năm về trước.

Ngày 3 tháng Bảy, thứ Tư.

Đang xách chiếc túi Boston leo lên cầu thang khu nhà, Wakatsuki bỗng đứng khựng lại. Có một túi rác màu đen đặt ngay trước cửa phòng anh.

Chiếc túi có kích cỡ bằng khoảng một thùng sơn 45 lít, giống với loại túi mà Wakatsuki vẫn dùng để vứt rác. Một sợi dây nylon cột hàng màu trắng buộc ngang miệng túi. Anh nhìn kỹ phần miệng thì phát hiện có hai lớp túi lồng vào nhau.

Wakatsuki lấy mũi giày đá thử. Hình như bên trong không có mấy đồ, cảm giác khá nhẹ.

Gì vậy nhỉ? Chẳng lẽ ai đó trong khu nhà lại lười mang rác xuống dưới nên vứt ngay trước cửa phòng mình?

Wakatsuki cúi xuống mở nút thắt miệng túi. Nó khá chặt nên không dễ gì mở ngay được.

Anh toan xé túi thì nhận ra tiếng chuông điện thoại đang reo trong phòng, bèn đứng dậy lấy chìa khóa. Có vẻ anh đã quên ấn nút nhận hộp thư thoại trước lúc ra khỏi nhà đi tập huấn. Chuông reo hơn chục hồi vẫn chưa dứt.

Tiếng chìa khóa cửa lanh canh vang lên giữa đêm muện. Wakatsuki hất đôi giày khỏi chân, rảo bước qua bếp để với lấy máy điện thoại cầm tay đặt cạnh giường.

- A lô?

Tiếng khóc nức nở phát ra từ ống nghe khiến anh bàng hoàng.

- A lô?

- Anh... Wakatsuki...

Giọng của Megumi.

- A lô? Em sao vậy?

Giọng Megumi vừa nhỏ vừa nghẹn ngào, Wakatsuki không tài nào nghe rõ được.

- Anh không nghe thấy gì. Em bình tĩnh kể anh nghe xem nào. Có chuyện gì vậy?

- Anh ơi... Con Petro ấy... Lũ con của nó...

Megumi òa khóc. Wakatsuki sốt ruột chờ Megumi bình tâm trở lại. Petro à? Anh nhớ Petrosyan là tên con mèo cái Megumi đang nuôi, chính là con mèo mới sinh con mà cô đã viết thư kể.

- Em này, em không kể rõ ràng thì anh không hiểu đâu. Petrosyan là con mèo của em đúng không? Con mèo bị làm sao?

Tiếng nức nở càng lớn.

- Sao có thể... làm chuyện... kinh khủng... như vậy được...

Tim anh bắt đầu đập thình thịch như thể dự cảm trước được cú sốc. Anh bắt đầu tưởng tượng chuyện đã xảy ra. Đúng lúc này, một giọng nói khác vang lên ở đầu đây bên kia.

- Wakatsuki phải không? Để bác nói cho... A lô, cậu Wakatsuki? Bác là Ishikura đây.

Người đang nói là Ishikura Haruko, bà chủ nhà trọ nơi Megumi ở suốt từ thời đại học và quen cả Wakatsuki. Bà trên năm mươi tuổi, rất dịu dàng và còn thích mèo hơn cả Megumi. Lý do Megumi nhất định không đi khỏi chỗ đó cũng là bởi cô được phép nuôi mèo.

- Vâng, chào bác, lâu rồi cháu không hỏi thăm bác. Có chuyện gì vậy ạ?

- Bác bảo này... không biết nói sao bây giờ nhưng kinh khủng lắm... Con mèo của Megumi ấy, nó bị... cắt cổ rồi.

Anh nghe tiếng Megumi khóc dữ dội đằng sau, cả bà Ishikura cũng khóc.

- Mà không chỉ mèo mẹ, cả mấy đứa con của nó, tất cả đều... Không biết ai đã làm chuyện đó, chúng tôi gọi điện báo cho cảnh sát rồi nhưng họ coi đó là phá hoại đồ vật rồi lấy lời khai qua quýt lắm. Họ gọi mèo là đồ vật đấy. Thế này có khác gì giết người đâu?

Wakatsuki lơ đãng nghe bà Ishikura run run nói, cuối cùng, anh cố gắng cất lời.

- Cháu sẽ sang đó ngay bây giờ.

Giọng bà Ishikura có vẻ yên tâm hơn:

- Cậu sang đây hả? Megumi khóc suốt...

Wakatsuki nói hai mươi phút nữa sẽ đi rồi cúp máy.

Trước khi đi, anh còn có việc phải làm. Anh muốn chạy ngay ra cửa mà đôi chân tê cứng, mãi không bước nổi một bước nhưng vẫn phải cố gắng hạ quyết tâm vì Megumi.

Anh đi chậm chậm, mở cửa và mang túi rác vào phía trong bậc thềm, hít một hơi thật sâu rồi xé toạc phần ngay dưới nút thắt.

Một mùi hôi tanh nồng nặc xông lên. Anh nhận ra ngay đó là mùi máu.

Wakatsuki nín thở vạch rộng chiếc túi, nhìn vào bên trong đúng một tích tắc rồi ngay lập tức quay mặt đi chỗ khác, ấy vậy mà cảnh tượng đó đã kịp hằn rõ vào đầu anh chẳng khác gì một bức ảnh.

Vài vật hình cầu trắng trắng, những hình cầu nhỏ vây quanh hình cầu lớn. Tất cả đều là đầu mèo bị cắt từ phần cuống họng. Hầu hết đám mèo con đều nhắm mắt, chắc hẳn chúng

đã chết mà không biết chuyện gì xảy ra.

Chiếc đầu lớn của mèo mẹ ở chính giữa đang nhe nanh và mở trừng trừng đôi mắt trắng đục. Trông nó đáng sợ như thể ngay lúc này đây vẫn muốn bảo vệ đàn con.

Ngày 4 tháng Bảy, thứ Năm.

Điều tra viên Matsui liên tục nhả khói với bộ mặt khó xử. Từ lúc Wakatsuki đến, anh ta đã hút liền ba điếu thuốc.

- Tôi đã bảo rồi, những chuyện chi tiết như vậy là vấn đề cá nhân, làm sao tôi có thể kể tường tận cho anh nghe được.

Matsui rung đùi, vẩy tàn thuốc vào cái gạt tàn bằng sắt trên bàn tiếp khách.

- Chuyện... con mèo ấy, cô Kurosawa cũng đã trình báo và chúng tôi sẽ điều tra cẩn thận, coi đó là một trò đùa ác ý. Tuy nhiên, không hề có căn cứ nào chứng tỏ chuyện này và chuyện lần trước là một đúng không?

Điều tra viên nheo mắt liếc qua tấm ảnh đặt trên mặt bàn làm từ ván ghép. Ảnh được chụp bằng máy ảnh dùng một lần nên hơi thiếu sáng và không nét, nhưng vẫn có thể thấy rõ bảy cái đầu mèo.

- Trò đùa? Phía cảnh sát xem chuyện này đơn thuần chỉ là trò đùa thôi sao? - Wakatsuki lập tức bắt bẻ.

- Không, không đơn thuần chỉ là trò đùa. Chắc chắn là vô cùng ác ý...

Matsui có vẻ bị lấn át.

- Cảnh sát định để mặc thế này đến khi có người chết thật hay sao?

- Ai chết cơ?

- Tôi giải thích rồi còn gì, là Komoda Sachiko. Bà ta đã mua bảo hiểm trị giá 30 triệu yên. Hơn nữa, anh xem vụ án mấy con mèo này thì biết đấy, chẳng có gì lạ nếu tôi và Kurosawa

đang nằm trong tầm ngắm của gã.

- Từ từ đã! - Điều tra viên Matsui giơ tay phải đang kẹp điều thuốc lên. - Tôi không hiểu chuyện anh đang nói cho lắm. Dù rằng Komoda Shigenori âm mưu giết hại vợ mình là Sachiko đi nữa, tại sao gã phải mất công gây phiền hà cho anh làm gì?

- Chuyện đó...

Wakatsuki tắc tị. Anh khó lòng mà giải thích cặn kẽ ý đồ của tên tội phạm.

- Đúng chưa nào? Gã ta đã lấy được tiền bảo hiểm của cậu bé Komoda Kazuya rồi thì chẳng có lý do gì để gây khó dễ cho anh. Vả lại, những kẻ sắp có ý định giết người hiếm khi cố tình lôi kéo sự chú ý về phía mình.

Lá thư. Cuối cùng, Wakatsuki cũng hiểu ra. Lá thư anh gửi cho Komoda Sachiko đã bị Shigenori phát hiện. Anh nhét thư vào hòm thư ở ga Kyoto lúc sáng sớm, nếu nó được chuyển đi ngay trong ngày thì cách một ngày sau, tức là hôm nay, gã ra tay cũng không có gì là lạ.

Không ngờ gã tề hại đến vậy. Đáng ra anh phải cân nhắc khả năng gã kiểm tra cả thư từ của vợ nữa chứ.

Dù trong thư anh giả làm người bên cảnh sát nhưng có lẽ gã đã nhận ra ngay, chỉ cần khoanh vùng những người biết về vụ án là lập tức đoán ra ai gửi. Komoda đã đọc thư và gửi lời cảnh báo đến anh, đây là kết quả dành cho những kẻ thích nhúng mũi vào chuyện người khác.

Vậy là Komoda có ý định giết người thật, nếu không, gã đã không cần phải làm thế này. Wakatsuki hoảng hốt. Komoda muốn giết vợ bằng mọi giá.

Có điều, anh không thể tiết lộ cho cảnh sát về bức thư ngay được. Tình hình sẽ chẳng có mấy thay đổi chỉ bằng câu

chuyện ngày hôm nay.

– Tôi hiểu rồi. Nhưng gã là một kẻ giết người không chớp mắt, chẳng rõ những lý luận thông thường có áp dụng được trong trường hợp của gã hay không. Vậy nên, anh có thể cho tôi biết lý do gì khiến cảnh sát cho rằng Komoda Kazuya tự sát không? Kurosawa cũng trầm cảm vì cái chết của mấy con mèo, tôi muốn giải thích để cô ấy yên tâm rằng hung thủ giết mèo chỉ đơn thuần là một kẻ hành động vì khoái trả trước nỗi đau của người khác chứ không liên quan gì đến sát nhân cả – Wakatsuki đặt hai tay lên mặt bàn thấp rồi cúi đầu thật sâu – Mong anh giúp cho.

– Ờ kìa. Anh làm thế cũng vô ích thôi.

Điều tra viên Matsui đứng dậy nói nhưng Wakatsuki vẫn tiếp tục cúi đầu.

Có lẽ vì đã quen với công việc phải giao dịch với khách hàng mà Wakatsuki có thể cúi đầu một cách rất tự nhiên, khiến đối phương phải khó xử. Điều tra viên Matsui cực kì ghét có người đến tận trụ sở chính Sở Cảnh sát tìm mình. Hôm nay cũng vậy, anh ta nói chuyện rì rầm như thể sợ bị nghe thấy.

Chắc chắn bây giờ anh ta đang cực kì khó chịu.

– Thôi nào, anh dừng lại đi.

Wakatsuki nghe thấy tiếng cười khe khẽ trong căn phòng lớn với rất nhiều điều tra viên. Sự chú ý dường như đều đổ dồn về phía hai người. Chẳng cần ngẩng đầu lên anh cũng biết rõ điều tra viên Matsui đang bối rối.

– Mong anh giúp cho!

Wakatsuki cố tình nói lớn. Điều tra viên Matsui im bật. Wakatsuki liền hét lên lần nữa, “Mong anh giúp cho!” Có tiếng cười phá lên. Được đấy. Những điều tra viên khác xem ra đã

bắt đầu phản ứng. Làm gì có chuyện anh ta từ chối được một người chỉ biết ngoan ngoãn cúi đầu chứ. Anh định cứ mூrì giây lại hét lên một lần, làm vậy mà còn không xong thì sẽ quỳ ngay tại đây.

- Tôi biết rồi, biết rồi, thế nên anh thôi đi.

Matsui sốt ruột lắm lắm. Cuối cùng, Wakatsuki cũng chịu ngẩng đầu lên.

- Gã ta có chứng cứ ngoại phạm.

- Hả?

- Hôm trước tôi nói rồi, chứng cứ ngoại phạm của Komoda Shigenori ấy. Thời điểm Komoda Kazuya tử vong rơi vào khoảng từ 10 giờ sáng đến giữa trưa, chúng tôi đã tìm ra kẻ có mặt cùng gã đàn ông đó.

- Nhưng mà... lẽ gã nhờ người tạo chứng cứ giả thì sao? - Wakatsuki ngạc nhiên.

- Hầu như không có khả năng này - Điều tra viên Matsui hờ hững đáp - Tên kia chỉ quen biết Komoda Shigenori ở quán rượu, ngoài ra không có bất cứ quan hệ nào khác. Chúng tôi tìm mãi mới ra hắn nhưng đến tên của Komoda hắn còn không biết, chỉ đến khi được cho xem ảnh, hắn mới làm chứng rằng đúng là đã ở cùng Komoda hôm đó.

- Nhưng mà...

- Chà, anh cứ nghe đi đã. Dựa trên lời khai của hắn, chúng tôi đã thử truy lùng lại. Mấy tên này mới sáng sớm ngày ra đã chơi chinchirorin<sup>[31]</sup> ở Kawahara rồi, tình cờ thế nào lại có mấy kẻ rồi việc ở gần đó vô tình chứng kiến. Nhờ bọn họ mà chúng tôi mới tìm ra chân tướng. Tức là, Komoda Shigenori có chứng cứ ngoại phạm rõ ràng trong khoảng thời gian từ 10 giờ sáng đến giữa trưa ngày mùng 7 tháng Năm.

Đầu óc anh quay cuồng. Thật không thể hiểu nổi. Chứng cứ

ngoại phạm, thật lỗi bịch. Đây chắc chắn không phải là sự thật. Nhưng...

- Biểu hiện... của cậu bé Komoda Kazuya hôm đó thì sao?

Điều tra viên Matsui châm thêm thuốc rồi gật đầu.

- Chà, tiện đây tôi cũng kể với anh luôn. Cậu bé ấy vẫn học buổi sáng, có điều... kiểu như trẻ chậm phát triển ấy, lớp Năm rồi mà vẫn chưa thuộc bảng cửu chương. Chắc vì không hiểu bài nên thường xuyên bỏ tiết. Hôm mừng 7 tháng Năm cũng vậy, đến tiết hai buổi sáng là không thấy bóng dáng cậu bé đâu nữa. Phía trường không lo lắng lắm vì chuyện này thường xuyên xảy ra. Giáo viên chủ nhiệm có gọi điện về nhà nhưng không ai bắt máy.

- Bà Sachiko, mẹ cậu bé thì đi đâu vậy anh?

- Pachinko. Nghe đâu bà ta ham mê lắm. Có ít tiền vào, nói là đi mua sắm nhưng vào tiệm pachinko đến chiều mới về nhà. Bữa trưa Kazuya toàn ăn mì gói thì phải.

Lòng Wakatsuki đau nhói vì thương cảm cho cậu bé đã chết. Cậu bị xa lánh cả ở trường học lẫn ở nhà, ngay lúc còn sống cũng chẳng có lấy một chút niềm vui.

Điều tra viên Matsui như thể đọc thấu suy nghĩ của Wakatsuki.

- Cậu bé tội nghiệp, trước ngày tự sát bị mẹ mắng kinh khủng lắm, hình như là vì một bài kiểm tra 0 điểm. Là một người mẹ, sao có thể mắng con mình đến mức ấy? Hôm đó đi học, cậu bé đã giơ tay lên bảng ngay tiết học đầu tiên, tiết Toán thì phải. Mẹ đã ra lệnh nhất định phải giơ tay, nhưng thầy gọi lên bảng lại không trả lời được. Ấy thế mà vẫn tiếp tục giơ tay. Thầy giáo bực mình quá bèn bắt đứng ngoài hành lang, còn bảo cậu bé chỉ biết làm phiền là giỏi.

Wakatsuki im bật. Vậy là Kazuya tự tử thật sao?

- Anh hiểu rồi chứ?

Wakatsuki yếu ớt nói lời cảm ơn rồi đứng dậy. Lúc này, anh chỉ còn cách tin rằng Komoda Kazuya tự sát, thế nhưng, những cái đầu mèo là minh chứng cho thấy sự đe dọa là có thật.

Lẽ nào bức thư là một phương án sai lầm, Komoda Shigenori vô tội thật nhưng đọc thư xong đã phẫn nộ rồi giết lũ mèo?

Không, không phải. Những người vô tội sẽ không làm chuyện đó. Liều lĩnh giết những bảy con mèo rồi cắt đầu gửi đi... Không thể làm chuyện đó chỉ đơn giản vì ghét được. Đây hẳn là một lời cảnh cáo.

Nhưng tại sao?

Trên đường từ Sở Cảnh sát về, Wakatsuki gọi điện đến phòng nghiên cứu của Kanaishi. Anh muốn nghe ý kiến từ một nhà tâm lý học tội phạm.

Nhưng một phụ nữ nghe máy báo là trợ giảng Kanaishi đi vắng. Nghe đâu mấy hôm nay hẳn ta nghỉ không phép suốt.

Ngày 9 tháng Bảy, thứ Ba.

Gác máy rồi, Wakatsuki vẫn còn thần thờ mất một lúc. Những sự việc liên tiếp xảy ra trong ba tháng nay, tất cả như một cơn ác mộng.

Anh nhìn xung quanh. Các nhân viên nữ vẫn như mọi ngày, người thì ngồi trước máy tính, người thì kiểm tra hồ sơ, người thì tiếp khách ngoài quầy.

Wakatsuki xem đồng hồ đeo tay. Mới 9 giờ rưỡi sáng, không quá sớm cũng chẳng quá muộn, là khoảng thời gian bó buộc của một ngày bình thường chán ngắt.

“Vừa vừa phải phải thôi chứ,” anh lẩm bẩm trong miệng. Mới một năm rưỡi trước anh còn sống cuộc sống của một nhân viên làm công ăn lương hết sức bình thường ở Tokyo cơ mà. Công việc hồi đó chỉ quanh quẩn tham dự các buổi diễn thuyết liên quan đến rủi ro quốc gia theo lệnh của công ty, hoặc viết báo cáo về xu hướng của tỉ giá hối đoái nước ngoài; ít ra buổi sáng cũng không đột ngột bị gọi đi làm những chuyện ghê tởm như kiểm tra xác chết.

Dù hằng ngày đều kiểm tra biên bản xác nhận tử vong, song gặp tử thi thật lại là chuyện hoàn toàn khác. Từ khi biết nhận thức cho đến nay, chưa một lần anh tiếp xúc với xác người thật.

Vậy mà chỉ vồn vện trong hai tháng, anh sắp phải chứng kiến cái xác thứ hai, thậm chí còn có thể là người anh quen biết.

Nếu ngay cả việc kiểm tra xác chết cũng trở thành công việc thường nhật của chi nhánh thì sẽ ra sao đây? Mỗi sáng đến cơ

quan, vừa ngồi xuống ghế thì mặt bàn biến thành băng chuyền, các xác chết lần lượt trôi qua. Một cái xác chết treo vẫn còn vết dây quần cổ. Một cái xác chết cháy co cứng. Một cái xác chết đuối đã trương lên, phình to gấp ba lần... Sau đó, anh phải đối chiếu từng khuôn mặt người quá cố với ảnh chụp, đối chiếu biên bản xác nhận tử vong với nguyên nhân chết rồi cộp dấu vào một loại hồ sơ giống như nhãn mác để cột vào ngón chân tử thi...

Nhưng anh không thể cứ ngồi đây mãi để đắm chìm trong những suy nghĩ vẩn vơ được.

Wakatsuki uể oải đứng dậy, giải thích cho Kasai và phó giám đốc nội vụ Motoya về nội dung cú điện từ cảnh sát.

- Vậy nên giờ em phải đi nhận diện.

- Thế à... Ừm, cố bình tĩnh nhé...

Motoya không biết phải nói sao để động viên Wakatsuki.

- Đại để cậu có đoán được là ai không? - Kasai hỏi khẽ.

- Không ạ. Trong một năm vừa rồi, em trao không biết bao nhiêu danh thiếp. Cứ phải nhìn mặt rồi mới biết được - Wakatsuki nói dối.

Anh có cảm giác nếu nói ra và công nhận chuyện gì đó thì nó sẽ thành sự thật mất. Anh muốn trì hoãn thời khắc ấy dù chỉ là một chốc, cho đến lúc cực chẳng đã phải chứng kiến mọi thứ phơi bày trước mặt.

- Xin lỗi anh nhé. Đang giờ làm việc mà bắt anh phải đến đây.

Điều tra viên Matsui vừa nói vừa phe phẩy chiếc quạt giấy. Trán anh ta lấm tấm mồ hôi.

Mưa suốt từ sáng khiến độ ẩm tăng mạnh, tuy nhiệt độ không cao nhưng vẫn cảm thấy oi bức. Trong nhà xác có tiếng điều hòa chạy nhưng vẫn thoang thoảng mùi phân hủy.

- Hiện tại không có cách nào khác để xác định được danh tính. Quần áo bị xé rách, trên người hoàn toàn không có tư trang như đồng hồ đeo tay hay mắt kính, thứ duy nhất phát hiện được là danh thiếp của anh Wakatsuki. Chà, tôi không chắc anh có liên quan đến xác chết nhưng biết đâu đây lại là khách hàng của công ty anh, anh có thể xem kỹ cho tôi được không?

Matsui lật tấm vải phủ tử thi.

Wakatsuki trợn mắt. Một tích tắc sau, anh vội quay phắt đi, tay phải bịt chặt miệng, tay trái lục túi quần tìm khăn tay.

- Ha ha... Tôi nên giải thích trước cho anh mới phải.

Matsui bình thản nói rồi quay sang quát điều tra viên trẻ bên cạnh.

- Này, dẫn anh ấy ra nhà vệ sinh đi chứ!

Wakatsuki hất tay cậu điều tra viên ra rồi chạy đến bồn rửa ở góc phòng, nôn thốc nôn tháo.

Mùi dịch vị xộc lên kích thích mũi anh. Dù đã nôn sạch phần bánh mì nướng và cà phê còn sót lại nhưng dạ dày vẫn không ngừng co bóp.

- Thôi xong rồi. Anh nôn vào đấy thì tẹo nữa ống thoát nước lại tắc mất thôi.

Nghe Matsui nói vậy, Wakatsuki hiểu ngay anh ta đang trả thù vụ anh làm anh ta mất mặt hôm trước. Nếu vậy, anh càng không thể bỏ chạy được.

- Thất lễ rồi... Nghe anh Matsui nói trong điện thoại là đến để nhận diện nên tôi cứ nghĩ khuôn mặt vẫn còn nguyên - Wakatsuki lau khóe miệng bằng khăn tay và cố khoác lên người vẻ điềm nhiên - Anh cho tôi xem lại lần nữa được không?

- Không vấn đề gì, nhưng anh không sao đấy chứ?

- Vâng, tôi tổng hết bữa sáng ra ngoài rồi.

Matsui nhìn Wakatsuki với vẻ mặt như muốn xác nhận lại, đoạn lật tấm vải phủ lên lần nữa.

Wakatsuki lấy tay che miệng, hơi ngửa cằm lên và ti hí một bên mắt để nhìn xuống thứ đang được đặt trên mặt của bệ đỡ.

Anh có cảm giác đúng là người đó từ lúc nhìn thoáng qua lần trước, nhưng với gương mặt bị hủy hoại đến mức này, anh không đủ tự tin để khẳng định.

- Nếu răng bên trong vẫn còn thì tôi muốn xem qua.

Lần này đến lượt Matsui nhăn nhó, nhưng cũng đành lảng lảng xỏ găng tay cao su mỏng rồi đặt tay lên cằm tử thi.

Phần còn lại của cằm, trông giống như tấm bản lề bị vỡ, mở ra thật dễ dàng. Răng cửa và răng nanh đã mất hết nhưng răng tiền hàm ở hàm trên bên phải thì vẫn còn. Một chiếc răng lớn mạ vàng.

- Vậy là đúng rồi...

- Xin lỗi. Còn một chỗ nữa. Tôi muốn xem cổ tay trái.

- Anh đoán ra được ai rồi ư?

Matsui lộ vẻ kì vọng rồi lật tiếp phần vải bên hông tử thi. Cánh tay bị cắt gọn ghẽ từ phần khớp nối vai, lòng bàn tay được đặt ngửa bên hông tử thi.

- Chân tay đều bị chặt đứt lia hết rồi. Cổ tay trái hả...?

Matsui giơ tay trái xám ngoét của tử thi lên cho anh xem. Cổ tay trái đã bị gãy, oặt ẹo như một vật thể sống. Wakatsuki đã nhận ra nốt ruồi to cỡ đồng xu năm trăm yên nằm ngay đỉnh của phần xương quay. Cả vị trí, hình dạng và kích cỡ đều trùng khít với kí ức của anh.

- Tôi biết rồi... Không cần xem nữa đâu.

Wakatsuki nhắm mắt lại. Vừa nôn ban nãy nhưng lúc này,

ngực anh lại có cảm giác khó chịu.

– Vậy người này là ai? – Matsui háo hức hỏi.

– Kanaishi Katsumi... Giảng viên tâm lý học ở trường cũ của tôi.

– Giờ chúng ta lên trên kia, tôi muốn hỏi chuyện cụ thể – Mắt Matsui sáng lên như một con mèo tìm thấy mồi.

Về đến căn hộ, Wakatsuki liền sập cửa và khóa ngay lại. Một tiếng động lớn vọng khắp hành lang khu nhà.

Mới trước đây ít lâu, anh còn thường xuyên ở nhà không khóa cửa giống như hồi sinh viên, chẳng biết từ bao giờ lại sinh ra thói quen khóa cẩn thận.

Anh vội vã mở tủ lạnh, lấy lon bia 500 ml ra rồi đưa ngay lên miệng. Chất lỏng buốt giá chạy qua thực quản, làm lạnh dạ dày lúc này đã trở nên nóng rẫy. Cuối cùng, anh cũng có thể thở ra một hơi nhẹ nhõm.

Đột nhiên thấy lo lắng, anh bèn kiểm tra xem cửa sổ nhỏ hướng ra lối đi của khu nhà đã được khóa cẩn thận hay chưa.

Ngoài khóa cài hình lưỡi liềm ra thì cả hai chốt trên dưới đều đã đóng cẩn thận. Có một đêm, anh mơ một giấc mơ quái gở. Anh thấy Komoda Shigenori dùng dao cắt kính khoét một lỗ trên cửa sổ để mở khóa cài và chui vào nhà. Ngay hôm sau, anh đã phải vội vội vàng vàng đến cửa hàng kim khí gần nhà mua thêm khóa.

Nhưng bình tĩnh suy nghĩ lại, anh nhớ ra rằng ngoài tấm kính còn có những mắt lưới sắt, thành ra không cần mua thêm khóa thì bên ngoài cũng khó lòng mà xâm nhập được.

Ngay cả lúc này, Wakatsuki cũng vẫn cảm thấy xấu hổ vì có những hành động ngớ ngẩn như thể mình là người bị hại. Anh cởi áo vest vút lên giường, chỉ nói lỏng cà vạt rồi ra bàn ngồi.

Anh vẫn chưa vượt qua nỗi cú sốc khi phải chứng kiến thi

thể thâm của Kanaishi.

Câu nói của điều tra viên Matsui lại vang vọng trong đầu anh.

“... Nhìn vào trạng thái dinh dưỡng và tình trạng các vết thương nhỏ, có thể cho rằng anh ta đã bị giam lỏng từ một tuần đến chục ngày. Trong khoảng thời gian đó, anh ta chỉ được uống nước và bị tra tấn dã man...”

Anh uống cạn lon bia.

“... Dựa vào phản ứng của cơ thể sẽ phân biệt được ngay đâu là vết thương lúc sống và đâu là vết thương sau khi chết. Tính cả thời điểm từ khi bị chặt đứt thì hầu hết các vết thương đều xuất hiện lúc nạn nhân còn sống...”

“... Hung khí là một vật sắc có chiều dài lưỡii khoảng hơn 45 centimet. Có thể khẳng định chắc chắn đây là đao Nhật, khả năng hung thủ có dính dáng đến yakuza là khá lớn. Da lưng, bụng và phần bên trong chân, tay đều có vết rạch cách nhau một vài milimet. Các dây thần kinh chi phối cảm giác đau đớn của con người hầu hết đều nằm trên bề mặt da. Hung thủ biết rõ nên mới làm như thế. Người bị tra tấn chắc chắn sẽ đau đớn không khác gì bị đày xuống địa ngục...”

Hình ảnh lúc sinh thời của Kanaishi bỗng tái hiện trước mắt anh. Dù anh không thích quan điểm quá lý trí và tiêu cực về nhân loại của hã, cũng không ưa nổi việc hã là gay, song Kanaishi đã thực lòng lo lắng cho sự an nguy của anh.

Dù sao đi nữa, việc một người mới đây còn trò chuyện với anh bỗng nhiên bị giết hại thâm theo cách thức vô cùng tàn độc quả thực là một cơn ác mộng.

Rốt cuộc kẻ nào đã khiến Kanaishi gặp phải tai ương này? Dù không muốn nghĩ đến nhưng anh cũng không tài nào lẩn tránh được.

“Chắc chắc là gã đó.” Một giọng nói vang lên trong đầu anh. Kanaishi đã thể hiện sự quan tâm sâu sắc đối với Komoda, coi gã là đối tượng nghiên cứu. Kết quả của việc tiếp cận gã một cách bất cẩn đã khiến hắn bị bắt cóc và tra tấn đến chết bằng đao Nhật.

Nhưng tại sao Komoda Shigenori phải làm đến mức này? Cho dù gã có lòng căm thù đến mức bệnh hoạn nhưng về cơ bản, hành động vẫn phải suy tính thiệt hơn. Nếu gã không giết Komoda Kazuya thì đâu nhất thiết phải gửi đầu mèo đến, thậm chí việc giết Kanaishi còn có thể coi là hành động ngu xuẩn.

Hơn nữa, tình trạng của thi thể khi được phát hiện cũng rất khó lý giải. Nghe nói các mảnh xác bị vớt lung tung ở bãi sông Katsura. Đây không phải khu vực đông đúc như gần cầu Togetsuki song thế này cũng chẳng khác gì mời người khác tìm ra cái xác.

Và cả tấm danh thiếp của anh rơi gần đó nữa.

Lẽ nào đây cũng lại là một lời cảnh cáo?

Nhằm mục đích gì?

Dòng suy nghĩ lại đưa anh về điểm xuất phát.

Sắp xếp lại một lần nữa xem nào. Tại sao Komoda Shigenori lại được coi là vô tội? Bởi vì cảnh sát đã xác minh được chứng cứ ngoại phạm. Dù vậy, anh vẫn không sao gạt bỏ được trực cảm rằng gã có tội, lý do là bởi ánh mắt thăm dò anh của Komoda lúc đứng trước xác chết trong căn phòng đó. Lẽ nào đó đơn giản chỉ là ảo giác?

Đã hơn hai tháng trôi qua kể từ thời điểm vụ án xảy ra, nhưng cảnh tượng khi đó vẫn gợi về trong anh không biết bao nhiêu lần, thậm chí cả trong mơ, không những không nhạt đi mà ngày càng trở nên rõ ràng.

Liệu đó có thực sự là ấn tượng nguyên sơ về vụ án hay không?

Một nghi vấn nhỏ được Wakatsuki đặt ra. Anh biết rõ trí nhớ con người là một phạm trù dễ lẫn lộn. Cả sự việc lần này cũng vậy, có lẽ nào mỗi lần nhớ lại, anh đều thêm thắt vào đó chút suy tưởng cá nhân và càng lúc càng tự bẻ cong kí ức của mình?

Lẽ nào mọi cảm giác của anh về vụ án lúc này đều do anh tự vẽ ra?

Không, không phải. Riêng điểm này thì anh tin chắc. Riêng nỗi sợ hãi anh cảm nhận được khi chuyển ánh nhìn từ xác chết của Komoda Kazuya sang Shigenori là điều tuyệt đối không thể nhầm lẫn.

Mọi lý lẽ của anh đều đâm sâu vào ngõ cụt. Bất chợt, anh nhớ lại lời của Megumi.

“Khi lý lẽ hay tình cảm rơi tõm vào vòng luẩn quẩn thì nên tin vào trực cảm và giác quan.”

Ra thế. Vậy thì thử xuất phát lại từ đó. Nếu nghe theo trực cảm thì Komoda Shigenori quả là hung thủ.

Nhưng điều tra viên Matsui đã khẳng định Komoda Shigenori có chứng cứ ngoại phạm rõ ràng. Liệu có khả năng gã đã ngụy tạo chứng cứ và qua mắt cảnh sát một cách trót lọt không?

Wakatsuki cố gắng lật đi lật lại mớ suy nghĩ nhưng chỉ càng thêm bế tắc, chẳng đi được đến đâu.

Wakatsuki lấy từ trong cặp ra cuốn *Tuyển tập các vụ án bảo hiểm nhân thọ* rồi đặt lên bàn. Chính là cuốn sách anh mượn từ phòng tài liệu của trụ sở chính.

Anh thần thờ nhìn bìa sách. Lúc này mới đọc nó có lẽ chẳng thu được gì mới, nhưng anh không nghĩ ra việc gì khác nên

làm vào lúc này.

Vừa uống bia anh vừa lướt qua những câu chuyện, trong đó, rất nhiều tên tội phạm vắt óc nghĩ đủ mọi cách để lừa đảo tiền bảo hiểm. Nội dung các vụ án dần dần cuốn hút anh. Đến khi lấy lon bia thứ hai từ tủ lạnh ra, anh đã hoàn toàn chìm đắm vào cuốn sách. Anh chăm lura hút thuốc – một việc rất hiếm có rồi tiếp tục đuổi theo những con chữ trong lúc gạt tàn thuốc vào lon bia rỗng.

Gọi ngắn gọn là tội phạm bảo hiểm nhưng phạm vi lại khá rộng, ngoài loại hình tự tạo tai nạn tử vong bao gồm giết người lấy tiền bảo hiểm, tự sát lấy tiền bảo hiểm (hay còn gọi là giết người giả dạng) ra thì ngay cả chính hợp đồng bảo hiểm khi kí kết cũng có yếu tố lừa đảo.

Một vụ án mang tính cổ điển được lấy làm ví dụ có tên “Vụ án chủ buôn ngũ cốc AM” đã thu hút Wakatsuki.

Vụ án xảy ra ở châu Âu vào những năm 1880, không rõ thời gian và địa điểm chính xác. Một sáng sớm nọ, ở giữa cầu, người ta phát hiện chủ buôn ngũ cốc AM chết trong tình trạng bị bắn xuyên sọ từ phía sau tai phải. Ngoài chiếc ví bị mất ra thì đồng hồ cũng bị giật đứt, từ đó, người ta nghi ngờ đây là vụ án giết người cướp của. Người đàn ông nghỉ qua đêm chung phòng trọ với AM bị bắt vì tình nghi, song người này đã phủ nhận hành vi phạm tội.

Trong lúc mọi nghi vấn đều đổ dồn vào nghi phạm thì một vết xước nhỏ còn mới ở tay vịn của cây cầu đã tình cờ được phát hiện. Một sợi dây khá chắc chắn cũng được tìm ra khi nạo vét đáy sông, một đầu dây buộc vào tảng đá lớn còn đầu kia buộc với khẩu súng, tức là, chủ buôn ngũ cốc AM đã thả tảng đá từ lan can cầu xuống sông rồi tự bắn vào đầu mình. Khẩu súng bị kéo rơi xuống sông do sức nặng của tảng đá.

Kết quả điều tra sau đó cho thấy, vì đang bên bờ vực phá sản nên AM đã tham gia bảo hiểm nhân thọ với số tiền lớn cho gia đình, tuy nhiên sau khi biết sẽ không được thanh toán bảo hiểm trong trường hợp tự sát, ông ta đã dùng trò bịp này để dựng lên một vụ giết người.

Vụ án này chẳng khác gì bước ra từ tiểu thuyết trinh thám. Với cảm hứng từ đó, nhà văn Conan Doyle đã viết thành truyện ngắn nổi tiếng có tên “Bài toán cầu Thor” trong Sherlock Holmes toàn tập.

Wakatsuki nhớ lại câu châm ngôn cổ, “Sự thật còn ly kì hơn cả tiểu thuyết.” Trong thực tế, bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra.

Câu chuyện này được xếp vào loại “Tự sát nguy trang thành bị giết để lấy tiền bảo hiểm”. Giả sử đúng là Komoda Shigenori giết hại Kazuya thì mô típ sẽ là “Giết người nguy trang thành tự sát để lấy tiền bảo hiểm”, tức là hoàn toàn ngược lại. Không biết có bao nhiêu vụ án như vậy trong thực tế.

Anh lật tiếp sách thì thấy có bảng phân loại các phương thức giết người giả dạng hòng lấy tiền bảo hiểm được thống kê bởi Cục Cảnh sát từ năm 1978 đến năm 1985, dù số liệu thống kê khá cũ.

Theo bảng phân loại thì trong tổng số 68 vụ, đứng số một là “Nguy trang thành vụ án bị giết bởi người thứ ba” 25 vụ; tiếp theo là “Nguy trang thành tai nạn giao thông” 23 vụ; “Nguy trang tai nạn tử vong khác” 18 vụ, cụ thể là bảy vụ giả chết đuối, bốn vụ chết do ngộ độc khí ga, bốn vụ chết cháy do hỏa hoạn, ba vụ ngã tử vong. Ngoài ra có hai vụ “Nguy trang chết tự nhiên” không xác định được thủ đoạn.

Bất ngờ ở chỗ, không có vụ nguy trang tự sát nào cả. Trong số các nguyên nhân tử vong phổ biến thì tự sát là thường gặp

còn giết người lại cực hiếm, thế nhưng liên quan đến phương thức tự sát thì hoàn toàn trái ngược. Thế là sao?

Thứ nhất, có thể diễn giải rằng, thống kê trên 68 vụ là quá ít, nên ngẫu nhiên các vụ tự sát không lọt vào bảng phân loại. Thứ hai, đây chỉ là thống kê các vụ đã bị phát giác, biết đâu trong số những vụ mà tội phạm thực hiện trót lọt lại có cả giết người thành tự sát?

Ngẫm lại, trường hợp giết người thành tự sát có lẽ ít hơn Wakatsuki tưởng. Dù đã có kèm kì hạn nhưng quy định không nhận được tiền bảo hiểm trong trường hợp tự sát vẫn là một trở ngại lớn, hơn nữa, xem ra việc giết người thành tự sát khá khó khăn.

Xét trường hợp cụ thể thì ở nước ngoài có một vụ án vô cùng hiếm thấy, người ta phát hiện ra vợ của một bác sĩ nọ đã nhập viện khoa Tâm thần vì trầm cảm dẫn đến muốn tự sát. Ông chồng bác sĩ mua cho vợ một khoản bảo hiểm nhân thọ lớn rồi dụ dỗ vợ tự sát bằng thuật thôi miên.

Ngoài ra, vào năm 1980, ở Nhật còn xảy ra một vụ án có tên “Giết hại giám đốc và tự sát thành tự sát”.

Anh không biết vì sao vụ án lại không xuất hiện trong bảng thống kê trên của Cục Cảnh sát.

Nội dung của vụ án như sau: Hai cán bộ của một công ty sắp phá sản nọ đã phát hiện giám đốc tham gia khoản bảo hiểm tổng cộng 200 triệu yên, khoản tiền này sẽ được công ty thụ hưởng, bèn chuốc cho giám đốc say rượu rồi siết cổ chết treo lên cành cây để tự sát thành tự sát. Cảnh sát đã điều tra do nghi ngờ về nguyên nhân chết và ngay lập tức phát giác ra hành vi phạm tội.

Có lẽ vụ việc bị bại lộ vì sự khác nhau giữa sung huyết trên mặt hoặc rãnh treo trong trường hợp tự thắt cổ và siết cổ.

Bằng cách nào mà Komoda Shigenori lại giải quyết được vấn đề nan giải này?

Dòng suy nghĩ của Wakatsuki bị lung lạc dữ dội. Chẳng lẽ gã ta vô tội thật?

Có thể Komoda đi làm về và tình cờ phát hiện thi thể treo cổ của Kazuya. Nhưng gã từng có tiền sử bị bắt trong vụ án “Tộc săn ngón tay”, hay gã sợ bị cảnh sát nghi ngờ nên cố tình gọi điện cho Wakatsuki đến để làm người phát hiện đầu tiên?

Thời gian Komoda gọi điện đến chi nhánh là 1 giờ rưỡi chiều, thời gian tử vong của Komoda Kazuya lại nằm trong khoảng từ 10 giờ sáng đến giữa trưa nên hoàn toàn có thể nghĩ đến tình huống này.

Khoan, chờ đã. Vậy thì hành động giết mèo con và chặt đầu có ý nghĩa gì? Nếu Komoda Shigenori vô tội, gã có nhất thiết phải làm chuyện đó không? Hơn nữa, tiền bảo hiểm của Komoda Kazuya đã được thanh toán xong, nguồn cơn nếu có cũng chỉ là bức thư anh gửi đến Komoda Sachiko mà thôi.

Dường như những hành động ấy có hàm ý cảnh cáo anh đừng làm những điều thừa thãi. Vậy thì hẳn là Komoda Kazuya đã bị giết.

Cả Kanaishi cũng vậy.

Nhưng giả sử Shigenori không phải hung thủ...

Trong lúc lật quyển sách, anh vô thức đặt ngón tay lên một trang nọ. Đề mục là “Vụ án đầu độc con đẻ (Vụ án phu nhân Tiltmann), năm 1951, Tây Đức.”

Anh đọc lướt tóm tắt vụ án.

Tháng Sáu năm 1950, Kurt, chồng của Elfriede Tiltmann, đã tham gia bảo hiểm với khoản tiền 50 nghìn mác Đức có kèm theo điều khoản đặc biệt là bảo hiểm tai họa. Ngoài ra, ông cũng đã tham gia nhiều hợp đồng khác nhưng toàn bộ đều do

vợ mình thụ hưởng. Tháng Chín cùng năm, Kurt chết.

Tháng Hai năm 1951, Elfriede cùng lúc kí hợp đồng với ba công ty bảo hiểm nhân thọ, người được bảo hiểm là con trai Martin. Lúc bấy giờ, nước Đức có quy định trẻ dưới 14 tuổi nếu chết sẽ không nhận được tiền bảo hiểm, tuy nhiên Elfriede đã tha thiết bày tỏ mong muốn được nhận tiền bảo hiểm đầy đủ ngay cả trong trường hợp Martin chết khi chưa đầy 14 tuổi, nhân viên bán bảo hiểm đã cảm thấy vô cùng kì lạ.

Tháng Ba năm 1951, Martin đón sinh nhật tuổi 14 thì tháng Sáu cùng năm, cậu bé tử vong. Trong đám tang, Elfriede lau nước mắt, cố diễn cho tròn vai một bà mẹ đau buồn nhưng sự thật là bà ta đã cho Martin uống dung dịch chì và đánh lừa cậu bé đó là thuốc...

Lời Kanaishi từng nói bồng vang vọng trong đầu Wakatsuki, cứ như thể linh hồn hắn quay trở về thế giới này để thông báo với anh thêm lần nữa.

“Đến con đẻ của mình họ còn không có tình cảm gì cơ mà.”

Một tia sáng lóe lên trong đầu anh. Dường như mọi chuyện là hiểu lầm nghiêm trọng. Vì định kiến nên Wakatsuki đem lòng nghi ngờ Komoda Shigenori, bởi lẽ Kazuya là con riêng của Sachiko. Nhưng nếu như chính Sachiko mới là hung thủ thì sao?

Trong số những vụ án giết người lấy bảo hiểm mà người bị hại là trẻ em thì số vụ giết con riêng nhiều đến áp đảo, chưa biết chừng chuyện như vậy đã trở thành khái niệm cố hữu rồi cũng nên. Không thể tưởng tượng nổi mẹ đẻ lại đi giết đứa con máu mủ của mình.

Vậy nhưng, ngoài vụ án phụ nhân Tiltmann ra, vẫn còn bao nhiêu sự việc tương tự còn gì? Bắn chết con rồi vứt xuống hồ

vì gây cản trở đến việc tái hôn. Ném con vào bồn tắm rồi châm lửa đốt nhà để con không thoát được.

Nếu nghĩ như vậy thì mọi diễn biến đều ăn khớp. Nếu khả năng phạm tội của Shigenori là không thể thì Sachiko chắc chắn có dư thời gian để làm.

Cảnh tượng hiện lên rõ mồn một trong đầu Wakatsuki. Trước tiên, ả sẽ quàng dây lên xà nhà, một đầu làm sẵn thành vòng dây rồi giấu đi, tiếp theo gọi con đến, bắt cậu bé đứng lên một cái ghế có bánh xe, bảo con lấy cho mình thứ gì đó trên cao chẳng hạn. Nghe mẹ ruột nói vậy, chắc chắn đứa bé sẽ tuân theo mà không mảy may nghi ngờ. Komoda Shigenori thì không thể làm những điều này.

Từ đằng sau, Sachiko sẽ lẹ làng quàng vòng dây vào cổ con. Ghế có bánh xe nên ả dễ dàng đạp nó đi chỗ khác. Cậu bé bị thắt cổ sẽ lịm ngay tức khắc, thậm chí còn không có thời gian để vùng vẫy.

Wakatsuki vô thức xoa cánh tay. Anh không bật điều hòa mà sao vẫn sờn gai ốc.

Thế nhưng, về mặt tình cảm, anh lại tự phản bác suy nghĩ của mình lúc này.

Anh không thể không nghĩ về mẹ mình. Bố anh qua đời, mẹ đi bán bảo hiểm để nuôi hai anh em, dù trước đó bà chưa từng làm việc bên ngoài.

Rồi cả hình ảnh nhất quyết bảo vệ đàn con của mèo mẹ nữa...

Cho dù phải hi sinh tất cả, chẳng phải bố mẹ luôn bảo vệ con cái hay sao?

Nhưng nếu lý thuyết của Kanaishi là đúng, thì tình cảm của psychopath đối với con cái về cơ bản khác với những gì chúng ta cảm nhận. Tình cảm ấy, nhiều nhất có lẽ cũng không hơn

tình cảm của lũ côn trùng hay lũ nhện đối với trứng của mình là bao.

Một đứa trẻ, cho dù nằm trong tay một kẻ thù đáng sợ có thể sẽ ăn thịt mình, nhưng chỉ cần ngửi thấy mùi của người mẹ là đã có thể an tâm đi vào giấc ngủ, ấy vậy mà...

Wakatsuki nhớ lại mùi hương của Sachiko, và cả thứ mùi hôi thối kì dị ngạt ngào trong nhà Komoda.

Có gì đó như một mạng lưới đèn điện được kết nối trong đầu Wakatsuki. Anh nhắc máy điện thoại phụ không cần chũ, ấn ngay số phòng trọ của Megumi. Tại sao lúc này anh mới nhận ra cơ chứ?

- Vâng... Kurosawa đấy ạ.

Sau bảy hồi chuông, Megumi nhắc máy. Vẫn chưa đến 12 giờ nhưng hình như cô đã đi ngủ, hẳn vẫn chưa nguôi cơn sốc vì mấy con mèo.

- A lô, anh Wakatsuki đây. Anh có chuyện phải hỏi em bằng được.

- Gì thế anh? Cô hơi chùng giọng.

- Hồi đến phòng nghiên cứu của giáo sư Daigo tháng trước ấy, hình như cô có nói rằng khuyết tật khứu giác và thiếu hụt tâm thức có liên quan với nhau, đúng không?

- Khứu...?

- Khuyết tật khứu giác. Không có khả năng ngửi thấy mùi ấy. Em nhớ không, cô nói rằng cậu sinh viên tên F bị như vậy...

- Cô nói vậy à... Không phải chuyên môn của em nên em cũng không nhớ lắm. - Dường như Megumi đã lấy lại tinh thần - Chờ một chút, chắc trong sách sẽ có.

Có tiếng lục đục tìm sách trên giá một lúc. Wakatsuki sốt ruột chờ đợi.

- Thấy rồi... Nhưng đây không phải lý thuyết chính thống đâu.

- Không sao, em cứ chỉ cho anh đi.

- À, ừm... Trong số những tên tội phạm bị chẩn đoán là thiếu hụt tâm thức, thường xuyên xuất hiện các trường hợp khuyết tật khứu giác bẩm sinh.

Megumi cố tình phát âm nhấn mạnh vào từ “thiếu hụt tâm thức”.

- Vì sao lại thế?

- Có giả thuyết cho rằng từ lúc còn nhỏ, đứa trẻ đã không cảm nhận được mùi sữa hoặc mùi cơ thể người mẹ nên sự phát triển tình cảm thông thường bị cản trở.

Wakatsuki nghĩ bụng, nếu vậy thì đương nhiên khi thành bố mẹ, họ cũng không có tình yêu thương bình thường dành cho con cái mình. Dĩ nhiên, không thể suy ngược lại rằng tất cả những người bị khuyết tật khứu giác sẽ trở thành kẻ thiếu hụt tâm thức.

- À, sao tự nhiên anh lại hỏi vậy?

Nghe Wakatsuki giải thích xong, Megumi im lặng. Wakatsuki cũng cảm thấy vô lý, chưa kể Megumi vốn không dễ gì chấp nhận cách suy nghĩ này.

- Anh đã từng nói bà vợ đó có vết rạch trên cổ tay đúng không?

- Ừ. Nhưng sao?

Wakatsuki thấy lạ trước câu hỏi của Megumi.

- Vì trong này có viết, những người thiếu hụt tâm thức không những không quan tâm đến tính mạng người khác mà ngay cả bản thân mình họ cũng không để ý, thành ra dễ lặp lại hành vi tự sát bất thành... Em không biết điều này có giúp gì cho anh không...

Wakatsuki bắt giặc câm lặng.

Anh hình dung lại vết thương trên cổ tay Sachiko. Vết thương ấy cũng là một trong những lý do khiến anh tự tạo ra suy nghĩ một chiều rằng ả là nạn nhân. Anh cứ đinh ninh ả tính tự sát nên mới hỏi về điều khoản miễn trách bảo hiểm.

Song, có lẽ Sachiko hỏi không phải để tự sát, mà để sát hại con đẻ của mình và nguy trang thành một vụ tự sát.

Và rồi, anh chủ nhiệm tốt tính của công ty bảo hiểm cứ tùy tiện lý giải sự việc theo ý mình và thổ lộ luôn cả vết thương tinh thần xấu xí nhất trong lòng để ngăn cản ý định tự sát của đối phương. Nghe thấy vậy, Sachiko bèn nghĩ ra cách để anh chàng lương thiện này làm người phát hiện xác chết đầu tiên...

Cúp máy rồi, Wakatsuki vẫn thần thờ đắm chìm trong suy nghĩ. Kết luận lúc này vẫn còn quá sớm. Mọi chuyện mới chỉ dừng lại ở giả thuyết. Nhưng...

Điện thoại đột ngột réo vang khiến Wakatsuki nhảy dựng lên. Từ sau lần bị những cuộc gọi không lời tấn công, anh rơi hẳn vào trạng thái sợ điện thoại gọi đến. Chắc Megumi lại nhớ ra điều gì đó.

Anh hít thở sâu để lấy lại bình tĩnh rồi nhấc máy.

- A lô?

- A lô, đây có phải là nhà Wakatsuki không?

Vừa nghe giọng anh đã nhận ra ngay. Người gọi đến là giáo sư Daigo.

- Vâng, em cảm ơn cô rất nhiều vì việc hôm trước.

- Ừ, cô Daigo đây. Xin lỗi vì gọi em vào giờ này. Em ngủ rồi à?

- Chưa ạ, em vẫn thức...

- Cô vừa đọc lại bài tập làm văn ấy và chợt nhận ra một

chuyện nên mới gọi cho em. Cô nghĩ cô nên vào thẳng vấn đề. Kết luận lại thì giấc mơ viết trong đó quả đúng là dị thường.

Một sự trùng hợp ngẫu nhiên đến kì lạ, giáo sư Daigo cũng nghĩ về vụ án đó cùng lúc với anh.

- Nhưng cô đã nói là chỉ đọc “Giấc mơ” thôi sẽ không thể cảm nhận được sự thiếu hụt tâm thức phải không ạ?

- Không phải bài “Giấc mơ” mà là bài “Giấc mơ về cái Xích đu” cơ! Cuối cùng cô đã nhớ ra là nó giống y hệt giấc mơ xuất hiện trong cuốn sách của cô Von Franz<sup>[32]</sup>!

Bà Marie-Louise Von Franz là học trò yêu quý của Jung, cũng là người đã dạy giáo sư Daigo Noriko hồi bà còn học trong phòng nghiên cứu Jung ở Thụy Sĩ.

- Đáng ra cô phải nhận ra ngay từ đầu mới phải. Vấn đề không nằm ở cái xích đu, mà ở phản ứng tình cảm đối với nó.

- Nghĩa là sao ạ?

- Đọc lại bài văn “Giấc mơ về cái xích đu” ấy lần nữa, cô mới hiểu rõ. “Em trèo lên xích đu rồi bắt đầu nhún,” “Em nhún nữa thì nó lại lên cao hơn nữa,” “Em trượt khỏi cái xích đu,” “Và rồi em rơi xuống một nơi tối tăm, không có gì ở đó...”

Giáo sư Daigo im lặng một lát như để thời gian cho Wakatsuki suy nghĩ.

- So sánh với bài “Giấc mơ” sẽ thấy rõ hơn. Bài xích đu chỉ đơn thuần nói về hành động mà không có lấy một từ bày tỏ phản ứng cảm xúc nào đúng không? Xuyên suốt cả bài, phần nói về biểu hiện cảm xúc chỉ có duy nhất một từ là “thú vị”.

Giọng giáo sư Daigo càng lúc càng phấn khích.

- Không biết em có biết không, Jung từng nói, trời và đất trong giấc mơ thể hiện hai thái cực của vô thức. Dù cùng là sự vô thức nhưng trong khi trời thể hiện bản ngã thì đất lại thể hiện bản năng. Đối với con người, dao động mãnh liệt giữa

bản ngã và bản năng chắc chắn sẽ trở thành nỗi căng thẳng vô hạn. Cứ đi đi lại lại giữa hai cực đối nghịch nhau ấy nhưng chẳng hề bất an, trái lại còn thấy thú vị thì chỉ có thể nói là vô cùng dị thường. Đặc biệt là đoạn “rơi xuống một nơi tối tăm” ở cuối bài. Nếu là người bình thường, chắc chắn sẽ cảm thấy sợ hãi, nhưng người này chỉ nói “không có gì ở đó”. Điều này gần như giống hệt với giấc mơ Von Franz đã phân tích.

– Vậy bà Von Franz đã nói sao ạ? – Wakatsuki nuốt nước miếng.

– Cô ấy nói, “Con người này không có trái tim!”

– Không có trái tim?

– Giấc mơ mà Von Franz phân tích thực ra là của một kẻ sát nhân hàng loạt nổi tiếng. Dĩ nhiên, cô ấy không được biết trước thông tin này.

Đêm đó, Wakatsuki phải mượn một lượng cồn lớn mới có thể đi vào giấc ngủ. Không gian bên ngoài rèm cửa bắt đầu biến thành một màu trắng xóa, ý thức của anh cũng bị nuốt trọn vào bóng tối đen ngòm.

Anh đang đứng ở một nơi giống giống một hang động lớn.

Trước mắt anh là một mạng nhện khổng lồ. Tấm mạng nhện cũng vô hạn như bóng tối làm nền xung quanh nó, không có lấy một điểm đỡ, cứ trải rộng mãi không dừng.

Lại nữa rồi, Wakatsuki nghĩ bụng. Anh biết đó là “xứ sở của cái chết”. Những kẻ đang chơi với giữa bóng đêm mịt mù sẽ bị vướng vào mạng nhện và biến thành thức ăn.

Có thứ gì đó treo lơ lửng trước mắt anh. Anh nhận ra ngay, đây là hài cốt của một vật hi sinh đáng thương.

Người chết bị quấn bởi tơ nhện chằng chịt, đang nhìn anh với vẻ mặt oán thán. Gương mặt ấy vừa giống anh trai anh lại vừa giống Komoda Kazuya. Chết rồi thì chẳng còn ý thức của

một người sống, nhưng làm mỗi cho nhện thì chẳng khác nào phải chết thêm lần nữa. Bằng ý thức của người chết, cái xác ấy đang than vãn cho vận mệnh của chính mình.

Mạng nhện bắt đầu rung, rồi mau chóng chuyển thành chấn động dữ dội. Con nhện đã trở về.

Bình thường, cơn ác mộng sẽ chấm dứt ở đây. Nhưng lần này thì chưa. Wakatsuki chờ đợi trong nỗi sợ hãi cực điểm. Rồi một loài sinh vật khổng lồ kinh tởm xuất hiện.

Nó có phần bụng phình to như khinh khí cầu và tám chiếc chân dài đầy gai góc. Một con nhện khổng lồ... Nhưng đầu nó không phải đầu nhện, thay vào đó là một cái đầu phụ nữ với khuôn mặt bành bạnh hết sức cực mịch và u âm, cùng đôi mắt như vết dao khoét thật sâu.

Từ tổng hợp những hình tượng kì dị cổ hữu trong giấc mơ mà anh từng biết, Wakatsuki định ninh đây là “Nhện ma nữ<sup>[33]</sup>”.

Nhện ma nữ treo mình trên sợi tơ giữa bóng đêm mịt mù, lắc lư lắc lư. “Không có bất kì phản ứng cảm xúc nào”, một giọng nói chột vang lên. Dù đang dao động mãnh liệt giữa hai thái cực nhưng nó vẫn vô cảm.

Nhện ma nữ nhắc thi thể bị quán lãng nhăng của đứa con lên rồi bắt đầu đớp vào phần gáy.

Đứa con rõ ràng đã chết bỗng nhiên mở mắt trừng trừng. Máu tươi tuôn xối xả, rớt tong tong từ miệng nhện ma nữ.

Bất chấp đứa con đang quần quại trong đau đớn, nhện ma nữ xé thịt ăn chóp chép, nó nhai rất kĩ rồi nuốt ừng ực một cách ngon lành.

Tiếng nói lại vang lên đầu đó, rằng chúng không có tình cảm với con cái mình.

Chúng không có trái tim.

Đang ăn dở bữa chính kinh tởm, nhện ma nữ bỗng nhìn sang Wakatsuki.

Quá sợ hãi, Wakatsuki hét lên thất thanh. Tức thì, mặt đất dưới chân biến mất, anh rơi xuống tận cùng, tận cùng của bóng đêm sâu thẳm.

Tỉnh lại, anh thấy mình đang nằm trên sàn nhà. Quần lót ướt nhẹ mồ hôi, miệng khô khốc, buồn nôn và đầu đau như búa bổ.

Nhưng kí ức về giấc mơ vẫn còn rõ mồn một. Dường như anh vẫn đang sống trong thế giới đó.

Wakatsuki cố nén cơn buồn nôn để gượng dậy và nhìn đồng thùng carton vẫn chất chồng trong phòng ngủ. Trong số đó, chắc chắn có một thùng đựng tài liệu chuyên môn về tâm lý học mà anh đã đọc hồi đại học vì ảnh hưởng từ Megumi. Anh đã bỏ băng vì nghĩ rằng chẳng bao giờ dùng đến...

Wakatsuki mệt mỏi dỡ đồng thùng xuống. Toàn sách là sách nên rất nặng, đã vậy, vì lười nên bên ngoài anh chỉ để chữ “Sách vở”, thành thử phải xé băng dính để kiểm tra từng thùng một.

Anh lật úp từng thùng rồi đổ tung đồ đạc bên trong ra sàn, cuối cùng cũng thấy một góc bìa trắng quen thuộc, bèn bới cuốn sách đó lên. Đây rồi. Chuyên đề phân tích giấc mơ của Carl Jung.

Cuối cùng, Wakatsuki cũng hiểu lý do anh mơ thấy con nhện vô số lần.

Một mặt, nhện biểu trưng cho thế giới, vận mệnh, trường thành và cái chết, sự phá hủy và tái sinh, mặt khác, trong giấc mơ, nó là biểu tượng của “thái mẫu” nguyên mẫu gợi lên hình ảnh của người mẹ trong hệ vô thức tổng hợp của con người.

Theo Jung, “thái mẫu” có những mặt tích cực như “sự quan

tâm, chở che của một người mẹ, uy quyền ma thuật cố hữu của nữ giới, trí tuệ và khí phách linh hồn vượt trên cả lý trí, bản năng và sự rung động đáng tin cậy, lòng từ bi sâu sắc, sự nuôi dưỡng, nâng đỡ và tất cả những tố chất để thúc đẩy sự trưởng thành và khai hoa nở nhụy”, nhưng cũng có cả những mặt tiêu cực, gợi đến hình ảnh “sự bí ẩn, sự che giấu, sự tăm tối, địa ngục, xứ sở người chết và tất thảy những điều nghe đến đã sờn gai ốc như ăn tươi nuốt sống, mê hoặc, gây tổn thương, đều không thể thoát ra khỏi hình tượng “thái mẫu” như định mệnh đã an bài”.

Ông cho rằng, Hariti nữ thần ban đầu vốn là ác quỷ chuyên bắt trẻ con ăn thịt, sau đã hối cải và trở thành nữ thần nuôi con cũng chính là “thái mẫu” mang hình tượng Ánh sáng và Bóng tối đối lập như vậy.

Wakatsuki đã từng nghĩ, liệu có phải ngẫu nhiên mà anh liên tục mơ thấy nhện sau vụ án Komoda Kazuya. Phải chăng ngay từ đầu, đó đã là điềm báo nhằm tố cáo rằng hung thủ chính là “người mẹ”?

Wakatsuki ra bồn rửa mặt lấy Listerine súc miệng. Gương mặt anh phản chiếu trong gương tái xanh chẳng khác gì người chết.

Anh rửa mặt bằng nước ấm từ vòi rồi chậm chạp thay quần áo. Vừa mặc áo vest vào, cơ thể đã bốc ra hơi nóng khó chịu. Vác chiếc xe đạp địa hình trên vai và đi xuống cầu thang chật hẹp của khu nhà, người anh ướt đẫm.

Tuy vậy, ra đến đường Oike, cơn gió trong lành của buổi sáng sớm đã thổi bay mồ hôi trên trán.

Mãi đến đêm qua Wakatsuki mới nhận ra Komoda Sachiko là hung thủ. Sự chậm trễ này chẳng có gì lạ, bởi nói gì thì nói, ấn tượng ban đầu về Komoda Shigenori quá mạnh mẽ đối với

anh.

Tuy hơi muộn nhưng giờ nghĩ lại anh mới thấy, đằng sau dáng vẻ của Shigenori luôn thấp thoáng bóng dáng Sachiko.

Việc yêu cầu đích danh Wakatsuki đến nhà để biến anh thành người đầu tiên phát hiện xác chết chỉ có thể là Sachiko, người đã biết tên anh sau cuộc nói chuyện điện thoại trước đó. Hơn nữa, thói dai dẳng dị thường biểu hiện ở việc ngày nào cũng đến chi nhánh vào một giờ nhất định để gây áp lực lên Wakatsuki rõ ràng phù hợp với một Komoda Sachiko có biểu hiện hoang tưởng hơn là Shigenori kẻ giống với bệnh nhân tâm thần phân liệt. Thậm chí ngay cả hành vi cắn tay tự gây thương tích cũng vậy, nếu Shigenori cực chẳng đã phải làm theo mệnh lệnh của Sachiko thì anh còn thấy dễ hiểu.

Không biết có phải đạp xe khiến máu lưu thông toàn thân hay không mà đầu óc anh cũng bắt đầu hoạt động.

Phải rồi. Cả câu chuyện mấy con vật bị giết và cô bé học sinh chết nổi trên mặt hồ ở trường tiểu học K cũng thế. Mọi người đều định ninh Shigenori là hung thủ nhưng lúc này, anh đã có thể giải thích sự việc theo hướng hoàn toàn khác.

Người liên tục giết mấy con vật nhỏ không đủ sức kháng cự quả nhiên chính là Komoda Sachiko. Có lẽ ả vừa mắc chứng nghiện tấn công bệnh hoạn, vừa gian trá đủ để tự đặt mình ngoài vòng nghi kị.

Phàm những kẻ sống bằng cách biến người khác thành đồ ăn của mình luôn có sẵn một thứ trực cảm đặc biệt, đó là khả năng đánh hơi được điểm yếu trong tâm lý đối phương.

Chắc hẳn Komoda Sachiko cũng dùng trực cảm đó để nhận ra cậu học sinh có vấn đề trong lớp. Thấy Kosaka Shigenori là một người thiếu ý chí và không có lập trường, ả đã lén tiếp cận sao cho không ai nhận ra. Shigenori liền mở lòng và trở

nên thân thiết với người duy nhất bày tỏ sự quan tâm đến gã trong lớp học toàn những kì thị xa lánh. Có lẽ với Sachiko, chẳng mất quá nhiều công sức để làm ra vẻ thích Shigenori. Và rồi, ngay sau khi ả giết mấy con vật, y như rằng Shigenori bị bắt gặp lảng vảng quanh khu chuồng nuôi...

Về vụ chết đuối của cô bạn lớp bên, nếu như Sachiko cũng là hung thủ thì động cơ có thể là do ghen ghét. Cô bé đó chắc hẳn được trời phú cho cả diện mạo lẫn gia cảnh, hơn nữa còn sống rất hạnh phúc nên đã khiến ả căm ghét tận xương tủy. Hành động bám riết cô bạn của Shigenori cũng là nguyên nhân dẫn đến nỗi ghen hờn của Sachiko.

Trong chuyến dã ngoại, ả đã viện cớ nào đó để dụ cô bé ra một chỗ xa. Gì chứ đối với một người như ả thì việc nói dối dễ như trở bàn tay, và sau đó, ả sẽ đẩy cô bé xuống một cái hồ sâu không thấy đáy và chẳng dễ gì ngoi lên được.

Chuyện Shigenori luôn có thói quen tự ý bỏ đi đâu đó lúc tham gia các hoạt động tập thể cũng nằm trong tính toán của ả. Sachiko đứng ra làm chứng cho Shigenori, thực chất cũng chính là tạo chứng cứ ngoại phạm cho mình chứ không nhằm bảo vệ Shigenori.

Wakatsuki hiểu rõ mình đang tự xây dựng toàn bộ câu chuyện, tất cả chỉ là những điều vô căn cứ cộng với suy đoán này chồng lên suy đoán kia. Ở vụ án nào cũng vậy, không có một bằng chứng nào đáng để nghi ngờ Komoda Sachiko, nói gì đến bằng chứng chứng minh ả có tội.

Đến chi nhánh rồi chào hỏi bác bảo vệ tóc bạc trên sáu chục tuổi xong, Wakatsuki dựng xe địa hình vào bãi đậu xe phía sau tòa nhà của công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa. Anh mua một lon cà phê từ máy bán hàng tự động ở tầng trệt uống thay cho bữa sáng. Mồ hôi lấm tấm trên thái dương.

Dẫu sao thì với công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa, vụ án đã hoàn toàn kết thúc. Ngay cả Wakatsuki cũng hiểu rõ rằng quên đi là tốt nhất.

Nhưng trước đó anh vẫn còn việc phải làm, việc duy nhất khiến anh vẫn bận lòng. Chỉ cần một thao tác hết sức đơn giản nữa thôi là xác nhận được. Hoàn tất rồi anh sẽ chuyên tâm vào sự vụ hàng ngày, đồng việc dang dở đã chất cao như núi rồi.

Buổi sáng hôm đó, Wakatsuki khổ sở vì dư âm của cơn say đêm qua và cơn đau đầu. Anh sang phòng trà nước, đổ nước từ bình làm lạnh vào ấm trà mang về phòng, rót ra cốc uống ừng ực rồi lần lượt xử lý lượng hồ sơ đồ sộ.

Quá 11 giờ, khi công việc đã hòm hòm, Wakatsuki mới có lúc ngẩng đầu lên. Kasai đang tiếp một cụ già có vẻ lãng tai ngoài quầy. Giọng nói tận tình lịch sự giải thích cách sử dụng hồ sơ vọng cả vào bên trong phòng. Anh nhìn quanh. May thay, vẫn còn hai chiếc máy tính đang trống.

Wakatsuki đứng dậy, cầm theo bản đối chiếu nội dung bảo hiểm được gửi đến từ văn phòng phúc lợi.

Bản đối chiếu này có tên tuổi và ngày tháng năm sinh của các thành viên trong một gia đình sáu người, kèm thêm một bản đồng ý tiết lộ nội dung hợp đồng của hai người làm bố và mẹ. Chắc gia đình này đang xin bảo trợ sinh hoạt. Muốn đối chiếu sẽ phải tra danh sách hợp đồng trên máy tính, nếu không có hợp đồng, máy sẽ hiện chữ “Không có kết quả tương ứng”, nếu có sẽ phải điền nội dung chi tiết rồi gửi lại bản mẫu.

Tuy nhiên, tên và ngày tháng năm sinh Wakatsuki nhập vào máy không thuộc về bất cứ ai trong số thành viên của gia đình sáu người này.

## *Shirakawa Sachiko*

*Ngày 4 tháng Sáu năm Showa thứ 26<sup>[34]</sup>*

Shirakawa Sachiko là tên của Komoda Sachiko sau lần kết hôn đầu tiên. Ngẫm lại thì anh mới chỉ đổi chiếu tên “Komoda Sachiko”, “Komoda Shigenori” và “Kosaka Shigenori” chứ chưa một lần tìm tên cũ của Sachiko.

Trên màn hình hiện lên chỉ một hợp đồng duy nhất, nhưng đã bị tiêu hủy từ mười bảy năm trước. Tình trạng là đã thanh toán tiền bảo hiểm tử vong. Người được bảo hiểm là “Yoshio”, con của Sachiko.

Nhưng rốt cuộc, Yoshio chết trong hoàn cảnh nào?

Từ trước đến giờ, nguyên nhân tử vong của hàng triệu, hàng chục triệu người được bảo hiểm đều được phân tích và ghi lại trong máy tính của các công ty bảo hiểm nhân thọ.

“Shirakawa Yoshio” là hợp đồng cũ nên không thể biết được chi tiết. Trên màn hình chỉ còn lưu lại hai con số “497” – mã số nguyên nhân tử vong và “963” – mã số nguyên nhân tai nạn.

Cả hai mã số này đều do điều tra viên tỉ lệ tử vong của Hiệp hội Bảo hiểm Nhân thọ phân loại, căn cứ vào *Tóm lược phân loại thống kê bệnh tật, thương tật và tử vong* của Nội các Nhật bản và phòng Thống kê Bộ Y tế.

Mã số nguyên nhân tử vong là con số mà Wakatsuki cũng biết rất rõ. Dự cảm không lành dấy lên trong anh. Ý nghĩa của “497” là bị giết.

Wakatsuki quay lại bàn làm việc và rút cuốn *Mã số nguyên nhân tử vong* từ dưới đáy ngăn kéo.

Cuốn cẩm nang này đưa ra giả thuyết về tất cả những vụ tử vong, tai nạn có thể xảy ra trong thực tế nên việc phân loại được làm rất chi tiết. Chỉ nhìn qua thì mục nào cũng khó hiểu,

chẳng hạn như “816: Tai nạn ô tô không do va chạm, mất khả năng điều khiển” hay “976: Thương tật do thủ đoạn không rõ, căn cứ theo can thiệp pháp luật”.

Thậm chí, có cả những “mã số trinh nữ”, tức mã số chưa được dùng lần nào như “854: Tai nạn tàu vũ trụ” hay “996: Thương tật do vũ khí hạt nhân căn cứ theo hành vi chiến tranh”. Hẳn người ta cũng đang mong ngóng một ngày nào đó chúng sẽ xuất hiện.

Ngón tay Wakatsuki lướt trên mặt giấy rồi dừng lại. Theo cuốn sổ tay này, mã số nguyên nhân tai nạn “963” được diễn giải là “Bị giết do treo cổ và siết cổ”.

Trong lúc dùng máy tính trên thư viện tìm lại bài báo của mười bảy năm trước, Wakatsuki tự hỏi, rốt cuộc mình đang làm gì vậy?

Đến lúc này, dù có biết về vụ án năm xưa đi nữa cũng không thể khiến mọi chuyện thay đổi. Vạn nhất, mà không, triệu nhất ấy chứ, anh tìm lại được chứng cứ phạm tội thì vụ án cũng đã hết hiệu lực.

Dẫu vậy, anh vẫn phải xác minh bằng mọi giá. Hồ sơ liên quan đến bảo hiểm tử vong đã bị tiêu hủy từ mười bảy năm trước nên không còn cách nào khác ngoài việc tra cứu trong thư viện. Vì lẽ đó mà anh phải bỏ bữa trưa, nhưng chẳng lẽ anh cũng chẳng có hứng ăn.

Tìm một lúc, Wakatsuki phát hiện một mẫu tin vẫn ở góc Xã hội của báo chiều, tiêu đề là “Một trẻ nhỏ bị thắt cổ chết”.

*Khoảng 11 giờ rưỡi sáng ngày 4, tại nhà của Shirakawa Yu (30 tuổi) ở khu 5 Kanaoka, phía Đông thành phố Osaka, người mẹ tên là Sachiko (28 tuổi) đi chợ về thì phát hiện con trai cả Yoshio (6 tuổi) bị chết. Cô lập tức thông báo cho cảnh sát. Từ dấu vết giống như bị dây siết trên cổ Yoshio, người ta cho*

*rằng đây có khả năng là vụ giết người, sẽ tiến hành giải phẫu tử thi vào ngày 5 để điều tra nguyên nhân chi tiết.*

*Sachiko kể lại rằng, khi cô đẩy cửa vào nhà thì Yu chồng cô, cũng là bố đứa bé, lao từ trong nhà ra và bỏ chạy một mạch. Cảnh sát cho rằng có khả năng Yu biết rõ về vụ việc nên đang truy tìm tung tích của y.*

Báo sáng của hai ngày sau đăng thêm một mẫu tin ngắn có tựa đề “Truy nã người bố vì sát hại con nhỏ”.

*Liên quan đến vụ án một cậu bé 6 tuổi được phát hiện trong tình trạng bị siết cổ chết ở khu 5 Kanaoka, phía Đông thành phố Osaka vào sáng ngày mùng 4, Sở Cảnh sát Osaka đã truy nã hung thủ A (30 tuổi), là bố cậu bé, vì tình nghi giết người.*

*Người vợ tên S trước khi phát hiện thi thể đã thấy A lao ra khỏi nhà, từ đó biệt tăm biệt tích. Hai năm trước, A từng phải vào viện tâm thần trong nội thành Osaka. Gần đây, y có nhiều biểu hiện thất thường như không đi làm, sáng ngày ra đã uống rượu...*

Cách viết y như thể đang cho rằng, chỉ cần nêu lên sự thật Shirakawa Yu có tiền sử bệnh tâm thần là đã đủ giải thích mọi chuyện. ”Dĩ nhiên, họ không hề Công bố việc Yoshio được mua bảo hiểm, có lẽ phóng viên này chỉ viết bài dựa trên phát ngôn của cảnh sát chứ không tiến hành bất cứ bài phỏng vấn lấy tin tìm sự thật nào.

Wakatsuki tra cứu những bài báo tiếp theo, nhưng không tìm ra bài nào viết về kết cục của Yu, xem y có bị bắt hay không.

Như vậy nghĩa là sao? Do bài báo được đăng ở một nơi khác, do không phải tin tức quá nóng, hay do cân nhắc đến nhân quyền của một kẻ tình nghi mắc bệnh tâm thần?

Hay do Shirakawa Yu đã mất tích vĩnh viễn?

Anh bàng hoàng. Mười bảy năm trước chính là khoảng thời gian Komoda Sachiko chuyển đến ngôi nhà đen ở Kyoto. Liệu giữa hai sự việc này có mối liên hệ gì không?

## 10

Ngày 15 tháng Bảy, thứ Hai.

Sang tháng Bảy, Kyoto liên tục trải qua những ngày nóng như đổ lửa.

Vụ ngộ độc tập thể xảy ra tại một trường tiểu học ở thành phố Sakai, tỉnh Osaka đến hôm nay đã được xác định là do khuẩn đại tràng gây bệnh O-157. Sắp tới, thế nào cũng có hàng loạt vụ yêu cầu tiền bảo hiểm trợ cấp nằm viện vì O-157 nên đây chắc chắn là vấn đề liên quan mật thiết đến công ty bảo hiểm.

Quá 2 giờ chiều ngày hôm đó.

Wakatsuki mồ hôi mồ kê nhễ nhại trở về chi nhánh. Anh vừa cùng tổ trưởng Kinh doanh khu vực Fushimi đến chỗ khách hàng để xin lỗi. Một hợp đồng bảo hiểm thiếu chút nữa thì mất hiệu lực chỉ vì nhân viên ngoại vụ không đến thu phí bảo hiểm đúng hạn.

Vừa bước chân vào phòng Tổng hợp, Wakatsuki đã cảm nhận được luồng không khí căng thẳng bất thường đang phảng phất đâu đó.

Kasai và phó giám đốc ngoại vụ Osako vây quanh bàn làm việc của phó giám đốc nội vụ Motoya, họ đang xì xào bàn bạc gì đó. Giữa bầu không khí ấy, các nhân viên nữ nhạy cảm không dám nói chuyện riêng nửa lời, chỉ cắm cúi làm công việc giấy tờ say sưa hơn bình thường.

- Chủ nhiệm Wakatsuki, lại đây một chút.

Nhận ra Wakatsuki đã quay về, Kasai vẫy tay gọi anh với vẻ mặt nghiêm trọng. Không hiểu sao cả Osako cũng chán nản nhìn anh.

Wakatsuki bước lại gần, trên mặt bàn làm việc của phó giám đốc nội vụ có đặt một tập hồ sơ yêu cầu tiền bảo hiểm tử vong, bảo hiểm thương tật hạng nặng. Motoya vẫn ngồi khoanh tay suốt với biểu cảm khó hiểu.

– Cậu thử xem cái này đi. Không tin vào mắt mình nữa...

Kasai nói bằng giọng lạnh tanh. Dù đang cố nở nụ cười tươi rói như bình thường nhưng một bên má của anh trông cứng đờ.

Wakatsuki cầm tập hồ sơ lên. Người yêu cầu tiền bảo hiểm là Komoda Sachiko, trên hồ sơ có chữ kí xấu xí với tật ấn mạnh đầu bút quen thuộc của ả cùng một con dấu to đùng dị hợm, mực thấm lem nhem như vết máu trên mặt giấy.

Wakatsuki bỗng có dự cảm không lành khó mà diễn tả thành lời. Đằng sau mẫu đơn yêu cầu còn đính kèm một bộ hồ sơ cần thiết và một phong bì được gửi đến hàng bưu điện, chắc vừa được chuyển phát đến. Trong giấy chẩn đoán của bệnh viện về một bức hình họa đơn giản bằng bút chì màu xanh để thể hiện vị trí thương tật.

Vừa thoáng nhìn qua, toàn thân Wakatsuki rùng rời.

– Làm đến mức này sao? Ngu ngốc.

Osako lẩm bẩm. Wakatsuki không biết nên trả lời ra sao.

– Dù gì đi nữa, một khi có yêu cầu thì chúng ta buộc phải xử lý. Cậu đi xem sơ bộ tình hình hộ tôi được không?

Motoya nói mà không nêu rõ là Kasai hay Wakatsuki, ánh mắt ông vẫn không rời mặt bàn.

– Lần này để em đi – Kasai nói với giọng trầm trầm.

– Không, vụ này em phụ trách từ đầu nên để em làm đến cùng luôn đi ạ!

Wakatsuki vội vã đề nghị. Anh không thể dựa dẫm vào Kasai mãi được.

- Đây là trường hợp đặc biệt. Xin lỗi nhưng cả hai cậu đi luôn cho tôi nhé. Công việc ngoài quầy giao dịch tôi sẽ nhờ hỗ trợ nên không sao đâu - Motoya nhắm mắt rồi xoa tay lên gáy  
- Tôi sẽ nói chuyện với trưởng phòng Phí bảo hiểm. Shidara hẳn sẽ bất ngờ lắm...

\*\*\*

- Thủ đoạn luôn luôn là đột ngột gửi hồ sơ yêu cầu đến qua đường bưu điện. Vấn đề là chúng có được giấy tờ từ lúc nào, đến ban nãy chúng ta còn chưa hay biết gì cơ mà.

- Trước khi đi, tôi đã gọi đến tổ Kinh doanh Uzumasa, nghe đâu mấy ngày trước, Komoda Sachiko đột ngột xuất hiện xin giấy tờ - Ngồi chiếm quá nửa ghế sau của taxi, Kasai nói với giọng đùng đục. Dường như anh đang run lên vì cơn giận dữ không biết trút vào đâu.

- Vậy là họ cứ lẳng lặng mà đưa thôi ạ?

- Nghe nói nhân viên đã đưa, đã vậy còn không hỏi lý do, thậm chí còn chẳng thèm liên lạc với chi nhánh. Thật không tài nào hiểu nổi.

- Komoda Sachiko đến đó bao giờ ạ?

- Thứ Tư tuần trước, ngay sau ngày xảy ra “tai nạn”.

Nói xong câu này, Kasai một mực giữ im lặng. Wakatsuki cũng không biết phải nối tiếp câu chuyện ra sao. Hiếm khi ngồi taxi nên càng đến gần bệnh viện, anh càng cảm thấy căng thẳng.

Theo như Wakatsuki còn nhớ thì bệnh viện Nishikyo, nơi Komoda Shigenori nhập viện không nằm trong danh sách bị tình nghi có moral risk; thử gọi chuyện hỏi tài xế taxi thì được biết bệnh viện này được đánh giá khá cao ở địa phương vì có đội ngũ bác sĩ giỏi cùng trang thiết bị tân tiến.

Theo giấy chẩn đoán, Komoda Shigenori được xe cấp cứu chuyển vào viện ngay sau khi bị thương nên chắc chắn không thể nào chọn bệnh viện theo ý muốn được.

Đi từ ga JR Katsura theo hướng Yamato là trông thấy bệnh viện ngay. Khu nhà chỉ cao ba tầng nhưng diện tích mặt bằng rộng gấp mấy lần bệnh viện Yamashina mà Wakatsuki thấy lần trước, lớp sơn tường ngoài vẫn còn mới tinh.

Taxi vòng qua bùng binh trước cổng bệnh viện. Bãi đậu xe gần như đã kín chỗ, người ra vào có vẻ khá náo nhiệt.

Hai người hỏi phòng bệnh của Komoda Shigenori ở quây hướng dẫn gần cửa ra vào rồi lên tầng 3 bằng thang cuốn sáng loáng có thể khiến người ta nghĩ ngay đến các khu trung tâm thương mại. Kasai liên tục đằng hắng với vẻ căng thẳng bất thường.

Đến trước cửa phòng bệnh, Wakatsuki chỉ muốn cứ thế bỏ trốn.

Anh không muốn dính líu đến bọn họ thêm nữa. Anh chỉ hi vọng có thể làm công việc tử tế, với các khách hàng tử tế hiểu được những kiến thức thông thường.

Vụ án lần này đã tạo ra bóng đen bao trùm lên nhiều mặt trong cuộc sống của anh. Anh có dự cảm nếu cứ tiếp tục dính líu đến bọn họ, rồi sẽ đến lúc anh rơi vào tình cảnh đáng sợ, không còn đường rút lui.

Nhưng đến lúc này, anh đã vào thế cưới cạp. Nhìn bảng tên, có vẻ phòng bệnh chỉ có một bệnh nhân. Kasai gõ cửa.

- Vâng.

Tiếng đáp này, không thể nhầm được, chính là của Komoda Sachiko.

Vừa nói "Tôi xin phép", Kasai vừa mở cửa bước vào phòng bệnh. Wakatsuki cũng theo sau.

- Lần này thật vất vả...

Đang nói dở, Kasai bỗng im bật, anh khẽ hắng giọng. Từ sau lưng Kasai, Wakatsuki nhìn Komoda Shigenori lúc này đang ngồi tựa vào thành giường.

Đôi mắt to tướng của Shigenori đục ngầu như thể bị căng bởi một lớp màng. Không hiểu gã có nhận ra Wakatsuki và Kasai hay không. Sắc da xám ngắt, vẻ béo tốt hồi thường đến chi nhánh cũng không còn, thay vào đó là thân hình khô quắt. Ở gã không hề toát ra thứ gọi là sức sống.

Wakatsuki dán mắt vào cánh tay bằng bó chằng chịt của Shigenori.

Cả hai cánh tay đều bị đứt từ phần dưới khuỷu tay trở xuống.

Wakatsuki đã đọc giấy chẩn đoán nhưng khi tận mắt chứng kiến, hình ảnh này vẫn khiến anh sốc đến mức buồn nôn.

- À không, tôi cũng không biết nên nói gì cho phải. Tai nạn nặng thế này chắc ông cũng mất sức nhiều. Chúng tôi có chút quà mọn xin biểu ông.

Sachiko vui vẻ nhận hộp bánh từ tay Kasai.

- Đọc giấy chẩn đoán chúng tôi cũng nắm được đại khái rồi nhưng bà có thể kể chi tiết diễn biến dẫn đến tai nạn được không?

- Lão này trước giờ vẫn làm việc bằng máy cắt trong xưởng. Hôm thứ Ba tuần trước máy có vấn đề, vậy là hết giờ làm lão nán lại một mình để kiểm tra. Nhưng đầu óc lão cứ lơ nga lơ ngơ ấy, quên băng ấn nút ngắt lưỡi cắt. Tình cờ thế nào công tắc lại bật lên nên mới ra nông nỗi này đây.

Komoda Sachiko “giải thích” với giọng điệu đắc ý, lời lẽ của ả chẳng có chút cảm thương nào với Shigenori cũng như khổ sở vì tai nạn bỗng nhiên ập đến.

- Ông nhà có được cấp trên chỉ thị ở lại tăng ca một mình không ạ?

Nghe Wakatsuki hỏi, Sachiko quay ngoắt sang nói oang oang bằng chất giọng khàn đặc.

- Cần gì mấy cái chỉ thị ấy mới được ở lại? Lão lo lắng cho máy móc nên mới kiểm tra xem sao. Làm việc có trách nhiệm thế còn gì?

- Vậy ai là người phát hiện ra tai nạn?

- Tôi. Lúc ấy muộn lắm rồi. Có ai ở lại xưởng nữa đâu.

- Nhưng bà đến xưởng để làm gì vậy?

- Không thấy lão về nên tôi đến xem sao. Đúng lúc lão gặp tai nạn thật. Tôi mà không đến thì lão nguy to rồi. Ờ, cái chính là anh muốn gì? Nãy giờ anh cứ liên tha liên thiên suốt. Lại có phàn nàn gì hả?

- Không, không có gì đâu ạ, chẳng là tôi phải báo cáo chi tiết lên cấp trên ấy mà.

Vừa dè chừng trước thái độ hằn học của Sachiko, Wakatsuki vừa lén nhìn Shigenori. Này giờ gã vẫn ngồi bất động trên giường, mắt nhìn chăm chăm vào một điểm, trông chẳng khác gì một bức tượng sáp.

Một lần nữa, Wakatsuki lại thấm thía rằng Shigenori chẳng phải ác quỷ giết người máu lạnh gì cả, gã chỉ đơn thuần là một kẻ nhu nhược.

Một đứa trẻ lớn lên trong hoàn cảnh thiếu thốn tình thương như Shigenori, có lẽ luôn khao khát gặp được người thay thế bố mẹ mình. Và rồi, khi có người như vậy xuất hiện trước mặt, gã sẽ dâng hiến cả sinh mạng cho kẻ đó mà không mấy may nghi ngờ.

Mang trong mình một điểm yếu chí mạng, sẽ chẳng vấn đề gì nếu Shigenori gặp được một người lương thiện. Nhưng tiếc

thay, gã lại gặp phải một ả đàn bà mặt hạng...

Wakatsuki nhìn dáng vẻ của người đàn ông đáng thương trước mắt. Gã ta đúng là một miếng mồi. Đầu tiên bị cắn mất một ngón tay, và lần này thì bị ăn cả hai cánh tay...

- Vậy tiền bảo hiểm ấy mà, sẽ được nhận bao nhiêu nhỉ?

Kasai như thể đang cố kiềm chế để không thể hiện sự khó chịu ra ngoài:

- Chà, nếu nguyên nhân tai nạn không có vấn đề gì thì chúng tôi sẽ thanh toán tiền bảo hiểm thương tật hạng nặng, số tiền là 30 triệu yên.

Điều khoản bảo hiểm nhân thọ quy định: Trường hợp người được bảo hiểm rơi vào tình trạng “Thương tật hạng nặng” sẽ được thanh toán khoản tiền tương đương với bảo hiểm tử vong. Thương tật hạng nặng bao gồm các trường hợp như “Mất thị lực cả hai mắt vĩnh viễn”, “Mất hoàn toàn khả năng ngôn ngữ hoặc ăn uống”, “Thương tật nặng nề liên quan đến trung khu thần kinh, thần kinh hoặc nội tạng vùng ngực, bụng và cần chăm sóc suốt đời”... Trường hợp của Shigenori tương ứng với mục “Mất cả hai tay từ khớp cổ tay trở lên hoặc mất hoàn toàn chức năng hai tay”.

Sachiko gật đầu với vẻ mãn nguyện đến mức buồn nôn.

- Thế à? Mà cũng phải thôi. Từ giờ đến hết đời lão này có làm việc được nữa đâu.

Ả liếc nhìn Shigenori với ánh mắt như đang nhìn một vật đã hết hạn sử dụng.

Wakatsuki bỗng run rẩy. Một khi đã mất hai cánh tay rồi thì Shigenori đối với Sachiko chẳng khác gì món đồ vứt đi.

Đằng nào gã cũng bị giết. Chắc chắn dự cảm này sẽ thành hiện thực.

- Mà lần này đừng làm rối tung lên như vụ Kazuya nữa nhé,

tôi muốn được thanh toán sớm.

Sachiko chuyển ánh mắt sang Wakatsuki. Anh càng run mạnh hơn. Vẻ mặt vô cảm của ả đàn bà trung niên cục mịch khiến anh sợ hãi tột cùng.

Có tiếng gì nghe như tiếng ư ử vọng ra từ trên giường. Anh giật mình nhìn sang thì thấy Shigenori, này giờ vẫn bất động như pho tượng, đang há miệng ngáp ngáp như một con cá vàng.

- Gì thế? Có chuyện gì hả?

Sachiko ghé tai lại gần miệng Shigenori. Shigenori lại nói như than vãn gì đó nhưng Wakatsuki không nghe được, ánh mắt tuyệt vọng của gã tựa hồ đang cầu cứu người phụ nữ đáng sợ kia.

Wakatsuki ngạc nhiên. Gặp phải tai ương như thế này mà lời nguyện vẫn chưa được giải, Shigenori vẫn chịu sự chi phối như trước đây.

Lẽ nào định mệnh của gã là bị người phụ nữ kia kiểm soát cho đến chết, cho đến lúc bị ăn sạch đến tận xương tủy?

- Đau quá.

Cuối cùng, Shigenori cũng thốt nên lời.

- Đau ở đâu?

- Tay...

- Chỗ nào?

- Đau ở đầu ngón tay.

Mặt Sachiko đỏ bừng lên như thể đang cố nhịn cười. Không có Wakatsuki và Kasai ở đây, chắc ả đã phá lên cười như điên rồi.

- Ông nói gì vậy? Ha ha ha ha, ông có còn tay nữa đâu mà đau?

- Tay đau quá...Shigenori tiếp tục lảm nhảm.

Wakatsuki nghĩ, chắc gã bị đau chi ảo. Anh nhớ đã từng tra về chứng này trong từ điển bách khoa hồi nghe Kasai kể chuyện “Tộc săn ngón tay”.

Hiện tượng tứ chi bị đứt lìa nhưng vẫn có cảm giác chúng đang tồn tại được gọi là “chi ảo giác” hoặc “chi ảo”. Cảm giác đau ở chân tay lúc bị cắt vẫn được lưu trong thần kinh ngay cả sau khi cắt và gây ra hiện tượng đau buốt ở phần chi rõ ràng không còn tồn tại. Hiện tượng này được gọi là đau chi ảo.

Đau chi ảo ở người trưởng thành được cho là sẽ kéo dài vài năm, có lẽ từ lúc này, Shigenori sẽ bị cơn đau vô lý hành hạ suốt một khoảng thời gian.

– Đã bảo không còn tay rồi mà! Nhìn kĩ mà xem, đây này!

Sachiko ấn đầu Shigenori xuống để gã nhìn thấy cánh tay bằng bó trôn chằng khác gì cành cây bị cắt cụt.

– Vậy, hôm nay chúng tôi xin phép ở đây.

Kasai nói với giọng cố kiềm chế, có cảm giác như anh không thể nhìn Shigenori thêm được nữa. Wakatsuki cũng thờ phào, đang dợm quay gót.

– À, từ từ!

Sachiko gọi giật lại. Kasai ngoái nhìn với vẻ mặt căng thẳng thấy rõ, không biết ả định giở trò gì.

Tôi có nhận được bảo hiểm gọi là... khích-lệ-hoàn-cảnh không? Còn nữa. Nếu lão này chết, tôi có nhận được tiền bảo hiểm lần nữa không?

\*\*\*

Viên bác sĩ có tên Hatano – người phụ trách điều trị cho Komoda Shigenori nhiệt tình kể lại câu chuyện.

Tai nạn xảy ra vào khoảng 11 giờ rưỡi đêm mùng 9. Sau khi nhận được tin báo cấp cứu từ một xưởng sản xuất ở quận

Ukyo, nhân viên cấp cứu đến ngay hiện trường, nhưng không hiểu sao chẳng tìm thấy hai mặt cắt rời đâu cả.

- Mặt cắt rời là gì vậy, bác sĩ? - Wakatsuki hỏi.

- Là phần bị cắt của cơ thể. Lúc đó, ông Komoda đang rơi vào tình trạng ngàn cân treo sợi tóc nên chúng tôi không thể tiếp tục tìm cánh tay bị mất, đành chuyển luôn nạn nhân đến bệnh viện. - Bác sĩ Hatano nói với vẻ tiếc nuối vô cùng đáng tiếc - Thêm nữa, mặc dù tai nạn xảy ra do máy cắt cỡ lớn song mặt cắt ở cánh tay ông Komoda không bị nát mà ngược lại còn rất gọn ghẽ, đáng ra nếu tiến hành vi phẫu thuật thì tiên lượng sẽ rất tốt đẹp. Tôi nghĩ chỉ cần tìm thấy phần cánh tay bị mất thì hoàn toàn có thể phẫu thuật nối tay.

- Thế nhưng, có kẻ không muốn cánh tay bị cắt của Komoda Shigenori được nối lại lần nữa.

- Thực tế, do không kịp nên chúng tôi đành phải tiến hành phẫu thuật tạo hình cho mặt cắt cánh tay. Nói vậy nhưng như tôi vừa kể ban nãy, do vết cắt rất đẹp nên chúng tôi chỉ khâu cầm máu.

- Rốt cuộc có tìm ra cánh tay đó không? - Lần này đến lượt Kasai lên tiếng.

- À, khoảng bốn, năm tiếng sau khi ông Komoda được chuyển đến bệnh viện thì vợ ông ấy đã tìm ra và mang đến, nhưng vì bị bỏ dưới nhiệt độ cao nên nó không còn dùng được nữa.

Biểu cảm của bác sĩ Hatano cho thấy rõ anh đang tiếp tục gặm nhấm nỗi tiếc nuối.

- Nếu mặt cắt rời được bọc bằng túi nylon rồi giữ lạnh trong đá thì có thể bảo quản được từ sáu đến mười hai tiếng, đằng này bà ta cứ để toang hoắc ra đấy rồi mang đến bằng thùng carton đựng quýt hay gì đó lúc nhúc những vi khuẩn.

Hừm, bấy giờ có làm lạnh cũng không kịp nữa rồi...

- Mụ đàn bà đó đúng là đồ quỷ dữ!

Kasai lau mồ hôi trên trán bằng chiếc khăn tay nhàu nhĩ và nghiêng răng giận dữ. Từ lúc rời bệnh viện, anh cứ phăm phăm rảo bước trên con đường nắng như đổ lửa, Wakatsuki đuổi theo sau mà áo sơ mi ướt sũng như vừa ngâm nước.

- Đúng là ả làm sao?

Osako không giấu nổi vẻ ngạc nhiên trước thái độ của Kasai, có lẽ đây là lần đầu tiên ông thấy Kasai mất bình tĩnh đến vậy.

- Không chỉ tội ác của ả, mà tất cả... Tất cả đều khác xa người bình thường! ả ta không có trái tim của một con người!

Cảm tưởng của Kasai trùng khớp hoàn hảo với kết luận của nhà tâm lý học nổi tiếng. Nếu trò làm bộ làm tịch tài tình của ả sinh ra kẻ hở và bản chất gớm ghiếc bại lộ thì sự đáng sợ sẽ còn tăng lên gấp bội.

- Chà, đàn bà thì ai chẳng giống yêu tinh, có lẽ những người như ả cũng không hiếm. Với tôi thì gã đàn ông kia mới là khó hiểu - Osako nghiêng đầu - Sẽ không có gì đáng nói nếu gã chỉ nghe theo lời vợ và lên kế hoạch giết người. Nhưng gã dám để mình bị chặt tay sao? Gần đây, đám yakuza còn không muốn chặt ngón tay vì nghe nói không chơi golf được nữa...

- Có vụ án tương tự như vậy đấy ạ.

Wakatsuki chìa cuốn *Tuyển tập các vụ án bảo hiểm nhân thọ* ra, mở trang mà anh vừa đánh dấu.

- Năm 1925, ở Áo xảy ra một vụ có tên "Vụ án chân trái của Emil Marek". Người đó đã dùng rìu tự chặt chân trái của mình.

- Làm sao mà tự chặt chân mình được?

- Dạ, một kĩ sư tên Emil Marek ở thủ đô Vienna đã trình

báo rằng ông ta định dùng rìu đốn cây và đốn nhầm từ đùi trái trở xuống. Nhưng từ việc ông ta chỉ vừa kí hợp đồng bảo hiểm được hai mươi tư giờ, chuyên gia thẩm định cho rằng không có chuyện tự đốn nhầm chỉ một nhát mà đứt được chân, hơn nữa, một y tá nam còn làm chứng rằng vết thương trên đùi của Emil được tạo ra ở bệnh viện. Ông ta liền bị khởi tố hình sự và vụ việc trở nên bê bối ầm ĩ cả nước. Thế nhưng Martha vợ của Emil một tuyệt thế giai nhân tóc vàng, đã dồn mọi sức lực để tổ chức các hoạt động nhằm chứng minh chồng mình vô tội trên mặt báo, vậy nên dư luận đã đứng về phía Emil. Kết quả là Emil không phạm tội lừa đảo tiền bảo hiểm, thậm chí còn nhận được một khoản tiền hòa giải lớn từ phía công ty bảo hiểm.

- Đó không phải tai nạn thật sao?

- Cho đến nay, người ta đã lật lại vô số chứng cứ và cho rằng chắc chắn ông ta đã tự chặt chân để lừa đảo.

Wakatsuki mở thêm một trang nữa đã đánh dấu.

- Về người phụ nữ Martha Marek này, bà ta vốn là trẻ bị bỏ rơi trên đường phố Vienna và được một đôi vợ chồng hảo tâm nhặt về nuôi. Martha càng lớn càng nổi bật với khuôn mặt xinh đẹp, bà ta đã lọt vào mắt xanh của một triệu phú già và trở thành người tình của ông ta, được chỉ định là người thừa kế gia sản trong di chúc. Một thời gian sau, triệu phú này qua đời, được vài tháng thì bà ta kết hôn với Emil Marek nhưng vì ăn tiêu sa đọa nên kinh tế rơi vào khốn đốn, đúng lúc đó thì xảy ra vụ chặt chân trái của Emil. Khi đã tiêu hết tiền đền bù và cuộc sống của hai vợ chồng lại trở nên nghèo khổ thì Emil chết. Nguyên nhân chết lúc bấy giờ được cho là do ung thư phổi. Một tháng sau, đến lượt con gái bà ta chết. Martha đến sống chung với một bà góa già trong họ, nhưng bà này cũng

chết không lâu sau đó. Kết quả là Martha được kế thừa tài sản.

Không ai nói thêm câu nào. Có lẽ cũng giống như Wakatsuki, mọi người đều cảm nhận được rằng vụ án ấy cũng kì bí tương đương với vụ án lần này.

Wakatsuki nhớ lại loài nhện có tên “góa phụ đen”, là loài nhện gần giống với nhện lưng đỏ và nhện góa phụ nâu, hai loài khá nổi tiếng ở Nhật. Trong các loài nhện góa phụ, nhện góa phụ đen là loài có lượng nọc độc nhiều nhất, có thể cắn chết một người trưởng thành.

Lý do chúng mang tên “góa phụ đen” là bởi con cái sẽ ăn con đực sau khi giao phối. Chẳng phải chính những kẻ như Martha hay Komoda Sachiko mới hợp với cái tên đó hay sao? Xung quanh bọn chúng la liệt xác chết và hài cốt của những kẻ vô tình sán lại quá gần rồi trở thành vật hi sinh xấu số.

– Sau đó, Martha thuê nhà của một góa phụ già khác, qua một thời gian bà này cũng chết. Cảnh sát khám nghiệm tử thi và tìm ra kim loại nặng tali, thường được dùng trong thuốc diệt chuột. Tiếp đó, thi thể của Emil, con gái, cùng thi thể của bà góa họ hàng được đào lên, tất cả đều được xác nhận tử vong do nhiễm độc tali. Hơn nữa, cảnh sát còn phát hiện cả con trai của Martha, dù sống riêng nhưng thỉnh thoảng vẫn được Martha nấu ăn cho, cũng trong tình trạng nguy cấp vì tali. Cậu con trai này rơi vào tình trạng thập tử nhất sinh, kết quả là Martha trở thành tội phạm giết người và bị kết án tử hình.

Wakatsuki ngẩng mặt lên khỏi cuốn sách.

– Nghĩa là cả gã đàn ông tên Emil đó cũng nghe theo lời mẹ ta rồi tự cắt chân mình như vụ lần này à?

– Vâng. Emil Marek là một kĩ sư tài năng với tầm hiểu biết

khá cao, vậy mà vẫn bị Martha giật dây... Có lẽ bà ta có một loại ma thuật nào đó.

– Bởi vì bà ta đẹp mà – Osako lẩm bẩm với vẻ bất mãn.

Cửa phòng tiếp khách mở ra, Motoya bước vào. Ông vừa nói chuyện điện thoại ở một phòng khác. Xem ra cuộc trò chuyện với trưởng phòng Phí bảo hiểm gặp khá nhiều trở ngại, kéo dài hơn một tiếng mới xong.

– Phó giám đốc nội vụ, trụ sở chính bảo sao ạ?

Nghe Kasai hỏi, Motoya mỉm cười.

– Cũng linh tinh chẳng đâu vào đâu, nhưng cuối cùng đã quyết định không thanh toán. Nếu chúng làm tới thì chỉ còn cách khởi kiện thôi – Ông nhìn Wakatsuki – Trước mắt, cậu lo làm việc với cảnh sát giúp tôi nhé?

Wakatsuki trả lời “Vâng”, nhưng anh nghi ngờ liệu cảnh sát có thực sự hành động hay không. Motoya như đọc được tâm trạng của Wakatsuki.

Nói vậy nhưng chúng ta không thể dài cổ ngồi chờ cảnh sát tìm ra sự thật được nên tôi quyết định sẽ nhờ bên Data Service. Có một gã hơi có tướng yakuza từng đến đây hồi tháng Tư nhỉ?

– Miyoshi đúng không ạ?

– Đúng rồi, chắc hẳn ta sẽ đến trong vòng một, hai ngày tới thôi.

Ra là vậy. Wakatsuki bất giác nhìn sang Kasai thì thấy anh đang chau mày suy nghĩ với nét mặt khó đăm đăm, Kasai từng rất phản đối cách làm này.

– “Thuận buồm xuôi gió thì đúng là rất nhanh gọn, ngược lại, nếu đổ bể thì sẽ thành công cốc...”

– Có lẽ đúng như vậy, nhưng đâu còn cách nào khác. Cảnh sát sẽ không hành động trừ phi tìm ra chứng cứ rõ ràng. Đôi

lúc chỉ còn nước lấy độc trị độc.

Về điểm này, chắc hẳn người đàn ông đó sẽ rất hợp làm đối thủ của Komoda Sachiko.

\*\*\*

Quả nhiên không thể dựa dẫm vào cảnh sát.

Điều tra viên Matsui đang ra ngoài nên một điều tra viên khác đứng ra tiếp thay, người này tỏ thái độ khó chịu ra mặt với Wakatsuki. Cậu ta trẻ hơn anh vài tuổi, mái đầu húi cua trông như thể được nâng cấp thẳng từ câu lạc bộ thể thao vào ngành cảnh sát.

- Vụ đó chúng tôi đã nhận đơn và cũng đang điều tra cẩn thận rồi.

- Sở Cảnh sát Kyoto không cho rằng đây là một vụ án hay sao?

Điều tra viên chau mày, tựa lưng vào ghế, hất cằm lên rồi hách dịch nhìn xuống Wakatsuki.

- Đây là bí mật của ngành, làm sao có thể tiết lộ cho người ngoài biết được?

Wakatsuki cố kiềm chế cơn bực mình để đổi câu hỏi.

- Tai nạn xảy ra ở xưởng vào ban đêm nhỉ? Hiện trường có điểm gì đáng nghi không, điều tra viên?

- Tôi đã bảo không thể tiết lộ cho người ngoài biết rồi cơ mà!

- Cậu gọi chúng tôi là người ngoài nhưng Komoda đang đóng bảo hiểm nhân thọ với số tiền 30 triệu yên ở công ty chúng tôi đấy! Lần này, nếu đây vẫn không được coi là vụ án thì chúng tôi sẽ phải thanh toán tiền bảo hiểm thương tật hạng nặng.

- Chuyện đó tôi nghe rồi! Kể cả thế thì cảnh sát cũng không

có trách nhiệm phục vụ cho công ty bảo hiểm tư nhân nhé!

Cậu ta bực dọc châm lửa hút thuốc lá, nghe thấy đồng nghiệp đằng sau nói gì đó bèn quay lại quát tháo nặng nề. Wakatsuki không hiểu nội dung trao đổi vì có vẻ như họ dùng ám hiệu, chỉ biết sau đó tay đồng nghiệp kia cười cười, giơ tay ra chiều đã hiểu.

Điều tra viên vừa lạnh nhạt hút thuốc vừa khẽ rung đùi. Wakatsuki biết cậu ta tỏ thái độ hàm ý giục anh mau về, nhưng làm sao anh dễ dàng rút lui như vậy được.

- Nếu thực sự có hành vi phạm tội thì việc thanh toán tiền bảo hiểm vô hình chung sẽ tiếp tay cho tội phạm đấy. Chắc cậu không mong chuyện đó xảy ra đâu, đúng không?

- Chuyện đó thì, đúng là thế...

- Cảnh sát đã hỏi chuyện Komoda Shigenori hay bà vợ Sachiko chưa vậy?

- Chúng tôi đang làm những gì nên làm! - Tay điều tra viên gần như nổi đóa.

- Và các người kết luận là tai nạn ư?

- À, không... Thì tôi đã bảo chuyện đó...

Wakatsuki quyết định rồi. Đẳng nào cậu ta cũng không chịu nghe anh nói chuyện, đã vậy làm cậu ta tức giận cũng là một cách, hỏng việc thì thôi.

- Tôi nghe bà vợ kể lại đầu đuôi câu chuyện và thấy có quá nhiều điểm đáng nghi. Lý do ở lại làm tăng ca đến khuya rất mập mờ, chưa kể vận hành một thứ nguy hiểm như máy cắt mà quên khóa lưỡi dao thì đúng là không thể tin nổi. Hơn nữa, việc bà vợ xuất hiện ở xưởng để xem tình hình ngay sau tai nạn ấy mà, nếu là tình cờ thì chẳng phải quá đúng lúc rồi hay sao? Ngay một kẻ a ma tơ như tôi cũng thấy lạ, vậy mà cảnh sát vẫn cho là tai nạn?

Wakatsuki nói bằng giọng Tokyo chuẩn. Điều tra viên rất cuộc cũng phát điên thực sự. Với người Kansai, không có gì làm họ tức tối hơn việc phải nghe một tràng tiếng phổ thông thế này.

– Biết là thế nhưng nạn nhân lại khẳng định rằng mình gặp tai nạn đấy! Vậy thì còn làm gì được nữa?! Thử nghĩ xem, làm gì có kẻ nào vì tiền mà cắt đứt hai cánh tay mình đi chứ!

Wakatsuki cố nhịn để không phản bác lại, rằng thực sự có những kẻ như vậy. Cuốn tuyển tập về tội phạm bảo hiểm đã đăng hẳn một vụ tự cắt hai tay mình xảy ra vào năm 1963 ở Nhật, nhưng giờ kể ra cũng chẳng có ý nghĩa gì cả.

Wakatsuki xin lỗi vì đã làm mất thời gian và rời khỏi Sở Cảnh sát Kyoto. Ít nhất anh cũng đã hiểu rõ lập trường của phía cảnh sát, họ chỉ xem đây là vụ án dân sự và sẽ giữ phương châm không can thiệp cho đến cùng. Công ty bảo hiểm chỉ còn cách tự nghĩ phương án đối phó.

Ngày 17 tháng Bảy, thứ Tư.

Đứng trước cửa phòng bệnh mà Wakatsuki cảm thấy căng thẳng đến mức lồng ngực phát đau. Anh ngoảnh đầu lại. Miyoshi nhoẻn miệng cười với gương mặt hằn vồ số những nếp nhăn, trông chẳng khác gì tấm da thuộc bị cháy nắng. Nhìn kiểu gì cũng thấy gã đàn ông này giống một con quỷ. Thực lòng Wakatsuki không hề muốn đứng ở vị trí này chút nào.

Tuy vậy, đây là trường hợp đặc biệt, anh không thể giao hết cho Miyoshi được. Ngộ nhỡ đàm phán không thành và Miyoshi tự tung tự tác, kẻ gỡ rối sẽ biến thành kẻ gây rối và mọi chuyện lại càng trở nên nghiêm trọng. Sau khi bàn bạc với Kasai, quyết định được đưa ra là trong lần đầu gặp mặt, Wakatsuki sẽ đi cùng hẳn để xác định diễn biến sự việc.

Wakatsuki hít thở sâu rồi quyết tâm gõ cửa.

- Đây! - Giọng Komoda Sachiko có vẻ khó chịu hơn hẳn so với hôm kia.

- Chúng tôi xin phép.

Wakatsuki bước vào phòng, Sachiko đang ngồi trên ghế gấp cạnh giường, tay vẫn cầm đồ đan len còn mắt thì nhìn trần trời về phía hai người. Đôi mắt híp đượm vẻ hiềm ác, chừng như còn đọng đầy thù hận. Anh vẫn chưa nói gì qua điện thoại nhưng bằng thứ trực giác của loài động vật nào đó, xem ra ả đã đánh hơi được sự đối đầu. Toàn thân Sachiko đờ đờ sát khí khiến anh liên tưởng đến một con mãnh thú đang chuẩn bị đương đầu với kẻ thù xâm nhập vào hang ổ.

- Ông nhà thế nào rồi ạ?

Sachiko không trả lời câu hỏi của Wakatsuki, ả nhìn chăm chăm vào Miyoshi đứng phía sau anh với ánh mắt như đang định giá.

- À, đây là anh Miyoshi, người sẽ điều tra giúp chúng tôi.

- Chào bà.

Miyoshi khẽ cúi chào nhưng không có ý đưa danh thiếp. Hắn nhìn không chớp mắt vào Komoda Sachiko một lúc rồi nhìn sang Shigenori.

- Hô hô hô. Đây nữa này... Cũng dứt khoát đấy chứ!

Miyoshi nói to một cách quái dị rồi đến sát giường và nhìn trừng trừng không khách khí vào hai cánh tay của Komoda Shigenori. Hắn ghé sát vào tai Shigenori rồi nói bằng chất giọng trầm nhưng đủ âm vang khắp phòng.

- Không dùng thuốc tê chắc đau lắm đúng không? Hả?

Thật ngạc nhiên, lần đầu tiên Wakatsuki trông thấy Shigenori khẽ phản ứng lại. Gã từ từ quay mặt về phía Miyoshi.

Miyoshi cười nhả nhỏ, để lộ ra hàm răng trắng ón, nhìn qua có vẻ đang vô cùng cao hứng nhưng ánh mắt hắt lạnh như băng.

Shigenori tỏ vẻ sợ hãi, lập tức co ro như đang cố trốn vào cái vỏ của mình và quay trở lại trạng thái như rô bốt.

- Lần đầu tiên tôi chứng kiến có kẻ làm đến mức này đấy. Đây được gọi là can đảm chăng?

Miyoshi khẽ cười khoái chí. Sachiko ngồi ngay bên cạnh, vẫn không nói một lời nhưng sắc mặt tái đi.

- Tuy nhiên, bà nhà này... Làm thế là không được đâu. Hơi quá tay đấy.

Miyoshi đặt nhẹ tay lên cánh tay Shigenori khiến Wakatsuki nhìn mà giật thót.

- Nếu chỉ là một ngón tay thôi thì tôi đây cũng nhắm mắt làm ngơ. Vất vả cho ông rồi. Cơ mà ấy, ông không thấy cắt gọn cả hai cánh tay để lấy 30 triệu yên thì quá tham sao?

- Anh... nói gì thế hả?

Mắt Sachiko đảo đảo đảo từ Miyoshi sang Wakatsuki, dường như ả đang bối rối vì sự khác biệt giữa hai bên.

- Trong bảo hiểm cũng có điều luật đấy. Nếu nhiều chữ khó đọc quá thì có cả bản tóm tắt nữa. Bà nhà, bà đã đọc kĩ chưa vậy?

- Điều luật...?

- Là cái này này.

Miyoshi rút trong ca táp ra một cuốn sách nhỏ đề chữ "Sổ tay hợp đồng" rồi phe phẩy trước mũi ả.

- Trong này có viết đấy. Về lý do miễn trách tiền bảo hiểm thương tật hạng nặng. "Người được bảo hiểm thương tật hạng nặng sẽ không nhận được tiền bồi thường vì những lý do dưới đây..." - Miyoshi bắt đầu đọc - "Hành vi cố ý của

người mua bảo hiểm”, “Hành vi cố ý của người được bảo hiểm”, “Hành vi tự sát của người được bảo hiểm”, “Hành vi phạm tội của người được bảo hiểm”, “Chiến tranh và những biến cố khác”... Tuy nhiên, kể cả vì những lý do trên thì vẫn “Có khả năng được thanh toán nếu việc thanh toán ít gây ảnh hưởng đến cán cân thu chi của công ty”.

– Nói tóm lại là sao?

Bị Miyoshi bắt thóp hoàn toàn, Sachiko cố hết sức mới nặn ra được một câu.

– Trường hợp của ông bà, hành vi chặt tay của ông nhà sẽ thuộc “Hành vi cố ý của người mua bảo hiểm” hoặc “Hành vi cố ý của người được bảo hiểm”. Theo đó, chúng tôi không thể thanh toán tiền bảo hiểm được.

– Anh... anh nói gì thế hả?! Chúng cứ ở đâu?! Có thì đưa đây xem nào! – Sachiko gầm lên, phun cả nước miếng ra ngoài.

– Chúng cứ à? Chúng tôi có quá nhiều chứng cứ, ra tòa đi, rồi sẽ thấy một mớ chứng cứ luôn.

– Ra tòa...?

Giọng Sachiko run rẩy. Wakatsuki không phân biệt được ả đang run lên vì tức giận hay sợ hãi.

– Trước tiên, chắc ông bà sẽ khởi kiện dân sự đòi lấy tiền bảo hiểm, khoản này thì bao nhiêu chúng tôi cũng chấp, mất mấy năm cũng chẳng xi nhê gì. Sau đó sẽ khởi kiện hình sự. Vụ này mới không phải dạng vừa này! – Miyoshi đột ngột gào lên với âm lượng to quá lớn – Dám chặt phăng tay của chồng, bà to gan quá nhỉ! Há?! Biết không vậy?! Tôi gây thương tích đi tù hơn mười năm đấy! Thế này rõ ràng là xơi hình phạt nặng nhất rồi! Có muốn bóc lịch mười năm không hả?! Há?!

Mặt Sachiko cắt không còn giọt máu. ả mở miệng nửa

chừng rồi dừng lại, lồng ngực phập phồng trong hơi thở gấp.

- Anh... anh Miyoshi...

Wakatsuki vội vã can ngăn Miyoshi đang gắm gù.

- À, xin lỗi, tôi nói to quá - Miyoshi tươi cười đáp lại như không có chuyện gì xảy ra - Thế nên bà nhà này, hai bên cứ kiện tụng nhau thì tốn thời gian, tiền của lắm. Chi bằng bà đóng dấu vào đây, bên chúng tôi cũng sẽ không làm căng nữa.

Miyoshi lấy tờ thanh lý hợp đồng ra.

- Đây là bản đồng ý thanh lý hợp đồng. Ông bà không được thanh toán tiền bảo hiểm thương tật hạng nặng nhưng sẽ được hoàn trả toàn bộ số tiền đã đóng đến thời điểm này. Ổn quá đúng không? Sao? Tội nghiệp ông nhà thật nhưng cũng nên nghĩ đến việc bà phải vào tù chứ?

Sachiko không thèm nhận lấy tờ giấy Miyoshi chìa ra. Miyoshi bèn đặt nó lên cánh tay Shigenori lúc này vẫn cứng đờ như pho tượng.

- Tôi sẽ lại đến. Từ giờ tới lúc đó, bà hãy quyết định xem nên làm gì đi. Tiện đây tôi cũng nói luôn, bà cứ cứng đầu cứng cổ thì chỉ tổ to chuyện thôi!

Miyoshi đe dọa lần cuối rồi lẹ làng rời khỏi phòng bệnh. Sắc mặt Sachiko nhìn qua thì có vẻ bình tĩnh, nhưng những móng tay đang bám vào thành ghế gấp đã đổi sang màu trắng bệch và run bần bật.

Không đủ can đảm ở lại một mình, Wakatsuki cũng cúi chào qua quýt rồi đuổi theo Miyoshi.

Anh đi cùng Miyoshi đến trước thang cuốn nhưng không biết nên nói gì. Liệu có nên bày tỏ cảm tưởng trước cách làm của Miyoshi? Bất ngờ, hấn đã lên tiếng trước.

- Hôm nay có anh Wakatsuki nên tôi vẫn còn lịch sự chán

đấy.

- Ô.

- Đàm phán thanh lý hợp đồng cũng lắm công phu. Cách này có lẽ không hợp với những tấm khăn lụa như anh Wakatsuki, nhưng trên đời này, xử đẹp chưa chắc đã nên chuyện, bởi thế mới cần đến những tấm khăn bản như chúng tôi.

- Không, làm gì có chuyện đó...

- Có điều, ả đàn bà cũng đáng gờm đấy. Nói anh bỏ quá cho, tôi nghĩ các anh khó mà đủ sức đấu lại ả. Vụ án ấy... - Miyoshi lắm bả - chính xác là giết người.

Wakatsuki lạnh xương sống, song không biết phải trả lời ra sao, anh đành im lặng.

- Trước mắt, anh chỉ cần đi cùng tôi lần này thôi, từ lần tới cứ giao hết cho tôi, được không?

Rõ ràng Miyoshi bất mãn vì có một kẻ quan sát non nớt như Wakatsuki, hẳn đang tự kiêu, coi mình là dân chuyên nghiệp.

Wakatsuki không tưởng tượng nổi nếu không có anh thì Miyoshi sẽ xử sự thế nào, tuy vậy, anh muốn để mặc hẳn làm mọi thứ. Chuyện gì cũng vậy, để "thợ" lo là tốt nhất.

Cuộc đối đầu giữa Miyoshi và Komoda Sachiko làm anh nhớ đến một bộ phim tài liệu đã từng xem.

Một con rết khổng lồ tên Desert Giant sống ở sa mạc Arizona luôn tấn công và ăn thịt bất cứ loài nào nhỏ hơn mình. Loài bọ cạp lớn cũng không phải ngoại lệ.

Desert Giant sẽ vồ bọ cạp từ trên cao và giữ chặt bọ cạp bằng vô số chân của mình, bằng cách đó, nó sẽ làm vòi độc của bọ cạp bị duỗi thẳng đơ và không thể cử động nổi. Sau khi trói chặt đối thủ, Desert Giant sẽ rảnh rang vòng qua đầu bọ cạp rồi dễ dàng thọc vòi độc to dài của mình vào đó...

Trong cuộc chiến giữa các loài săn mồi, chỉ cần một chút chênh lệch sức lực cũng đủ khiến tình thế thay đổi 180 độ. Cuốn *Côn trùng kí* của Fabre đã mô tả cảnh bọ cạp dùng càng bắt rất thành công rồi đốt và ăn thịt.

Ở thế giới con người vẫn tồn tại một trật tự gọi là phân công lao động tùy theo năng lực. Có lẽ đúng như Miyoshi nói, thế giới này được tạo nên bởi sự phân công như thế.

Wakatsuki về nhà lúc 11 giờ đêm, đón chờ anh là một đồng tin nhắn trong hộp thư thoại.

Anh ấn nút xong thì điện thoại đều đều phát ra ba mươi tin nhắn. Quả đúng như dự đoán, tất cả đều không lời, thời gian gửi từ 2 đến 3 giờ chiều, nghĩa là ngay sau khi Wakatsuki và Miyoshi đến gặp Sachiko trong phòng bệnh của Shigenori. Có khả năng ả đã gọi luôn từ bệnh viện.

“Lại nữa à,” Wakatsuki thầm nghĩ. ả vẫn dùng mảnh cũ, vẫn định làm anh khó chịu bằng mấy trò nhảm nhí như trước sao? Thủ đoạn cũ rích này không còn tác dụng như ban đầu nữa rồi. Biết vậy mà vẫn lặp lại, chứng tỏ ả đang bế tắc.

Nhưng tại sao ả dám gọi điện những ba mươi lần? Phát cuồng vì bị Miyoshi quát nạt? Hoặc có thể, ả muốn tỏ rõ ý chí rằng mục tiêu của ả bằng mọi giá vẫn là Wakatsuki?

Wakatsuki treo áo vest lên mắc và quyết định thôi nghĩ ngợi. Cứ ngồi đoán già đoán non ý đồ của mấy cuộc gọi quấy rối vớ vẩn cũng không giải quyết được gì, cứ lờ đi là xong. Trong lúc ấy, Miyoshi sẽ giúp anh dọn dẹp mọi thứ.

Anh xóa hết tin nhắn không lời khỏi điện thoại rồi ra tủ lạnh lấy bia lon. Anh tự thấy mình đang mắc chứng phụ thuộc vào cồn quá mức. Gần đây không có cồn, anh sẽ không tài nào ngủ nổi, cứ đà này thì sớm muộn gì cũng phải vào viện cai rượu.

Bất giác, Wakatsuki để ý đến cửa sổ nhỏ ngoài bếp. Thoạt đầu anh chỉ liếc ngang qua nhưng rời mắt khỏi đó xong, anh lại phải nhìn kĩ thêm lần nữa. Có gì đó không bình thường.

Khóa cài hình lưỡi liềm xoay lên. Cửa sổ chưa khóa hết.

Wakatsuki đặt lon bia uống dở xuống. Không thể có chuyện anh quên khóa cửa, ít nhất là trong hai, ba tháng gần đây, anh không mở cửa sổ lần nào.

Càng nhìn gần, anh càng nhận thấy mức độ nghiêm trọng của điều “không bình thường” đó. Trên kính cửa sổ có chằng lưới thép mắt cáo. Một miếng kính hình vuông bị cắt ra, chắc là bằng dao cắt kính, rồi lại được ghép vào. Anh ấn thử, miếng kính rơi ngay ra ngoài.

Có kẻ đã dùng một dụng cụ tương tự dây kim loại để mở khóa cài thông qua ô vuông nhỏ này, nhưng vì Wakatsuki đã lắp chốt cả trên lẫn dưới nên hẳn không mở hẳn cửa sổ để đột nhập vào được.

Wakatsuki chợt nhớ đến hình ảnh Sachiko cầm đồ đan móc trong bệnh viện. Trông vậy nhưng chưa biết chừng đó lại là những dụng cụ nguy hiểm.

Wakatsuki vốn nghĩ mình mắc chứng hoang tưởng bị hại, nhưng hiện thực cho thấy anh đang bị hại thật.

Những cuộc gọi lúc vắng nhà có thể mang ý nghĩa khác, chẳng hạn như một cái bẫy ả giăng ra nhằm lôi kéo sự chú ý của anh. Biết đâu trong lúc anh thất thần vì những tin nhắn không lời thì ả ẩn nấp đâu đó trong căn phòng này... Đương nhiên, không có dấu hiệu nào khẳng định đây là ý đồ của đối phương, nhưng anh cảm nhận rõ ràng rằng, âm mưu hãm hại của ả đã vượt qua ranh giới của sự đe dọa đơn thuần.

Wakatsuki phân vân một hồi, cuối cùng quyết định gọi 110. Anh biết cảnh sát chẳng đời nào lo chuyện nhỏ nhặt này,

nhưng lưu lại vài thông tin cũng không thiệt hại gì.

Khoảng mười phút sau, một nhóm gồm hai cảnh sát tìm đến. Nghe anh thông báo không có thiệt hại về trộm cắp vì kính cửa sổ bị khoét mỗi một lỗ nhỏ, họ bèn ghi chép hết sức qua quýt và kết luận “Chỉ là trò nghịch ngợm”.

Từ thái độ tương đối thản nhiên của họ, ít nhất anh cũng đoán ra là gần đây khu này không có kẻ trộm nào gây án tương tự. Vậy thì, hung thủ chỉ có thể là Komoda Sachiko.

Mặc cho Wakatsuki nhấn mạnh có khả năng anh bị tấn công do rắc rối trong công việc, hai viên cảnh sát vẫn không tỏ ra quan tâm. Mọi tin nhắn trong hộp thư thoại đều đã bị xóa, thành thử không còn bất kì chứng cứ nào cho thấy anh bị quấy rối. Anh nhờ họ liên lạc với điều tra viên Matsui ở Sở Cảnh sát nhưng chỉ nhận được vài câu ậm ừ. Wakatsuki quyết định ngày mai sẽ tự gọi điện thoại.

Ngày 20 tháng Bảy, thứ Bảy.

Wakatsuki mở mắt.

Anh sờ tay lên gáy khiến chiếc tai nghe không còn phát tiếng tuột khỏi tai, rồi dụi mắt nhìn đồng hồ. 1 giờ 54 phút sáng. Anh đã thiếp đi trong lúc nằm nhoài trên giường nghe CD.

Anh không hiểu vì sao mình đột nhiên tỉnh giấc. Có cảm giác đã gặp một giấc mơ khủng khiếp nhưng không nhớ nổi là mơ gì. Anh thử đặt tay lên ngực trái. Mới ngủ dậy nhưng trống ngực đập dồn dập, cứ như vừa đi bộ nhanh.

Điều khiển điều hòa bên gối hiển thị 28 độ. Trời se lạnh nên anh tăng nhiệt độ và vẫn để nguyên như vậy. Mồ hôi túa ra trong giấc ngủ làm Wakatsuki khát nước, anh bèn nhổm dậy và ra phòng bếp lúc này vẫn sáng trưng, mở tủ lạnh. Mấy chục lon bia xếp la liệt trong tủ. Anh lăn lon bia lên trán rồi mở nắp.

Bia vào bụng làm anh thấy đói. Bữa tối nhẹ với mì ramen và há cảo đã cách đây khoảng bảy tiếng rồi. Anh thử tìm đồ nhắm nhưng cả tủ lạnh lẫn chạn bát đều trống trơn. Ngẫm lại thì vì dạo này quá bận nên anh chẳng còn thời gian mua sắm.

Dù ngại, Wakatsuki vẫn quyết định ra cửa hàng tiện lợi gần nhà. Dù gì anh cũng phải mua vài thứ đã cạn kiệt như túi rác, nước rửa bát hay lưỡi dao cạo râu. Uống hết lon bia, anh nhét ví vào túi sau quần jeans rồi xỏ chân không vào đôi giày sneaker. Thói quen gần đây của anh là tắt hết điện và khóa cửa cẩn thận, kể cả có đi một quãng rất gần.

Wakatsuki ra khỏi thang máy tầng trệt rồi bước ra khỏi

cổng khu nhà. Mùi đường bê tông bốc lên nồng hơn bình thường, có lẽ do độ ẩm cao. Không khí như thể sắp mưa. Anh ngược lên trời, thấy vầng trăng mảnh mờ khuất giữa những đám mây thì toan quay về lấy ô nhưng lại ngại lên tầng 7 lần nữa nên quyết định cứ thế đi luôn. Trên người anh chỉ mặc quần jeans áo phông, mùa hè nên có tắm mưa một chút chắc cũng không cảm lạnh.

Mất khoảng năm, sáu phút để đi bộ đến cửa hàng tiện lợi Lawson ở ngã tư Horikawa–Oike.

Giờ này mà cửa hàng vẫn còn khách. Một cô gái không rõ tuổi, trông như gái bán hoa đang sắn soi hộp sữa chua nha đam.

Hộp sushi loại định mua đã hết hàng, anh đành bỏ vài cốc spaghetti vào giỏ cùng đồ dùng sinh hoạt và vài thức nhắm như hạt dẻ, quả hồ trăn. Mua xong, anh đứng ở đấy một lát để đọc báo tuần.

Lúc anh xách túi đồ của cửa hàng tiện lợi về thì đã là 2 giờ 27 phút.

Có một chiếc xe đạp dựng trước cửa khu nhà mà ban nãy anh không thấy. Đó là chiếc City Cycle có giỏ đựng đồ đằng trước, chắc chủ xe lười biếng lắm nên trông bản thủ vô cùng. Từ xích xe đến bàn đạp, nan hoa, vành xe đều đen kịt như bị đông cứng bằng bụi.

Với một người yêu quý xe đạp đến mức luôn rửa xe bóng loáng như Wakatsuki thì chỉ nhìn qua đã thấy khó chịu. Nhưng bản cũng có lợi, dù không khóa cũng chẳng bao giờ sợ mất trộm.

Tầm này mà thang máy vẫn còn người dùng và vừa đi lên ngay trước anh một chút. Wakatsuki quyết định đi bộ lên tầng 7 với ý nghĩ, đôi lúc cũng nên vận động.

Mỗi lần leo thang bộ, Wakatsuki thường vung mạnh hai cánh tay và chạy lên cầu thang với bước chân nhẹ nhàng như mèo. Bằng cách này, anh có thể rèn luyện một cách cân bằng tất cả các cơ như cơ bụng hay cơ vai chứ không chỉ mỗi cơ đùi và cơ bắp chân.

Mới lên đến tầng 2, bước chân Wakatsuki đã nặng một cách lạ lùng, trống ngực đập thình thịch còn mồ hôi thì vã ra trên trán. Có lẽ do anh tăng cân vì gần đây thiếu vận động, nhưng mới vận động chừng này mà cơ thể đã phản ứng tiêu cực thì thật khó thông cảm.

Lúc anh đi qua tầng 3 thì nghe tiếng thang máy dừng lại ở phía trên, hình như là tầng 5, sau đó lại loáng thoáng có tiếng như tiếng bước chân đi lên cầu thang bộ. Wakatsuki hơi ngạc nhiên.

Ở khu nhà này, thang máy dùng được cho tất cả các tầng nên bình thường chẳng mấy ai đi thang bộ, nhất là đang dùng thang máy lại quay sang thang bộ thì quả là hành động khó hiểu.

Wakatsuki đi chậm lại. Anh nhận ra mình đã ghìm hẳn bước từ lúc nào để lắng tai nghe tiếng động bên trên. Lên đến chiếu nghỉ giữa tầng 6 và tầng 7, anh càng nghe rõ tiếng bước chân của người nào đó.

Kiểu bước đi như đang kéo lê một chân. Âm thanh vang vọng giữa không gian toàn các lớp bê tông rồi truyền sang tai anh, rất quen, như thể từng nghe thấy ở đâu rồi. Tiếng lê chân hết như đang tạo thành giai điệu. Nó khiến anh nghĩ đến kiểu di chuyển của loài nhện khi rình mồi...

Wakatsuki sửng sờ dừng bước.

Quyết định ra khỏi thang máy ở tầng 5 rồi đi tiếp thang bộ lên tầng 7 chẳng phải là để tiếp cận con mồi hay sao? Kể sắn

mỗi làm vậy nhằm tránh nguy cơ chạm mặt đối thủ nếu ra khỏi thang máy ở ngay tầng 7.

Từ chiếu nghỉ lên nhìn lên, có vẻ như chủ nhân của tiếng bước chân vừa từ cầu thang bước lên tới hành lang tầng 7. Wakatsuki nhón chân đi lên. Tiếng bước chân ở sát anh lắm rồi.

Âm thanh cực kì quen tai.

Từ trong góc cầu thang bộ, anh lên thò đầu ra quan sát hành lang tầng 7 trong một tích tắc rồi rút ngay cổ lại. Chỉ cần thế là quá đủ.

Không hề nhầm. Chính là Komoda Sachiko.

Anh nhớ bóng lưng xấu xí của ả. Mái tóc khô cũng buộc tạm bợ bằng dây thun, chiếc váy liền màu nâu sẫm thô thiển bó lấy thân hình ục ịch không thấy vòng eo và chiếc túi đeo đi chợ giống túi của các nhân viên ngoại vụ.

Kiểu đi bộ lê chân trái là tật của Komoda Sachiko, anh đã trông thấy ở chi nhánh và bệnh viện. Chắc là ngày trước ả từng bị thương ở chân.

Anh có thể mừng tượng được Komoda Sachiko đang đi đến khoảng nào bằng việc đếm số bước chân. ả dừng lại ở căn số năm tính từ cầu thang bộ. Đó là căn hộ của Wakatsuki.

ả định làm gì đây? Ấn chuông cửa, hay là... Trống ngực Wakatsuki đập dồn lên. Lẽ nào ả định bất ngờ đập cửa kính xông vào?

Thế nhưng, âm thanh tiếp theo đã phủ định hoàn toàn dự đoán của anh.

Tiếng tra chìa khóa lách cách.

Không thể nào.

Wakatsuki kinh ngạc đến nín thở. Không thể tin nổi. Làm sao ả mở được cửa kia chứ?

Vậy nhưng, trục khóa đã xoay một cách dễ dàng. Tiếng rút chìa vang vọng khắp tòa nhà như tiếng súng nổ.

Tại sao? Wakatsuki đứng chết trân tại chỗ, đầu óc rối như tơ vò.

Tại sao Komoda Sachiko lại có chìa khóa nhà anh?

Anh tập trung hết sức để nghe ngóng. Tiếng bản lề sâu nãy mở ra rồi đóng vào. Lại có tiếng khóa cửa. Wakatsuki nín thở lao xuống cầu thang trước khi tiếng vang ấy hoàn toàn biến mất. Cơn ác mộng đã thành sự thật. Anh hoàn toàn không biết mọi chuyện rồi sẽ ra sao, chỉ chắc chắn một điều rằng sự việc sẽ trở nên rất kinh khủng.

Anh sợ hãi bước chân khỏi lối ra vào ở tầng trệt đoạn nhìn lên tòa nhà. Bầu trời đêm vẫn giăng kín mây, gió hiu hiu thổi.

Quả nhiên không phải ảo giác. Phòng Wakatsuki sáng trưng dù rõ ràng anh đã tắt điện. Có bóng người thấp thoáng sau khung cửa sổ không kéo rèm.

Sau đó, ánh đèn đột ngột tắt phụt.

Ả đã nhận ra Wakatsuki không có trong phòng và đang đợi anh về.

Cách khu nhà khoảng hai, ba mét về phía bên trái có một chốt điện thoại công cộng. Anh vừa theo dõi cửa sổ tầng 7 vừa nhón chân chạy để không phát ra tiếng. Lúc toan nhấc ống nghe, anh mới nhận ra tay trái vẫn đang nắm chặt túi đồ của Lawson.

Anh đặt túi đồ xuống đất rồi định quay số 110, nhưng một nỗi lo khác bất ngờ ập đến.

Komoda Sachiko định làm gì trong căn phòng đó?

Anh chỉ muốn hét lên trong lòng rằng, hãy thôi ngay mấy chuyện ngớ ngẩn đi! Phải gọi ngay cho cảnh sát. Ở đây quá gần. Cứ lẽ mề thế này sẽ chạm mặt ả ta mất thôi.

Thế nhưng, nhét đồng xu một trăm yên vào trong máy xong, Wakatsuki lại ấn số điện thoại phòng mình.

Có tiếng chuông chờ. Quả nhiên Sachiko không nhắc máy.

Có tiếng tin nhắn vắng nhà mà chính Wakatsuki đã ghi âm.

“Lúc này tôi không có ở nhà, xin hãy để lại lời nhắn sau tiếng “bip...”

Wakatsuki đã quyết định không xưng tên trong tin nhắn trả lời của hộp thư thoại, vì anh nghĩ sẽ rất nguy hiểm nếu lộ tên cho người lạ. Còn là người quen thì sẽ nhận ra giọng anh ngay.

Sau tiếng thông báo bắt đầu thu âm, anh ấn phím # rồi ấn bốn số mật khẩu. 9630. Phát âm tương tự “Kurosawa”.

Tiếng máy thông báo, “Không có tin nhắn”.

Anh ấn số 9 một lần nữa thì có tiếng “xạch” phát ra từ ống nghe. Đó là tính năng “Room Monitor”, giúp anh nghe được âm thanh trong phòng mình.

Anh không nghĩ Komoda Sachiko sẽ rành các tính năng đời mới của điện thoại. Kể cả có biết tính năng hộp thư thoại đi chăng nữa, chắc ả cũng chỉ kiểm tra xem có tin nhắn từ bên ngoài gửi tới hay không.

Âm thanh lẫn tạp âm anh nghe được là giọng gầm gừ trầm đục và tiếng bước chân đặc trưng. Có vẻ như Sachiko đang đi đi lại lại giữa bóng tối. Tiếng gầm gừ lúc gần lúc xa khiến anh chỉ nghe được một phần nhưng chúng vẫn liên tục dội vào màng nhĩ anh.

“Có... oán thù gì...” “Làm phiền” “Cuộc sống của người khác” “Định để tao chết đói à” “Công ty bảo hiểm...” “Kiếm tiền nhiều vậy mà” “Tòa nhà to đùng” “Trước nhà ga” “Xây hàng đồng. Không phải sao” “Sau lưng thì làm chuyện bẩn thỉu...” “Có tí tiền” “Thằng ngu...” “Phá tan thành” “Ngậm miệng mà trả

tiền đây có phải tốt không” “Mày thì lương cao” “Thằng nhãi ranh” “Mày đâu rồi” “Về ngay đây, về đây!” “Về đây xem nào!” “Tao bằm vằm... mày ra...!”

Không còn gì nghi ngờ về nỗi tức giận cũng như ác tâm ghê rợn chất chứa trong giọng nói đó. Có điều, rõ ràng giọng ả vô cùng dữ tợn nhưng không hiểu sao lại đơn điệu đến lạ lùng, khiến anh liên tưởng đến tiếng vỗ cánh của loài ong bắp cày đang phát điên hơn là giọng của một con người. Chỉ mới nghe giọng ả, chân Wakatsuki đã bắt đầu run rẩy.

Lần trong giọng nói của Sachiko, anh còn nghe thấy tiếng động lạ giống như tiếng của vật sắc cào lên lớp vải nhung, thậm chí còn có tiếng đập phá dữ dội như để xả cơn cuồng nộ.

Wakatsuki áp ống nghe vào tai như bị bỏ bùa. Khoảng ba phút trôi qua, sau một tiếng đổ vỡ dữ dội thì có tiếng “tút tut”, kết nối lúc này đã bị ngắt và chuyển sang tiếng báo máy bận.

Wakatsuki gác ống nghe rồi nhìn lên khu nhà. Đúng lúc toan gọi điện cho cảnh sát thì anh thoáng nghe thấy tiếng mở khóa cửa như xé tan màn đêm tĩnh mịch.

Anh lắng tai nghe. Dường như có tiếng bước chân Sachiko đang đi xuống cầu thang. Quá hết hoảng, Wakatsuki vội vã nấp mình sau máy bán nước tự động bên cạnh bộ điện thoại.

Sao anh không gọi ngay cho cảnh sát rồi chạy đến một nơi an toàn cơ chứ? Chính Wakatsuki còn không tin nổi vào hành động sơ suất của mình. Ngộ nhỡ Komoda Sachiko rời khu nhà và đi về hướng này...

Một lúc trôi qua, không có động tĩnh gì. Wakatsuki đang nghĩ, có khi nào tiếng động anh nghe thấy vừa nãy chỉ là ảo giác, thì Komoda Sachiko bất ngờ xuất hiện từ lối ra vào của

khu nhà.

Sachiko tiến đến chiếc xe đạp dựng trước cửa rồi mở khóa, đặt túi vào trong giỏ. Bên trong chiếc túi có một bọc hình thuôn dài.

Sachiko đạp xe với dáng vẻ như hụt hơi, chiếc xe không được tra dầu thường xuyên phát ra âm thanh kèn kẹt. Anh thấp thỏm lo sợ ả sẽ đi về phía này nhưng may thay, ả lại đi về hướng Tây, ngược với hướng anh đang nấp.

Đi qua ngã tư, phanh xe rít lên tiếng kin kít chói tai, nghe giống hệt tiếng cười. Chờ cho ả đi khuất hẳn, Wakatsuki mới chạy về khu nhà, vào thang máy trở về phòng.

Khóa cửa vẫn để mở. Wakatsuki bước vào căn phòng tối om. Theo phản xạ, anh định bật đèn nhưng thấy nguy hiểm bèn dừng ngay ý nghĩ đó. Ngộ nhớ giữa chừng Sachiko ngoảnh lại mà nhận ra có ánh đèn thì chưa biết chừng, ả sẽ lại mò đến.

Anh lấy đèn pin từ tủ đựng đồ cạnh cửa ra vào, soi khắp phòng. Cảnh tượng hiện lên giữa quầng sáng hình tròn đồng tâm méo mó trông thảm hại hơn anh nghĩ.

Tất cả đồ đạc, từ chén bát trên chạn đến những đồ điện gia dụng như điều hòa, đài CD hay ti vi đều bị đập phá tan tành. Rèm cửa, lịch treo tường, bộ com lê trên mắc và rèm cửa cũng bị vật sắc rạch tan nát.

Quả nhiên Sachiko đã mang theo hung khí. Sống lưng Wakatsuki ớn lạnh. Ngẫu nhiên hôm nay anh lại đi mua đồ, chứ nếu ở phòng suốt, chắc chắn giờ này anh đã thành cái xác thối thương như Kanaishi rồi.

Căn phòng tối om mà chỉ cần vài phút, ả đã tàn phá đến mức này.

Anh giẫm phải thứ gì đó ngay mũi bàn chân, bèn nhặt lên

và soi dưới ánh đèn. Đó là chiếc khung ảnh pha lê, đã vỡ làm đôi, có lồng tấm ảnh kỉ niệm khi anh đi du lịch ở Amanohashidate vào mùa xuân năm nay. Megumi đang mỉm cười nhìn anh.

Bất giác, như có một dòng nước đá chảy dọc lưng anh.

Tại sao Komoda Sachiko lại có chìa khóa phòng anh? Chẳng phải người duy nhất có chìa khóa dự phòng chính là Megumi sao?

Wakatsuki với tay lấy điện thoại nhưng thứ anh với được chỉ là mảnh dây nối bị cắt đứt lìa còn sót lại.

Ra khỏi thang máy vừa xuống tầng trệt, Wakatsuki lao hết tốc lực ra bắt điện thoại công cộng. Vài đồng xu rơi khỏi ví trong lúc anh run rẩy lấy tiền, nảy trên mặt sàn. Anh nhét vài đồng vào khe rồi lập cập ấn số điện thoại của Megumi.

“Nghe máy đi... Xin em, hãy ở trong phòng...”

Wakatsuki chờ đợi với tâm trạng như đang cầu khẩn. Cuối cùng cũng có tiếng kết nối.

– A, Megumi! Anh đây!

“Megumi đây. Lúc này tôi không ở nhà. Sau tiếng “bíp” hãy để lại lời nhắn...”

Anh tuyệt vọng, mọi thứ tối sầm trước mắt.

... Megumi! Anh đây! Wakatsuki đây! Có việc khẩn cấp! Em ở đó thì nghe điện thoại ngay đi! Anh xin em...

Giọng Wakatsuki lạc đi, nhưng chờ bao lâu cũng không có câu trả lời. Anh thần thờ đặt ống nghe xuống. Quả nhiên Megumi đi vắng. Không lý nào cô lại ra ngoài vào tầm giờ này...

Anh ấn số điện thoại khác không chút chần chừ.

– Vâng, 110 xin nghe.

– A lô. Xin lỗi nhưng... người quen của tôi, có lẽ đã bị... bắt

cóc.

– A lô, ai vậy?

Thời gian bỗng ngưng trôi. Thế giới xung quanh Wakatsuki trở nên mù mịt, mọi âm thanh đều ngưng bật, chỉ có ý nghĩ của anh là đang quay tít.

Rốt cuộc, anh sẽ phải nói gì để thuyết phục cảnh sát? Không hề có chứng cứ nào chứng minh Megumi đã bị Komoda Sachiko bắt cóc, cả chuyện chiếc chìa khóa dự phòng cũng vậy. Nói rằng cô ra ngoài vào tầm này là bất thường chỉ khiến anh bị người ta cười vào mũi.

Nếu vậy thì phải làm sao? Đúng rồi. Thử bịa ra một câu chuyện để bắt cảnh sát phải ra tay, chuyện gì cũng được.

Nhưng không, không được. Cảnh sát sẽ không thể tin anh 100% và tiến hành lục soát căn nhà đen ấy chỉ vì một cú điện thoại, họ sẽ cần lấy lời khai của anh trước. Như vậy thì quá muộn. Cho dù Megumi còn sống nhưng có khi Sachiko sẽ giận cá chém thớt và giết cô ngay sau khi giết anh bất thành. Kiểu gì anh cũng phải hành động trước.

Từ đây đến nhà Komoda khoảng bảy, tám cây số, nếu đi xe đạp, dù chậm đến đâu cũng chỉ mất khoảng nửa tiếng là tới. Đã khoảng bốn phút trôi qua kể từ lúc Sachiko đi khỏi, vậy là chỉ còn hơn hai mươi lăm phút nữa.

Tới lúc đó, anh phải thông báo xong cho cảnh sát, thuyết phục được người phụ trách đưa xe cảnh sát đến hiện trường. Không được. Không thể kịp được. Câu chuyện của anh mà bị phát hiện sơ hở, dù chỉ một chút thôi, thì mọi cơ hội sẽ tiêu tan.

– A lô, anh có thể xưng tên được không?

Đối phương đổi giọng nóng ruột, chắc anh ta định ninh đây là một trò quấy phá.

- Tôi là Wakatsuki Shinji, đang làm việc tại công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa ở Shijo-Karasuma. Kurosawa Megumi có thể đã bị bắt cóc. Địa điểm giam giữ có khả năng là nhà của Komoda, gần ga Saga, quận Nishikyo.

- Komoda? Chuyện đó, nghĩa là...

Viên cảnh sát đột nhiên tỏ vẻ căng thẳng, hình như anh ta đã nhận ra đây không phải một trò đùa. Wakatsuki nói nhanh để ngăn đối phương ngắt lời.

- Lúc này tôi không có thời gian giải thích cụ thể. Anh Matsui Kiyoshi, trưởng ban điều tra, phòng Điều tra số 1 là người nắm rõ tình hình. Nếu không ra tay nhanh, Megumi sẽ bị giết! Ngay bây giờ, các anh hãy điều tra nhà Komoda đi!

- Này, khoan đã! Số điện thoại của anh...

Anh gần như đập ống nghe vào khắc giữ. Không thể trì hoãn thêm một giây nào nữa. May sao, chìa khóa xe mô tô cũng nằm trong chùm chìa khóa căn hộ. Anh chạy ra bãi đậu xe sau nhà, tra chìa khóa rồi ấn nút khởi động. Động cơ phát ra tiếng rền vang dội.

Từ đường Oike, anh đi qua ngã tư rồi sang đường Oshikoji, nơi có thành cổ Nijo nằm bên tay phải. Đường rất vắng, nếu phóng nhanh thì chắc chắn chỉ năm, sáu phút sẽ đến được căn nhà đen ấy.

Miễn là không để cảnh sát tóm cổ vì vượt quá tốc độ cho phép. Lúc này anh đang mặc áo phông, quần jeans, xỏ giày sneaker không có tất chân, đã vậy còn không đội mũ bảo hiểm, có bị nhảm thành băng đảng đua xe cũng không lạ.

Trên đường đi, anh cố để ý tìm bóng dáng Komoda Sachiko. Không có. Đáng ra phải đuổi theo sớm hơn. Liệu ả có đi đường tắt nào đó không?

Mưa bắt đầu rơi lộp bộp xuống gáy Wakatsuki khi anh đi

qua đường Marutamachi. Thời tiết dờ dờ ương ương này giờ cuối cùng cũng biến thành một cơn mưa. Anh thầm khẩn cho mưa đừng to vội. Thêm một chút nữa thôi. Chờ thêm năm phút nữa thôi.

Nước mưa nhuộm mặt đường thành đen thẫm.

Lúc này, anh mà gặp tai nạn thì Megumi cũng vĩnh viễn không thể trở về được nữa. Wakatsuki tự nhủ với lòng mình. Tuyệt đối không thể nhìn Megumi bị giết chết. Phải cẩn thận. Căng mọi dây thần kinh lên, nhanh lên, lái an toàn vào!

Thế nhưng, chưa biết chừng Megumi đã chết... Dù không muốn nghĩ nhưng khả năng xấu nhất vẫn thoáng hiện trong tâm trí anh. Giọng nói rùng rợn ban nãy lại vang lên rõ mồn một bên tai anh.

“Tao sẽ băm vằm mày...!”

Wakatsuki cố gắng xua ý nghĩ đó ra khỏi đầu.

Với tính cách của Sachiko, ả sẽ không giết con tin ngay. Chẳng phải Kanaishi cũng bị giam cầm một thời gian khá dài, bị tra tấn chán chê rồi mới chết thảm hay sao? Có lẽ Megumi vừa bị bắt hôm nay, chắc chắn cô chưa thể bị giết sớm như vậy được.

“Nhưng ban nãy, ai đã mò đến tận nhà mình với âm mưu hạ sát ngay tại chỗ.” Tiếng phản đối vang lên trong óc Wakatsuki. “Làm sao ả bắt cóc được Megumi chỉ với một cái xe đạp cà tàng? ả đã có ý định giết mình ngay trong nhà...”

Nếu vậy thì Megumi...

Phần đuôi của một chiếc xe tải lù lù hiện ra trước mắt, Wakatsuki vội nghiêng xe để tránh và phanh gấp. Tức thì, bánh xe trượt ngang trên mặt đường khiến anh mất thăng bằng.

Anh hoảng hốt cố chỉnh lại tư thế, may thay, chiếc xe vẫn

chưa đỗ.

Mặt đường mới ẩm chút ít đã khiến xe chao đảo dữ dội. Phải rồi, từ hồi mua xe đến giờ anh vẫn chưa thay lốp lần nào, hẳn lốp cao su đã mòn vẹt đi rồi. Anh đã định thay mấy lần nhưng bận quá nên cứ để vậy.

Không ngờ vì nó mà anh suýt mất mạng thế này.

Trời chỉ mưa rả rích nên rất cuộc, xe cũng băng qua đoạn đường một cách thuận lợi.

Đi hết con đường này rồi rẽ trái sẽ đến cầu Togetsuki, nhưng Wakatsuki lại ngoặt vào một con hẻm nhỏ. Con hẻm có độ rộng chỉ vừa một xe ô tô đi qua, ít đèn đường nên tối om.

Chẳng mấy chốc, Wakastuki đã đi qua thanh chắn tàu của tuyến JR và đường sắt Keifuku rồi ra con đường quen. Anh giảm tốc độ.

Ngôi nhà đen đột ngột xuất hiện trong tầm mắt anh, nằm im lìm như một cái bóng bất hạnh giữa bầu trời đêm tăm tối. Anh đã đến đây một lần khi bị Komoda Shigenori gọi tới, nhưng vào ban đêm, trông nó rùng rợn hơn nhiều. Thoạt tiên, anh chạy lướt qua ngôi nhà rồi dừng xe, tắt máy ở một chỗ cách đó khoảng 40 mét và nhìn đồng hồ. Lúc này là 2 giờ 42 phút. Mất hơn sáu phút để đến được đây nhưng so với Komoda Sachiko đang đạp xe thì anh vẫn về đích trước hai mươi phút.

Wakatsuki thử đẩy cánh cổng nhưng nó không hề dịch chuyển, anh bèn đi dọc theo bờ tường của ngôi nhà đen để tìm một chỗ có thể xâm nhập.

Có một cây cột điện ở ngay bên cạnh, có thể trèo lên đó rồi vượt tường nhưng nơi đáp xuống chắc chắn sẽ là vườn nhà Komoda.

Wakatsuki nhớ ra Komoda Shigenori nuôi rất nhiều chó con,

nếu người lạ đột nhập, chúng sẽ lập tức sửa inh ỏi, nhưng trong trường hợp nhà hàng xóm báo cảnh sát thì anh cũng chẳng mất mát gì, thậm chí còn được lợi là đằng khác.

Wakatsuki ý thức lại việc mình đang làm một lần nữa trong lúc trèo lên rầm sắt chìa ra cạnh cột điện. Xâm nhập gia cư bất hợp pháp, đã vậy có khi còn thêm tội phá hoại đồ đạc. Phen này thì lãnh đủ với cảnh sát.

Giả sử, anh chỉ tưởng tượng ra việc Megumi bị Komoda Sachiko bắt cóc... Thế nào cũng bị sa thải. Dù công ty có nề tình, chỉ nghiêm khắc nhắc nhở nhưng chỉ cần một dòng ghi chép trong hồ sơ nhân sự cũng đủ khiến tương lai anh vĩnh viễn khép lại.

Việc gì phải ngại chứ! Wakatsuki bám tay từ cột điện lên tường rồi đu cả thân người sang. Chuyện đó có thấm gì so với tính mạng của Megumi?

Lúc này, anh mới nhận ra không hề có tiếng chó sủa. Ngôi nhà đen chìm trong tĩnh lặng.

Vậy là sao? Chẳng lẽ khứu giác sắc bén của lũ chó không đánh hơi được Wakatsuki?

Wakatsuki vọt lộn trèo qua tường rồi buông thõng hai tay, nhảy xuống đất.

Anh rơi vào giữa đám cỏ dại rậm rạp đến tận thắt lưng nên hầu như không gây ra tiếng động. Vừa lúc đó, một bầy muỗi lớn lao đến xâu xé mặt anh. Wakatsuki mím môi, vừa lấy hai tay quạt muỗi vừa vạch đám cỏ dại để đi tiếp.

Mưa đã tạnh từ lúc nào. Vầng trăng khuyết ló ra từ giữa những đám mây. Khu vườn dưới ánh trăng rất thê lương, không hề có dấu tích của bàn tay chăm bẵm. Một khu đất được dọn sạch cỏ dại lộ ra gần hiên nhà, trông gần giống một khoảng sân trường, giờ đã thành đầm lầy vì cơn mưa ban nãy.

Đúng là không thấy lũ chó đâu cả. Lẽ nào Sachiko đã xử chúng rồi? Dẫu sao điều này cũng khiến Wakatsuki thở phào nhẹ nhõm.

Cửa chớp không đóng nhưng cửa kính thì khóa. Wakatsuki cởi một bên giày đặt lên cửa kính rồi thận trọng nắm chặt tay lại, lựa sức đấm lên đó.

Một, hai lần đầu anh đập nhẹ, đến lần thứ ba thì cửa kính vỡ. Một tiếng “xoảng” đinh tai nhức óc vang vọng khắp xung quanh.

Hẳn ai đó ở nhà bên đã nghe thấy tiếng động vừa rồi. Wakatsuki xỏ giày lại, rồi vội vã thò tay qua lỗ hổng vừa đập để mở khóa.

Một cơn đau buốt chạy dọc ngón cái, anh đã sơ ý để kính vỡ cửa vào tay.

Anh rút chiếc khăn tay rúm ró từ trong túi quần jeans ra, buộc lên miệng vết thương. Trong bóng tối, anh vẫn nhận thấy chiếc khăn đã chuyển màu đen, nhưng không thể lễ mễ thêm nữa.

Wakatsuki mở cửa kính bước vào hành lang.

Lớp ván sàn kêu cọt kẹt dưới đế giày. Tim anh đập nhanh suốt từ nãy đến giờ. Dù đang căng thẳng, khoang mũi anh vẫn cảm nhận được thứ mùi hôi thối đặc trưng.

Anh mở cửa ngăn bên trong hành lang.

Căn phòng tiếp khách nơi anh được Komoda Shigenori dẫn vào lần trước tối om om. Anh cố kiểm chế để không bật đèn. Ánh đèn có thể bị nhận ra từ đằng xa, lúc Sachiko quay về sẽ phát hiện ra ngay có người vào nhà. Lúc này, anh mới hối hận vì đã vội vàng lao thẳng đến đây, ít nhất cũng nên chuẩn bị công cụ tối thiểu như đèn pin chứ.

Wakatsuki để mở cửa ngăn nhằm hứng chút ánh sáng trắng

xanh từ vầng trăng đang chiếu qua cửa kính. Mắt anh đã khá quen với bóng tối nên nhìn thấy được dù hơi lờ mờ.

Phòng khách không có gì thay đổi nhưng không hiểu sao anh có cảm giác mùi hôi thối còn nồng nặc hơn trước. Vì không khí ẩm thấp chẳng?

Mắt Wakatsuki bị hút về phía tấm cửa kéo bên tay phải. Bên trong là phòng học của Komoda Kazuya.

Là nơi anh kéo cửa và phát hiện ra xác chết treo cổ...

Ngay lúc này đây, anh vẫn không thoát khỏi cảm giác có một xác chết đang treo lơ lửng ở đó.

Wakatsuki cố sức đấu tranh với nỗi sợ hãi đầy mê tín trào lên trong lòng.

Dù vậy, ảo tưởng vẫn không biến mất, ngược lại, hình ảnh xác chết ở phía sau cửa kéo càng lúc càng trở nên rõ ràng. Phải chăng nó vẫn ở suốt trong căn phòng tối tăm ấy để chờ ngày anh đến thăm lại?

Nghĩ đến Megumi, Wakatsuki liền cố định thần. Dốc hết can đảm, anh đặt bàn tay bị thương lên tay nắm cửa rồi khẽ kéo.

Có tiếng gỗ chạy trơn láng trên ngưỡng cửa.

Một cái bóng cao lớn choán hết tầm mắt anh.

Anh giật mình, nhưng đó chỉ là bóng đổ lên chiếu của đồ gia dụng chất chồng lên nhau.

Wakatsuki bước vào phòng. Ánh trăng lờ mờ rọi qua cửa ngăn ngoài hành lang, nhờ vậy mà anh nhìn rõ những đồ đạc như bàn lớn và bốn cái ghế, tủ nhỏ đựng đồ và ghế mây. Có lẽ phòng của Komoda Kazuya bây giờ được dùng làm kho chứa đồ.

Wakatsuki nhìn đồng hồ. Chiếc kim dạ quang màu xanh lá cây chỉ 2 giờ 46 phút sáng. Đã bốn phút trôi qua kể từ lúc anh đến nơi, nghĩa là chỉ còn mười lăm, mười sáu phút nữa,

Sachiko sẽ quay về.

Anh kéo mạnh cánh cửa sâu bên trong phòng học rồi ngay lập tức phải nôn khạc liên tục vì ngạt thở. Thứ mùi khủng khiếp chưa từng thấy xộc mạnh vào mũi anh.

Wakatsuki áp bàn tay cuốn khăn lên mũi miệng rồi tiến vào hành lang hẹp, tối om. Ánh sáng không lọt được tới tận đây nên anh gần như phải đưa tay mò mẫm để tìm lối đi. Cứ nhích thêm một bước, mùi hôi thối dường như càng nồng.

Bên hông hành lang có một cánh cửa chớp. Anh căng thẳng mở nó và nhận ra đây chỉ là một tủ chứa đồ, giỏ tre và hộp gỗ chất đầy đến tận nóc, khoảng trống chẳng còn thừa mấy.

Lần này, anh thử mở cánh cửa cuối hành lang. Một căn phòng rộng hơn cả phòng tiếp khách hiện ra, diện tích phải tới 25 mét vuông. Có vẻ như mùi hôi thối bốc ra từ căn phòng đó.

Anh cố nhìn xuyên qua bóng tối. Hình như là phòng bếp. Có bồn rửa bên cạnh cửa sổ, chạn bát và tủ lạnh thì kê dọc tường.

Wakatsuki nhận ra trong đó còn có một cái cũi sắt, trông chẳng phù hợp để kê ở bếp chút nào, chắc là để nhốt chó lớn. Nó to đến nỗi một người trưởng thành chui vào cũng vừa.

Đột nhiên, anh có cảm giác giống như déjà vu<sup>[35]</sup>. Một điều gì đó trong kí ức xa xôi vừa xẹt qua. Một cái chuồng trống...

Anh thấy mình sắp nhớ ra một điều cực kì quan trọng.

Nhưng lúc này không có thời gian đứng bần thần ở đây để lần lại kí ức.

Wakatsuki chợt nhận ra một phần của lớp ván sàn có màu khác hẳn xung quanh.

Phần khác màu rộng hơn 3 mét vuông, trông đen thui như thể bị mực đổ vào, hình như còn lốm xuống nữa. Anh căng

mắt nhìn. Thì ra khoảng sân này không lát ván.

Có một thứ giống ván sàn dựng trong góc phòng, bên cạnh là xẻng, lưỡi dính đầy bùn đất.

Wakatsuki lại gần vị trí ván sàn bị dỡ để nhìn vào trong. Từ sàn xuống đến nền đất chỉ khoảng 40–50 centimet nhưng dưới nền đất lại đào một cái hố sâu và to bất thường.

Wakatsuki lấy xẻng thử chọc vào hố nhưng không chạm được tới đáy, anh suýt mất thăng bằng còn chiếc xẻng lập tức tuột khỏi tay. Một tiếng “uỵch” nặng nề vang lên ngay sau đó, độ sâu có lẽ chừng hai, ba mét.

Từ đáy hố đen đặc bốc lên một mùi thối rữa.

Wakatsuki lục lọi ngăn kéo chạn bát và lôi ra một hộp diêm. Anh quẹt diêm nhưng hai tay run bần, không sao quẹt được. Sau bốn que diêm bị gãy thì que thứ năm bắt cháy.

Anh soi diêm nhìn xuống đáy hố. Ánh diêm chỉ lóe lên giây lát nhưng cũng đủ để anh nhìn thấy có thứ gì đó giống như những bao đất màu nâu chồng chất bên dưới cái xẻng. Que diêm tắt ngấm.

Anh quẹt diêm lần nữa. Trông thấy những vật thể có đầu và bốn chân nằm đè lên nhau.

Wakatsuki buồn nôn. Que diêm cháy bén cả vào ngón tay, anh vội buông ra. Trong giây lát, que diêm rơi xuống đã kịp soi rọi xác chết của đàn chó rồi lụi tắt như thể bị nuốt chửng vào bóng tối.

Wakatsuki đứng lên, đốt thêm vài que diêm nữa để soi khắp căn phòng. Trên sàn la liệt vết máu khô, có cả dấu như dấu chân người. Anh để ý thấy một chỗ có dấu máu lớn hơn hẳn.

Nhìn kĩ, nó giống như dấu kéo lê vật gì đó, dài đến tận chân cánh cửa ngăn bằng gỗ ốp kính.

Không biết có gì bên kia cánh cửa.

Anh run rẩy đặt tay lên cửa kéo. Cùng với tiếng kèn kẹt, mùi hôi thối tanh tưởi tràn ra, vây kín lấy anh. Thứ mùi đã từng tỏa ra từ túi nylon đựng đầu mèo, nó nồng nặc và tươi đến mức như chọc đâm sâu vào lỗ chân lông trên người. Là mùi của sự sống, đồng thời cũng lại là mùi của cái chết.

Sau cánh cửa là một phòng tắm lớn. Bên tay phải là một bồn tắm lớn đầy nắp gỗ còn bên tay trái là hai vòi nước có gắn vòi sen. Gạch men đã tróc hơn một nửa, đây đó dính những vết bẩn như vết máu. Phần tường lở và phần xi măng trát kẽ gạch men đã chuyển sang màu đen kịt.

Đến lúc này, Wakatsuki đã hiểu được mùi hôi thối dị thường phủ khắp nhà Komoda bắt nguồn từ đâu.

Hiện trường anh đang chứng kiến là nơi đã diễn ra những cuộc tàn sát dã man, không chỉ một hai lần. Trên nền đất, lớp máu cũ khô đi, lớp máu mới lại tươi ướt, và thứ mùi thối rữa ấy cuối cùng cũng nhuộm lên toàn bộ căn nhà. Ngoài ra còn đủ mùi hôi thối từ rác và mùi nước hoa tinh chế từ động vật, chúng hòa quyện thành một thể thống nhất đến mức khó mà xác định nguồn gốc thực sự.

Bức tường chính diện có trở cửa sổ để lấy sáng. Ánh trắng bên ngoài lọt vào qua lớp kính mờ.

Dưới ô cửa này là một hình người nhỏ nhắn. Người đó ngồi duỗi chân về phía anh, nhưng vì ngược sáng nên nửa người trên trông ra thành cái bóng đen. Wakatsuki bước tới như mất hồn.

Anh quẹt diêm lần nữa. Người đang ngồi dựa vào tường có thân, có chân nhưng không có cả hai tay lẫn đầu, trông như những bức tượng điêu khắc của Hy Lạp cổ đại.

Lẽ nào đây là... Megumi?

Wakatsuki bắt đầu run lập cập như lên cơn sốt rét, anh

tướng chừng mình sắp phát điên vì sợ hãi.

Lửa lại tắt ngấm giữa những ngón tay. Anh máy móc quẹt que diêm tiếp theo, không hề cảm thấy đau đớn vì bỏng lửa.

Bên cạnh cơ thể người bị cắt như khúc cây là một vật thể hình tròn nằm yên cạnh lớp gạch men của bồn tắm, hướng về phía anh. Wakatsuki giơ que diêm lập lòe lại gần.

Đó là một cái đầu người bị cắt rời. Dù hai tai và mũi đã bị gọt mất song anh vẫn nhận ra diện mạo của Miyoshi.

Anh buông tiếng thở dài nặng nhọc.

Cái đầu húi cua. Máu đã chảy hết nên khuôn mặt cháy nắng chuyển thành màu bọt bọt của giấy báo thấm nước. Nhãn cầu nằm dưới đáy hốc mắt trũng sâu giờ trắng nhờ như mắc chứng đục thủy tinh thể.

Có cảm giác cái đầu đang hùng hồn kể lại trải nghiệm cuối đời của Miyoshi. Nét mặt hẩn méo mó, quằn quại vì cơn đau đớn không sao miêu tả nổi.

Ngay bên cạnh là chiếc cửa lọng hoen gỉ dùng để gia công sắt thép và hai cánh tay cắt từ bả vai bị vứt chỏng chơ.

Wakatsuki cảm thấy ngứa ngáy khắp da thịt, nổi gai ốc toàn thân. Chưa biết chừng Komoda Sachiko đã cắt tay Miyoshi lúc hẩn còn sống cũng nên.

Wakatsuki chợt nhớ đến hành vi của một loài đom đóm.

Chớp mắt, ngọn lửa màu cam cháy trên tay anh nhỏ dần rồi tắt lịm, chỉ còn lại màu trắng xám pha lẫn màu xanh lá.

Trái ngược với hình ảnh thơ mộng cùng thứ ánh sáng đẹp tuyệt, đom đóm là loài côn trùng ăn thịt vô cùng tàn bạo. Bên cạnh tác dụng tán tỉnh, với một số họ đom đóm, ánh sáng lung linh còn là cách con cái dụ con đực lại gần để bắt làm mồi.

Ngoài đồng loại, chúng ăn cả giun đất, cuốn chiếu và các

loài giáp xác nhỏ như ốc nước ngọt.

Họ đom đóm ăn thịt ấy tấn công cả những con mồi to hơn mình gấp bội, chúng sẽ châm chất độc gây tê liệt, sau đó xẻ từng phần cơ thể đối phương.

Giữa lúc đối phương còn sống...

Trong đầu anh thoáng hiện lên tấm ảnh vợ con Miyoshi dán ở bên trong nắp ca táp.

Đúng lúc ấy, anh nghe có tiếng động gần đó.

Tưởng như sắp tắt thở, Wakatsuki chậm chạp quay lại. Tiếng động hình như phát ra từ bồn tắm đậy nắp. Anh run rẩy, cố gắng làm dịu hơi thở để lắng tai nghe.

Tiếng cựa mình khe khẽ bên trong. Anh đặt tay lên nắp gỗ, và quyết tâm mở ra.

Người bên trong toan hét lên nhưng âm thanh bị nén lại, không thoát ra được. Wakatsuki nín thở.

Là Megumi. Cô vẫn còn sống. Dòng máu trong cơ thể anh lại lưu thông. Megumi không nhận ra Wakatsuki hay sao mà vẫn vật vã muốn bỏ trốn. Cô hoàn toàn khóa thân, chân tay bị buộc không biết bao nhiêu lớp dây nylon màu trắng. Hai cánh tay bị trói quặt ra sau, kinh khủng hơn, hai chân bị buộc quặp phần bắp với phần đùi khiến cô không tài nào đứng dậy được. Miệng cô dán một lớp băng dính cao su, hai má phồng lên, chắc đã bị nhét giẻ vào miệng. May thay, không có vết thương nào quá nặng.

- Megumi! Anh đây!

Wakatsuki đưa tay ra với nhưng Megumi càng cố chạy trốn. Cô đã hoàn toàn loạn trí vì quá sợ hãi.

Wakatuski bước vào bồn tắm, vòng tay ôm chặt lấy Megumi. Ban đầu cô phản kháng như điên dại nhưng một lát sau đã bình tĩnh trở lại, dường như nhớ ra cảm giác nơi lồng

ngực Wakatsuki.

- Không sao nữa rồi. Anh đến cứu em đây.

Cứ thế này sẽ khó lòng trốn thoát. Wakatsuki toan cởi trói cho Megumi nhưng không dễ gì cởi được những sợi dây nylon đã bị buộc chặt cứng.

- Chờ anh một lát...

Wakatsuki ra khỏi bồn tắm để lấy chiếc cưa rơi cạnh xác Miyoshi.

Nhìn thấy vậy, Megumi lại bắt đầu phát cuồng vì sợ hãi.

- Không sao đâu! Anh chỉ cắt dây thôi. Em đừng lo... Yên lặng nào!

Wakatsuki toan cắt dây trói chân Megumi bằng chiếc cưa lọng nhưng phần lưỡi khá vướng víu, trời thì tối còn Megumi cứ giãy giụa liên tục, thành thử khả năng khiến cô bị thương là rất lớn.

Nhưng anh vẫn kiên nhẫn cắt, cuối cùng, đôi chân Megumi cũng được tự do.

Wakatsuki giật mình nhìn đồng hồ đeo tay. 2 giờ 52 phút. Hình như mất quá nhiều thời gian để cắt dây, chỉ còn mười phút nữa Komoda Sachiko sẽ về đến nhà. Nếu tính cả thời gian chênh lệch thực tế thì gấp gáp lắm rồi.

Cứ thế này mà trốn thôi, tay với miệng để sau. Không nhanh thì ả sẽ quay về mất...

Wakatsuki đỡ lấy Megumi vẫn bị trói cứng hai cánh tay, nâng cô đứng dậy.

Không thể đưa cô ra ngoài trong tình trạng trần truồng thế này được. Anh cởi áo phông trùm lên người Megumi, chiếc áo cỡ L nên nếu kéo hết xuống sẽ dài ngang với váy ngắn.

Megumi chưa qua cơn sốc, mãi mới đứng lên được với đôi mắt vô hồn. Wakatsuki quyết định cứ cõng Megumi chạy đã,

đến đâu thì đến. Hai người đi ngược lại hành lang tối tăm và đến được cửa phòng tiếp khách. Đúng lúc đó, có tiếng động ở cổng.

Wakatsuki hoảng hốt đứng chôn chân tại chỗ. Thật điên rồ... Vẫn còn quá sớm. Nhất định anh đã nghe nhầm rồi.

Tiếng đóng mở cửa lạch cạch.

Ả đã quay về...

Wakatsuki thấy hối hận, đáng ra lúc vào căn nhà này, anh nên bật đèn để tìm Megumi, cố gắng gây ồn càng nhiều càng tốt để hàng xóm báo cảnh sát. Làm như vậy thì có lẽ giờ này anh và Megumi đã an toàn trong xe cảnh sát rồi.

Wakatsuki hiểu ra rằng mình đang ở tình thế tiến thoái lưỡng nan. Ả đàn bà đó có dao. Anh không thể đấu lại bằng tay không.

Thế nhưng, nếu tấn công bất ngờ... Nếu tấn công bất ngờ không để ả có cơ hội rút dao, biết đâu sẽ thành công.

Wakatsuki toan buông Megumi xuống.

Hành lang trước hiên bỗng sáng đèn. Ánh sáng soi đến tận chỗ hai người, Wakatsuki nheo mắt vì chói.

Đến rồi...

Anh nghe rõ tiếng bước chân Sachiko trên lớp ván sàn hành lang.

Làm sao bây giờ? Chiến đấu... Hay là...

Tiếng bước chân bỗng khựng lại.

Có chuyện gì vậy? Wakatsuki hoảng hốt. Phải chăng ả đã nhận ra có dấu vết xâm nhập từ ngoài vườn?

Anh không có thời gian xóa dấu vết. Cửa kính bị vỡ, chắc chắn trên hành lang lúc này còn in rõ dấu giày dính bùn đất. Đương nhiên ả sẽ nhận ra. Không những thế, dường như ả còn biết kẻ xâm nhập vẫn ở trong nhà, vì đột nhiên anh không

còn nghe thấy bất cứ động tĩnh gì nữa.

Wakatsuki cũng Megumi lên rồi đi giật lùi, cố gắng không phát ra tiếng bước chân. Tạm lẩn vào bếp đã.

Wakatsuki hối hận tột cùng về cái xẻng ban nãy, nếu anh không làm rơi xuống hố thì chắc chắn nó đã trở thành vũ khí lợi hại rồi.

Nói vậy nhưng anh không đủ can đảm để lao xuống hố lấy xẻng lên. Cái hố rất sâu nên nếu không có thang thì khó mà thoát ra được.

Wakatsuki đi qua bếp rồi mở cánh cửa chớp của tủ chứa đồ. May thay, còn đủ chỗ cho hai người đứng vào.

Anh muốn đẩy Megumi vào trước nhưng dường như cô ghét bị đẩy vào nơi chật hẹp, nên cố rút chân ra với vẻ khó chịu.

Wakatsuki đành vào trước rồi ôm lấy cô, để lưng cô áp vào ngực mình, khẽ khàng đóng cửa tủ. Từ các khe chớp, anh có thể theo dõi tình hình bên ngoài hành lang dưới ánh đèn le lói.

Có tiếng cọt kẹt ngoài ngưỡng cửa.

Tiếp đến là tiếng “rầm”, cánh cửa mở tung. Ánh đèn từ phòng khách tràn vào hành lang và vách tường.

Trong ánh sáng, có một cái bóng đồ dài.

Komoda Sachiko chậm chậm bước đi, vừa đi vừa nghe ngóng tình hình xung quanh.

Anh không thể nhìn tường tận vẻ mặt Komoda Sachiko vì nguồn sáng nằm phía sau lưng ả, nhưng toàn thân ả đều tỏa ra sát khí kinh hoàng.

Tay phải ả xách theo một con dao lớn. Wakatsuki kinh ngạc. Lưỡi dao của nó lớn gấp mấy lần dao xẻ thịt thông thường, to đến độ có thể gọi là dao đi rừng cũng được.

Anh đã từng nhìn thấy một con dao tương tự vào đêm

yoiyama<sup>[36]</sup> của lễ hội Gion năm ngoái, đúng một năm về trước. Đó là con dao mà người đầu bếp đã dùng để lóc xương sườn ở quầy bếp của một nhà hàng cao cấp, nơi anh đến ăn cùng đội ngũ phó giám đốc ngoại vụ các chi nhánh. Nhắc mới nhớ, người chủ cũ của ngôi nhà đen từng là một đầu bếp...

Cảnh sát đã phỏng đoán sai. Vũ khí được dùng để xẻo sống thịt của Kanaishi không phải dao Nhật. Cả vũ khí dùng để chặt đầu và hai cánh tay của Miyoshi cũng chính là con dao ấy.

Con dao phản chiếu ánh đèn sáng choang.

Komoda Sachiko từ từ tiến lại, nét mặt ác thú cũng dần hiện ra. Sống mũi nhăn nhăn, hàm răng vàng khè to như răng động vật chìa ra từ vành môi cong.

Đáng sợ nhất là đôi mắt đỏ. Trước giờ ả luôn nheo mắt nên anh không nhận ra lòng đen trong mắt ả vô cùng nhỏ, bốn phía trên dưới trái phải đều tuyền một màu trắng.

Ả trợn mắt tiến về phía anh.

Máu trong người Wakatsuki đông cứng.

Anh chẳng khác gì một con thỏ đang ẩn nấp, đợi kẻ săn mồi tiếp cận.

Chẳng lẽ ả phát hiện ra bởi mắt anh đang phản chiếu ánh sáng? Wakatsuki bèn nheo mắt rồi căng thẳng dõi theo Sachiko tiến lại gần.

Nhưng Sachiko chú ý đến căn bếp chứ không phải tủ chứa đồ. ả giơ tay phải lên xoắn lại con dao lóc sườn nặng trĩu rồi với tay trái bật đèn bếp.

Ả đứng yên một lúc để theo dõi tình trạng trong phòng với vẻ đa nghi và cẩn trọng đến dị thường, cuối cùng thì nhanh chóng tiến vào trong như thể đã xác nhận không có ai rình mò.

Chắc là ả đã nhìn thấy bồn tắm bị mở nắp, bèn giậm chân

thình thịch rời căn bếp ngay tức khắc, nhưng vẫn không để ý đến tủ chứa đồ.

Hay lắm, Wakatsuki thầm nghĩ. Giá mà ả tưởng rằng anh đã bỏ trốn. Chỉ cần ả rời khỏi đây thì anh sẽ có cơ hội thoát thân.

Komoda Sachiko chậm rãi quay ra phòng khách.

Được giải thoát khỏi nỗi căng thẳng tột cùng, Wakatsuki nói lỏng vòng tay ôm Megumi. Cơ thể cô chực trượt ngã, đúng lúc anh giật mình đỡ cô thì một tiếng “ục” phát ra từ cổ họng Megumi.

Người bình thường sẽ không nhận ra âm thanh đó, nhưng Sachiko quay phắt lại với tốc độ kinh hoàng như vừa bị bắn từ phía sau.

Wakatsuki tưởng chừng phát điên vì tuyệt vọng. Việc anh vào tủ trước lúc này lại thành ra bất lợi, bị vướng người Megumi nên anh không thể mở cửa tủ lao ra ngoài khi Sachiko tiến đến gần.

Vô phương cứu chữa...

Sachiko giậm chân rầm rầm trên lớp ván sàn, có lẽ định làm cho kẻ đang nấp phải kêu thêm lần nữa.

Sachiko nghe ngóng tình hình một lúc rồi mau chóng dồn ánh mắt vào tủ chứa đồ như thể đã xác định chắc chắn. ả tiến thẳng đến tủ với kiểu bước đi kéo lê chân trái đặc trưng...

Wakatsuki ôm chặt Megumi.

Bước chân Sachiko bỗng nhiên ngừng lại giữa hành lang.

Wakatsuki đang không hiểu chuyện gì xảy ra, thì nghe thấy âm thanh đó sau ả một tích tắc.

Xe cảnh sát đang hú còi. Không phải tiếng xe cứu thương hay cứu hỏa, mà chính là xe cảnh sát. Tiếng còi càng lúc càng to, họ đã đến rất gần.

Sachiko nhìn trừng trừng về phía anh với vẻ phẫn nộ, tưởng

chờng nhìn xuyên qua cả cánh cửa tử.

Sau đó, ả quay người chạy biến.

Wakatsuki vẫn ôm chặt Megumi, khụy xuống trong tử chứa đồ.

Ngày 9 tháng Tám, thứ Sáu.

Nữ phóng viên 20 tuổi, người thi thoảng vẫn xuất hiện trên các bản tin, đang làm phóng sự trực tiếp từ hiện trường. Nhìn cách cô nắm chặt micro bằng hai tay với đôi mắt mở to, có thể dễ dàng đoán được đây là lần đầu tiên cô làm công việc này.

Wakatsuki uống một ngụm cà phê hòa tan rồi cởi bộ pyjama, mặc sơ mi và cài cúc. Cổ áo cứng đờ cọ vào da khiến anh khó chịu.

*Tất cả các vụ tra tấn và giết người đều diễn ra bên trong ngôi nhà này. Ngoài vị trí phát hiện thi thể đầu tiên, cảnh sát đã mở rộng phạm vi điều tra và tìm thấy mười mấy thi thể khác đã thành xương khô dưới sàn ngôi nhà... Trong số đó, mới chỉ xác định được danh tính của một người duy nhất là Shirakawa Yu, chồng cũ của nghi phạm Komoda Sachiko, chúng ta hãy tiếp tục chờ đợi kết quả điều tra từ phía cảnh sát.*

Một hàng chữ màu mè nháy nhót ở góc phải màn hình, “Thảm kịch ngôi nhà đen! Liên tiếp phát hiện ra thi thể!”

Wakatsuki thắt chiếc cà vạt kẻ sọc màu xanh nước biển khá mát mắt. Tự anh cũng nhận thấy tinh thần mình đột nhiên trở nên căng thẳng, huyết áp tăng cao như một phản xạ có điều kiện.

*Về nghi phạm Komoda Sachiko, bất chấp nỗ lực tìm kiếm không ngừng của Sở Cảnh sát Kyoto, vẫn chưa xác định được tung tích nghi phạm dù đã ba tuần trôi qua từ khi hiện trường vụ án được khai quật. Cảnh sát cho rằng nghi phạm thông thạo địa hình khu vực phía Nam Osaka và tỉnh Wakayama nên*

*có khả năng đã chạy trốn đến khu vực đó. Do vậy, cảnh sát Kyoto đã đề nghị cảnh sát Osaka và cảnh sát Wakayama hợp tác...*

Wakatsuki khoác áo vest lên. Điều hòa vẫn hoạt động tốt nhưng anh có cảm giác mồ hôi đang túa ra.

Phải mặc com lê vào thời tiết giữa hè ở một nước vừa nóng vừa có độ ẩm cao như Nhật Bản quả là ngớ ngẩn nhất trần đời. Nếu làm việc ở những bộ phận ít khi tiếp xúc với khách hàng ở trụ sở chính thì chỉ cần mặc sơ mi, để hở khuy cổ cũng được, nhưng tiếc là công việc ở quầy giao dịch không được như thế.

Màn hình chuyển sang chương trình hài, Wakatsuki bèn ấn điều khiển tắt tivi.

Lúc đẩy chiếc xe đạp địa hình ra và mở cửa chính, anh nhận thấy một vật màu nâu hao hao xác ve sấu rơi bên ngoài. Nó khiến anh thoáng nhớ lại chuyện cũ nhưng cũng không lưu tâm nhiều, đã vậy, anh còn lỡ chèn bánh trước lên nó trong lúc quay lại nhìn bánh sau bị vướng vào cửa.

Vừa bị bánh xe nghiền vào, con ve mà anh cứ tưởng đã chết bỗng rạc lên thảm thiết, âm thanh to đến mức khiến anh giật mình. Đó là thứ âm thanh thống thiết dị thường trước khoảnh khắc lìa đời.

Wakatsuki đứng lại xem xét tình hình nhưng đến lúc này thì chẳng cứu vãn được gì nữa. Một phần thân ve đã bị khối bánh xe nghiền nát bét, ấy vậy mà nó vẫn tiếp tục rạc chói lói với ý chí kiên cường, cố vùng vẫy ba chân và đập dữ dội bên cánh còn sót lại trong đau đớn.

Để nó sống thế này có lẽ còn độc ác hơn. Wakatsuki không ngần ngại, tiếp tục đẩy chiếc xe đạp. Một tiếng “rộp” khô khốc vang lên.

Bên ngoài, mặt trời đã rọi sáng chói chang.

Hắn là cảnh sát đã thắt chặt an ninh kể từ sau vụ án nên ra viện một thời gian rồi, Wakatsuki vẫn thấy loáng thoáng bóng họ trên đường gần nhà. Có điều, vài ngày nay không còn thấy nữa, lẽ nào họ cho rằng nguy hiểm đã qua?

Từ sáng đến giờ, anh cứ có cảm giác đầu óc mơ màng, thiếu tập trung, chắc do thiếu ngủ. Chừng nào Komoda Sachiko còn chưa bị bắt thì chừng ấy anh vẫn chưa thể ngủ yên.

Đường Oike đang bị chặn vì có công trình làm bãi đậu xe ngầm, khung cảnh thoáng đãng thường ngày lúc này chỉ là một đồng lộn xộn.

Wakatsuki định băng ngang đường Oike mà không để ý đèn giao thông đã chuyển sang màu đỏ, đúng lúc ấy, một chiếc xe 4WD âm âm lao tới. Tấm biển báo công trình làm anh không nhận ra chiếc xe từ sớm, suýt chút nữa thì xảy ra tai nạn rồi.

Thanh chắn bùn bằng thép của chiếc xe ánh lên lấp lánh dưới ban mai khi đi ngang qua Wakatsuki. Đây vốn là dòng xe của Úc, được thiết kế để không trầy xước ngay cả trong trường hợp đâm phải kangaroo. Chẳng khác nào trang bị vũ khí sát hại người đi bộ chỉ nhằm bảo vệ thân xe, nhưng cho đến giờ, chưa một quy chế nào được đặt ra để xử lý phương tiện này. Có lẽ nó tiếc lắm vì không đâm chết được Wakatsuki.

Anh không nhìn thấy người lái xe ẩn sau lớp kính mờ, chỉ thấy chiếc xe giã vào tai mình một tràng còi inh ỏi thay cho tiếng chửi rủa rồi vọt đi.

Vận mệnh của con ve ban nãy thoáng lướt qua đầu anh.

Đến chi nhánh và bắt đầu công việc rồi, nhưng một góc nào đó trong não Wakatsuki vẫn tiếp tục tình trạng tê liệt. Một phần do cơ thể anh không được khỏe nhưng mặt khác có lẽ

do nhíp sinh học tồi tệ của ngày hôm nay.

Xử lý xong chồng hồ sơ thứ nhất, Wakatsuki đứng dậy nhìn ra cửa sổ. Mặt trời đã gần đứng bóng, đốm nắng lung linh nhảy nhót trên mặt bê tông. Cố đô bên ngoài cửa kính kia trông chẳng khác gì đang nằm trong lò vi sóng.

Từ một năm rưỡi trước, khi chuyển đến Kyoto, Wakatsuki đã cảm nhận được bằng da bằng thịt sự khắc nghiệt của khí hậu nơi đây, kiểu thời tiết đặc trưng của một vùng có địa hình lòng chảo. Anh có thể vượt qua cái lạnh thấu xương của mùa đông, nhưng không chịu được cái nóng như lửa đốt của mùa hè mà cả Tokyo và Chiba đều không bì nổi.

Trời nóng quá khiến công việc của các nhân viên ngoại vụ trở nên trì trệ, thay vì đến thăm khách hàng thì có khi họ đang giết thời gian trong quán nước. Vào những ngày thế này, hồ sơ từ các tổ Kinh doanh chuyển lên luôn ít hơn bình thường.

Tuy nhiên, chỉ cần nhìn qua cũng thấy hồ sơ yêu cầu tiền bảo hiểm tử vong mà Sakagami Hiromi mang đến nhiều hơn mọi ngày.

Anh thử lật qua đã nhận ra ngay, hầu hết trong số đó đều chết do cùng một tai nạn. Một vụ hỏa hoạn làm chết cháy cả thầy ba người, vợ và hai con (4 tuổi và 1 tuổi) của chủ nhà. Hồ sơ đính kèm tờ phô tô từ một bài báo, trong đó trình bày kết quả khám nghiệm hiện trường của cảnh sát và Cục Phòng cháy Chữa cháy, kết luận nguyên nhân là do phóng hỏa.

Ba người tham gia tới mười một hợp đồng bảo hiểm. Ở một nước có thói quen mua bảo hiểm qua người quen giới thiệu như Nhật Bản thì những trường hợp thế này không phải là hiếm.

Wakatsuki để ý đến hai hợp đồng mới tham gia chừng một tháng với số tiền bảo hiểm nhiều hơn hẳn, tổng cộng lên đến

70 triệu yên.

Đằng nào hai hợp đồng này cũng sẽ thuộc phạm vi giải quyết của trụ sở chính vì là trường hợp tử vong kì hạn sớm. Trong lúc kiểm tra hồ sơ anh mới vỡ lẽ là không chỉ có nhân viên ngoại vụ mới trốn nóng. Hồ sơ gửi lên rất nhiều chỗ thiếu con dấu cần thiết của tổ trưởng Kinh doanh.

Anh tặc lưỡi. Trong hơn hai mươi tổ Kinh doanh, thế nào cũng có những nhân viên ngoại vụ hay tổ trưởng làm hồ sơ không cẩn thận. Tổ trưởng Tani của tổ Kinh doanh Shimogamo trước giờ đã bị nghiêm khắc nhắc nhở rất nhiều lần nhưng cậu ta vẫn chứng nào tật nấy.

Wakatsuki bèn gọi điện thẳng cho Shimogamo.

Nhân viên văn phòng cho biết tổ trưởng đã ra ngoài, có lẽ là để lên chi nhánh.

- Ban này tổ trưởng khu vực Shimogamo ở dưới tầng đáy - Ngồi bên cạnh nghe Wakatsuki nói chuyện, Kasai vừa gõ bàn phím máy tính vừa nói - Phó giám đốc ngoại vụ gọi cậu ta đến, chắc vẫn đang ở đó.

Wakatsuki xuống tầng 7, tính túm tổ trưởng Tani lại. Cậu này tốt nghiệp cấp ba xong vào thẳng đây làm việc, kém Wakatsuki gần chục tuổi nên trước giờ anh vẫn lười nhắc nhở, nhưng xem ra phải cảnh cáo cậu ta một lần mới được.

Tầng 7 đang tổ chức lớp đào tạo dành cho các nữ nhân viên ngoại vụ mới. Đến giữa hành lang, anh gặp phó phòng Sakakibara đang vội vàng chạy tới. Chị ta là một phụ nữ gầy gò ngoài 45 tuổi, chủ yếu phụ trách đào tạo nhân viên ngoại vụ.

- A, chủ nhiệm Wakatsuki!

Phó phòng Sakakibara tỏ ra rất đổi bối rối.

- Có chuyện gì thế?

- Chẳng là tôi vừa đếm số nhân viên mới trong phòng học nhưng không khớp với số cơm hộp.

- Thừa cơm hộp à? Nếu vậy thì để tôi ăn cho.

Chuyện nhân viên mới dự định tham gia lớp học nhưng đến đúng ngày lại không đến được vẫn thường xảy ra. Lúc ấy, cơm hộp thừa sẽ được chuyển cho nhân viên nam trong chi nhánh. Đã thành thông lệ, cơm hộp sẽ là loại makunouchi<sup>[37]</sup> cao cấp của một cửa hàng nổi tiếng, được ăn miễn phí thì ai chẳng thích.

- Nếu thừa đã tốt, là thiếu cơ. Phiền quá. Giờ mà đặt thêm thì không kịp, mà để một người ăn món khác cũng không hay...

- Không thể nào thiếu được - Wakatsuki cau mày.

- Rõ ràng là thế đúng không? Tôi tính không thiếu đâu, tức là thừa ra một nhân viên mới. Có tổ Kinh doanh nào đó hôm nay đột nhiên tăng số lượng nhân viên tham gia mà không báo trước.

Wakatsuki nhìn vào phòng họp số 3 ở cuối hành lang. Căn phòng rộng ngang một phòng học ở trường, trước cửa đặt tấm bảng dán giấy với dòng chữ “Hội trường đào tạo nhân viên mới” còn tươi màu mực.

Phó phòng Sakakibara vừa lẩm bẩm “Phiền quá, phiền quá” vừa chạy dọc hành lang. Wakatsuki đứng nhìn theo bóng lưng của chị thêm một lúc.

Đồng hồ đối diện quầy giao dịch chỉ hơn 8 giờ rưỡi tối.

Wakatsuki kẹp hai con dấu bằng ngà voi to tướng giữa hai ngón tay, lặt đi lặt lại thao tác chấm mực từng con rồi đóng lên hồ sơ. Thỉnh thoảng, anh lại lấy khăn giấy lau mực dính ở rìa con dấu hoặc ngón tay. Khác với loại dấu liền mực, con dấu này phải dùng lực ấn khá mạnh nên tay anh bắt đầu đau

nhức.

Dù đã làm gần hai tiếng đồng hồ nhưng công việc không khác gì dành cho rô bốt vẫn chưa kết thúc. Anh đang phải lần lượt đóng dấu của giám đốc chi nhánh và phó giám đốc nội vụ lên hồ sơ liên quan đến việc quản lý nhân viên ngoại vụ.

Các lãnh đạo chi nhánh, những người dùng quá nửa thời gian ra ngoài để chào mời hay thăm hỏi khách hàng sẽ chẳng bao giờ đủ rảnh để mắt đến số lượng hồ sơ lớn đến chừng này. Nhưng trên thực tế, các phòng ban khác nhau của trụ sở chính lại soạn thảo muôn vàn giấy tờ khác nhau nên tháng nào cũng yêu cầu một núi hồ sơ từ các chi nhánh.

Thành thử, đương nhiên phải có ai đó thay giám đốc chi nhánh và phó giám đốc nội vụ đóng dấu.

Công việc dù đơn giản đến mấy cũng không thể giao con dấu của giám đốc chi nhánh cho các nữ nhân viên mới vào công ty được, kết quả là những cán bộ hạng bét như Wakatsuki buộc phải cặm cụi đóng dấu ngoài giờ.

Thao tác như cái máy khiến Wakatsuki mất tập trung, đầu óc suy nghĩ vẩn vơ.

Anh vô thức nghĩ đến Megumi.

Điều tra viên Matsui đã kể cho anh nghe về thủ đoạn mà Komoda Sachiko sử dụng để bắt cóc Megumi. Âm mưu đó là sự kết hợp kì dị của ấu trĩ, gian trá và tàn nhẫn đến đáng kinh ngạc.

Sáng ngày 19 tháng Bảy, Sachiko thâm nhập khuôn viên trường đại học. Ẩn đội mũ rơm và dùng khăn tay che mặt, kéo theo một chiếc xe chở hàng, bên trên chất mấy thùng carton. Ẩn ngụy trang quá hoàn hảo nên chẳng ai để ý.

Có lẽ ả đã điều tra tòa nhà của Megumi từ trước. Sau khi giấu xe chở hàng ở đằng sau tòa nhà, ả nấu mình trong một

phòng vệ sinh gần phòng nghiên cứu của Megumi nhất. Ắ kiên nhẫn chờ Megumi hơn ba tiếng đồng hồ ở đó.

Nhiều nhân viên trong trường đã làm chứng rằng ngăn vệ sinh ở gần lối ra nhất bị đóng chặt cửa suốt từ sáng.

Nghe đâu Megumi đi vệ sinh một lần vào buổi sáng, nhưng lúc ấy cô đi cùng bạn nên Sachiko không ra tay được. Buổi trưa cô vào một lần nữa, lần này đi một mình và không may, phòng vệ sinh hoàn toàn vắng vẻ.

Sachiko mở cửa lao ra như con nhện nghe thấy tiếng động của con mồi, ắ đâm Megumi bằng con dao lóc lươn và nhanh chóng lôi cô vào bên trong cái ngăn ắ vừa nấp.

Tê liệt vì quá sợ hãi trước vẻ mặt khủng khiếp của Komoda Sachiko và cả con dao, Megumi mất hết sức phản kháng. Cô cho vào miệng vài viên thuốc màu trắng vì bị Sachiko ép buộc. Vẫn chưa xác định được đó là loại thuốc gì nhưng theo Megumi kể, cô đã mơ màng ngay sau khi uống thuốc. Điều tra viên Matsui đoán đó có thể là thuốc an thần giảm đau tương tự morphin.

Cảnh sát cũng đã xác định Komoda Shigenori đang được chỉ định dùng thuốc giảm đau có chứa Codein HCl, một loại thuốc giống với morphin.

Có lẽ phải mất vài giờ thuốc mới có tác dụng gây mê nên Sachiko đã bịt một miếng vải tẩm thuốc mê như clorofom hoặc etc lên mặt Megumi. Chờ cho Megumi mất ý thức hoàn toàn, ắ mới nhét cô vào bao đựng chăn đã chuẩn bị sẵn rồi đưa cô ra xe chở hàng.

Ắ chất bao đựng chăn lên xe rồi chồng các thùng carton lên trên, sau đó kéo chiếc xe trên con đường dài khoảng mười cây số từ trường đại học về ngôi nhà đen. Ắ tha Megumi về như loài ong bắp cày tha con mồi đã bị gây tê bằng dịch độc

về tổ...

Cách thức phạm tội của ả, nếu là người bình thường thì dù nghĩ ra cũng chưa chắc đã dám hành động. Giữa thanh thiên bạch nhật mà ả đường đường chính chính kéo xe chở con tin hơn bốn giờ đồng hồ trên đường trước ánh mắt của bao người.

Thế nhưng, không tính về mặt thể lực mà xét về mặt tinh thần thì cách thức đó khá chính xác. Sự thật là chẳng ai nhận ra ả vừa phạm tội.

Trót lọt về đến ngôi nhà đen, Sachiko đưa Megumi vào bồn tắm, lột sạch quần áo cô để trói cho chặt, đoạn lục ví cô lấy chìa khóa căn hộ của Wakatsuki. Rồi ả chờ cho đến lúc cô tỉnh dậy.

Khi tỉnh dậy, trước mắt Megumi là Miyoshi đang bị trói.

Miyoshi bị Sachiko bắt đêm hôm trước đó. ả tiếp cận Miyoshi bằng cách gọi điện nói rằng sẽ trả lời việc thanh lý hợp đồng. Hiện trường vật lộn đầy máu me, không rõ bằng cách nào mà ả có thể tấn công Miyoshi bởi chắc chắn hẳn ta phải rất dè chừng. Cảnh sát đã phát hiện một vết thương do bị đánh đến nứt xương sọ ở phần gáy Miyoshi.

Địa ngục thực sự bắt đầu từ đây. Komoda Sachiko đã “giải phẫu” sống cơ thể của Miyoshi, ngay trước mắt Megumi vừa tỉnh dậy.

Tại sao Komoda Sachiko không giết Megumi ngay, thì chưa rõ vì vẫn chưa bắt được ả để lấy lời khai. Nhà tâm lý học của bên cảnh sát cho rằng, có lẽ ả định mang đầu Wakatsuki về cho Megumi xem, mục đích là để vui sướng trước phản ứng của Megumi và khẳng định lại thắng lợi của bản thân.

Megumi đã về quê nhà ở Yokohama để tịnh dưỡng ngay sau vụ án. Tuy hầu như không bị tổn thương về thể xác

nhưng với một người vốn nhạy cảm như Megumi, chắc hẳn tinh thần đã chịu đựng một cú sốc rất lớn.

Wakatsuki gọi điện đến nhà Megumi mấy lần nhưng chưa lần nào gặp được cô. Gia đình Megumi lo lắng cô sẽ nhớ lại vụ án nếu nói chuyện với Wakatsuki, muốn để cô yên tĩnh một thời gian.

Bố mẹ Megumi không hề che giấu vẻ khó chịu đối với Wakatsuki, họ cho rằng chính vì anh mà Megumi phải dính líu đến những chuyện thế này.

Wakatsuki nhớ lại giọng nói ôn hòa của bố mẹ Megumi. Cách nói chuyện của cả hai đều rất giống nhau, tuyệt nhiên không bị kích động, không to tiếng, chăm chú lắng nghe đối phương giải thích nhưng phản bác thì vô cùng cứng rắn.

Cuối tuần trước, anh định đến thẳng Yokohama thăm cô nhưng đành bỏ cuộc. Việc anh tới chẳng khác nào đổ thêm dầu vào cơn giận dữ đang bốc cháy của bố mẹ Megumi. Có lẽ cách duy nhất là chờ cho thời gian dần hàn gắn tình cảm đang tạm thời rạn vỡ...

- Công việc không vội lắm đúng không? Đi uống bia một lát đi, hôm nay phó giám đốc nội vụ chiều đãi đấy. Ở quán Beer Garden có loại bia ngon lắm.

Kasai lên tiếng, xem ra anh cũng đã xong một phần việc. Phó giám đốc nội vụ Motoya nhìn sang Wakatsuki rồi gật đầu. Đúng lúc anh xuôi xuôi thì điện thoại trên bàn làm việc đổ chuông. Cuộc gọi trực tiếp đến số của Wakatsuki.

- Vâng, công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa, chi nhánh Kyoto xin nghe.

- Chủ nhiệm Wakatsuki à? Tôi, Takakura ở tổ Kinh doanh Shimogyo đây.

- A, chào chị, vất vả cho chị quá, phải ở lại đến giờ này cơ

ạ! – Wakatsuki hơi ngạc nhiên.

Takakura Yoshiko khoảng 45, 46 tuổi, hiện là nhân viên ưu tú với doanh thu bán bảo hiểm hàng tháng liên tiếp lọt vào hàng top trong bảng xếp hạng toàn quốc.

Chị là vợ của một luật sư nổi tiếng tài giỏi, tài chính sung túc nên khá rảnh rỗi, muốn làm công việc có cơ hội tiếp xúc với khách hàng và trở thành một nhân viên ngoại vụ, chẳng mấy chốc đã vươn lên vị trí số một của chi nhánh Kyoto, trở thành trưởng ban chỉ đạo hỗ trợ những nhân viên ngoại vụ khác. Gần đây, các buổi đối thoại hay các bài luận của chị không chỉ được đăng trên ấn phẩm do công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa phát hành mà xuất hiện trên cả những tạp chí phổ biến dành cho nữ giới, gọi là người nổi tiếng cũng không sai.

Thành công mà Takakura Yoshiko gây dựng được không chỉ nhờ vào vị trí xã hội cũng như mối quan hệ rộng rãi của ông chồng, hay tiềm lực kinh tế giúp chị có thể tặng cho khách hàng những món quà đắt tiền, mà phần lớn còn do nhân cách của bản thân. Chị đem lại cho người khác cảm giác về một con người linh hoạt với tâm hồn mạnh mẽ ẩn sau vẻ rạn vỡ bề ngoài.

– Tôi đang gọi điện cho cậu ở trước trung tâm dệt may của công ty Nishijin. Giờ tôi chuẩn bị đi gặp khách hàng tên là Shidara...

Từ chất lượng âm thanh, có thể thấy chị đang gọi bằng di động. Xung quanh có tiếng chuông và tiếng máy đều đều dù hơi nhỏ. Âm thanh này anh từng nghe thấy ở đâu đó rồi nhưng nhất thời không nhớ ra, thi thoảng có cả tiếng gió vù vù thổi trong ống nghe, không hợp với thời tiết mùa này cho lắm. Lẽ nào hôm nay gió thổi mạnh đột xuất?

– Thực ra, tôi có chuyện nhất định phải trao đổi với chủ

nhiệm Wakatsuki.

- Có chuyện gì vậy chị?

Wakatsuki sốt sắng hỏi. Tuy là nhân viên ngoại vụ nhưng một khi đã lên đến cấp bậc này rồi sẽ trở nên quen mặt với các nhân viên chi nhánh, hơn nữa nếu có việc cần trao đổi thì thường trao đổi thẳng với giám đốc chi nhánh hoặc phó giám đốc nội vụ, phó giám đốc ngoại vụ chứ không qua tổ trưởng Kinh doanh. Chưa bao giờ Takakura nhờ vả anh chuyện gì.

Mong là không phải chuyện quá phức tạp.

- Để tôi vào nói chuyện với Shidara rồi sẽ gọi cho cậu lần nữa... Khoảng 10 giờ có được không?

Chưa kể đây còn là người có chức vụ trong công đoàn nhân viên ngoại vụ. Lời nhờ vả tuy không có ý tứ nhưng anh cũng khó lòng từ chối.

- Tôi hiểu rồi. Vậy tôi sẽ chờ.

- Xin lỗi cậu vì muộn thế này rồi mà còn... Hôm nay tôi có đến chi nhánh để tính toán chuyển đổi, xui là không gặp chủ nhiệm Wakatsuki...

Lại có tiếng gió thổi.

- Vậy ạ, chắc lúc đó tôi ra ngoài...

- Tôi sẽ gọi lại sau.

Takakura Yoshiko dường như vẫn muốn nói gì đó nhưng rốt cuộc cứ thế cúp máy.

Nghe Wakatsuki giải thích tình hình, Kasai và Motoya đều nói "Nếu là Takakura nhờ thì đành nhận lời vậy", đoạn ra về.

Còn lại một mình trong phòng Tổng hợp rộng thênh thang, bỗng nhiên hứng thú làm việc của Wakatsuki bay sạch. Dù vậy, anh vẫn cố xốc lại tinh thần và tiếp tục đóng dấu.

Quá 9 giờ, bác bảo vệ dưới tầng trệt lên và ngó vào phòng Tổng hợp. Đó là một ông già tóc bạc nhỏ thó, từng phục vụ

trong Lực lượng Phòng vệ nhưng đã về hưu và đi làm bảo vệ. Không biết có phải do cách rèn luyện khác biệt hay không mà cả đầu óc lẫn thể lực của bác đều vẫn khỏe mạnh.

– Cậu tăng ca hả? Lúc nào cũng vất vả quá nhỉ. – Bác bảo vệ mỉm cười.

– Cháu xin lỗi, cháu vẫn phải ở lại một chốc nữa. 10 giờ lại có điện thoại gọi đến.

– Vậy à, thế thì tôi cứ để mở cửa cuốn tầng 8 nhé.

Wakatsuki có chút đắn đo.

Tòa nhà Bảo hiểm Nhân thọ Showa Kyoto số 1 có hai thang máy và một cầu thang bộ chính, ngoài ra có thêm một cầu thang thoát hiểm ở bên ngoài tòa nhà. Để phòng lửa lan rộng khi có hỏa hoạn, vào ban đêm, lối ra hệ thống thang bộ của các tầng đều phải hạ cửa chống cháy bằng sắt.

Dĩ nhiên, cho dù bị cắt điện và thang máy không sử dụng được mà còn cầu thang thoát hiểm thì cũng chẳng có gì đáng lo. Nhưng không hiểu sao anh vẫn muốn để mở cầu thang.

– Vâng, phiền bác cứ để mở giúp cháu ạ, bao giờ về cháu sẽ gọi.

– Tôi biết rồi. Tôi ở suốt trong phòng bảo vệ nên có gì cậu cứ gọi nhé.

Bác bảo vệ cúi chào rồi đi xuống. lát sau, tiếng sập cửa chống cháy lần lượt từ tầng 7 trở xuống nặng nề vang lên. Wakatsuki lại cặm cụi đóng dấu. Đến lúc hoàn thành, anh ngẩng lên nhìn đồng hồ. 9 giờ 45 phút.

Anh thấy đói cồn cào, món tenzaru<sup>[38]</sup> ở quán mì soba lúc trưa chắc đã bị tiêu hóa hết.

Anh chợt nhớ đến chuyện cơm hộp ở lớp học dành cho nhân viên mới ban trưa. Nếu có cơm hộp thừa, chắc hẳn giờ này anh đã no bụng hơn rồi. Thực tế thì không những không

thừa mà còn bị thiếu mất một hộp.

Giờ nghĩ lại, Wakatsuki mới thấy chuyện này hết sức lạ lùng.

Các tổ Kinh doanh được giao chỉ tiêu hết sức khắt khe, không chỉ ở số lượng hợp đồng bảo hiểm, số tiền bảo hiểm mà ở cả số nhân viên mới tuyển dụng. Tổ nào có ít người tham gia lớp đào tạo nhân viên mới sẽ bị phó giám đốc ngoại vụ hoặc giám đốc chi nhánh chỉ trích gay gắt.

Chuyện một tổ Kinh doanh có thêm người đi học mà không báo lại cho chi nhánh là điều vô cùng khó hiểu. Bản tính của con người vốn là đẹp đẽ phô ra, xấu xa đậy lại kia mà?

Thế thì tại sao, thiếu một hộp cơm?

Wakatsuki bỗng mừng tượng ra một chuyện kinh khủng.

Vớ vẩn, mình đang suy nghĩ gì vậy? Một mối khiến cho đầu óc hoạt động không được bình thường đây mà. Toàn là ảo tưởng vẩn vơ.

Wakatsuki càng cười xòa thì ảo tưởng ấy càng trở nên rõ nét.

Komoda Sachiko được cho là đã chạy đến tỉnh khác nhưng biết đâu ả vẫn đang lẩn trốn trong thành phố Kyoto. Bao quanh Kyoto là núi, với người có thể ngủ đêm ở ngoài thì chắc chắn không thiếu nơi ẩn nấp, ngay cả cảnh sát cũng không thể xới tung hết các ngọn núi lên được.

Giả sử Komoda Sachiko bất chấp nguy hiểm và vẫn lưu lại Kyoto thì chỉ có thể vì một lý do duy nhất. ả muốn giết anh.

Komoda có thói quen điều tra cẩn thận trước khi hành động. Biết đâu ban ngày ả đã đến chi nhánh nghe ngóng tình hình để đêm xuống tấn công Wakatsuki cũng nên. Ngoại hình của Komoda Sachiko hết sức bình thường, hơn nữa chẳng ai nghĩ ả lại dám ngang nhiên đến chi nhánh giữa ban ngày ban

mặt thế này. Chỉ cần trà trộn vào số đông phụ nữ trung niên trong lớp học dành cho nhân viên mới thì khả năng ả không bị phát giác là rất cao.

Nếu có cơ hội, ả sẽ giết anh ngay tại chỗ cũng nên. Có điều, bèn mảng đến gần phòng Tổng hợp thì sẽ có nguy cơ chạm trán những người biết mặt ả, nhất là Kasai. Nên chắc là ả đã từ bỏ ý định đó.

Tuy nhiên, với bản chất thù dai của mình, nhất định ả sẽ đến lần nữa. Càng chần chừ càng tăng khả năng bị cảnh sát phát hiện nên hẳn là ả sẽ sớm lộ diện, đúng lúc chỉ còn mình anh ở lại.

Wakatsuki suy nghĩ miên man rồi nhìn xung quanh phòng Tổng hợp sáng trưng dưới ánh đèn huỳnh quang. Màn hình máy tính đã tắt, không có người ngồi, căn phòng trông khác hẳn so với ban ngày.

Ngực anh chột thắt lại vì nghĩ đến tình trạng đơn độc của mình lúc này.

Thật vớ vẩn! Chắc thần kinh anh trở nên không bình thường vì làm việc mệt mỏi, cơn đói đã làm tụt đường huyết. Dù Komoda Sachiko nhắm vào anh đi chăng nữa, ả cũng không thể nào biết được đúng hôm nay anh sẽ ở lại tầng ca.

Toan nhắc con dấu lên, Wakatsuki chột đông cứng vì sợ hãi.

Anh nhớ ra cú điện thoại với Takakura Yoshiko hồi chiều. Lẽ nào cú điện ấy...

Wakatsuki lục lại trí nhớ về nội dung trò chuyện.

Lúc nghe máy, anh đã cảm giác có gì đó bất thường trong lời nói của Takakura Yoshiko.

Việc Takakura Yoshiko gọi điện để trao đổi với anh, một người nói chung chẳng có mấy liên hệ với chị vốn đã khó hiểu

rồi. Lại còn gọi để nhờ vả chuyện phiền phức, và yêu cầu chờ tới tận 10 giờ tối, thì càng khó hiểu hơn.

Bình tĩnh suy nghĩ lại, anh tìm ra nhiều điểm kì quặc.

Takakura Yoshiko đã nói rằng “đến chi nhánh để tính toán chuyển đổi”. Trong đầu toàn hình ảnh Megumi nên anh nghe tai này lọt tai kia, giờ ngẫm lại thì không thể có chuyện đó. Hiện nay, tất cả nhân viên ngoại vụ đều được trang bị máy tính, nếu chỉ là tính toán chuyển đổi hợp đồng thôi thì tự họ có thể làm một cách dễ dàng. Hơn nữa ngày nào chị cũng có mặt ở chi nhánh, sao lại cố tình nói rằng đến chi nhánh để tìm Wakatsuki?

Anh bàng hoàng. Có lẽ Komoda Sachiko đã nhận ra Takakura Yoshiko trên đường đến chi nhánh. Chị xuất hiện trên rất nhiều ấn phẩm trong, ngoài công ty, hẳn ả đã xem chị là đích ngắm hoàn hảo.

Wakatsuki định với tay lấy điện thoại, nhưng anh chần chừ vì chẳng lẽ gọi cho cảnh sát chỉ với lý do không đầu này.

Khoan đã. Nhớ lại đi nào. Chắc chắn vẫn còn điểm kì lạ nào khác...

Âm thanh như tiếng chuông và tiếng vang đều đặn làm nền cho cuộc điện thoại. Chắc hẳn anh đã nghe thấy âm thanh ấy ở đâu đó rồi. Và không chỉ một, hai lần...

Tiếng xe điện... Phải rồi. Âm thanh của loại xe điện chạy trên mặt đất, chỉ có một toa. Xe điện thành phố ở Kyoto bây giờ hầu như đã bị hủy bỏ nên nơi phát ra âm thanh như vậy chỉ có tuyến Arashiyama của đường sắt Keifuku, đường sắt Eizan hoặc tuyến Keishin của đường sắt Keihan.

Takakura Yoshiko nói đang ở đâu nhỉ?

“Trung tâm dệt may của công ty Nishijin...”

Nhưng chắc chắn không có tuyến tàu nào chạy gần Nishijin,

ít nhất là gần đến mức có thể nghe được tiếng trong điện thoại...

Takakura đã cố tình chuyển lời nhắn đến Wakatsuki bằng cách nói dối một cách lộ liễu. Nghĩ đến đó, anh chợt phát hiện ra một gợi ý được ẩn giấu trong đó.

Đó là vị khách có tên Shidara mà Takakura Yoshiko sẽ gặp ở Nishijin. Chị đã cố tình nhắc lại cái tên này hai lần.

Tại sao anh lại không nhận ra chứ? Shidara là tên họ không quá phổ biến, chính là tên trưởng phòng Phí bảo hiểm của Bảo hiểm Nhân thọ Showa. Takakura đã nói ra cái tên đó để cảnh báo anh về chuyện liên quan đến moral risk.

Wakatsuki bất giác đứng bật dậy.

Cuối cùng, anh đã nhớ ra nguồn gốc của âm thanh nghe như tiếng gió rít ấy.

Thật ngu ngốc, chẳng phải mới nửa tháng trước, anh đã nghe thấy âm thanh giống hệt như thế, hơn nữa cũng là qua điện thoại hay sao?

Đó chính là tiếng dao nhọn lướt trên vải trơn, chứng tỏ Komoda đã kê con dao lóc lươn ấy vào cổ Takakura để đe dọa chị.

Wakatsuki hối hận vì đã để tâm trí mình treo trên mây. Đồng hồ chỉ 10 giờ 5 phút.

Anh gọi xuống phòng bảo vệ bằng điện thoại nội bộ. Chuông đổ nhưng không có người bắt máy.

Anh thử ấn nút gọi ra bên ngoài. Đường truyền đã bị ngắt hoàn toàn.

Anh khế đặt ống nghe xuống. Sự thật là Komoda Sachiko thâm nhập vào tòa nhà để giết anh đã trở nên quá rõ ràng.

Wakatsuki không có điện thoại di động, một khi đường dây điện thoại cố định bị ngắt thì không có cách nào để liên lạc

với người ngoài, chỉ còn cách tự lực cánh sinh.

Wakatsuki nhìn khắp phòng Tổng hợp nhưng không tìm ra bất cứ thứ gì khả dĩ có thể làm vũ khí. Anh lắng tai nghe ngóng tình hình bên ngoài hành lang. Không có dấu hiệu gì.

Anh tắt đèn phòng Tổng hợp rồi ra hành lang. Ánh sáng duy nhất còn sót lại là đèn hiển thị hình vuông màu xanh lá cây của cửa thoát hiểm phía cuối hành lang.

Cả hai thang máy đều dừng suốt ở tầng trệt. Anh thử ấn nút nhưng chúng đều không hoạt động. Rõ ràng thang máy đã bị ngắt có ý đồ.

Có nên chạy trốn theo cầu thang thoát hiểm không? Wakatsuki phân vân. Nhưng chỉ cần mở khóa cầu thang thoát hiểm thì chuông báo sẽ tự động réo vang, Komoda Sachiko sẽ biết anh có ý định chạy trốn rồi rình ở tầng trệt.

Phải làm sao bây giờ?

Một khi thang máy bị ngắt thì chỉ còn hai lựa chọn, hoặc chôn chân ở tầng 8, hoặc dùng thang bộ.

Có khi Komoda Sachiko không biết cửa chống cháy tầng 8 vẫn đang mở cũng nên.

Ả định dồn anh vào đường cùng bằng cách ngắt cả hai thang máy. Hay ả định phóng hỏa đốt luôn tòa nhà?

Wakatsuki quyết tâm thử xuống bằng thang bộ, bất chấp nguy hiểm. Chỉ cần cẩn thận sao cho không tình hình chạm trán với Komoda Sachiko ở khoảng cách quá gần là được. Giả sử phát hiện ra Komoda ở cầu thang bộ, anh sẽ chạy ngay lên, ả không thể đuổi kịp được. Anh sẽ quay lại tầng 8 và chạy trốn từ cầu thang thoát hiểm. Mở cửa chỉ mất hai giây là cùng.

Wakatsuki nhìn quanh hành lang và nhắc lấy bình chữa cháy. Anh vẫn nhớ cách sử dụng trong buổi luyện tập chống cháy. Chỉ cần tháo chốt, chĩa vòi vào mục tiêu rồi bóp chặt cần

gạt. Chắc chắn nó sẽ giúp anh có thêm thời gian vào lúc cần kíp.

Wakatsuki đặt chân vào khoang cầu thang bộ. Anh nhìn xuống bên dưới qua tay vịn cầu thang. Có một kẽ hở nhỏ thông xuống tận tầng trệt, từ tầng 7 xuống tầng 2 chỉ có đèn thoát hiểm tối nhờ nhờ. Tầng trệt thì tối đen như mực.

Wakatsuki nhẹ nhàng bước xuống cầu thang, cố gắng cẩn thận để tiếng bước chân không vang vọng.

Lối ra vào giữa cầu thang bộ và hành lang từ tầng 7 trở xuống đều đã hạ cửa chống cháy, thang máy thì bị ngắt, vậy là không có cách nào chạy trốn vào các tầng khác.

Ở các tầng hoặc ngay trước chiếu nghỉ, anh đều phải để ý xem Komoda Sachiko có nấp ở những góc khuất hay không.

Wakatsuki mất hơn một phút để đi từ tầng 8 xuống tầng 5. Vừa chạm chân đến chiếu nghỉ giữa tầng 5 và tầng 4, anh thấy một đống đen đen, liền đứng khựng lại rồi vươn cổ nhìn xuống bên dưới. Có một bóng người nằm sấp ở bậc cầu thang ngay dưới chiếu nghỉ. Dù ánh đèn lờ mờ, anh vẫn nhận ra ngay đó là ai. Áo sơ mi màu xanh điểm vài chấm đen. Tóc bạc. Thứ chất lỏng màu đen trào ra từ phần gáy nứt toác theo cầu thang chảy xuống tận tầng 4.

Chắc là bác bảo vệ đã bị Komoda Sachiko tấn công từ bên dưới và toan chạy lên trên, nhưng không thoát nổi...

Wakatsuki buông bình chữa cháy rồi ngồi thụp xuống bên bác bảo vệ.

Anh thử sờ cổ tay. Không có mạch đập. Bác đã chết hẳn nhưng thân nhiệt còn ấm, chắc chắn vừa bị giết cách đây không lâu.

Có lẽ ả vẫn đang ở đâu đây.

Hơi thở của Wakatsuki bỗng trở nên gấp gáp lạ thường, tim

bắt đầu đập thành thịch. Bình tĩnh nào! Hoảng loạn lúc này là chết. Trước mắt phải bình tĩnh...

Wakatsuki khẽ quay gót, dậm bước lên cầu thang nhưng mất tinh thần nên trượt chân suýt ngã, may mà vẫn đứng vững.

Tiếng giày nện xuống mặt cầu thang vang vọng.

Wakatsuki chạy từng bước nhỏ. Không sao đâu. Không được hấp tấp. Trước mắt phải quay về tầng 8 đã. Để chuông báo cháy kêu lên, mở cửa cầu thang thoát hiểm rồi đứng ở đó đợi người đến cứu là được. Dù bị Komoda Sachiko tấn công từ phía nào đi nữa vẫn có đường thoát. Chính lúc này mới phải bình tĩnh. Cẩn trọng. Bình tĩnh, không vội vã...

Đột nhiên có tiếng thang máy chạy. Anh hoảng loạn đến mức tim như muốn vỡ ra. Ngay khoảng không bên cạnh chỉ cách cầu thang bộ một bức tường, buồng thang bằng kim loại đang từ từ đi lên.

Wakatsuki cật lực tăng tốc nhưng nỗi sợ hãi khiến lượng adrenalin tăng vọt, kết quả là chân anh trở nên tê cứng, hơi thở thu ngắn và gấp gáp, đầu gối tưởng chừng sắp vỡ thành từng mảnh.

Cái thang máy mà thường ngày anh vẫn nghĩ chạy chậm như rùa, lúc này đang vượt qua anh một cách dễ dàng và dừng lại ở tầng 8 trước khi anh kịp lên đến tầng 7.

Cả tiếng mở cửa thang mà ban ngày anh hầu như không nghe thấy, nay cũng vang lên rõ to.

Và rồi, sự tĩnh mịch lại ghé thăm.

Mọi dây thần kinh trong tai Wakatsuki căng lên. Nhưng sau đó, anh không còn nghe thấy tiếng động gì nữa.

Phải làm sao bây giờ? Đi xuống, đi lên, hay ở nguyên chỗ này?

Anh không chịu nổi việc phải đứng im giữa cầu thang thêm nữa. Anh nhìn xuống bên dưới thêm một lần qua tay vịn cầu thang.

Một thứ sát khí lạnh lẽo đang rịn ra từ bóng tối mịt mù, tưởng như tòa nhà này đã biến hẳn thành ngôi nhà đen ấy.

Anh nhận ra mình đang tiếp tục leo lên cầu thang. Trong lòng anh gióng tiếng chuông cảnh báo: Đây không phải là quyết định đúng đắn! Chắc chắn Komoda Sachiko đang phục sẵn ở tầng 8...

Nhưng chân anh vẫn không dừng lại. Không hiểu sao anh có linh cảm mình đang đi đúng hướng.

Anh chờ một lúc trước lối vào hành lang tầng 8. Nếu Komoda Sachiko đang phục sẵn ở hành lang, nhất định anh sẽ nhận ra ngay. Con người không dễ gì xóa sạch được dấu vết của mình. Hơi thở khe khẽ. Những cử động trong không khí. Mùi. Và thân nhiệt...

Wakatsuki nín thở một lúc để tập trung ý thức vào không gian ở hướng chếch trước mặt rồi thở ra một hơi dài.

Không có.

Komoda Sachiko không phục sẵn ở đó.

Wakatsuki khẽ khàng đi nốt quãng đường còn lại.

Anh lén ló đầu ra ngoài nhưng hành lang hoàn toàn không có gì thay đổi so với lúc anh xuống cầu thang.

Mắt anh bị hút vào đèn hiển thị cửa thoát hiểm phía cuối hành lang. Đây đúng là thiết kế dành cho một kẻ muốn đào thoát. Nó như đang mời gọi anh, rằng hãy mau chạy thoát từ đây. Màu xanh lấp lánh, biểu tượng cho tự do và an toàn...

Nhưng để đến được đó, anh phải băng qua cửa ra vào của bốn căn phòng. Ngộ nhớ Komoda Sachiko nấp ở một trong số bốn căn đó...

Đập vào mắt anh là phòng vệ sinh ở ngay trước cửa thoát hiểm.

À có thể lao vọt ra từ chỗ này. Anh nhớ lại chuyện Komoda Sachiko đã kiên nhẫn nấu mình trong phòng vệ sinh của trường đại học, rình thời cơ bắt cóc Megumi.

Chẳng phải tội phạm thường xuyên lặp lại cùng một thủ đoạn hay sao?

Wakatsuki ngoái nhìn thang máy.

Nhìn vào ô hiển thị số tầng, một bên thang máy vẫn dừng suốt ở tầng trệt, nhưng bên vừa đi lên đang hiển thị tầng 8.

Thang máy chở người lên tầng 8 rồi sẽ tự động quay về tầng trệt sao? Hay cứ dừng ở tầng cuối cùng hoạt động cho đến lúc tầng khác gọi nh?

Anh không chắc lắm, trước giờ anh chưa từng quan tâm đến cách hoạt động của thang máy. Hơn nữa, thay đổi cách vận hành của thang máy giữa ban ngày và ban đêm cũng không phải chuyện lạ.

Lý do Wakatsuki nghĩ ngợi về chuyện đó là bởi lúc này vẫn tồn tại một khả năng đáng sợ nữa. Đó là Komoda Sachiko giả vờ ra khỏi thang máy tầng 8 nhưng thực tế vẫn nấp bên trong.

Chưa biết chừng ả định chờ anh bất cẩn mở cửa thang máy, rồi lao thốc ra đâm anh bằng con dao lóc lươn. Chỉ cần có con dao sắc ấy thì ả thừa sức đâm đối phương một nhát chí mạng mà không cần mở hết cửa.

Chọn bên nào đây? Mắt Wakatsuki đảo liên tục giữa thang máy và cửa thoát hiểm.

Chẳng lẽ xuống cầu thang lần nữa? Chỉ nghĩ đến việc quay lại chỗ cái xác của bác bảo vệ là anh đã rùng mình. Vả lại, nếu cửa chống cháy tầng trệt bị đóng thì anh hết đường thoát, sẽ thành con chuột sập bẫy.

Anh có cảm giác, nếu nghĩ theo lối thông thường thì khả năng để thang máy tống rôi nắp gần cửa thoát hiểm là rất thấp. Như vậy chẳng khác nào bảo rằng: Mời mà trốn thoát.

Nhưng biết đâu Komoda Sachiko đã đọc trước được ý nghĩ của anh. Cứ nghĩ đến tính gian xảo đáng kinh ngạc của ả đàn bà đó...

Cứ thế này thì không thể đưa ra quyết định được, có lẽ chẳng còn cách nào khác ngoài việc quyết tâm mở thử cửa thang máy. Lãng phí thời gian chỉ có lợi cho Komoda Sachiko mà thôi.

Giả sử ả đàn bà ấy ở trong thang thì chỉ còn nước ba chân bốn cẳng chạy ra cửa thoát hiểm. Komoda Sachiko không thể ra ngoài nếu cửa thang máy chưa mở hết. Trong lúc đó anh sẽ mở cửa thoát hiểm và chạy trốn.

Lại giả sử Komoda Sachiko nghe tiếng cửa thang máy mở và lao ra từ căn phòng nào đó. Wakatsuki dẫn đo. Lúc ấy, chắc chắn anh sẽ không đủ thời gian để xuống tầng trệt bằng thang máy.

Chợt anh nghĩ ra một chuyện. Bác bảo vệ bị giết ở cầu thang, nghĩa là bác vẫn chưa kịp đóng cửa chống cháy tầng trệt. Hơn nữa, bác đã cố tình để mở cửa chống cháy tầng 8 cho Wakatsuki thì không lý nào lại đi đóng cửa tầng trệt.

Anh không nghĩ Komoda biết thao tác đóng mở cửa, nếu vậy thì cửa tầng trệt chắc chắn còn mở. Cầu thang bộ sẽ là lối thoát cuối cùng dành cho anh. Trong trường hợp đó, Komoda Sachiko có thể đi thang máy xuống đón đầu anh ở tầng trệt, song không thể bắt anh giữa cầu thang được.

Đằng nào cũng là đánh cược.

Wakatsuki chùi mồ hôi trong lòng bàn tay lên quần, rồi vừa tập trung vào thang máy trước mặt và hai bên hành lang kéo

dài đến cửa thoát hiểm, vừa ấn nút điều khiển hình tam giác.

Một tiếng “ting” khô khốc vang lên, buồng thang như trở mình, cánh cửa sắt từ từ mở ra.

Wakatsuki sẵn sàng trong tư thế chạy.

Không có. Bên trong trống không.

Anh liếc về phía cửa thoát hiểm nhưng cả phía đó cũng lặng ngắt như tờ. Anh bước thật nhẹ vào thang máy.

Đúng lúc này, một tiếng động khẽ vang lên.

Theo phản xạ, anh ấn đồng thời cả nút “Đóng” và nút số 1, cửa bắt đầu trượt vào bằng tốc độ chậm đến phát ngán.

Đóng nhanh lên! Wakatsuki hét vang trong lòng, đập nút “Đóng” thật lực.

Hay là Komoda Sachiko cố tình không lao ra ngay từ chỗ nắp mà đợi anh vào thang máy trước?

Nỗi sợ hãi Komoda Sachiko sắp xuất hiện từ trong bóng tối vẫn bám riết lấy anh.

Nhanh lên... Nhanh lên...

Cửa đã đóng. Wakatsuki an tâm, chỉ muốn khụy xuống ngay tại chỗ.

Thang máy bắt đầu chạy.

Wakatsuki chấp tay, lòng thầm cảm tạ Takakura Yoshiko. Giọng chị qua điện thoại vẫn rất rần rỏi, dù đang phải đối mặt với cái chết nhưng đến phút chót, chị vẫn dùng trí óc để gửi thông điệp đến Wakatsuki.

Có cảm ơn bao nhiêu cũng không đủ. Chắc chắn chị đã không còn trên cõi đời này nữa rồi... Buồng thang máy đi xuống bỗng khiến Wakatsuki khó chịu. Tại sao lại như thế? Rõ ràng anh vừa thoát khỏi hiểm họa trong gang tấc, ấy vậy mà bao vây anh lúc này lại là cảm giác rơi xuống địa ngục.

Tại sao? Rốt cuộc nỗi sợ hãi mỗi lúc một lớn này từ đâu mà

ra?

Anh nhìn ô hiển thị số tầng. Thang máy đã qua tầng 3, gần đến tầng 2.

Cơ hoành loạn chạy dọc người anh như một luồng điện. Đây là một cái bẫy...

Wakatsuki ấn nút tầng 2.

Nếu Komoda Sachiko nắp trên tầng 8 thì chắc chắn ả phải mở cánh cửa nào đó. Tiếng xoay tay nắm cửa. Tiếng kéo then cài. Tiếng cọt két từ bản lề của cửa phòng vệ sinh. Anh không hề nghe thấy bất cứ âm thanh nào trong không gian yên tĩnh ấy.

Vả lại, nếu Komoda nắp ở tầng 8, tại sao ả không lao ra ngay...

Ả đàn bà đó đã nghe thấy tiếng chân Wakatsuki quay lên cầu thang. Và ả đã để sẵn thang máy trên tầng 8...

Wakatsuki liên tục ấn nút tầng 2 như kẻ mất hồn nhưng thang máy không dừng lại. Quá muộn rồi. Thang máy trôi qua tầng 2, xuống thẳng tầng trệt.

Mất anh tối sầm vì tuyệt vọng. Anh điên dại ấn mọi nút. Hết cách rồi. Thang máy có nút liên lạc khẩn cấp nhưng không có nút dừng khẩn cấp. Anh đấm tay, nện đầu lên bảng điều khiển...

Tiếng chuông vang lên, báo hiệu thang đã đến nơi.

Cửa mở.

Hành lang tầng trệt tối om, hoàn toàn không có đèn ngoại trừ đèn hiện cửa thoát hiểm.

Mùi nước hoa nồng nặc tấn công khoang mũi anh.

Anh bèn ấn nút “Đóng” theo phản xạ.

Cửa thang máy từ từ đóng lại.

Đột nhiên, một cánh tay vươn ra từ bên cạnh, nắm chặt lấy

cánh cửa.

Komoda Sachiko đã xuất hiện. Xác nhận đúng là Wakatsuki, ả bèn nở nụ cười ghê rợn đoạn miễn cưỡng chèn thân người đồ sộ vào giữa cánh cửa đang chực đóng lại.

Bàn tay phải cầm dao của ả giấu sau cánh cửa. Wakatsuki liều chết lao về phía ả. Bị tấn công bất ngờ, Komoda Sachiko toan vung con dao lóc lươn lên nhưng cái lưỡi quá dài đã bị cánh cửa chặn lại.

Wakatsuki chớp ngay lấy cổ tay phải của ả. Hai bên vật lộn để nhào ra khỏi thang máy.

Đúng lúc nổi tuyệt vọng biến mất thì một đòn tấn công mãnh liệt thiêu đốt phần bụng dưới xương sườn Wakatsuki. Anh vốn tự tin về thể lực của mình, dù hung bạo thế nào thì đối phương cũng vẫn là phụ nữ trung niên. Chỉ cần anh cướp được con dao...

Ả dùng móng tay tấn công mắt anh. Anh lẹ làng quay mặt đi nhưng phần thái dương bị cào trở nên bỏng rát. Dòng máu nóng rục đang chảy xuống má.

Komoda Sachiko vẫn ngoan cố chọc móng tay trái vào mắt anh. Wakatsuki không thể quay mặt đi để tránh vì còn bận giữ chặt tay phải của đối phương.

Anh giơ chân phải định đạp Komoda Sachiko nhưng cơ thể đang chống cự kẻ thù khiến anh không đủ lực như mong muốn.

Bị giữ chặt cánh tay phải, Komoda gầm gừ, sùi bọt mép và lồng lộn như một con thú dữ với vẻ mặt điên rồ. Wakatsuki biết rõ sự yếu đuối của bản thân. Làm thế này chẳng khác nào trấn áp một con mèo rừng.

Ngón tay ả trượt qua mắt anh, tiến đến gáy rồi cào xuống như những lưỡi dao bén ngót.

Wakatsuki gào lên vì đau đớn nhưng nhất quyết không buông tay ra.

Mau lên... Mau cướp lấy con dao đi!

Tay phải anh nắm chặt cổ tay cầm dao của đối phương, mạnh đến mức khiến phần da tay ả trở nên xám ngoét.

Dù vậy, Komoda Sachiko vẫn không chịu buông con dao lóc lươn. Từ miệng ả phát ra âm thanh phì phì hăm dọa như tiếng rần chuông, cùng với vô số nước bọt trào ra từ kẽ răng nghiến chặt, lần này thì ả đá vào háng Wakatsuki. Thấy Wakatsuki mất đà, ả lạnh lẽo cúi người ngoạm vào tay anh.

Wakatsuki hét lên.

Răng Komoda Sachiko cắm phập xuống cánh tay Wakatsuki. Anh lấy tay trái dấn vào mặt Sachiko trong đau đớn nhưng ả hoàn toàn không rời lỏng hàm, trái lại càng nghiến chặt như thể muốn cắn vào tận xương anh. Da thịt anh rách toạc, máu nóng nhỏ ra thành giọt.

Wakatsuki không chịu nổi đành rời lỏng ngón tay. Không bỏ qua sơ hở đó, Komoda Sachiko vung tay phải ra.

Thôi rồi!

Wakatsuki đứng chôn chân tại chỗ như người mất đi dây bảo hộ. Komoda Sachiko đẩy anh vào góc tường bằng tay trái với sức mạnh không thể tồn tại ở một người đàn bà. Wakatsuki lảo đảo vài bước, chống tay lên vách tường.

Quay mặt nhìn thẳng về phía Komoda Sachiko, anh thấy ả đang vung cao con dao trước mắt.

Anh lập tức khom người tránh nhưng không kịp, đành ngồi bệt xuống đất rồi lấy tay che đầu theo bản năng. Vừa nghĩ đầu con dao sẽ bổ vào cánh tay mình thì một cơn đau như thể bị đánh bởi gậy sắt xuyên thấu vào tận xương tủy anh.

Cánh tay phải của anh tê dại như bị gãy, cái lạnh buốt

xương tăn công khắp cơ thể. Wakatsuki đi như bò về phía cuối hành lang nhưng cửa sau đã bị bịt bằng cửa cuốn chống trộm.

Komoda Sachiko vừa xoa cổ tay phải cầm dao vừa thản nhiên tiến đến.

Wakatsuki để ý thấy cánh cửa chống cháy trước thang bộ vẫn đang mở, bèn quay người chạy thật lực lên cầu thang. Máu ở miệng vết thương chảy từ vai xuống ngực rồi nhỏ tong tong xuống sàn nhà.

Anh hết hơi ngay sau bốn, năm bậc thang, đầu ngón chân, ngón tay lạnh cứng như đá, cơ đùi không còn một chút sức lực, toàn thân thì sồn da gà vì lạnh.

Từ chiếu nghỉ trông xuống, anh thấy Komoda Sachiko bắt đầu đi lên cầu thang. Chắc ả tính toán rằng dù anh có vùng vẫy kiểu gì cũng không tài nào thoát được.

Mọi cửa chống cháy từ tầng 2 lên tầng 7 đều đã hạ xuống, thành thử ra khỏi cầu thang để chạy vào các tầng là điều không thể. Cách thoát thân duy nhất lúc này là lên thẳng tầng 8 và dùng cầu thang thoát hiểm.

Hơi thở gấp gáp của anh dội vào trong màng nhĩ.

Lên đến tầng 4, hai đầu gối anh rã rời.

Không biết đã mất bao nhiêu máu rồi, nhưng có lẽ vẫn chưa đứt động mạch. Máu trong động mạch hẳn phải tuôn dữ dội như nước lũ. Mất đi một nửa lượng máu trong cơ thể, khoảng 2 lít... sẽ chết vì mất máu. Cứ thế này, anh khó lòng trụ được đến tận tầng 8.

Wakatsuki lấy tay phải rút cà vạt ra, cắn một đầu rồi buộc thắt nút vào phần cánh tay ngay trên nách phải. Tuy không làm cho cơn đau thuyên giảm nhưng ít nhiều cũng cầm được máu.

Anh nghe thấy tiếng bước chân từ bên dưới. Ắ đang kéo lê một chân, từ từ tiến lên cầu thang.

Wakatsuki lấy hết sức bình sinh gượng dậy.

Mắt anh hoa lên rồi, tầm nhìn trở nên lờ mờ. Thấy buồn nôn, anh định nhổ nước bọt nhưng khoang miệng khô khốc.

Mình sẽ chết ở đây ư?

Hôm nay sẽ là ngày đó ư?

Từ sáng sớm, anh đã bần thần với dự cảm không lành, giờ mới nhận ra. Đến lúc này thì đã quá muộn...

Đi ngang qua tầng 4, bắt gặp bác bảo vệ nằm ngay trước chiếu nghỉ, anh đành vịn tay trái vào cầu thang rồi loạng choạng đi vòng qua cái xác.

Những giây phút cuối cũng sắp đến gần. Thật lạ, anh không còn sợ cái chết nữa.

Anh nghe thấy tiếng bước chân. Có lẽ Komoda Sachiko chỉ còn cách khoảng mười mét.

Tay trái của Wakatsuki chạm phải thứ gì đó. Cứng, lạnh và nặng... Anh vô thức nắm lấy rồi nhấc lên. Là bình chữa cháy, anh đã bỏ quên nó ở đây lúc phát hiện ra xác của bác bảo vệ.

Anh ôm lấy cái bình, kẹp giữa hai đầu gối và lần tìm vòi phun.

Tiếng bước chân sau lưng đã đến rất gần.

Anh ngoái cổ nhìn lại, Komoda Sachiko xuất hiện lờ mờ như một cái bóng, chỉ sau anh chừng bốn, năm mét, tay vẫn xách con dao lóc lươn nặng trĩch.

Wakatsuki cố nén cơn đau, lấy tay phải chỉnh vòi phun của bình chữa cháy. Anh quay phắt lại, dùng hết sức siết chặt cần bơm bằng tay trái, nhắm thẳng vào mặt Komoda Sachiko.

Tức thì, bột chống cháy cùng chất CO<sub>2</sub> nén trong áp suất lớn phun ra thành màn khói trắng xóa, phủ lên đầu Komoda

Sachiko.

Khoang cầu thang chật hẹp tức thì trở nên mù mịt, Wakatsuki gần như không thở nổi.

Một tiếng kêu như tiếng gầm của thú dữ vang vọng trong khoảng không trống hoác của cầu thang rồi dội khắp tòa nhà. Dường như đã bị bột chống cháy bịt kín mắt, Komoda Sachiko ôm chặt lấy mặt.

Wakatsuki buông tay khỏi cần bơm.

Cái đầu trắng xóa của Komoda Sachiko xuất hiện từ bên trong làn khói trắng. Mất đi thị lực, ả phát ra những lời nguyên rủa bằng thứ giọng chói tai trong lúc tiến thêm hai, ba bước đến chỗ Wakatsuki. Bàn tay cầm dao lóc lẻo run lên đầy phần nộ.

Wakatsuki giơ bình chữa cháy bằng sắt lên cao quá đầu rồi chộp thời cơ, dồn hết sức lực đập vào đầu Komoda Sachiko.

Xương sọ ả dường như vỡ nát.

Komoda Sachiko đổ vật xuống sàn như một thân cây mục, có tiếng gáy đập bốp xuống cầu thang.

Cơ thể mềm oặt trượt trên cầu thang đầy bột chống cháy.

Mọi thứ mờ dần đi trước mắt Wakatsuki, rồi tối sầm lại.

Ngày 11 tháng Tám, Chủ nhật.

– Điện thoại của anh. Nghe xong anh đập máy luôn cũng được.

Y tá phụ trách chăm sóc cho Wakatsuki nói với anh bằng khuôn mặt cau có rồi quay đi. Tuy hơi mập nhưng vẫn là một người đẹp Kyoto với đôi mắt to tròn. Hằng ngày cô luôn vui vẻ và cảm thông với những vết thương nặng trên người anh, vậy mà hôm nay tự dưng lại thay đổi thái độ.

Wakatsuki cảm ơn cô y tá rồi ngồi xuống ghế sofa của phòng nghỉ trong lúc vẫn phải để ý đến cánh tay phải treo lủng lẳng trên cổ bằng chiếc khăn hình tam giác, với lấy ống nghe đang ở chế độ chờ.

– A lô, Wakatsuki xin nghe.

– A lô...

Giọng của Megumi. Không được thông báo ai gọi đến nên Wakatsuki khá bất ngờ khi nhận ra cô.

– A lô, Megumi hả?

– Vết thương của anh thế nào rồi?

– À, phẫu thuật thành công nên không vấn đề gì nữa. Nghe nói bị dao sắc chém thì nhanh khỏi lắm.

– Vậy à, em nghe tin tức mà giật cả mình.

– Ừ, anh cũng không ngờ chuyện lại thành ra thế này.

Cảm giác lúc đánh chết Komoda Sachiko lại gợn lên nơi lòng bàn tay đang giữ ống nghe của Wakatsuki.

Bàn tay con người mỏng manh như miếng đậu phụ, nhưng chỉ cần dồn sức lực vào đó thì có thể đập vỡ tan mọi thứ. Chính điều đó đã quyết định sự tồn vong của anh.

Vết thương đã lành, nhưng chẳng phải anh đang suy sụp tinh thần lắm sao?

Wakatsuki không có cảm giác mình đã gây ra tội giết người. Động lại trong anh lúc này chỉ là cảm giác ghê tởm thuần sinh lý và dư vị khó chịu mơ hồ.

Cách anh nện thẳng vào đầu ả như vậy khiến chính anh phải ngạc nhiên. Dù Komoda Sachiko có là kẻ sát nhân tàn ác, thảo nhân giết chóc vô số thì suy cho cùng, ả vẫn là con người như anh.

Ấy vậy mà, việc đoạt mệnh ả đối với anh chỉ như việc xịt thuốc diệt côn trùng vào con bọ hung. Lương tâm cắn rứt, có chăng cũng chỉ là chút áy náy mà thôi.

- Không sao, ngoài cách đó ra anh đâu làm được gì khác.

- Thực ra ban nãy cảnh sát cũng hỏi chuyện anh. Dù không có người chứng kiến nhưng đối phương là ai thì họ cũng biết rồi đấy. Họ bảo chắc anh sẽ được chấp nhận là tự vệ chính đáng.

- Vậy thì tốt quá.

Megumi thở phào nhẹ nhõm. Cảm nhận được sự lo lắng của cô, lòng anh thật ấm áp.

- Cơ mà, cánh tay bị thương của anh chắc bất tiện lắm nhỉ?

- Đúng đấy. Giờ mẹ nghỉ ở khách sạn gần đây, hàng ngày vào chăm anh. Anh đã bảo không cần làm vậy rồi, nhưng...

- Giá mà em cũng đến thăm anh luôn được...

- Thôi, anh không sao mà. Cái chính là em ấy, em ổn hẳn chưa?

- Ừm...

Megumi im lặng.

Chắc cô đang nhớ lại vụ án ở ngôi nhà đen. Trải nghiệm ấy quá khốc liệt ngay cả với những người cứng rắn. Thần kinh

Megumi rất nhạy cảm, hẳn cô phải thấy kinh khủng hơn gấp bội...

– Em không thay đổi quan điểm đâu. – Megumi hít sâu rồi lên tiếng.

– Sao cơ?

– Em vẫn tin là không có ai bẩm sinh tàn ác.

– Gặp phải chuyện như vậy mà em vẫn không cảm hận ả đàn bà đó sao? – Wakatsuki suyt á khẩu.

– Em sợ, và cảm hận. Em còn muốn giết bà ta. Nhưng em sẽ thua nếu xem bà ta là quái vật.

– Kể cả lúc nghĩ đến những việc Komoda Sachiko đã làm?

Wakatsuki hỏi với vẻ bán tin bán nghi.

– Trẻ con thường sẽ đối xử với người khác theo cách chúng bị đối xử. Con người ấy chắc hẳn đã liên tục bị đối xử như vậy trước khi biết nhận thức, thế nên bà ta chỉ có thể sống theo cách đó. Em nghĩ xung quanh không ai dạy cho bà ta biết rằng gây thương tích và giết người là việc xấu.

Có vẻ như sự cố rùng rợn ấy không thể thay đổi niềm tin trong Megumi. Wakatsuki cảm phục đồng thời cũng yên tâm trước sự mạnh mẽ của cô.

– Vậy là lúc này em vẫn không nghĩ Komoda Sachiko là psychopath à?

– Em không dùng từ psychopath. Dù không muốn nói xấu người đã khuất nhưng em vẫn thấy cái tay Kanaishi đấy thật bệnh hoạn. Hẳn chỉ suy bụng ta ra bụng người là giỏi.

– Anh thấy em hơi nghiêm khắc với Kanaishi đấy.

– Do anh mãi để mắt đến vợ chồng nhà Komoda mà không nhận ra bản chất thật của Kanaishi thôi.

– Bản chất thật?

– Những kẻ như Kanaishi mới là nguy hiểm thực sự.

- Hả?

Trong vụ án này thì trợ giảng Kanaishi là người bị hại nên Wakatsuki thấy nhận định của Megumi quá bất công.

- Em nghĩ có nói thì anh cũng không hiểu ra ngay đâu... Em biết có người giống với Kanaishi, hơn nữa còn là người thân của em.

Wakatsuki thắc mắc không biết là ai.

- Vì chuyện đó mà em phải xin lỗi anh Wakatsuki.

- Nghĩa là sao?

- Đợt vừa rồi, anh gọi cho em mấy lần đúng không? Hôm qua em mới nghe bố mẹ nói.

- Chuyện đó à... Khi ấy anh nghe nói em vẫn chưa qua hẳn cơn sốc...

- Không phải đâu, bố mẹ em chỉ lý do lý trấu thôi. Họ định ngăn em yêu anh đấy.

- Chà, bố mẹ em nghĩ thế cũng không có gì là lạ.

- Không phải vậy! Chuyện không phải như vậy! - Hình như Megumi đang bốc hỏa - Em muốn làm gì cũng phải theo ý bố mẹ mới được. Họ muốn em mãi mãi là một đứa trẻ như búp bê, mặc quần áo dễ thương diêm dúa rồi chạy lon ton ấy!

- Nhưng bố mẹ chiều chuộng em thế cơ mà?

- Không đâu, để em giải thích từ đầu...

Megumi hít sâu rồi bắt đầu kể chuyện. Giọng cô như vỡ òa.

- Bố mẹ em kết hôn gần như do sắp đặt. Một doanh nhân trẻ và con gái của giám đốc chi nhánh ngân hàng thành phố. Họ chẳng yêu thương gì nhau cả, cưới về rồi vẫn như hai người xa lạ. Vậy nên mọi người xung quanh mới khuyên họ sớm có con vì nếu ly hôn sẽ rất phiền. Tức là lấy con cái để gắn kết ấy. Cơ mà kẻ bị đưa ra làm sợi dây kết nối này chẳng sung sướng gì, lúc nào em cũng có cảm giác bị hai bên giằng

co, cơ thể như bị xé toạc ra đến nơi.

- Tức là em bị kẹt giữa tình cảm của hai người?

- Cũng không phải. Bố mẹ chỉ đơn thuần dùng em để chơi trò chơi của họ mà thôi, trò chơi xem ai là người có thể khiến em làm theo ý họ. Em đau lòng lắm, em muốn bố mẹ thân thiết nhau, nhưng em cũng suốt ngày phải lo lắng rằng mình sẽ làm tổn thương một trong hai nếu nghe theo lời người kia. Nhưng nỗi lo lắng ấy với họ là không cần thiết, vì vốn dĩ họ có yêu ai đâu.

- Nhưng họ yêu em đấy chứ?

- Không. Với họ, em chỉ là quân cờ trong một ván cờ mà thôi. Em không được phép làm theo ý mình. Lúc em đến Kyoto học, họ cũng ngăn cản bằng mọi cách. Cả vụ lần này cũng vậy, họ chỉ bịa chuyện để làm khó anh thôi.

Mối quan hệ giữa bố mẹ không tốt thì con cái sẽ có xu hướng suy nghĩ lệch lạc. Wakatsuki cho rằng Megumi đang hiểu lầm hay phóng đại, song nhớ lại cảm giác lạnh lùng kì lạ khi gọi điện cho bố mẹ cô, anh cũng hiểu được phần nào.

- Ngay lần đầu gặp Kanaishi em đã ác cảm rồi, nói chuyện một lúc thì thấy giống hệt bố mẹ em. Họ đều là những kẻ nhìn con người theo quan điểm tàn nhẫn nên toát ra một thứ không khí y như nhau.

- Nghe em nói cứ như thể bố mẹ em bị rối loạn tính cách gì đó ấy nhỉ?

- Không, họ hoàn toàn bình thường. Có thể nói là hầu như tất cả đều bình thường. Vấn đề là họ có chung một nỗi bi quan đến mức bệnh hoạn, cả nỗi tuyệt vọng vô bờ bến đối với nhân loại nữa. Mọi thứ họ nhìn đều phản chiếu nỗi tuyệt vọng tăm tối đó. Họ tuyệt nhiên không chấp nhận một điều, rằng thiện ý và tình cảm của con người sẽ làm cho thế giới tốt đẹp

hơn.

Wakatsuki im lặng.

- Cho nên, chắc chắn họ có ác cảm trên mức cần thiết đối với mọi sự việc trên đời. Họ bảo vệ bản thân bằng thứ mách khóe vô cùng tinh tế, đó là không kết nối tình cảm và yêu thương bất cứ thứ gì để dù bị phản bội cũng sẽ không tổn thương. Và họ áp đặt thành kiến độc ác lên mọi đối tượng đe dọa sự tồn tại của họ, ngộ nhỡ có bất trắc xảy ra cũng sẽ dễ dàng rũ bỏ mà không cảm thấy đau đớn. Em nghĩ không phải những kẻ rối loạn nhân cách lộ liễu mà chính những con người trông qua có vẻ bình thường như thế mới thực sự gieo rắc mầm độc nghiêm trọng cho xã hội.

Wakatsuki cảm thấy day dứt như thể khía cạnh tiêu cực của mình đang bị Megumi chỉ trích. Anh đã vô thức gạt Komoda Sachiko ra khỏi phạm trù con người chỉ để tránh cho mình khỏi cắn rứt lương tâm. Đúng là nếu cứ vận hành tinh thần theo cách này thì bất cứ ai cũng dễ dàng biến thành kẻ sát nhân, điều đó còn đáng sợ hơn cả psychopath mà Kanaishi đã nhấn mạnh

- Chỉ những lúc như vậy hai người đó mới đoàn kết lại. Họ vứt bỏ tình cảm và hợp tác vì lợi ích chung. Ăn ý đến mức tuyệt vời ấy. Hồi cấp ba, khi học về cụm từ “quân Đồng minh” trong giờ Lịch sử thế giới, em đã nghĩ ngay đến bố mẹ mình.

Megumi nói nhiều, khác hẳn ngày thường. Wakatsuki chợt nhớ lại câu nói của Kanaishi, “Con đường dẫn đến địa ngục được lát đầy thiện ý.” Anh không biết câu ngạn ngữ ấy có thật hay không nhưng có cảm giác nó chứa đầy bi quan. Nhưng suy ngược lại cũng đúng, tức là, “Một bức tường xây dựng bởi ác ý cũng có thể trở thành đê chắn sóng.” Từ sự phản kháng đối với bố mẹ, Megumi đã tự xây dựng trong lòng mình lớp vỏ

sò vững chắc, vở sò ấy đã ngẫu nhiên bảo vệ cô khỏi vết thương tinh thần gây ra bởi trải nghiệm ghê rợn trong ngôi nhà đen.

- Và rồi hôm nọ, họ đã bịa chuyện để bắt em gặp một nhân viên trẻ trong công ty của bố. Chỉ có lúc ấy, hai con người bình thường vốn ghét cay ghét đắng nhau mới nháy mắt và lén trao đổi một cách lộ liễu. Nhìn thấy thôi em đã lộn ruột rồi.

Từ lúc nào, Megumi đã nói ra những điều không nên tiết lộ. Wakatsuki cố khoác lên mình vẻ điềm tĩnh rồi hỏi lại:

- Anh ta là người thế nào?

- Một gã đáng ghét. Thấy bảo tốt nghiệp đại học Tokyo nhưng trông đen cháy như học khoa Thể dục, cao khoảng 1m80, vai to đùng, tóc để ngôi lệch, lúc nào cũng cười tươi hơn hớn.

Chẳng phải Megumi đang thực sự để ý đến người đàn ông đó sao, Wakatsuki lo lắng.

- Gã được chọn chỉ vì lọt vào mắt xanh của bố mẹ em thôi, có khả năng chỉ được cái mã bên ngoài. Còn lâu em mới nghe lời họ. Cuộc đời của em cơ mà, tự em sẽ chọn người đồng hành cho riêng mình.

- Ừ.

Một cảm giác ấm áp dâng lên trong lòng anh.

- Ít ngày nữa em sẽ về đó. Chờ em nhé.

- Thật ư? Thế còn bố mẹ em...

- Bọn họ thì, sao mà chẳng được. Em đã quyết tâm tách khỏi phụ huynh rồi.

- Em làm vậy anh... rất vui nhưng em cũng nên nói chuyện rõ ràng với bố mẹ chứ?

- Không sao. Mà cái chính là nãy giờ toàn em nói, em xin

lỗi.

- Không, thấy em có vẻ khỏe mạnh hơn, anh yên tâm rồi.
- Anh kể chuyện của anh đi.
- Ừ nhỉ...

Wakatsuki nhìn quanh phòng nghỉ. May sao chỉ có một bà già đang ngủ gật.

Vết chém ở cánh tay khiến máu chảy rất nhiều, vì thiếu máu nên lúc này đầu anh vẫn ong ong. Nhưng có một chuyện anh nhất định phải kể cho cô nghe.

- Anh đã giải quyết được một chuyện. Một vấn đề rất quan trọng với anh.

- Vấn đề gì thế?

- Chuyện về người anh trai đã mất. Em cũng nhận ra đúng không?

- Vâng.

- Em biết khi nào?

- Trước em đã nghĩ anh gặp sự cố gì đó nhưng mãi đến hôm nghe anh kể chuyện đi bắt côn trùng hồi nhỏ, em mới biết đó là chuyện về anh trai anh.

- Sao em biết?

- Lúc em hỏi anh đi một mình à, anh phải khó khăn lắm mới nhắc được đến anh trai, đúng không? Với cả, khi em hỏi ý nghĩa của chữ “côn” trong “côn trùng”, anh đang nói dở nhưng cuối cùng lại không nói nữa. Về sau em đã thử tra từ điển Hán-Nhật, kết quả là chữ “côn” còn mang nghĩa “anh trai”.

- Vậy à...

Đến lúc này, Wakatsuki mới thấy ngạc nhiên về sự tinh ý của Megumi.

- Anh ấy tự sát. Hồi lớp Sáu. Nhảy xuống từ tầng thượng

của nhà trọ. Suốt một thời gian dài, anh cứ nghĩ lỗi thuộc về anh.

Wakatsuki giải thích chuyện mình bị đe dọa và không dám hé với ai việc anh trai bị bắt nạt. Megumi im lặng lắng nghe.

- Nhưng anh bắt đầu nghĩ rằng, có lẽ sự thật không phải như vậy. Anh đã nghĩ thế khi vào ngôi nhà đen để cứu em.

- Nghĩa là sao?

Dĩ nhiên Megumi chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì rồi.

- Trong gian bếp tối om của căn nhà đen ấy có một cái chuồng rất lớn, để phải nhốt vừa cả chó Tosa. Anh nghĩ Kanaishi đã bị giam trong đó...

Wakatsuki vội vã ngừng lời, anh sợ sẽ khiến Megumi nhớ lại kí ức đáng ghê tởm đó.

- Bây giờ, anh có cảm giác như déjà vu, nhưng anh nghĩ nó không đơn thuần chỉ là ảo giác. Và rồi, đột nhiên anh nhớ ra ngày xưa cũng từng nhìn thấy một thứ tương tự. Giữa đêm khuya, có một cái chuồng rỗng đặt ở ban công nhà trọ của ba mẹ con anh. Dĩ nhiên nó nhỏ hơn nhiều so với cái chuồng trong ngôi nhà đen, chỉ bằng khoảng lồng chim thôi. Cửa chuồng mở và không có gì trong đó cả. Anh đã nhìn thấy nó vào cái đêm anh trai mất.

- Nhà anh nuôi gì à?

- Anh trai anh nuôi sóc chuột. Anh ấy yêu động vật lắm nên ngày nào cũng chăm nó rất cẩn thận, cho nó ăn hạt hướng dương, lót giấy trong chuồng và luôn dọn phân sạch sẽ. Hễ có chuyện gì không hài lòng hay buồn phiền, anh ấy đều ra ban công ngắm con sóc chuột.

- Anh kể tiếp đi.

- Người thả con sóc chuột không phải anh, cũng không phải là mẹ. Mẹ anh vốn ghét những con vật nhỏ giống chuột

nên tuyệt nhiên không động đến cái chuồng. Nghĩa là trước lúc chết, anh trai anh đã mở cửa chuồng ra.

- Anh ấy định trả tự do cho nó vào phút cuối chẳng?

- Anh không nghĩ thế. Nếu muốn vậy, anh ấy sẽ đưa nó ra hẳn ngoài rừng. Một con sóc chuột làm sao sống được nếu bị thả xuống từ ban công của khu nhà trọ.

- Thế sự việc là sao?

- Anh nghĩ không phải nó được thả mà là trốn đi. Anh trai anh định chơi với con sóc chuột để vui bớt tâm trạng đau khổ, nhưng lúc mở cửa chuồng đã lỡ để nó sống mất. Trước cũng có một lần như thế, anh ấy phải cố gắng lắm mới bắt được nó lại.

- Và nó đã lên sân thượng ư?

- Anh nghĩ thế. Khu nhà trọ cũ kĩ ấy có rất nhiều khối bê tông lồi ra nên con sóc chuột có thể dễ dàng leo lên sân thượng. Chắc anh trai anh đã ra sân thượng trong lúc tìm con sóc chuột và thấy nó bên ngoài tường bao.

- Chẳng lẽ là tai nạn...?

- Thực ra xác định chuyện đó rất dễ, chẳng cần phải tra cứu báo chí. Mẹ anh là nhân viên ngoại vụ nên anh trai anh cũng tham gia bảo hiểm ở công ty. Anh chỉ việc gõ máy tính xem ghi chép và tìm mã số nguyên nhân tử vong. Trước giờ anh chưa dám xem những thứ như thế, nhưng cuối cùng anh đã dồn hết can đảm để xác minh.

- Kết quả ra sao?

- Mã số nguyên nhân tử vong là 482, mang ý nghĩa "Ngã do bất cẩn". Giải thích rõ hơn nữa thì trong đó không bao gồm tự sát.

Megumi thở dài.

- Toàn là hiểu nhầm nhỉ... Nhưng tại sao tự dưng anh lại

nghĩ ra cách lý giải đó?

- Sau cái chết của anh trai, anh cứ đình ninh tất cả là do mình rồi ròi vào trạng thái như tự kỉ. Anh không dám kể cho ai chuyện của anh ấy, thậm chí không dám đọc báo. Anh đau khổ vô cùng, đến mức lúc này, những kí ức dạo ấy vẫn còn ập về - Wakatsuki thở ra - Hôm qua anh thử hỏi mẹ, quả nhiên anh trai anh định bắt con sóc chuột nên đã leo qua tường bao rồi trượt chân rơi xuống. Cảnh sát đã kết luận như vậy. Mẹ cứ nghĩ anh đương nhiên biết chuyện đó, bà không rõ anh đã đau khổ nhường nào.

- Nhưng thế là tốt rồi. Giờ anh có thể rũ bỏ cảm giác tội lỗi nhỉ?

- Ừ.

Đột nhiên Wakatsuki nhận ra việc phát hiện sự thật có ý nghĩa thế nào đối với anh.

- Bao giờ em về đây?

- Sao tự dưng anh lại hỏi vậy? - Megumi cười khúc khích.

- Anh muốn gặp em.

- Ghét thật, nghe cứ như tâm sự từ đáy lòng ấy nhỉ.

- Gì cũng được. Mau về đi.

- Làm thế nào bây giờ nhỉ...

Sốt ruột với kiểu nói như bắt người khác phải kì vọng của Megumi, Wakatsuki hét lên:

- Em biết rồi còn gì? Anh cần em!

Bất giác ngẩng mặt lên vì cảm giác ai đó đang nhìn mình, anh nhận ra cô y tá đã vào phòng nghỉ từ bao giờ và đang nhìn anh chăm chăm với vẻ sững sờ.

Wakatsuki đỏ bừng mặt.

Ngày 23 tháng Tám, thứ Sáu.

Wakatsuki đeo túi xách lên vai rồi rời khỏi căn hộ. Cuộc

sống của anh thay đổi khá nhiều sau vụ án xảy ra ở chi nhánh. Hiện tại cánh tay phải vẫn vô dụng nên anh không thể đi làm bằng xe đạp địa hình, thay vào đó, anh đi một tuyến tàu điện ngầm từ ga Oike đến ga Shijo.

Anh liếc nhìn tác phẩm mỹ thuật được trưng bày ở “Triển lãm ga Oike” rồi đi xuống tầng ngầm bằng thang cuốn.

May sao, vết thương bị Komoda Sachiko chém không nhiễm trùng nên chỉ chùng một tuần đã liền lại.

Nửa thời gian đầu là mẹ Nobuko của anh từ Chiba còn nửa thời gian sau là Megumi, hai người thay nhau túc trực chăm sóc Wakatsuki, đến tuần thứ hai anh đã có thể xuất viện. Tuy vậy, thỉnh thoảng anh còn thấy đau nhức nên vẫn băng bó cánh tay và dùng thuốc giảm đau vài lần.

Một thay đổi lớn nữa, đó là anh không động đến một giọt cồn nào vì nghe nói không tốt cho vết thương. Cứ nghĩ một tháng trước còn đang mải miết chạy trên con đường dẫn tới chứng nghiện rượu và bệnh xơ gan thì không thể phủ nhận rằng sức khỏe anh đã được cải thiện đáng kể.

Nằm ì suốt khiến anh thèm làm tình vô cùng. Nhưng lấy lý do ảnh hưởng đến vết thương, Megumi bắt anh phải chờ và khiến anh càng thêm bất mãn.

Phiền nhất là lúc tắm. Trước khi vào đã phải bọc kín cánh tay phải bằng túi nylon và cuốn băng dính cẩn thận vào đầu túi rồi, nhưng vẫn khổ sở vì liên tục phải để ý sao cho cánh tay không bị ướt.

Wakatsuki phát hiện ra một sự thật, đó là không thể nào kì cọ cánh tay trái chỉ bằng tay trái. Anh đã thử nhiều cách trong vô vọng như trải khăn tắm trên đùi rồi cọ tay lên đó nhưng tất cả đều không ổn. Anh đành bỏ cuộc, mặc kệ tay trái cho đến lúc tay phải khỏi hẳn.

Ra viện một thời gian, anh vẫn bị cánh phóng viên của các talkshow châu chực gần chi nhánh và chĩa micro xin phỏng vấn nhưng chẳng bao giờ anh đáp lại câu nào, chắc vì thế nên mấy ngày nay không còn nhìn thấy bóng dáng họ đâu nữa.

Đến chi nhánh, anh gặp Sakagami Hiromi và mấy nhân viên nữ trước cửa thang máy. Wakatsuki cúi đầu đáp lại những lời chào hỏi của họ. Một cảnh tượng buổi sáng hoàn toàn không thay đổi so với trước kia.

Hôm nay là ngày thứ năm anh quay lại công việc. Ngày đầu tiên, anh đã được Sakagami Hiromi đại diện tặng hoa giữa những tràng pháo tay của toàn thể nhân viên chi nhánh.

Sang ngày thứ ba, ngoại trừ cánh tay vướng víu ra, anh đã có thể bắt đầu sống những ngày bình thường. Công việc nhiều nhất vẫn là kiểm tra và đóng dấu hồ sơ, thành thử anh không cảm thấy quá bất tiện chỉ với một bên tay trái.

Giả sử đêm ấy anh chết thảm dưới tay Komoda Sachiko thì cũng chỉ được để hoa trên bàn trong ba ngày, sau đó, có lẽ tất cả sẽ vùi đầu vào công việc bận rộn thường ngày mà quên mất anh.

Anh chợt nhớ đến Takakura Yoshiko.

Trong lúc anh nhập viện thì xác của chị đã được phát hiện ở công viên Takaragaike của quận Sakyo trong tình trạng bị chém tan nát. Tiếng anh nghe thấy qua điện thoại quả nhiên là của đường sắt Eizan. Nghe đâu, lễ tang chị đã diễn ra rất long trọng với sự tham gia của rất nhiều lãnh đạo cao cấp dưới quyền giám đốc từ trụ sở chính của công ty Bảo hiểm Nhân thọ Showa. Wakatsuki không tham dự đám tang được nên ngay sau khi xuất viện, anh đã lặng lẽ mang hoa đến viếng mộ Takakura Yoshiko và bác bảo vệ.

Vừa ra khỏi thang máy, Wakatsuki gặp tổ trưởng phụ trách

kinh doanh pháp nhân Tachibana ngay trước phòng Tổng hợp. Tachibana đang ôm trên tay vài cuốn tuần san ảnh được phát hành hôm nay.

- Ô, chủ nhiệm Wakatsuki, anh xem cái này chưa?

Thấy mặt Wakatsuki một cái là tổ trưởng Tachibana bèn mở ngay một trang đã gập góc cho anh xem với vẻ mặt hớn hở.

- Trong đó là bài báo liên quan đến Komoda Sachiko.

Vài ngày sau khi Komoda Sachiko chết, nghe đâu Shigenori đã lên kế hoạch nhảy từ tầng thượng bệnh viện tự sát. Vì tòa nhà thấp nên vết thương không đáng kể, song triệu chứng trầm cảm của gã ngày càng chuyển biến xấu nên hiện đã được chuyển sang khoa Tâm thần.

Không biết bằng cách nào mà họ có được bức ảnh chụp cảnh Shigenori đang nhìn ra ngoài cửa sổ từ giường bệnh.

Wakatsuki liếc qua bức ảnh rồi nhìn đi chỗ khác.

Tổ trưởng Tachibana dường như tin chắc rằng Wakatsuki có hứng thú với chúng nên nhiệt tình mở cả trang tiếp theo.

Cả hai bức đều là ảnh chụp người. Bức thứ nhất là ảnh chân dung trông như một tấm ảnh thẻ, chụp chính diện khuôn mặt rõ lỗ chỗ của một người đàn ông. Bức ảnh còn lại chụp một cô gái trẻ tròn trĩnh đang chơi với chó trong vườn hay đâu đó. Cả hai bức đều bị bôi mực lên mắt.

- Tạm thời mới xác định được danh tính của hai người này giữa một núi xác chết, còn lại vẫn chưa biết là ai.

Bài báo chỉ viết người đàn ông là chồng trước của Komoda Sachiko, tròn 30 tuổi vào thời điểm bị sát hại; cô gái bấy giờ mới 24 tuổi, nghe đâu tình cờ đến ngôi nhà đen để chào bán mỹ phẩm.

- Đã vậy, người ta còn nghi ngờ rằng Komoda Sachiko từng sát hại cả ba đứa con đẻ của mình. Không tính Komoda

Kazuya đấy nhé. Thấy bảo giết con chỉ để lấy tiền bảo hiểm. Hai vụ của công ty khác còn một vụ của công ty ta.

Shirakawa Yoshio, 6 tuổi... Wakatsuki vẫn nhớ cái tên đó, cái tên anh đã tìm kiếm trên máy tính để xác nhận bài báo trong thư viện.

- Chà, chuyện chủ nhiệm Wakatsuki bị dính líu đến con quý cái này... chỉ có thể nói anh đã quá đen đủi.

Có lẽ đen đủi thật. Bản thân anh, Kosaka Shigenori và cả những người khác... Nhưng không biết đen đủi đến mức độ nào.

Một trên một triệu người. Một trên một trăm nghìn người. Hay khoảng một trên một nghìn người? Liệu tỉ lệ gặp phải những người như Komoda Sachiko ở Nhật Bản ngày nay vào khoảng bao nhiêu?

Anh bước vào phòng Tổng hợp đúng lúc Kasai vừa đặt điện thoại xuống. Sắc mặt Kasai tái mét khiến anh ngạc nhiên.

- Chào anh. Có chuyện gì vậy ạ?

- Ừ, cậu đến đây một lát đi...

Có một tập hồ sơ để mở trên mặt bàn Kasai. Là hồ sơ yêu cầu tiền bảo hiểm tử vong, có cả bản phô tô của một bài báo đính kèm.

- Cậu nhớ nó đúng không, là bộ hồ sơ chúng ta thụ lý vào đúng ngày Komoda Sachiko tấn công chi nhánh ấy.

Anh đã nhớ ra. Đó là vụ án một ngôi nhà bị phóng hỏa khiến người vợ và hai đứa con bị chết. Ba người tham gia cả thảy là mười một hợp đồng, hai trong số đó đóng phí chưa đầy một tháng với tổng số tiền bảo hiểm là 70 triệu yên.

Đúng lúc anh định hỏi chuyện tổ trưởng Kinh doanh khu vực Shimogamo thì xảy ra vụ án vừa rồi, nên từ đó đến nay vẫn chưa hề động tới nó.

- Tôi đã hỏi tổ trưởng Shimogamo nhưng ngay từ đầu hắn đã nói dối quanh co, hôm qua gọi hắn lên chi nhánh tra hỏi thì mới chịu phun ra. Hắn nói, liên quan đến hai hợp đồng này, phía khách hàng đã đến tổ Kinh doanh nói muốn tham gia bảo hiểm, đã vậy còn không cần kèm theo điều khoản đặc biệt, không cần hoàn lại phí bảo hiểm hàng tháng và số tiền bảo hiểm cao hết mức có thể.

- Vậy chẳng phải có vấn đề hay sao? Tại sao lúc làm hợp đồng lại không kiểm tra nghiêm ngặt hơn? - Wakatsuki hỏi.

- Kết quả kinh doanh của khu vực Shimogamo tháng đó vô cùng thảm hại, và thế là tay tổ trưởng đã bắt nhân viên ngoại vụ khai man để vờ hợp đồng về gộp vào thành tích. Khai rằng khách hàng này là do tổ Kinh doanh giới thiệu nên đã chủ động đến thăm hỏi ấy...

Tổ trưởng Kinh doanh của công ty bảo hiểm thường bị gây áp lực rất nặng nề. Hàng tháng, chi nhánh đều triệu họ về họp, Wakatsuki cũng tham dự vài lần trong vai trò quan sát viên và vô cùng ngạc nhiên trước không khí bất thường đó, bầu không khí khiến anh liên tưởng ngay đến bán hàng đa cấp hay cuộc tụ tập của một giáo phái.

Nếu các tổ trưởng Kinh doanh đạt thành tích tốt được tung hô một cách quá lố thì các tổ trưởng không đạt chỉ tiêu sẽ trở thành đối tượng bị chỉ trích nặng nề. Họ phải câm nín chịu đựng, bị mắng chửi là kẻ chỉ biết bòn rút tiền lương, bị chửi rủa theo kiểu hạ thấp nhân phẩm. Anh nghe kể ở những chi nhánh khác, các tổ trưởng như vậy còn phải quỳ dưới sàn rồi bị đá.

Nghĩ đến đây, Wakatsuki lại không muốn đổ lỗi cho tay tổ trưởng đã làm trò tiểu xảo đó.

- Lần này bọn họ gây chuyện từ công ty bảo hiểm bưu

chính trước, mà bảo hiểm bưu chính thì nổi tiếng là khắt khe trong việc điều tra rồi. Bên đó đến cả công ty chúng ta để trao đổi, kết quả là sau khi gộp cả bảo hiểm bưu chính, bảo hiểm Kyosai và bảo hiểm của vài công ty khác thì tổng số tiền bảo hiểm lên đến 300 triệu yên.

Wakatsuki nhìn hồ sơ yêu cầu. Người mua bảo hiểm và người thụ hưởng bảo hiểm là Miyashita Ryuichi, sinh năm 1963, tức là hiện tại 33 tuổi.

- Người đàn ông này làm nghề gì ạ?

- Vốn là thợ gia công cốt thép nhưng hiện tại không làm gì. Thất nghiệp đó. Chỉ riêng phí bảo hiểm lần đầu đã gần 300 nghìn yên mỗi tháng rồi, thấy bảo phải vay tiền từ quỹ tín dụng lãi suất cao để trả.

Một cảm xúc không lành chạy dọc sống lưng, vết thương trên cánh tay phải của Wakatsuki lại đau nhức.

- Miyashita vừa gọi điện đến đây. Tức tối lắm. Gã hỏi sao không thanh toán tiền bảo hiểm, lát nữa sẽ đến làm cho ra nhẽ, rồi thì nói chuyện không xong là không yên đâu. Nhà ngay gần đây nên chắc mười mười lăm phút nữa sẽ đến thôi. Phó giám đốc nội vụ hôm nay đi Ayabe rồi, ngại quá vì cậu mới ốm dậy nhưng cậu gặp gã cùng tôi được không?

- Em hiểu rồi.

Một người đàn ông dày kinh nghiệm như Kasai mà giờ cũng tỏ ra vô cùng căng thẳng. Ngay cả với vụ án của Komoda Sachiko, Wakatsuki cũng không mấy khi thấy anh như vậy.

Rốt cuộc bảo hiểm nhân thọ là cái gì đây?

Trở về chỗ ngồi, Wakatsuki bắt đầu tự vấn.

Hệ thống bảo hiểm nhân thọ của Nhật Bản đạt tỉ lệ người tham gia lớn nhất thế giới do phù hợp với nền trị an tốt và bản tính thích tích lũy, chăm chỉ của người dân. Các công ty

bảo hiểm nhân thọ đã từng hân hoan trong mùa xuân của mình khi tuổi thọ trung bình ngày càng tăng và kinh tế Nhật Bản phát triển thuận lợi. Vậy nhưng những điều đó đang dần biến thành giấc mộng quá khứ.

Toàn xã hội Nhật Bản đang phải đối mặt với vấn đề băng hoại đạo đức nghiêm trọng, giống như những gì đang diễn ra ở nước Mỹ hiện giờ. Coi nhẹ giá trị tinh thần và xem đồng tiền là tất cả. Suy thoái năng lực tư duy và năng lực tưởng tượng. Thiếu cảm thông với những người yếu thế trong xã hội. Những dấu hiệu đó đã bắt đầu xuất hiện trong lĩnh vực bảo hiểm tai họa, thậm chí người ta còn cho rằng, đến phân nửa số tiền bảo hiểm được yêu cầu là lừa đảo và việc nó gây ảnh hưởng đến ngành bảo hiểm nhân thọ chỉ còn là vấn đề thời gian.

Nếu vậy thì chẳng mấy chốc, phí bảo hiểm sẽ tăng cao chót vót, và rốt cuộc toàn dân sẽ phải gánh chịu hậu quả.

Vấn đề này liệu có đơn thuần chỉ là hiện tượng cuối thế kỉ, vào thời kì quá độ? Hay đây chính là dấu hiệu chứng tỏ toàn thể xã hội đang thẳng tiến đến một ngõ cụt không có đường quay lại?

Trước đây, moral risk, mối nguy hiểm bắt nguồn từ tinh thần của con người, được cho là đang giảm dần cùng với tiến bộ xã hội, nhưng tình hình hiện nay lại hoàn toàn trái ngược với dự đoán. Lẽ nào nguyên nhân nằm ở chế độ phúc lợi mà Kanaishi quá cố và một số các nhà sinh vật học xã hội đang công kích? Wakatsuki không nghĩ rằng phúc lợi hiện nay của Nhật Bản lại dễ dãi với những kẻ yếu đến thế.

Hoặc có thể, vấn đề này là hệ quả tổng hợp của tất cả những nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường như thuốc trừ sâu, chất phụ gia thực phẩm, dioxin hay sóng điện từ, những

thứ đang ăn mòn gen di truyền của chúng ta từ gốc đến ngọn?

Kanaishi đã vẽ ra trước mắt Wakatsuki một hình ảnh tương lai ảm đạm như thế.

Số lượng tội phạm gia tăng quá nhiều sẽ khiến tất cả các nhà tù chật chỗ, việc xét xử hình sự cũng tốn thời gian hơn và kém hiệu quả. Việc ra ngoài bất kể đêm ngày ở các thành phố sẽ trở thành điều bất khả thi. Các khu dân cư sẽ biến thành khu ổ chuột còn các cơ sở công cộng sẽ bị phá hoại nghiêm trọng đến mức không thể sử dụng được.

Một xã hội dân số già cộng với sự gia tăng tỉ lệ tội phạm sẽ khiến cho kinh phí của đất nước ấy tăng cao không điểm dừng. Thêm vào đó, việc người người trốn thuế và giới quan chức như lũ kí sinh trùng sẽ hủy hoại nền tài chính quốc gia. Mà không, có lẽ hiện tại đã hủy hoại rồi cũng nên. Và rồi, cái xã hội đen tối mất trật tự ấy sẽ bị thao túng dưới bàn tay của các psychopath.

Theo quan điểm của Kanaishi thì chính những kẻ đó mới là chủng tộc tiến hóa để phù hợp nhất với xã hội mới.

Và hẳn cũng dự đoán rằng, sớm muộn gì xã hội chúng ta cũng sẽ bị bọn họ phá nát.

Phải chăng đó chỉ là ảo ảnh sinh ra từ nỗi bi quan đến mức bệnh hoạn?

Liệu có thể tin rằng ngôi nhà đen ngập mùi xác chết ấy không phải là hình ảnh tương lai mà xã hội của chúng ta sẽ đi đến?

Megumi tin chắc rằng không kẻ nào sinh ra đã là tội phạm, rằng chính môi trường đang xấu đi và những chấn thương tâm lý thời thơ ấu mới là nguồn cơn sinh ra tội ác, rằng việc vợ dũa cả nắm là sai.

Wakatsuki quyết định sẽ tin Megumi.

Bảo hiểm nhân thọ là hệ thống giúp giảm thiểu rủi ro cho con người, được sinh ra từ người bố là tư tưởng thống kê và người mẹ là tư tưởng hỗ trợ tương tác.

Nó tuyệt đối không phải khoản tiền thắng cuộc được đặt cược trên lối đi của con người.

Khoảng hai mươi phút sau, có tiếng thang máy.

Linh cảm là gã đã đến, Wakatsuki rùng mình. Có lẽ lại xuất hiện thêm một đồng loại nữa của Komoda Sachiko.

Đột nhiên, anh nhớ lại một cảnh trong chương trình khoa học xem trên ti vi ngày xưa. Một bộ phim tài liệu lấy chủ đề loài kiến do đài truyền hình nước ngoài sản xuất.

Trên màn hình là cảnh vô số con kiến đang bò qua bò lại hết sang trái lại sang phải trên thân cây. Chúng có vẻ là loài kiến sống trong hốc cây. Chúng bò vào tổ rồi còng lưng chuyển trứng, ấu trùng và nhộng ra ngoài, bởi lẽ có một tai họa vô cùng khủng khiếp sắp ập đến.

Xem những hình ảnh tiếp theo, có thể nhận ra chủ thể của tai họa chính là một con sâu bướm mang hình dạng kì dị, trông như cái thuyền bơm hơi bị lật ngửa.

Đó là ấu trùng của loài bướm cánh xanh tên là bướm cánh xanh diệt kiến. Có rất nhiều loài trong họ bướm cánh xanh sống cộng sinh với loài kiến nhưng chỉ riêng loài này là tấn công tổ kiến sống trên cây, ăn hết trứng, ấu trùng và nhộng.

Thấy con sâu bướm cánh xanh chậm chạp bò đến trên cành cây, đàn kiến bèn liều chết tấn công để bảo vệ tổ. Thế nhưng so với kiến thì sâu bướm quá khổng lồ với lớp da dày, nên nó chẳng mấy may bị thương. Cho dù kiến có tính nhắm vào chân con sâu bướm đi chăng nữa thì với hình dáng thuyền lật ngửa của sâu bướm, hàm trên của kiến không thể nào với tới được.

Loài sinh vật hiện thân cho ác mộng cùng cực của loài kiến này rung lắc thân hình to dài với vô số chân bám chắc trên thân cây để tiến gần đến tổ kiến với bước đi chậm rãi mà chắc chắn.

Đàn kiến bèn tập hợp đội quân dày đặc, dàn thành tuyến phòng vệ cuối cùng trước con sâu bướm, nhưng đối thủ không hề bận tâm, vẫn đâm thẳng vào đàn kiến. Bức tường phòng vệ của những chú kiến anh dũng bị đã tan xác rồi văng khỏi cành cây.

Kết quả thắng bại đã rõ. Một khi không thể ngăn bước chân của sâu bướm thì dù cố đến đâu, đàn kiến còn lại cũng không thể nào chở toàn bộ số trứng, ấu trùng và nhộng ra ngoài được.

Chẳng mấy chốc, con sâu bướm sấn mũi đã đến tổ kiến, nó thong dong chúi cái đầu vào tổ rồi luôn nửa thân trên vào, ngoác cái miệng ketch cồm rồi hùng hục ăn ấu trùng và nhộng mà đàn kiến vẫn chưa chuyển đi hết...

Thang máy dừng lại, cửa mở ra.

Một gã đàn ông cao lớn xuất hiện, chắc phải cao hơn 1m 90.

Kasai đứng dậy, khuôn mặt tái mét, Wakatsuki cũng đi theo.

Gã đàn ông khom lưng mở cửa kính rồi bước vào chi nhánh. Cặp mắt xé rách sắc bén đến dị thường.

Héch cái cầm bạnh to đùng, gã lờm khắp phòng Tổng hợp không chớp mắt. Toàn bộ nhân viên nữ phụ trách quầy giao dịch đều bất động như bị gây tê.

Vừa chạm phải ánh mắt của gã, huyết áp của Wakatsuki đột ngột tăng lên, tim đập thùm thụp như đánh trống.

Có lẽ nào, ác mộng thực sự bây giờ mới bắt đầu...

Lời bình

Kitakami Jiro

Trong số những giải thưởng dành cho các tác giả trẻ thuộc mảng giải trí gần đây, đi ngược lại mọi dự đoán, có lẽ thành công nhất chính là giải thưởng Tiểu thuyết Kinh dị Nhật Bản. Tôi nói “đi ngược dự đoán”, ấy là bởi dòng tiểu thuyết kinh dị liệu có thực sự phát triển được hay không? Những tiểu thuyết kinh dị hiện đại nước ngoài của các tác giả như Stephen King, Koontz hay ngay cả McCammon cũng đã từng thu hút số đông độc giả, song không có nghĩa thể loại mới sẽ bén rễ ở Nhật Bản. Điều này khiến tôi nhớ về dòng tiểu thuyết mạo hiểm. Tiểu thuyết của Alistair MacLean được độc giả trong nước nhiệt liệt chào đón nhưng khi tác giả Nhật bắt tay vào viết thì phải mất một thời gian dài mòn mỏi để phát triển. Dẫn chứng cụ thể, bộ phim *Đại não thành Nauarone* dựa trên nguyên tác của MacLean đã tạo cơn sốt vào đầu thập niên 1960, trong khi đó, mãi đến đầu thập niên 1980 thì tiểu thuyết mạo hiểm của Nhật mới phát triển. Một thể loại mới phải rất khó khăn mới phát triển được và có chỗ đứng vững chắc trong gu đọc của cả một quốc gia. Vì lẽ đó, khi có những giải thưởng dành cho tiểu thuyết kinh dị Nhật Bản, sẽ không quá vô lý nếu cho rằng còn quá sớm để những tác phẩm ấy được nhân rộng. Nhưng thử nhìn lại hiện thực, tôi mới thấy mình đã hiểu lầm tai hại. Tôi vô cùng ngạc nhiên trước sự xuất hiện của các tài năng, mở đầu là Sena Hideaki với *Parasite Eve*, rồi Kobayashi Yasumi với *Thợ sửa đồ chơi*. Thật tuyệt vời vì những cây bút trẻ đầy tài năng của dòng tiểu thuyết kinh dị đã có mặt trên khắp nước Nhật và lần lượt được xưng tên như thể đã chờ đợi giải thưởng này từ lâu. Tôi tự cảm thấy xấu hổ bởi không hề nắm

bắt được luồng sinh khí của thời đại.

*Nhà đen* của Kishi Yusuke là cuốn tiểu thuyết đã đánh bại một kẻ từng có thành kiến như tôi. Đây là truyện dài đoạt Giải thưởng Tiểu thuyết Kinh dị Nhật Bản lần thứ IV và nó tuyệt hay. Có thể nói, đây là một kiệt tác mà bắt đầu đọc thì nhất định không thể bỏ dở giữa chừng.

Cuốn tiểu thuyết này có rất nhiều điểm tuyệt vời. Thứ nhất là những tình tiết của câu chuyện. Nghề nghiệp của nhân vật chính Wakatsuki Shinji là chủ nhiệm kiểm định của công ty bảo hiểm nhân thọ, bởi thế *Nhà đen* đã kể lại hết sức sinh động những nội tình của ngành bảo hiểm nhân thọ. “Công việc này liên quan trực tiếp đến sự dịch chuyển tiền bạc, chẳng hạn như thanh toán tiền bảo hiểm, vì thế nên thường xuyên xảy ra rắc rối cũng như gặp phải các trường hợp phạm tội,” chính vì vậy, công ty bảo hiểm có rất nhiều kiểu khách hàng. Ví dụ như cuộc cãi cọ ở phần đầu cuốn sách là câu chuyện phụ về một giám đốc doanh nghiệp vừa và nhỏ, người đã khiếu nại đòi bồi thường 50 triệu yên vì tấm séc bị từ chối thanh toán. Chuyện này quả thực vô cùng phức tạp. Ông ta đến đăng kí vay tiền theo hợp đồng nhưng mang đến con dấu khác với con dấu trong chứng từ bảo hiểm, vừa nghe nhân viên quầy giao dịch nói không thể làm thủ tục đã cun cút ra về. Ấy vậy mà chiều ông ta đã lại đến nói rằng chỉ vì không vay được tiền nên bị từ chối thanh toán séc khiến công ty phá sản, vì lẽ đó, ông ta bắt chi nhánh phải bồi thường thiệt hại 50 triệu yên, viện cứ rằng con dấu có khác thì vẫn vay được theo hợp đồng, và việc nhân viên giao dịch không giải thích rõ ràng là lỗi của chi nhánh. Theo như sếp của Wakatsuki là Kasai kể lại thì bọn chúng thường xuyên dùng thủ đoạn này và ngay từ đầu đã cố tình mang một con dấu khác đến để gây

khó dễ.

Một câu chuyện phụ nữa là chuyện về vụ lừa đảo tiền trợ cấp năm viện. Trong số các loại hình tội phạm liên quan đến bảo hiểm nhân thọ thì loại hình lừa đảo tiền trợ cấp năm viện này gây thiệt hại lớn nhất cho công ty bảo hiểm. Sau khi giải thích tình hình rằng có cả những bệnh viện moral risk dính líu đến trò lừa đảo tiền trợ cấp, tác giả đã nêu ra ví dụ về một khách hàng người ban đầu nhập viện vì chấn thương đốt sống cổ và loét dạ dày, giữa chừng xuất hiện bệnh suy giảm chức năng gan và sau đó lại được chẩn đoán là tiểu đường. Giới hạn thanh toán tiền bảo hiểm cho một lần năm viện là 120 ngày, việc mỗi lần hết hạn thì tên bệnh lại được thay đổi chỉ có thể do sự tiếp tay của bệnh viện. Tuy vậy, dù có nghi ngờ thế nào chẳng nữa cũng khó mà tìm ra chứng cứ của sự tiếp tay đó.

Những loại hình tội phạm bảo hiểm này liên tục xuất hiện trong câu chuyện, các chi tiết ập đến với sự lôi cuốn tuyệt vời. Trước hết là chi tiết này: “Bảo hiểm nhân thọ là hệ thống giúp giảm thiểu rủi ro cho con người, được sinh ra từ người bố là tư tưởng thống kê và người mẹ là tư tưởng hỗ trợ tương tác,” tuy nhiên, tác giả cũng miêu tả sinh động về hiện trạng phải đối mặt với sự băng hoại đạo đức, chẳng hạn như “Coi nhẹ giá trị tinh thần và xem đồng tiền là tất cả. Suy thoái năng lực tư duy và năng lực tưởng tượng,” “Thiếu cảm thông với những người yếu thế trong xã hội”. Dĩ nhiên phía công ty bảo hiểm không bó tay đứng nhìn. Và thế là “kẻ phá hợp đồng” xuất hiện. Wakatsuki và đồng nghiệp không đủ sức chống lại loại tội phạm này, thành thử sẽ xuất hiện chuyên gia phá hợp đồng được thuê bởi công ty bảo hiểm. Điều này khiến người đọc vô cùng thỏa mãn.

Thứ hai, tính cách của các nhân vật mà điển hình là nhân vật chính Wakatsuki được miêu tả hết sức phong phú. Chẳng hạn, chuyện anh trai của Wakatsuki mất từ nhỏ khiến anh bị chấn thương tâm lý đã được xử lý tuyệt vời. Cả nhân vật Megumi, người yêu của Wakatsuki, cũng không đơn thuần được tạo ra để miêu tả cuộc sống riêng tư của nhân vật chính mà còn tạo nên niềm hi vọng cho câu chuyện. Cá tính nhân vật và tình tiết truyện có một sự dung hòa hoàn hảo.

Thứ ba, tác giả đã miêu tả hết sức chân thực sự đáng sợ toát ra từ loài quỷ sát nhân với con dao trong tay. Câu chuyện mở đầu bằng việc Wakatsuki bị gọi đến nhà của khách hàng và phát hiện ra thi thể treo cổ, quỷ sát nhân dần hiện rõ bản chất và cuối cùng tấn công anh bằng con dao trên tay mình. Sự đáng sợ đã được đặc tả, thứ mà con quỷ sát nhân mang theo không phải vũ khí gì hào nhoáng mà chỉ là một con dao, và chính con dao đơn giản đó mới trở thành vật khủng khiếp nhất. Tài năng của Kishi Yusuke đã khiến người đọc cảm nhận được điều này.

Câu chuyện phụ về con sâu bướm xuất hiện ở cuối truyện cũng vô cùng ấn tượng. Đó là phần nhân vật chính nhớ lại một bộ phim tài liệu xem trên ti vi. Sâu bướm là ấu trùng của bướm cánh xanh diệt kiến, Wakatsuki đã nhớ lại cảnh con sâu bướm khổng lồ tấn công tổ kiến. Bức tranh này vô cùng sống động. Nếu lồng ghép hình ảnh Megumi vào đó, ta sẽ nhìn rõ ý đồ của Kishi Yusuke. Bức tranh chiến đấu đơn phương của đàn kiến chống lại con sâu bướm chính là hình ảnh tương lai của xã hội đã băng hoại đạo đức của chúng ta. Chúng ta chính là đàn kiến. Cơ ác mộng bị loài sâu bướm, hay chính là loài người mới, ăn thịt đang bắt đầu từ đây. Quyết tâm của Megumi và Wakatsuki chính là lời tuyên truyền, kêu gọi chiến

đấu chống lại cơn ác mộng đó. Sự kiên định của họ nhằm chứng tỏ rằng, đâu đó trong câu chuyện u tối vẫn tồn tại một tia sáng.

Tóm lại, lấy bối cảnh là ngành bảo hiểm nhân thọ, tiểu thuyết này đã mô tả bi kịch hiện đại của một xã hội phải đối mặt với sự suy đồi đạo đức thông qua những câu chuyện phụ được liên kết phức tạp cũng như ngòi bút tạo dựng nhân vật xuất chúng, lột tả một cách cảm động sự tôn nghiêm và kì vọng của con người. Phải có tài năng tuyệt vời mới có thể pha trộn một cách tài tình những chất liệu đó trong một câu chuyện. Trong số những tác giả mới, không nhiều người có thể làm được điều này, và dù đề tài của họ mới mẻ song vẫn không khơi gợi được nhiều điều. Trên khía cạnh đó, khó có thể nghĩ rằng *Nhà đen* được viết nên bởi một tác giả mới. Thật đáng nể!

[1] Ngày lễ ở Nhật Bản diễn ra vào thứ Hai của tuần thứ hai tháng Giêng hàng năm nhằm chúc mừng và động viên những người vừa đến tuổi trưởng thành, theo luật Nhật Bản là 20 tuổi.

[2] Tức năm 1922.

[3] Nãm 1975.

[4] Cặp pho tượng với tướng mạo dữ dằn, thường được đặt ở hai bên cổng chùa để xua đuổi tà ma, bảo vệ chùa.

[5] Tên gọi dùng cho xã hội đen ở Nhật Bản.

[6] Một loại trang phục truyền thống của người Nhật, có quần ống rộng buộc dây quanh eo, thường được dùng làm lễ phục.

[7] Tết Yasurai Matsuri, một trong ba lễ hội chính ở Kyoto.

[8] Nhà tù Liên bang Alcatraz nằm trên đảo Alcatraz, ngoài khơi biển San Francisco, là nơi giam giữ những tù nhân nguy hiểm nhất nước Mỹ từ năm 1934 đến năm 1963.

[9] Phong tục đáp lễ trong ngày cưới của người Nhật, cô dâu chú rể sẽ tặng lại các vị khách bát, đĩa... mang ý nghĩa chúc phúc.

[10] Thịt bò loại cao cấp, có vân mỡ lẫn trong nạc trông giống sương tuyết.

[11] Gan ngỗng mỡ béo, một món ăn đắt đỏ của Pháp.

[12] Jean Henri Fabre (1823–1915): Nhà côn trùng học người Pháp, nổi tiếng trong lĩnh vực quan sát và nghiên cứu thiên nhiên, đặc biệt là quan sát sinh thái của bộ cánh cứng và ong.

[13] Một trò cờ bạc hợp pháp phổ biến ở Nhật Bản.

[14] Hệ thống đường sắt cao tốc ở Nhật Bản do bốn tập đoàn đường sắt của nước này điều hành.

[15] Nghĩa là: Trước nhà ga.

[16] Curve ball: bóng cong (xoáy), đường bóng đi hơi cong vì cách kết hợp ngón tay và cổ tay của người ném, tạo độ xoáy cho bóng.

[17] Bóng đè là hiện tượng cơ thể đang ngủ, chỉ duy nhất não vẫn trong tình trạng tỉnh táo. Nguyên nhân chủ yếu là do căng thẳng thần kinh và làm việc quá sức.

[18] Tên tiếng Anh là “Phantom limb pain”, triệu chứng có cảm giác đau nhức, ê buốt ở những phần tay, chân đã bị cắt mặc dù chúng không còn tồn tại.

[19] Tượng nung bằng đất sét của Nhật Bản, thường được đặt ở trên hoặc xung quanh những khu mộ cổ vào thế kỷ thứ IV –VII.

[20] Kansai và Kanto là hai trong số các vùng địa lý của Nhật Bản. Kansai còn có tên gọi khác là Kinki nhưng với tên Kansai thì vùng này không bao gồm tỉnh Mie.

[21] Hiragana là hàng chữ cái cơ bản nhất trong tiếng Nhật.

[22] Carl Gustav Jung (1875–1961): nhà tâm lý học người Thụy Sĩ nổi tiếng với trường phái tâm lý mới có tên là “Tâm lý học phân tích”.

[23] Banm Test, hay còn gọi là Tree Test là một dạng bài kiểm tra tâm lý được phát triển bởi nhà tâm lý học người Thụy Sĩ Charles Koch từ năm 1952. Bằng việc để một người vẽ một cái cây trên tờ giấy có kích thước chuẩn, người ta sẽ nhìn vào đó để phân tích tính cách cũng như cảm xúc tiềm ẩn bên trong người vẽ.

[24] Hermann Wilhelm Goring (1893–1946): chính trị gia người Đức, nhà chỉ huy quân sự và là thành viên hàng đầu của Đảng quốc xã.

[25] Loại chai có dung tích 375 ml.

[26] Nguyễn Văn: The road to the hell is paved with good intentions.

[27] Vụ án phơi nhiễm PCB của công ty Dầu ăn Kanemi Soko vào năm 1968, gây ngộ độc hóa chất nghiêm trọng cho hơn 14.000 người.

[28] NTT DoCoMo, nhà cung cấp dịch vụ viễn thông lớn nhất Nhật Bản.

[29] Một loại vận động không chủ ý liên quan đến một số cơ như cơ mặt, vai và cổ.

[30] Món lẩu Nhật Bản gồm các gia vị như mirin, đường, tương cùng các nguyên liệu như thịt bò thái lát, hành tây, rau cải cúc, nấm đông cô...

[31] Một loại trò chơi xúc xắc của Nhật. Người chơi tung xúc xắc vào một bát lớn và phân định thắng thua bằng số mặt trên xúc xắc được tung ra.

[32] Marie-Louise von Franz (1915–1988): học giả, nhà tâm lý học người Thụy Sĩ.

[33] Tên tiếng Nhật là Jorogumo, một loại yêu quái nhện dưới lốt phụ nữ, thường xuất hiện trong truyện dân gian Nhật Bản.

[34] Tức năm 1951.

[35] “Đã từng nhìn thấy”, hiện tượng cảm thấy một hình ảnh, sự việc thân quen dù chưa từng trải qua trước đó.

[36] Lễ hội nhỏ được tổ chức vào đêm trước của lễ hội chính.

[37] Nghĩa là “giữa các màn kịch”, tên món cơm hộp cao cấp trong số các loại cơm hộp.

[38] Món mì soba chấm nước dùng ăn kèm tempura (hải sản, rau... tấm bột rán).



# THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN  
[WWW.SACHMOI.NET](http://WWW.SACHMOI.NET)

